

-Cậu sẵn sàng chưa?

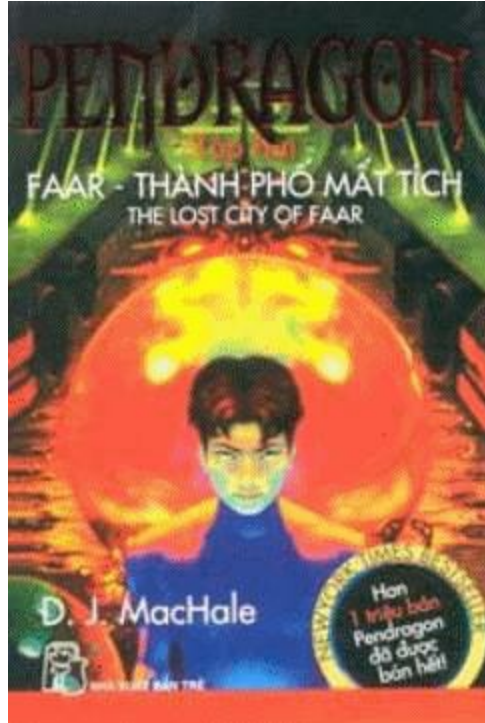
Mark đáp:

-Tay mình đang run bắn lên đây này.

Hai đứa chăm chú nhìn xuống những trang nhật ký mới nhất của Bobby.

Còn tiếp

Tập 2: Faar – Thành Phố Mất Tích



Tác giả: D.J.MacHale

Dịch giả: Đặng Phi Bằng

Nhà xuất bản: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Năm xuất bản: 2007

Số trang: 588 trang

(chỉ type các phần liên quan nội dung truyện)

Giá tiền: 69.000 VNĐ

Khô: 13x19cm

Đánh máy: tiamol, magic_178820, phượng xô, Bim_huilis, nhocsocola, bluepigron8791, trongtai_ct, rantaro, wannabe, coconut_ptit, mat_biec99, Hai, Ella_mEn.

Chụp hình sách: liz88

Edit: vongtronkhuyet.

Kiểm tra chính tả: vongtronkhuyet, bluesky29.

Ngày hoàn thành: 04-02-2010

Giới thiệu

Mình cũng nhìn quanh, và những gì nhìn thấy làm tim mình lại đập thình thình. Chung quanh mình chẳng có gì... ngoài nước! Toàn nước là nước. Bọn mình đang ở giữa đại dương, không một chút dấu hiệu nào của đất trong tầm mắt.

Nếu “nhộn” có nghĩa là không may, thì vụ này quả thật là... rất nhộn.

Theo chân chàng lữ khách Pendragon để đến với: Một lãnh địa toàn nước. Một thế giới thanh bình. Một thiên đường của sự sống đang cận kề với thảm họa huỷ diệt. Một lữ khách đau đớn. Một bí ẩn về thành phố bị mất tích trong truyền thuyết...

Chương 1

NHẬT KÍ #5 CLORAL (@Tiamol type)

Chào. Mình xin lỗi vì lâu quá rồi không viết cho hai bạn. Từ khi xa hai bạn, biết bao điều đã xảy ra, Mark và Courtney ạ. Thật sự mình không biết phải bắt đầu từ đâu. Trước hết, một bí mật đã được giải mã rồi. Còn nhớ con cá mập khổng lồ suýt xơi tái mình trong ống dẫn dưới hầm mỏ

Denduron không? Ha! Bây giờ mình biết nó từ đâu tới rồi. Lãnh địa mình đang ở có tên là Cloral và lãnh địa này ở ... dưới nước. Không đùa đâu. Hoàn toàn ở dưới nước, thật mà. Loài quig tại đây là những con cá mập khổng lồ. Hơi bị hay hả?

Bây giờ để mình kể về những rắc rối mình vừa trải qua.

Mình suýt bị ... ăn thịt, xém chết đuối; gần đứt rời hai cánh tay và tưởng gãy mất mấy cái xương sườn rồi. Tất cả những vụ này xảy ra chỉ ngay trong giờ đầu tiên mình tới đây. Nghe cứ như đùa, phải không?

Giờ thì mọi chuyện đã tạm ổn và mình cần được nghỉ ngơi, nên mới đang viết cho hai bạn được những dòng này. Tốt nhất là bắt đầu câu chuyện từ khi tụi mình chia tay. Ôi, cứ như là đã nhiều năm rồi.

Mình có cả triệu điều thắc mắc về những chuyện đã xảy ra trong đời mình. Nhưng trên hết, mình muốn biết vì sao lại là mình – Bobby Pendragon – được chọn làm một Lữ khách? Mình có quyền được biết chứ, đó là một đòi hỏi chính đáng mà, vì mình đã phải liều mạng cả ngàn lần để hoàn thành nhiệm vụ của một Lữ khách. Thứ hai, mình muốn biết chuyện gì đã xảy ra với gia đình mình. Mình đã hỏi cậu Press nhiều lần, nhưng mọi thông tin từ ông chẳng khác nào vắt máu từ một cây củ cải. (Dù mình chưa thử vắt củ cải bao giờ, nhưng có lẽ đó là một chuyện... hơi bị vô ích). Câu trả lời của ông cậu mình luôn là: “Với thời gian, mọi chuyện rồi sẽ sáng tỏ”. Sướng không! Trong khi đó mình vẫn cứ phải nhảy từ tai họa này qua tai họa khác. Bây giờ mình chỉ còn biết hy vọng sống sót cho tới ngày tìm hiểu ra vì sao mình lại lọt vào tất cả chuyện quái gở này, trong khi thực tình mình chỉ muốn về nhà, chui vào gầm giường với con chó của mình. Thôi mà, mình mới chỉ mười bốn tuổi, đòi hỏi đó có gì quá đáng đâu.

Lần cuối cùng gặp hai bạn, thấy hai bạn đứng trước bãi đất trống từng có ngôi nhà của mình, mình không thể nào diễn tả nổi sự xúc động nghẹn ngào trong lòng lúc đó. Mình lo lắng khi phải đi theo cậu Press vào một chuyến phiêu lưu mới và không muốn rời xa hai bạn lần nữa. Nhưng sự khủng khiếp nhất là nỗi khiếp sợ điều không biết.

Cậu Press đã hứa là mình sẽ được gặp lại gia đình. Ba má, em gái Shannon và con Marley – con chó tha mồi của mình. Nhưng ông không cho mình biết họ đã đi đâu. Ông bảo, ba má đã nuôi dạy và chuẩn bị cho mình đón nhận thời điểm mà mình sẽ rời nhà để trở thành một Lữ khách. Vậy là điều đó đã được sắp đặt từ lúc mình mới sinh ra? Cha mẹ mình là một thành phần trong một tổ chức bí mật? Ông cũng đã bảo ông không là cậu ruột mình. Nghĩa là không liên hệ huyết thống. Nhưng ông đã không trả lời một câu hỏi đơn giản quan trọng nhất: Vì sao? Vì sao lại có những Lữ khách bay như gió xuyên không gian và thời gian để giúp đỡ những lãnh địa vượt qua thời điểm hiểm nghèo? Ai chọn họ? Và quan trọng nhất là : Vì sao lại chọn mình?

Thú thật, mình đã chán ngấy, không đặt những câu hỏi này với cậu Press nữa. Câu trả lời của ông lúc nào cũng vắt tắt kinh khủng. Ông giống y như kiểu thầy Jedi (Jedi là một nhân vật cao quý trong bộ phim Chiến tranh giữa các vì sao (Star Wars), là một chiến binh – thầy tu có khả năng chạm vào và điều khiển Sức Mạnh. Tránh xa mặt bóng tối (mặt “quỷ” của Sức Mạnh), Jedi theo mặt ánh sáng của Sức Mạnh, sử dụng năng lực của họ cho những việc làm vì lợi ích của xã hội (Nxb)) , chỉ thông tin nhỏ giọt điều cơ bản cần phải biết. Mà mình thì cần được biết hết, biết ngay tức khắc. Nhưng mình chắc mình sẽ phải kiên nhẫn và từ từ tìm hiểu ra. Mình đoán, cậu Press sợ nếu cho mình biết tất cả sự thật một lần, đầu mình sẽ bị nổ tung và kết quả là mình sẽ nằm một đống ở một xó xỉnh nào đó, mồm miệng nhều nhão dải dớt. Có thể cậu có lý.

Sau khi chào tạm biệt hai bạn, mình lên xe với cậu Press và Loor – người cộng sự với mình trong chuyến phiêu lưu ở Denduron. Mình đã bỏ lại hai người bạn thân nhất để ra đi với người bạn – đồng thời là cộng sự - mới! Mình coi Loor như bạn, vì hai đứa mình đã cùng nhau vượt qua địa ngục tại Denduron, và mặc dù mình không phải là một chiến binh như cô ấy, nhưng mình nghĩ mình đã làm cô tôn trọng. Ít ra thì mình hy vọng vậy đó.

Không đợi ai bảo, mình chui vào khoang sau của cái xe thể thao Porsche hai chỗ ngồi. Vì đường nhiên, cậu Press sẽ cầm lái, còn Loor thì cao lớn

hơn mình, băng sau không đủ chỗ cho cô. Cho dù bộ quần áo Loor mặc làm cô trông giống như người ở Trái Đất Thứ Hai, nhưng cô không giống bất cứ bạn học cùng lớp nào mà mình từng biết. Mình đoán Loor chừng mười sáu, nhưng thân hình to cao lực lưỡng, trông cô như sẵn sàng tham dự mười môn thi đấu Olympic. Màu da sẫm khiến cô như người châu Phi, nhưng mình biết rõ cô ta là một chiến binh đến từ lãnh địa Zadaa, tồn tại trong một không gian và thời gian hoàn toàn khác biệt với trái đất của chúng ta.

Cậu Press hỏi:

-Thoải mái chứ?

-Chẳng thoải mái tí nào.

Nghe mình nói, cậu cười lớn, rồi nhún ga, và một lần nữa mình lại rời xa thị trấn quê nhà Stony Brook, Connecticut. Mình chẳng buồn hỏi cậu Press bọn mình đi đâu, vì mình quá biết: Bọn mình đang trở lại nhà ga tàu điện bỏ hoang tại Bronx để tìm cánh cổng tới ông dẫn sẽ đưa mình tới... Chẳng biết tới đâu!

Lần trước, cũng với lộ trình này, ngồi sau mô-tô cậu Press, mình mù tịt, không biết chuyện gì chờ đợi phía trước. Lần này mình biết, nhưng chẳng biết bao nhiêu.

Xe phóng qua trạm thu phí ngoài Connecticut, tiến thẳng tới New York. Chỉ trong vòng nửa tiếng, từ ngoại ô Stony Brook rợp cây xanh, tụi mình đã tới con đường trải nhựa của ngoại ô New York, một nơi được gọi là Bronx. Đây là nơi có nhà thi đấu Yankee, Sở thú Bronx, Vườn bách thảo New York, và... một ông dẫn bí mật của Lữ khách đưa đến một địa điểm... vô danh.

Khi cậu Press điều khiển cái xe thể thao nhỏ xíu vèo vèo qua đường phố, mọi người trợn trừng mắt nhìn theo. Đây là vùng ngoại ô chân chất hiền lành. Họ không quen thấy một chiếc xe thể thao bóng láng rú ga, vù vù phóng như điên vậy. Hay... họ đang trợn mắt ngạc nhiên nhìn thẳng nhóc ngồi ở khoang sau xe mặt mày tái mét vì đầu gối co lên tận cổ. Thằng nhóc đó chắc chắn là mình rồi.

Với cú bẻ lái sau cùng, cậu Press cho xe phóng lên vỉa hè, sát bên cái ki-ốt nhỏ màu xanh lá. Đó chính là điểm đến của chúng mình. Khi nhìn nhà ga nhỏ đó với bảng hiệu tróc sơn bên trên ghi mấy chữ GA TÀU ĐIỆN NGŨM, trong đầu mình chỉ có một ý nghĩ: Lại là đây!

Chẳng bao giờ mình ngờ phải trở lại nơi này sớm thế. Không, mình đã mong không bao giờ nhìn thấy chỗ này nữa. Mình và cậu Press mới qua đây mấy tiếng đồng hồ trước, khi trở về từ Denduron. Chương trình của mình lúc đó là trở về nhà và cố quên toàn bộ chuyện Lữ khách Lữ khiếm này. Nhưng mọi sự đã đổi thay. Gia đình và cuộc sống quen thuộc của mình không còn nữa. Mình nghĩ cậu Press đã cố tình đưa mình về Stony Brook, để chính mắt mình chứng kiến. Đó là một hành động sáng suốt, vì nếu không nhìn thấy tận mắt, chẳng bao giờ mình có thể tin sự kiện này. Lúc nào mình cũng nghĩ đến chuyện tìm cách trở về nhà. Nhưng làm gì còn nhà để mà về nữa. Thực tế lạnh lùng, khắc nghiệt như bảo: số phận mình là phải đi cùng cậu Press và học hỏi thêm để trở thành một Lữ khách. Chỉ vài tiếng đồng hồ mà tất cả đã đổi thay dễ sợ chưa?

Vậy là lại trở lại Bronx. Bắt đầu một cuộc đời mới. Thú thật mình chỉ muốn khóc. Nếu không có mặt Loor, chắc chắn mình đã khóc rồi.

Cậu Press nhảy ra khỏi xe trước, để lại chìa khóa trong ổ. Mình và Loor bò ra sau. Thật sự là mình đã bò ra khỏi xe. Gò người trên băng sau, hai chân mình tê dại. Vừa cố đứng lên, mình ngã nhào. Loor phải chộp mình lại và để mình vịn cho đến khi hai chân mình có cảm giác trở lại. Xấu hổ ghê chưa!

Cậu Press chẳng thèm dừng lại nhìn xem mình có đi nổi hay chưa, ông tiến thẳng đến những bậc thềm dẫn xuống ga. Mình gọi theo:

-Cậu Press, bỏ xe lại đây sao?

Mình nhớ chuyên đi trước, mô-tô và mũ bảo hộ cũng bỏ lại ngay chỗ này. Tưởng đã bị bốc hơi, nhưng sáng nay trở lại, xe vẫn nguyên xi tại chỗ. Kể cả mấy cái mũ bảo hộ. Thật không tin nổi. Quá may mắn. Nhưng đây là

một xe thể thao xịn, láng bóng với chìa khóa sẵn sàng. Một miếng mồi quá ngon lành. Hơn nữa, đây không phải là bãi giữ xe. Kẻ gian không lấy, cảnh sát cũng sẽ không để yên. Nhưng cậu Press tỉnh bơ.

-Không sao đâu. Sẽ có phụ tá lo chuyện đó.

Hả? Phụ tá nào? Lại thêm một vấn đề mới. Mình nhìn Loor xem cô ta có biết cậu Press nói cái gì không. Cô ta chỉ nhún vai. Mình chưa kịp hỏi gì thêm, cậu Press đã biến xuống nhà ga. Mình bảo Loor:

-Phải, tôi hiểu, cứ đi rồi sẽ biết.

-Đừng hỏi nhiều, Pendragon. Hãy để dành những câu hỏi cho những khi thật sự nghiêm trọng.

Nói xong, Loor cũng đi theo cậu Press.

Thật sự nghiêm trọng? Bộ tất cả những chuyện kỳ quái này chưa thực sự nghiêm trọng sao? Mình phải được biết chứ! Nhưng rốt cuộc chỉ còn mình ngần ngại đứng trơ lại đó. Đành phải đi theo họ thôi. Đi theo họ là chuyện mình làm rành nhất.

Chạy vội xuống mấy bậc thềm dơ dáy, mình lách qua những tấm ván đã được đóng đinh ngăn lối vào. Trên toàn thế giới, đây là một nhà ga bỏ hoang còn sót lại một điều hữu ích. Với Lữ khách chúng mình, đây là giao lộ từ Trái Đất Thứ Hai – lãnh địa quê hương mình – để phóng tới những lãnh địa xa xôi khác. Nghe lãng mạn quá, đúng không? Không đâu. Hãi hùng thì có.

Nhà ga dơ bẩn này đã quá quen thuộc với mình. Những chuyến tàu vẫn qua đây, nhưng từ lâu lắm rồi chúng không ngừng lại tại cái trạm điều hieu này nữa. Xuống tới sân ga, mình thấy một thứ làm mình phát rùng mình. Đó là cây cột cậu Press đã núp khi đấu súng với Saint Dane. Cuộc đụng độ bằng súng để mình có đủ thời gian chạy thoát và tìm ra cánh cổng đưa tới ông dẫn, phóng mình tới Denduron.

Saint Dane. Một thằng cha không bao giờ mình muốn nhớ tới. Cậu Press bảo hẳn cũng là một Lữ khách như bọn mình. Nhưng không hoàn toàn giống

bọn mình vì gã thâm hiểm, độc ác. Tại Denduron, hắn đã xô đẩy hai bộ lạc đối thủ đến bờ hủy diệt. Nhưng tụi mình đã kịp phá tan mưu đồ đen tối của hắn.

Rủi thay, Denduron chỉ là điểm khởi đầu. Saint Dane đã thề sẽ tàn phá tất cả các lãnh địa, với tham vọng làm bá chủ Halla. Vấn đề là ở chỗ đó. Hắn muốn cai trị Halla. Vì vậy, dù chẳng phải là một thiên tài, nhưng từ khi cậu Press mô tả Halla là “mọi lãnh địa, mọi con người, mọi sinh vật, là tất cả thời gian hằng có”, mình hiểu để cho một thằng cha như Saint Dane cai trị sẽ là một thảm họa.

Điều ghê sợ nhất là Saint Dane rất hả hê khi được thấy người khác đau khổ. Chính mắt mình đã chứng kiến nhiều lần rồi. Nhà ga hoang phế này là bằng chứng đầu tiên. Đây chính là nơi hắn đã thôi miên một gã vô gia cư, làm gã phải đâm đầu vào đoàn tàu đang phóng tới, tự tìm cái chết thê thảm. Vậy mà Saint Dane bảo cái trò máu lạnh đó là “Chỉ muốn cho thằng nhỏ ném chút mùi những gì sẽ dành cho nó thôi mà”.

Thằng nhỏ. Hắn ám chỉ mình đó. Tử tế dữ, há? Mình đã kể cho hai bạn biết rồi, phần đáng sợ nhất trong cuộc sống làm một Lữ khách của mình chính là nỗi sợ... mù tịt, chẳng biết rõ chuyện gì đang, hay sắp xảy ra. À mà không hoàn toàn là vậy. Xếp đầu bảng những mối lo sợ của mình là... một lúc nào đó, ở đâu đó, mình lại đụng đầu Saint Dane. Thằng cha đó còn kinh khủng hơn cả sự nguy hiểm, mà công việc của tụi mình là phải ngăn chặn hắn. Đứng trên sân ga, thật mình mình chỉ muốn được trao một công việc khác.

-Pendragon.

Theo tiếng Loor gọi, mình tiến về cuối sân ga. Mình biết lối đi này. Bọn mình phải leo xuống đường tàu, thận trọng tránh bị hành lang thứ ba nướng thành heo quay, lần mò theo bức tường nhấp nháy đầy dầu mỡ, cho tới khi chạm vào một cánh cửa gỗ. Trên cánh cửa sẽ có một biểu tượng ngôi sao được chạm khắc, xác định đó là cổng. Là điểm đến của bọn mình.

Nhờ có cậu Press dẫn đường, tụi mình đi rất nhanh dọc theo đường tàu.

Phải gấp rút, vì bất cứ lúc nào cũng có thể có một con tàu chạy qua đây. Khoảng cách giữa đường ray và bức tường lại rất hẹp. Đoàn tàu mà băng băng phóng qua là chúng mình sẽ bị thương ngay.

Khi tới gần cánh cửa, cái nhẫn trên ngón tay mình bỗng ấm lên. Nhìn xuống, mình thấy mặt đá xám bắt đầu biến dạng. Màu xám dần tan biến và mặt đá lóe sáng. Đây là dấu hiệu chúng mình đã tới sát cửa rồi. Thật kỳ diệu khi tự dưng mình biết được bao nhiêu điều lạ lùng. Ngày xưa, ý tưởng đi theo sự hướng dẫn của một cái nhẫn lóe sáng để tới một cánh cửa bí mật trong một nhà ga bỏ hoang sẽ chỉ là chuyện “nằm mơ không thấy”. Bây giờ với mình, là chuyện vặt. Bình thường thôi.

Cậu Press đã tìm thấy cánh cửa, mở nó ra, vội vã xô hai đứa mình vào.

Cảnh tượng bên trong vẫn y như thế. Mình liếc ngay vào đường hầm tối thui, kéo dài thăm thẳm, tới một nơi nào... chưa biết. Đây là ống dẫn sẽ lóe sáng để đưa chúng mình... tới đâu đó. Lúc này đường hầm im lìm, chờ đợi chúng mình bảo cho nó biết nơi muốn đến. Mình chỉ mới xuyên qua ống dẫn để đi lại giữa Trái Đất Thứ Hai và Denduron. Lần này chắc là tới một nơi khác, giờ là lúc cậu Press cho hai đứa mình biết đó là đâu. Mình và Loor đứng bên nhau, chờ ông lên tiếng. Ông nói:

-Chúng ta phải tách ra.

Ui da! Khởi đầu kém vui rồi. Ông điên sao? Tách ra sao được! Ông thạo đường lối khắp vũ trụ, còn Loor là chiến binh dũng mãnh. Cứ nghĩ đến chuyện một mình phóng vèo qua ống dẫn, đụng đầu Saint Dane ngay đầu bên kia mà không hề có hậu thuẫn là mình chết khiếp. Cả triệu ý nghĩ về những gì có thể xảy ra lóe vun vút trong đầu mình, mà... chẳng có ý nghĩ nào hay hóm cả. Nhưng ngay trước khi mình kịp chứng tỏ là một tên thỏ đế, Loor đã hỏi thẳng thừng:

-Vì sao?

Cứ đơn giản thế lại hay. Loor thật giỏi xử lý mấy vụ này. Cậu Press đáp:

-Vì mẹ cháu đã mất. Cháu là Lữ khách của Zadaa. Ở đó họ sẽ rất cần có

cháu. Ta muốn cháu trở về.

Mình hăng hái hỏi và sẵn sàng phản đối:

-Còn cháu?

-Cậu và cháu sẽ tới Cloral. Saint Dane tới đó là có mục đích. Cậu muốn biết mục đích của nó là gì.

Vừa tốt, vừa xấu. Tốt vì mình và cậu Press đi cùng nhau. Xấu vì... phải đâm đầu đi tìm thằng cha Saint Dane. Chẳng hay ho chút nào.

Mình hỏi, khắp khởi hy vọng:

-Nhưng cháu là Lữ khách của Trái Đất Thứ Hai, vậy cháu cũng nên ở lại đây, đúng không? Để còn... lo mọi việc...

Cậu Press cười. Ông biết tổng mình đang cố lảng tránh.

-Không. Tốt nhất là cháu đi với cậu.

Biết trước không qua nổi mắt ông mà. Nhưng cũng phải cố thử chứ, phải không?

Loor lại gần mình, nói:

-Pendragon, khi nào anh cần, tôi sẽ có mặt.

Oa! Thấy chưa? Chắc chắn cô ta có... tí ti nể mình thật. Mình gật:

-Tôi cũng sẽ có mặt khi cô cần.

Hai đứa mình nhìn nhau. Mỗi ràng buộc của chúng mình, phát sinh từ chiến trận ở Denduron, sâu đậm hơn mình tưởng. Mình cảm thấy an toàn khi có Loor ở bên, nhưng còn nhiều hơn vậy; mình mến cô ấy. Trong thái độ bất cần, con tim của Loor luôn luôn đặt đúng chỗ. Mình không muốn chuyển đi này vắng cô. Mình cũng thật sự tin rằng, nếu được lựa chọn, Loor sẽ ở lại với mình. Nhưng mình chưa kịp thốt một lời, cô đã quay người vào hang tối thăm thăm thẳm, Loor hít sâu một hơi rồi kêu lên:

-ZADAA!

Ngay lập tức đường hầm bắt đầu sống động. Các vách tường vắn mình như một con rắn khổng lồ thức giấc. Rồi tiếng nhạc quen thuộc – những nốt nhạc du dương nhưng lộn xộn – vọng ra từ đâu đó trong lòng đường hầm thăm thẳm. m thanh đó lớn dần khi tiến đến gần tụi mình. Vách hầm màu đá xám chuyển thành trong suốt như pha lê rực rỡ, y như chiếc nhẫn của mình lúc đến gần cổng vào. Ánh sáng chói lòa làm mình phải lấy tay che mắt. Loor chỉ còn là một cái bóng đen đứng trước nguồn sáng. Nhìn lại lần cuối, cô vẫy tay chào. Rồi, ánh sáng bùng lên, cô bị cuốn vào đường hầm. Ánh sáng và tiếng nhạc đem cô đi, đưa cô về nhà, về lãnh địa Zadaa.

Đường hầm thoát trở lại tối tăm như trước.

Cậu Press nói:

-Tới lượt cháu.

-Hãy nói cho cháu biết về Cloral.

Mình cố câu giờ. Biết rằng chuyến đi qua ống dẫn vui thích bao nhiêu thì mình lại lo lắng bấy nhiêu khi không biết sẽ thấy gì ở đầu bên kia ống dẫn. Mình cần vài giây để ổn định tinh thần.

Vừa đẩy mình tới gần miệng ống dẫn, cậu Press vừa nói:

-Ngay khi tới đó, cháu sẽ hiểu ra những gì muốn biết.

-Sao không bao giờ cậu trả lời thẳng vào câu hỏi của cháu?

-Cậu tưởng cháu thích sự bất ngờ.

Nghe ông cười mà phát tức, mình gào lên:

-Cháu không thích bất ngờ nữa.

Cậu Press luôn làm mình bất ngờ với những món quà sinh nhật tuyệt vời và những chuyến bay trực thăng, những lần cắm trại, và tất cả những trò mà một thằng nhóc luôn mong đợi nhận được từ một ông cậu đây... bất ngờ. Nhưng gần đây những trò bất ngờ của cậu Press không còn là chuyện vui đùa như trước nữa. Nhất là từ khi những trò đó làm mình bị bầy quái vật

đói môi rượt bắt, hoặc bị bắn, hoặc bị nỏ tung, bị chôn sống, bị...đủ thứ... Hai bạn biết rồi đó.

-Thôi nào. Ừ xìu vậy? Trông cháu chẳng vui tí nào.

Cậu Press vừa chọc vừa đẩy mình vào ống dẫn. Cậu hô: “CLORAL”, và bước tới khi ống dẫn chuyển mình. Thậm chí mình không thèm nhìn vào lòng ống dẫn. Quá biết nó ra sao rồi! Mình hét lên:

-Vui? Nếu cậu nghĩ đây là chuyện vui đùa thì... chắc cậu hơi bị ... thần kinh lung linh rồi.

-Ồ, suýt quên.

-Sao ạ?

-Hãy nhớ Đạn-đại-bác.

- Đạn-đại-bác gì cơ? Ý cậu là sao?

Ánh sáng và tiếng nhạc lớn dần. Chỉ tích tắc là mình sẽ bị hút vào đó.

-Ngay trước khi rơi xuống Cloral, hãy nín thở.

-Cái gì?

Điều cuối cùng mình nhìn thấy là cậu Press đang cười sảng sặc. Rồi ánh sáng lôi kéo, hút mình vào đường hầm. Mình lên đường.

Chương 2

TRÁI ĐẤT THỨ HAI

(@magic_178820 type)

- Hai đứa đang làm gì tại đây?

Cụ Dorrico, tổng giám thị trung học cơ sở Stony Brook, quát lên:

- Đây không phải là thư viện. Không được ngồi đây đọc... Ê! Ở kia, em là con gái hả? Nữ sinh đâu được phép vào phòng vệ sinh nam!

Năm chục năm trong nghề giám thị cao quý tại trường Stony Brook, ít

chuyện gì qua khỏi mắt cụ Dorrico. Lần này cũng vậy. Rành rành một đứa con gái đang ở trong phòng vệ sinh nam. Có thể ông cụ đã già và hơi trái tính, nhưng cụ vẫn còn phân biệt được con trai và con gái chứ.

Courtney Chetwynde và Mark Dimond đang ngồi dưới sàn, đọc nhật ký của Bobby từ Cloral gửi về. Phòng vệ sinh trên lầu ba gần khoa nghệ thuật. Đây là nơi ít người lai vãng, kể cả nam và nữ. Và đã trở thành pháo đài cô độc của Mark. Khi cả trường cứ nháo nhào, huyên náo đủ thứ chuyện, Mark trốn vào đây để suy nghĩ, ăn cà-rốt và... được một mình. Nếu nhận được nhật ký của Bobby khi đang ở tại trường, Mark lần ngay vào chỗ này. Vì Courtney bây giờ cũng là một thành viên trong nhóm, cô bé cũng theo Mark vào đây để đọc. So với sự quan trọng của những trang nhật ký, việc một đứa con gái vào phòng vệ sinh nam... không thành vấn đề. Nhưng lúc này hai đứa đang đối diện với cụ giám thị như sắp lên cơn đau tim vì tức giận. Mark vợ vội mấy trang nhật ký, đứng bật dậy, lắp bắp:

- Dạ... dạ... chúng con đi... đi ngay đây.

Đụng chuyện gì căng thẳng là Mark lại bị cà lăm. Trái lại, Courtney rất bình tĩnh. Cô bé chậm rãi đứng dậy, bước tới nhìn thẳng vào mắt cụ Dorrico, tự tin nói:

- Lý do con phải vào đây là vì trong phòng vệ sinh nữ có cả đồng con trai. Các bạn nam lũ lượt kéo nhau vào đó, mà còn... không bao giờ chịu nhấc mặt bàn cầu lên.

- HẢ! CÁI GÌ?

Cụ giám thị thét lên, mặt đỏ rần rần. Với cụ, đây rõ ràng là một sự tấn công có nguy cơ làm rạn nứt nền tảng nghi thức mà xã hội đã quy ước. Vợ vội cây lau nhà định dùng để chùi phòng vệ sinh nam, cụ phóng ngược trở ra, sẵn sàng trị lũ ranh con láo lếu một trận, cái tội dám xem thường việc bất khả xâm phạm của phòng vệ sinh nữ.

Mark lại gần Courtney, nói:

- Bạn xấu quá.

Cô bé đáp lại với một nụ cười láu lỉnh:

- Chuẩn thôi.

Chúng chạy xuống hành lang, thận trọng né tránh phòng vệ sinh nữ.

Mark biết nó và Courtney là một đôi kỳ cục. Mark là đứa nhút nhát. Nó sống khép kín trong thế giới sách và truyện tranh. Nó không có nhiều bạn. Tóc luôn hơi quá dài và luôn... ít được gọi. Nó gần như mù tịt thể thao. Quần áo thì đều do mẹ sắm, nghĩa là toàn đồ lỗi thời từ hai năm trước. Nhưng nó không quan tâm. Chưa bao giờ Mark muốn được bảnh bao. Sự thật là nó rất thoải mái vì không phải đuổi theo thời trang và rất hài lòng với bản thân. Đến những nơi mọi người lo cố gây ấn tượng với bạn bè bằng vẻ bề ngoài hay bằng việc họ chơi với ai hay đã tham dự đám tiệc nào, Mark tỉnh bơ. Và nó cảm thấy mình còn ngon lành hơn đám bảnh bao.

Courtney thì hoàn toàn ngược lại. Cao ráo, xinh đẹp, mái tóc nâu dài thả xuống tận thắt lưng và đôi mắt xám thăm thẳm. Học khá. Không nhất lớp, nhưng trên trung bình. Cô bé có cả tấn bạn bè. Nhưng điểm nổi bật nhất của Courtney là thể thao. Đặc biệt là bóng chuyền. Courtney quá cao, quá khỏe; nên để cô là đối thủ của các vận động viên nữ là không công bằng. Vì vậy Courtney được chơi trong đội nam của trường Stony Brook. Nhưng thực tế, khi thấy cô bé đập những cú bóng làm các đấu thủ nam xính vính, việc cô đấu trong đội nam cũng... không công bằng lắm. Courtney thật sự làm điên đảo đối phương. Các cậu trai sợ cô vì họ không muốn bị lúng túng bởi một cô gái, nhưng còn hơn thế, họ sợ khi đụng độ với cô, rất có thể họ sẽ bị mất mấy cái răng. Ở tuổi mười bốn, Courtney đã là một huyền thoại rồi.

Vì vậy sự khác biệt giữa Mark Dimond và Courtney Chetwynde lớn tới nỗi không ai nghĩ hai đứa có thể kết bạn với nhau. Đúng như thế, ngoại trừ một điều.

Bobby Pendragon.

Cả Mark và Courtney đều biết Bobby từ hồi nhỏ xíu. Mark và Bobby thân

thiết với nhau từ khi hai đứa còn đi nhà trẻ. Bobby rất thường đến nhà Mark. Bà Dimond coi Bobby như đứa con trai thứ hai của bà. Lớn lên, sở thích của chúng thay đổi. Bobby mê và rất tiên bộ trong các môn thể thao. Mark thì không. Nhưng trong khi hầu hết những đứa không cùng sở thích xa nhau dần, tình bạn giữa Mark và Bobby vẫn thân thiết. Bobby thường bảo, tuy hai đứa có vẻ khác nhau, nhưng vẫn có những chuyện làm cả hai đứa cùng cười, như vậy chúng đâu có hoàn toàn không giống nhau.

Về phần Courtney, Bobby đã gặp cô bạn này năm lớp bốn và... si luôn. Ngay từ giây đầu tiên nhìn đôi mắt màu xám hút hồn của cô bé, Bobby choáng váng. Lớn lên, hai đứa là đối thủ của nhau trong các môn thể thao. Bobby là một trong số hiếm hoi nam sinh không bị Courtney áp đảo. Chúng ngang tài ngang sức nhau. Mặc dù Courtney là nữ, Bobby chưa bao giờ ơ hờ hay nhân nhượng cô. Làm sao được? Cô bé quá siêu. Courtney phát bóng xuống cũng mạnh mẽ và mau lẹ như Bobby. Khi chạy bốn trăm mét, Bobby và Courtney cố giữ tốc độ ngang nhau. Đôi khi Bobby thắng, lần khác Courtney lại vượt lên trên nó. Trong trận tranh giải vô địch trong trường, chúng ở hai đội đối đầu nhau, và cả hai đứa đều là cầu thủ giao banh. Khi đứa này chuẩn bị đập banh, đứa kia luôn nhân người xuống thấp hơn một chút để sẵn sàng đập banh lại. Đương nhiên là có những đường vọt bóng trả lại khiến đối phương phải chú ý xuống đất. Dù vậy không ai trúng đòn của ai cả. Là đối thủ của nhau thật, nhưng hai đứa vẫn là bạn của nhau.

Bobby si mê cô bạn bao nhiêu, cảm tình của Courtney đối với Bobby cũng mạnh mẽ bấy nhiêu. Nhưng cả hai đều không hề cho nhau biết, cho đến cái buổi tối định mệnh khi Courtney đến nhà Bobby trước trận thi đấu bóng rổ. Tối hôm đó, Courtney đã cho Bobby biết cô cảm thấy nó tuyệt vời đến thế nào. Đó cũng là buổi tối đôi bạn đã trao nhau nụ hôn đầu đời. Với Bobby, đó là giây phút vượt quá cả sự mong ước của nó, đến gần như không thể nào tin nổi. Cứ như là phép lạ hiện ra.

Rủi thay, đó cũng là buổi tối cậu Press của Bobby đưa nó ra khỏi nhà, để bắt đầu chuyến phiêu lưu tới lãnh địa Denduron đầy bất trắc. Cuộc đời cũ

của Bobby đã châm dứt với nụ hôn ngọt ngào của Courtney.

Vì chung mối quan tâm về Bobby Pendragon, nên Mark và Courtney trở nên gắn bó. Cả hai đều lo sợ những điều khủng khiếp xảy ra cho bạn khi Bobby bị phóng qua ống dẫn, xuyên qua những lãnh địa. Chính Mark là đứa đầu tiên nhận được những trang nhật ký của Bobby qua chiếc nhẫn thần. Chiếc nhẫn được một người đàn bà mạnh mẽ, hiền từ trao cho nó trong một đêm kỳ lạ. Mark cứ tưởng nó đã nằm mơ. Nhưng sáng ra, khi thức dậy, nó vẫn còn thấy chiếc nhẫn trên ngón tay. Người đàn bà đó chính là Osa, mẹ của Loor. Sau đó bà ta đã chết trong khi bảo vệ cho Bobby. Chiếc nhẫn là một phương tiện để Bobby gửi những trang nhật ký của chuyến phiêu lưu kỳ lạ về cho bạn mình.

Mark vừa say mê vừa khiếp đảm khi đọc nhật ký của Bobby. Những pha nguy hiểm còn hấp dẫn hơn tất cả những phim hành động nó từng xem. Nhưng chuyện của Bobby rõ ràng không phải để giải trí. Đây là chuyện thật, vì vậy mới đáng sợ. Ý nghĩ về một nhóm người, được gọi là Lữ khách, du hành qua vũ trụ, chống lại tội ác là một khái niệm thách thức tất cả những gì Mark từng biết. Kỳ lạ hơn nữa, thằng bạn thân nhất của nó lại là một trong những Lữ khách đã làm sự việc thành gay go hơn.

Rõ ràng Mark không thể một mình lo nổi chuyện này. Vì vậy nó phải cầu cứu tới Courtney. Hai đứa cùng nhau đọc nhật ký của Bobby, cố tìm hiểu chuyện gì đang xảy ra với bạn chúng.

Hai đứa chọn căn hầm dưới nhà Courtney làm nơi gặp gỡ. Đó là cái xưởng nhỏ của ba Courtney, nhưng chẳng bao giờ ông sử dụng tới. Courtney vẫn thường cười chọc ghẹo ba, tha cả đồng dụng cụ xịn về để rồi chẳng biết phải làm gì với chúng. Vì vậy căn hầm với một đồng dụng cụ đồng bụi là nơi hoàn toàn lý tưởng cho Mark và Courtney. Trong hầm còn có một đi-văng cũ cho hai đứa thoải mái ngồi ngấu nghiền nhật ký của Bobby.

Vụ dụng đầu cụ giám thị già là vào cuối buổi học, vì vậy hai đứa không trở lại lớp, mà về thẳng nhà Courtney. Thậm chí cô bé bỏ luôn buổi tập bóng chuyền. Trừ khi có chuyện khẩn cấp, chưa bao giờ Courtney vắng mặt

trong những buổi tập. Nhật ký của Bobby hôm nay là một chuyện khẩn cấp.

Chạy xuống hầm trước Mark, Courtney nhảy lên cái đi-văng cũ làm tung lên một lớp bụi mù. Cô bé sốt ruột kêu toáng:

- Lẹ lên, mình nóng ruột chết đi được. Mình muốn biết ngay chuyện gì xảy ra tại Cloral.

Nhật ký của Bobby ở trong ba-lô của Mark. Nhưng thay vì lấy cuộn nhật ký ra và ngồi xuống bên Courtney để cùng nhau đọc, Mark cứ đứng trân trân trước mặt cô bạn, vẻ lo lắng. Courtney hỏi, cố thể hiện sự nôn nóng của mình:

- Sao vậy?

Mark khẽ đáp:

- Court... Courtney, mình... sợ.

Bình thường, Courtney đã xô một phát cho những đứa kiêu như Mark lăn đùng ra, để giật phăng cuộn nhật ký. Nhưng lần này thì khác. Hai đứa cùng nhóm. Cùng chia sẻ một bí mật. Cả hai đều phải tôn trọng những vấn đề của nhau. Vì vậy dù rất nóng lòng giật ba-lô của Mark để lấy nhật ký, Courtney chỉ hít mạnh một hơi, ráng bình tĩnh nói:

- Mình cũng vậy. Nhưng mình muốn biết Bobby có ổn không.

Mark rên rỉ:

- Mình không nói về Bobby. Sợ... là sợ cho chúng ta.

Courtney ngồi ngẩn ra. Giờ thì cô bé đã hoàn toàn chú tâm tới Mark:

- Vì sao?

Mark vừa đi đi lại lại vừa nói:

- Từ khi bạn ấy ra đi mấy tháng trước, mình suy nghĩ rất nhiều về chuyện này.

- Ừa, mình cũng vậy.

Tuy Courtney nói thế, nhưng rõ ràng Mark đang rối trí hơn cô bé, vì lúc này chỉ có Mark là kẻ lo lắng. Nó phân tích:

- Thử nghĩ đến những gì đầy đe dọa tại đây. Saint Dane đang cố thống trị Halla. Mà Halla là tất cả. Là mọi thời gian, mọi nơi chốn hằng có. Bạn không thấy đáng sợ sao?

-Ồ, có chứ. Mấy tháng trước, điều mình lo nhất chỉ là kỳ thi đại số. Nhưng từ vụ đại số nhảy sang vụ tương lai của tất cả không gian và thời gian làm mình suy nghĩ toát mồ hôi.

Mark gật. Ai có thể yên tâm với một vấn đề quá lớn như vậy được. Vẫn tiếp tục bước tới bước lui, nó nói:

- OK. Mình cũng điên đầu luôn mà cũng đâu hiểu chuyện gì. Nhưng còn nhiều chuyện khác nữa. Cậu Press đã cho Bobby biết tất cả các lãnh địa sắp tới thời kỳ “bước ngoặt”. Nhiệm vụ của các Lữ khách là giúp họ vượt qua cơn khủng hoảng, để tiếp tục tồn tại trong hòa bình. Nếu họ thất bại, lãnh địa sẽ rơi vào cảnh hỗn loạn, lúc đó Saint Dane sẽ nhảy vào.

Nghe Mark dài dòng, Courtney nóng nảy hỏi:

- Thì sao?

- Thử nghĩ đi. Cậu Press và Bobby tới Cloral, vì ở đó đang sắp xảy ra nội chiến. Chúng ta lại mới đọc trong nhật ký trước, cậu Press bảo Loor phải trở lại lãnh địa Zadaa của cô ấy, vì ở đó đang cần đến cô.

Courtney chăm chú lắng nghe. Mark sắp đi vào vấn đề chính và cô muốn hoàn toàn hiểu đó là gì. Mark tiếp tục:

- Saint Dane đến Cloral, cậu Press và Bobby theo hẳn tới đó. Chắc chắn Cloral cũng đang mấp mé thời điểm khắc nghiệt.

- Mình hiểu tất cả những điều cậu nói rồi. Nhưng sao cậu lại sợ quá thế?

- Tụi mình đang đọc những trang nhật ký này cứ như chúng là những chuyện xảy ra quá xa xôi với cái thị trấn nhỏ bé an toàn này của chúng mình. Đúng là Bobby đang sống giữa những sự kiện đó, nhưng chẳng có gì... đùng

chạm tới chúng mình. Tại đây. Tại khu ngoại ô an toàn này.

Courtney bắt đầu hiểu, lo lắng hỏi:

- Ý bạn là, chuyện lớn rất có thể cũng sẽ xảy ra tại nơi này?

- Chính xác. Trái Đất Thứ Hai của chúng ta cũng là một lãnh địa. Chúng ta đều được miễn trừ. Vì chúng ta là một phần của Halla.

Courtney quay mặt đi, ngẫm nghĩ. Đúng, nếu tất cả mọi lãnh địa đều sắp tới “bước ngoặt”, điều đó có nghĩa gồm cả lãnh địa này của chúng. Gay rồi.

Mark nói:

- Còn vụ này nữa. Hai đứa mình đã cố tìm hiểu vì sao Bobby lại là một Lữ khách. Mình không hiểu vì sao, nhưng mình cá là biết... khi nào.

- Hả? Khi nào cái gì?

- Hình như Lữ khách chỉ đi tới nơi nào, vào thời điểm nào cần tới họ. Mình cá là, Trái Đất Thứ Hai đã tới thời điểm cần một Lữ khách. Đó là lý do vì sao bây giờ chúng ta có một Lữ khách: Bobby.

Courtney không hỏi gì thêm. Không cần phải hỏi. Những gì Mark nói đã quá rõ ràng. Cho đến lúc này, tất cả những gì Bobby viết đều là sự thật. Bobby đã viết lại những lời cảnh báo của cậu Press rằng “tất cả mọi lãnh địa đều cận kề một thời điểm rất khắc nghiệt”. Tất cả mọi lãnh địa. Vậy là bao gồm cả nơi này. Trái Đất Thứ Hai. Quê nhà của chúng. Mark hỏi:

- Bạn có muốn nghe nữa không?

- Không biết nữa.

- Mình nghĩ, hai đứa mình là một phần tham dự vào vụ này. Bobby đã gửi nhật ký của bạn ấy cho chúng mình. Ngoài Bobby, tại đây chỉ mình và bạn biết chuyện gì đang xảy ra.

Courtney lí nhí hỏi như không thốt được nên lời:

- Ý cậu là chúng ta sắp phải đương đầu với cuộc chiến ngay trên Trái Đất Thứ Hai này?

- Mình nghĩ, những gì đang xảy ra chính xác là như vậy.

Thình lình Courtney cũng cảm thấy hãi hùng như Mark. Cuối cùng Mark đã nêu ra vấn đề chủ chốt, Courtney ước giá như bạn nó đừng nêu ra có phải tốt hơn không.

- Vậy... chúng ta phải làm gì?

Mark tháo ba-lô khỏi lưng, ngồi xuống cạnh cô bạn, rồi đáp:

- Mình cũng chưa biết phải làm gì.

Thò tay vào ba-lô, Mark lấy ra cuộn nhật ký của Bobby. Không giống loại giấy da vàng úa lần trước, những trang giấy này dẻo và màu lục nhạt, khổ giấy gần như khổ giấy in, nhưng không vuông cạnh. Trông chúng giống những miếng cao su mỏng, nhẹ, hình dạng kỳ quặc, như được làm thủ công. Nhưng chữ viết trông không khác những trang nhật ký trước: bằng mực đen và đúng là nét chữ của Bobby. Mark bảo:

- Cho đến khi nghĩ ra sẽ phải làm gì, tất cả những gì mình cần làm lúc này là đọc nhật ký của Bobby, tìm hiểu thật kỹ, để khi tới thời điểm... thì mình đã có thể sẵn sàng.

Courtney lom lom nhìn Mark. Mấy câu nói sau cùng của nó như một điềm gỡ. Đây không phải là một trò chơi đang xảy ra cho người khác. Đây là chuyện hoàn toàn có thật. Giác quan bình thường mách bảo chúng rằng, đến một lúc nào đó, bằng cách nào đó chúng sẽ bị cuốn vào cơn ác mộng này. Vấn đề là, bao giờ chuyện ấy xảy ra? Những câu hỏi như thế chỉ có thể được trả lời bằng những dòng chữ trong nhật ký của Bobby. Vì vậy hai đứa lẳng lẳng cắm cúi đọc tiếp mấy trang giấy xanh kỳ lạ.

Chương 3

NHẬT KÍ #5

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@ Phượng Xò type)

Ông dẫn.

Đây là lần thứ năm mình bay qua đường hầm thần kỳ này để tiến vào một nơi... không biết, vậy mà mình vẫn không thể quen với phương tiện di chuyển này. Thật mà, có đi hàng ngàn lần nữa mình cũng vẫn chẳng thể nào quen nổi. Mình từng nói với hai bạn rồi đó, nó giống như trôi phăng phăng trong một cầu trượt nước khổng lồ. Nhưng không dữ dội như cầu trượt trong công viên nước đâu. Thật sự nó giống như bênh bồng trên một tấm nệm khí ấm áp vậy. Vách hầm chung quanh mình trong suốt như pha lê. Nhưng mình biết chuyện này chỉ xảy ra khi ông dẫn hoạt động. Vì sao lại như vậy? Biết chết liền.

Qua vách hầm mình thấy những ngôi sao. Hàng tỉ tỉ ngôi sao. Mình đang ở giữa vũ trụ, du hành xuyên không gian và thời gian. Ít ra thì mình được cắt nghĩa là vậy đó. Mình tự hỏi, ông dẫn thật sự có phải là một chất liệu rắn không? Có thể bị gãy hư hại không? Có thể đâm sầm vào quỹ đạo của một vệ tinh hay một hành tinh nhỏ và bị tan nát không? Mình cố nghĩ đến những chuyện khác, vì không cần tưởng tượng đến những tai họa đó, cũng đã có quá đủ chuyện để cho mình lo lắng rồi.

Phía trước, mình thấy những vòng xoáy và ngã rẽ. Lần đầu tiên vượt qua ông dẫn, mình đã sợ bị văng khỏi vách, nên phải cố ngả người theo các ngã rẽ như những tay đua xe trượt băng cuồng nhiệt. Nhưng về sau mình không lo ngại gì nữa, vì dù tốc độ nhanh cỡ nào, mình vẫn được cuốn đi và không hề bị va chạm vào vách. Chỉ việc thoải mái đạp chân ra sau, thưởng thức chuyến đi.

Cho đến bây giờ, mình mới chỉ sử dụng ông dẫn từ Trái Đất Thứ Hai tới Denduron và ngược lại. Đây là lần đầu tiên mình đến một nơi khác. Không biết có ngã tư hoặc khúc rẽ mới lạ nào không? Mình có ngay lời giải đáp: Chẳng có khúc rẽ nào hết. Không ngoắt ngoéo. Đây là con đường tốc hành đưa mình thẳng tới Cloral.

Tại sao mình biết? Vì mình nghe một âm thanh. Mình đã quen thuộc với những nốt nhạc bập bùng khi mình bị bắn vọt đi trong ông dẫn. Vì vậy, âm

thanh mới này làm mình giật mình. m thanh đó lớn dần, có nghĩa là mình đã gần tới đích. Nhưng phải gần tới cuối đường mình mới nhận ra âm thanh đó là gì.

Là tiếng nước.

Thình lình lời cảnh báo của cậu Press trở nên rõ nghĩa. Cậu dặn mình hãy nhớ đến Đạn đại bác và hãy nín thở. Ngay lúc đó mình nhớ lại Đạn đại bác. Nhớ không, Mark? Mấy năm trước cậu Press đã cho hai đứa mình tới công viên nước New Jersey đó. Một cầu trượt nước ngắn, tốc lực, cuốn tụi mình xuống lòng đất, rồi bắn tụi mình vọt cao gần năm mét, và chúng mình rơi tồm xuống mặt hồ lạnh cóng. Nếu mình nghĩ đúng, thì cậu Press báo cho mình biết là sẽ bị bắn ra khỏi ống dẫn và rơi vào một hồ nước. Thế là mình vội khoanh tay trước ngực, bắt chéo chân, chờ đợi.

Chuyện đó xảy ra tức thì. Mình bị bắn vọt ra khỏi ống dẫn, chân ra trước, như một quả thủy lôi. Mới đang bồng bênh thoải mái trong ống dẫn, mình bị bắn ra ngoài và rơi tự do trong không khí, chẳng biết... tới đâu. Tất cả đều mù mịt. Mình không thể xác định được phương hướng, cũng không giữ được thăng bằng. Chỉ còn biết hy vọng sẽ rơi trúng thứ gì mềm mại một tí. Hay là nước càng tốt.

Nước thật. Mình văng bùm xuống nước trong tư thế không lấy gì làm đẹp đẽ. Nhưng nhờ cậu Press cảnh báo, nên mình đã sẵn sàng. Chân xuống trước, tay bịt kín mũi, vì vậy mình đã không bị sặc nước.

Nước ấm như nước vùng nhiệt đới. Cứ như đang bơi tại Florida vậy. Ngay khi hết bị cuốn xuống, mình đạp chân nhoi lên mặt nước, nhìn quanh. Mình muốn biết mình đang ở đâu và chuyện gì đang xảy ra ở lãnh địa Cloral. Mình đang bơi đứng trong một hồ lớn của một hang động ngầm. Chẳng có gì là ngạc nhiên lắm, vì cho đến lúc này, tất cả ống dẫn đều ở dưới lòng đất. Nhưng không giống những ống dẫn trước, cửa ống dẫn này được cắt ra từ vách hang cách mặt nước chừng hai mươi mét. Đó là nơi mình vừa bị bắn ra như... một quả đạn đại bác. Cảm ơn đã báo trước, cậu Press.

Nhìn quanh, mình nhận ra hang động kín mít, nguồn sáng duy nhất rơi vào

là từ mặt nước mình đang thả nổi bông bèo. Mình đoán mặt trời đang chiếu sáng bên ngoài, và phản chiếu từ đáy nước tạo thành một hồ lóng lánh xanh, đủ thấp sáng cho toàn thể lòng hang.

Hang động này rộng chừng khoảng hai cái sân ten-nis, với cái trần uốn vòng cung lên tới đỉnh tuốt trên cao, làm mình tưởng như đang ở trong một thánh đường nho nhỏ. Vách hang lồi lõm bằng đá màu sa thạch, như bị nước biển xói mòn qua nhiều thế kỷ. Dây lá nho mọc từ kẽ đá, chằng chịt phủ đầy vách đá như một tấm màn.

Nhưng điều làm mình sững cả người chính là hàng ngàn bông hoa đủ màu sắc trên những dây leo. Không biết chúng nảy nở nhờ ánh sáng phản chiếu từ mặt hồ, hay đây là loài hoa không cần ánh sáng của lãnh địa Cloral. Dù sao đi nữa, chúng cũng tạo nên tấm thảm sắc màu tuyệt đẹp khắp mặt vách hang. Đỏ thắm, xanh dương đậm, vàng tươi. Dù hình dạng kích cỡ, hoàn toàn không giống những loài hoa trên Trái Đất Thứ Hai. Có những bông hình dáng như chiếc kèn đồng, lại có bông giống như chong chóng của một chiếc trực thăng nhỏ xíu. Lại lũng là... chúng rất sống động. Thật mà, mình không giỡn đâu. Tất cả những bông hoa này đều từ từ khép lại, rồi lại mở ra như thở vậ đó. Nhìn ngàn ngàn đoá hoa khép mở làm chính cái hang cũng như sống động. Vừa kỳ lạ vừa đáng sợ.

Lúc này mình đã bình tĩnh lại, lười biếng thả nổi trong làn nước xanh mát rượi. Mình tưởng như bị cảnh trí kỳ lạ này thôi miên. Nếu không có tiếng nhạc quen thuộc phát ra từ ống dẫn phía trên, có lẽ mình còn bồng bèo trong nước lâu hơn nữa. Phải một giây sau mình mới nhớ chuyện gì đang xảy ra. Cậu Press sắp tới. Thật tốt quá. Nhưng ông sẽ bị bắn ngay xuống chỗ mình đang thả nổi. Không được rồi! Lập tức, mình vội đạp chân, phóng về một bên vách hang, tránh đường. Vừa chạm vách đá, mình đã nghe tiếng cậu Press: “Êêê... haaa!”

Cậu Press phóng đầu ra khỏi ống dẫn. Sức đẩy mạnh mẽ đưa ông ra giữa hang và dường như cậu Press lơ lửng cả giây rồi mới bị trọng lượng cơ thể kéo xuống. Ông dang hai tay, uốn mình tạo một thế nhảy tuyệt vời kiểu chim nhạn. Trước khi chạm mặt nước, hai tay ông khép lại, đâm xuống

nước gân như một đường thẳng đứng. Thậm chí ông không làm tóc lên một giọt nước nào. Quá hoàn hảo.

Mình đu lên, ngồi bên mép hồ khi cậu Press nhô khỏi mặt nước. Vừa lắc đầu rũ tóc ướt ra khỏi mắt, cậu vừa ngoác miệng cười, hồ hởi kêu lên:

- Chà! Cậu rất khoái nơi này. Phóng đầu xuống nước rất tuyệt!

Mình bắt đầu có cảm tưởng cậu mình rất khoái được làm một Lữ khách. Ít ra, ông cũng khoái vị này hơn mình. Chắc chắn là như thế. Với hai sải tay lẹ làng, ông bơi đến mép hồ, đu lên khỏi mặt nước. Cú nhào nước ngoạn mục cũng làm ông hụt hơi chút đỉnh. Hai mắt long lanh đầy phấn khích, ông nhìn mình vui vẻ nói:

- Cloral hân hạnh chào đón. Đây là lãnh địa yêu thích của cậu. Không nơi nào bằng.

Cứ như là một hướng dẫn viên du lịch, ông đang cố làm mình vui lòng trong một kỳ đi nghỉ. Nhưng đây đâu phải là một cuộc đi nghỉ mát. Chẳng giống chút xíu nào. Mình hỏi mà thật tình chẳng muốn nghe câu trả lời:

- Vậy thì công việc ở đây là gì? Có chiến tranh hay có tai ương đe dọa? Hay Saint Dane giở trò ma quỷ làm cho cuộc sống của chúng ta khốn đốn?

Ông cậu quý hoá của mình nhún vai với câu trả lời... muôn thưở:

- Cậu không biết.

Thấy chưa? Cậu Press luôn có hàng đồng câu trả lời, nhưng ông không chia sẻ với mình đâu. Tốt thôi, ít ra mình cũng biết trong hai cậu cháu, cũng có một người không đến nỗi hoàn toàn mù tịt mọi chuyện. Nhưng mình vẫn lải nhải:

- Không hiểu? Sao cậu cứ giữ bí mật với cháu? Nếu cậu cháu mình sắp gặp chuyện rắc rối, cháu cần phải biết chứ.

Giọng ông rất thành thật:

- Cậu không giấu giếm cháu gì đâu, Bobby. Thật tình cậu không biết

chuyện gì đang xảy ra tại đây. Sông với người Milago tại Denduron nên cậu biết có một âm mưu nội chiến. Nhưng cậu chỉ mới biết đến Cloral vài lần. Cho đến bây giờ cậu chỉ biết đây là nơi yên ổn rất tuyệt vời.

- Vậy thì sao cậu cháu mình phải tới đây?

Chợt nhìn thẳng mắt mình, cậu trầm tĩnh nói:

- Chúng ta có mặt tại nơi này vì Saint Dane cũng có mặt tại đây. Nó chưa ra tay, nhưng sẽ.

Đúng rồi. Saint Dane. Tại Denduron, trước khi mình và Loor chạy trốn chế khỏi hầm mỏ, Saint Dane đã nhảy tọt vào ống dẫn, hét lên: “Cloral!” Vì chỉ còn mấy giây hầm mỏ sẽ nổ tung, mình và Loor đã định nhào theo hắn, nhưng hắn đã phái một con cá mập khổng lồ phóng theo dòng nước ào ào từ ống dẫn, chặn đường hai đứa. Tụi mình chỉ còn hai đường: làm món nhắm cho con cá mập, hoặc chuồn sâu vào hầm mỏ sắp tiêu tùng. Tụi mình chọn cách thứ hai và đã may mắn thoát ra nhờ một ống thông hơi, trước khi toàn thể khu hầm phát nổ.

Mình chợt hiểu một điều: chính vì mình mà cậu cháu mình đến Cloral. Vì mình là người biết chuyện Saint Dane tới đây. Có vẻ như dù không ham hố, nhưng mình đã tham dự vào thiên anh hùng ca này quá nhiều. Ít ra cũng phải được biết chút đỉnh về lãnh địa mới này chứ. Mình hỏi:

- Hãy cho cháu biết về Cloral.

Cậu Press đứng dậy, nhìn quanh hang động lung linh màu sắc:

- Toàn thể hành tinh này được bao phủ bởi nước. Theo như cậu biết cho đến bây giờ, không có một phần nào là đất khô ráo. Cái hang này là một phần của một rặng san hô ngầm cách mặt nước chừng hai mươi mét.

- Cậu đùa à? Vậy thì ai sống nổi? Cá chắc?

Cậu Press ha hả cười, vớ tay lên một dây leo trên vách đá. Phía sau những bông hoa rực rỡ dính trên dây leo có thứ gì đó lùm lùm sẫm màu. Ông vạt nó như vạt táo và ném cho mình. Mình lóng ngóng chộp lấy, và

thấy nó giống như một thứ trái dưa chuột nhỏ, xanh thẫm. Cậu Press bảo:

- Bẻ đôi ra.

Mình bẻ đôi. Sau lớp vỏ xanh thẫm gần như đen là lớp ruột đỏ tươi. Cậu Press giục:

- Ăn thử đi.

Ông hái thêm một trái, cắn một miếng lớn, nhóp nhép nhai. Mình chờ xem ông cậu mình có... bị chết không. Ông khoẻ re. Vì vậy mình cũng cắn và ăn thử. Ngon tuyệt cú mèo luôn. Ngọt lịm như dưa hấu. Không hột. Lớp vỏ tuy dai dai, hơi mằn mằn nhưng cũng ngon hết xảy. Cậu Press nói:

- Theo cậu, có thể đã có một thời gian người dân Cloral từng sống trên đất khô ráo. Nhưng đó là nhiều thế kỷ trước. Chẳng có hồ sơ nào ghi chép về chuyện này. Nên không ai biết chuyện gì đã xảy ra. Nhưng... đất đá biến mất từ lâu.

Mình vừa hỏi vừa quẹt nước trái cây chảy xuống cằm:

- Vậy thì làm sao họ sống trong nước được?

- Họ không sống trong nước. Họ sống trên những thành phố nổi, được gọi là “những khu cư trú”. Tất cả mọi sinh hoạt cộng đồng đều được thiết lập trên những xà lan khổng lồ. Có những xà lan lớn tới nỗi người ta tưởng như đang ở trên một hòn đảo vậy.

- Có vẻ khó tin quá. Họ lấy thực phẩm ở đâu? Rồi vật liệu xây dựng? Rồi...

Cậu Press ngắt lời:

- Tại sao cậu không để cháu tự chứng kiến nhỉ?

Có lý. Chẳng lẽ cứ ngồi đây mà tán chuyện. Thú thật, mình rất nóng lòng được nhìn tận mắt cái thế giới bồng bênh đó.

Cậu Press lau nước trái cây trên miệng, rồi thận trọng men theo sườn đá, tới một ụ dây leo chằng chịt gần chân vách hang. Khi cậu gỡ đồng dây leo,

mình thấy bên trong có một chông quần áo và dụng cụ. Mình chợt nhớ lại bộ quần áo da thú cậu Press đã đưa cho mình trong hang động trên đỉnh núi Denduron. Mặc đồ của lãnh địa khác là trái qui luật, vì vậy khi tới đây là phải mặc quần áo của Cloral. Nhưng mình thắc mắc:

- Cháu không hiểu. Nếu cậu không biết trước là mình sẽ tới đây, sao cậu biết có đồ đạc để sẵn cho mình?

Vừa nhặt lên một vật giống quả cầu plastic trong suốt to cỡ quả bóng rổ, ông vừa nói:

- Chúng ta không một mình đâu, Bobby. Ở mỗi lãnh địa, chúng ta đều có những phụ tá giúp đỡ. Chính họ đã đem những thứ này tới đây.

Phụ tá? Chắc đó là những người đã cất giữ chiếc mô tô của ông tại Bronx. Mình hỏi:

- Họ là ai? Sao chưa bao giờ cháu nhìn thấy họ?

- Cháu không thấy, hay rất hiếm khi thấy được họ. Nhưng họ vẫn quanh đây.

- Nếu họ hữu ích đến vậy, sao chẳng giúp gì chúng ta ở Denduron?

- Họ không phải là Lữ khách, nên không thể trực tiếp tham gia vào nhiệm vụ của chúng ta. Họ chỉ có thể giúp chúng ta hoà nhập vào một lãnh địa. Bắt lấy!

Ông ném quả cầu plastic cho mình. Quả cầu nhẹ nhưng rất cứng, một phần để hồng, nên trông như một bồn cá hình tròn và có gắn một thứ giống như cây kèn harmonica bằng bạc. Cậu Press bảo:

- Đội lên đi.

Vậy đó. Mình đâu có ham tròng cái nôi kỳ cục này lên đầu. Cậu Press mỉm cười:

- Cứ đội lên đi mà.

Sao ông không cho mình biết chuyện gì sẽ xảy ra có phải hay hơn không?

Sao lúc nào mình cũng phải tự trải nghiệm mọi chuyện? Nhưng biết làm sao được, mình miễn cưỡng đặt quả cầu trong suốt đó lên đầu và từ từ kéo xuống... Ngay khi đỉnh đầu mình chạm mặt trong của quả cầu, cái khối tròn trong suốt đó bỗng chuyển động. Mình hét hoảng, lột vội quả ra và ngay lập tức cái nỗi đáng sợ đó ngừng chuyển động, trở lại hình tròn như trước. Mình kêu lên, khiếp đảm thật sự:

- Cái quỷ gì thế này?

Ông cậu mình cười hà hà, cầm lên một quả cầu khác, nói:

- Người Cloral khá tiến bộ. Họ có những đồ chơi rất bất ngờ.

- Như mấy thứ thiết bị tra tấn xiết lấy đầu người ta mà hút óc ra chứ gì?

- Không đâu. Như bất cứ thứ gì để sử dụng trong nước chứ. Nước là đời sống của họ mà. Họ nghiên cứu để sử dụng nước bằng những cách thức mà cháu không tưởng tượng nổi đâu.

Ông đội quả cầu lên đầu, lập tức nó uốn éo và biến dạng. Chỉ vài giây, vật hình tròn đó trở thành một lớp vỏ vừa khít đầu cậu mình. Không thể nào tưởng tượng nổi thật. Qua lớp mặt nạ trong veo đó, cậu Press nhoẻn cười với mình:

- Họ đã tìm ra cách tạo ra chất liệu cứng rắn từ... nước.

Vừa nói ông vừa gõ lên lớp vỏ bao quanh mặt. Nó cứng lại rồi! Lạ không? Mình nghe tiếng ông nói rất rõ, dù đầu mặt ông đã bị bao bọc bằng... cái nổi trong suốt đó.

Cậu Press chỉ cái kèn harmonica bạc sau đầu, cắt nghĩa:

- Còn cái này là bộ lọc, phân chất trong nước, để đưa dưỡng khí vào trong mặt nạ. Cháu có thể thở thoải mái. Tuyệt không?

Bây giờ mình hiểu rồi. Cái mặt nạ kỳ lạ này giống như một bình dưỡng khí. Chụp nó lên đầu, người ta có thể thở dưới nước. Còn lớp plastic trong suốt ngăn nước vào mắt, để người ta có thể nhìn. Tuyệt thật!

Cậu Press lột quả cầu khởi đầu, và khi ông đặt nó lên đùi, quả cầu trở lại ngay hình tròn. Ông bảo:

- Nhiều thế kỷ sống chung với nước khiến con người ra xoay xở tài thật.
- Chính xác. Còn những thứ kia là gì, cậu?

Có hai thứ trong đồng đồ mà mình chỉ có thể tả là trông chúng tựa tựa phao cứu sinh. Cậu Press nhặt một cái và giơ ra cho mình xem. Nó có hình dáng như quả bóng bầu dục màu tím nhạt dài chừng mét rưỡi, có tay cầm ở hai bên, một đầu tròn và hồng, đầu kia nhọn. Suốt dọc sườn có những hàng khe. Không thể biết là thứ gì, mình nói:

- Bóp tay. Là gì vậy cậu?
- Là xe phóng nước. Khi ở dưới nước, giữ chặt hai tay nắm, đưa nó ra phía trước, rồi kéo cần khởi động.

Mình thấy ần dưới mỗi tay nắm là một cần khởi động. Cậu mình cắt nghĩa tiếp:

- Đầu mở quay về phía trước. Chấu hướng nó về phía muôn tới. Nước bị hút vào qua những khe sọc này làm lực đẩy, chấu sẽ được kéo đi. Bóp cần khởi động càng mạnh, tốc độ càng cao. Dễ ợt.

Hay thật! Mình bắt đầu hiểu vì sao cậu Press khoái lãnh địa Cloral này đến thế. Sau đó, ông ném cho mình đôi chân vịt bằng cao su. Cái này thì khởi cần cắt nghĩa. Ông chỉ nói ngắn gọn:

- Thay quần áo đi.

Đã tới lúc cải trang thành người Cloral. Mình đã từng có kinh nghiệm này trước đây. Vì vậy mình tới đồng quần áo, lục lợi cùng cậu Press. Đây đủ sơ mi, quần dài, cả quần ngắn nữa – mình đoán quần ngắn này được dùng như là đồ lót. Tốt. Vì tại Denduron mình chẳng có mảnh đồ lót nào, quần áo bằng da thú thô nhám làm da mình rộp cả lên, đến bây giờ mới bắt đầu bớt ngứa ngáy.

Chất vải mềm mại, tựa tựa như cao su. Cloral toàn nước, chắc những bộ

đồ này sẽ rất tiện lợi khi bơi lội và rất mau khô. Màu sắc sáng sủa. Tất cả đều thuộc gam lạnh trên quang phổ (Quang phổ: Toàn thể tia màu hiện ra do sự phân tích ánh sáng. Quang phổ có bảy màu: đỏ, da cam, vàng, lục, xanh, nâu, tím. (Nxb)), xanh dương, xanh lục và tím. Nhờ những lần được đi lặn với cậu Press, mình biết những màu cùng họ với màu xanh dương, khi xuống nước là tốt nhất. Đỏ và vàng khi xuống nước sẽ trông như màu xám, nhưng dưới nước màu xanh dương vẫn là màu xanh dương. Tím và xanh lục cũng vậy.

Mình cảm giác, tại lãnh địa này, sẽ còn nhiều dịp cho mình rút thêm kinh nghiệm lặn. Năm ngoái, cậu Press đã cho mình theo một khoá học lặn và mình đã có chứng chỉ hẵn hoi. Sau đó cậu còn đưa mình tới Florida để lặn biển và khám phá mấy suối nước ngọt. Rất tuyệt. Mình bơi chung với những đàn cá và được cưỡi cả rùa nữa.

Cậu cháu mình đã làm rất nhiều điều thú vị như thế đó. Bây giờ mình nghĩ, có lẽ những chuyến đi tuyệt vời đó không chỉ để mình vui chơi, mà chắc để mình làm quen với những thử thách sẽ gặp khi trở thành Lữ khách. Có lẽ mình phải biết ơn cậu Press mới đúng - trừ cái lần ông dẫn mình chơi trò nhào lộn trên không. Vèo vèo. Mình thật tình không muốn nghĩ ông muốn mình làm quen với thử thách nào tới đây qua cái trò nhào lộn đó. Kinh khủng quá!

Mình chọn một áo xanh dương nhạt và một quần tiệp màu với áo. Ở đây chẳng ma nào biết mình là ai đâu, nhưng mình không muốn trông như một thằng ngố mù màu. Mình nhặt đại mấy cái quần ngắn cũng màu xanh dương, chẳng biết có vừa hay không. Nhưng mặc vào, chúng vừa in như được may cho riêng mình vậy. Cởi bỏ quần áo của Trái Đất Thứ Hai, mình tròng vào bộ áo quần Cloral. Tất cả đều khít khao với thân hình mình. Không bó chặt người lắm, nhưng vẫn gọn gàng nếu phải xuống nước. Đôi bốt cao su mềm cũng vừa vặn chân mình như hàng đặt. Tất cả trang phục cứ như trong phim Star Trek (Star Trek: là sê-ri phim truyền hình khoa học giả tưởng về vũ trụ nổi tiếng của Mỹ từ những năm 1960 (Nxb)).

Cậu Press đưa cho mình một đai da mềm và mỏng:

- Đeo thắt lưng vào.
- Khỏi. Cháu không ưa thắt lưng.
- Không phải là thời trang đâu. Đó là dụng cụ điều chỉnh độ nổi khi lặn dưới nước.

A, hiểu rồi. Kinh nghiệm lặn với bình dưỡng khí cho mình biết: thợ lặn phải đeo một dây lưng nặng, nếu không sẽ bị nổi lên mặt nước. Còn dụng cụ điều chỉnh độ nổi là một cái áo mà khi bơm hơi từ bình dưỡng khí vào, bạn có thể điều chỉnh độ nổi của mình để không bị chìm xuống đáy hay nổi trở lại mặt nước. Khi điều chỉnh xong xuôi, dụng cụ này sẽ giúp người ta bơi mà cảm giác như bay vậy. Nhưng mình không tin cái thắt lưng nhỏ xíu này làm được nhiệm vụ đó. Như đọc được sự nghi ngờ của mình, cậu Press nói:

- Nó tự động hút nước để có trọng lượng, hoặc tạo ra dưỡng khí để nổi lên, tùy theo đòi hỏi của cháu. Cậu nói rồi mà, những người ở đây rất tiến bộ.

Mình tin ông, luôn thắt lưng vào quần mới. Thật tình, mình rất nóng lòng nhảy ùm xuống nước để khám phá những đồ chơi mới này. Y như những lần được đi chơi với cậu Press trước đây, thậm chí còn hào hứng hơn. Mình thật sự khoái Cloral rồi. Ngon lành hơn Denduron nhiều. Thời tiết ấm áp, áo quần không thấm nước, trái cây tuyệt cú mèo và... theo lời cậu Press, lãnh địa này chẳng ai đánh đấm ai bao giờ, lại còn có khả năng tạo ra những đồ dùng rất hiện đại. Mình chỉ muốn nhào ngay ra khỏi hang, bắt đầu mở cuộc khám phá nơi này ngay.

Nhưng đúng lúc đó, mình thấy cậu Press loay hoay làm một việc thật kỳ cục. Mặc vào bộ đồ địa phương xong, cậu lấy cái quần còn lại, thắt chặt hai đầu ống quần, rồi bảo mình:

- Hái một mớ trái cây đi.

Mình hái được trái nào là cậu Press nhồi ngay trái ấy vào hai ống quần. Mình đoán ông dùng cái quần bó ống làm bao đựng trái cây để đem lên mặt nước. Rất hay, vì mình khoái món này. Cậu Press nhồi đầy trái cây

vào quần, cho đến khi hai ông phồng lên như chân một gã mập thù lù, rồi giật một dây leo trên vách hang, luồn vào nút thắt lưng quần, thít chặt.

- Đưa cho cậu một cái phồng nước.

Ông bắt đầu làm mình chẳng hiểu gì cả. Mình chuyển cho ông một trong hai cái phồng nước màu tím. Ông buộc một đầu dây leo đã buộc quần vào tay nắm của cái phồng nước. Bây giờ, cái quần chứa đầy trái cây đã được nối vào máy phồng nước bằng sợi dây dài chừng một mét.

- Cậu không định cho cháu biết cậu làm gì à?

- Chúng ta phải bơi ra khỏi đây. Đeo chân vịt vào. Sử dụng quả cầu khí để thở. Độ sâu này chỉ chừng gần hai mươi mét thôi. Sẽ có một thuyền trượt nước chờ sẵn trên mặt nước.

- Thuyền trượt nước?

- Đó là một thuyền lướt nước rất tốc độ. Dễ điều khiển. Cháu sẽ thích mê luôn.

- Lại là một nhĩ ý của các phụ tá?

- Chính xác.

- Còn... cái quần đầy trái cây này làm gì?

- Chuyện nhỏ. Làm tí mồi cho quig.

Ui da. Thì ra vậy. Kém vui rồi. Ông chấm hết câu nói cuối cùng bằng việc lôi từ đồng quần áo ra một khẩu súng phóng lao trông phát khiếp. Mình biết ngay chuyện gì đang xảy ra. Ngoài kia có tụi quig đang lớn vồn. Hai bạn còn nhớ không? Quig là những con quái Saint Dane dùng để canh gác công những ống dẫn. Trên Trái Đất Thứ Hai, quig là bầy chó hoang. Tại Denduron, quig là những con gấu thời tiền sử ăn thịt người, lưng chìa đầy gai. Tại Cloral chúng chỉ là có thể là... Mình nói thẳng ra:

- Cá mập. Cậu định bảo những con cá mập khổng lồ đang lảng vảng ngoài kia, chờ chúng ta xuất hiện trong bộ áo cao su bảnh bao này sao?

- Châu đã từng thấy một con ở Denduron rồi mà.

Đúng vậy. Trong ống dẫn tại hầm mỏ Denduron. Mình vẫn còn nhớ đôi mắt vàng khè ma quái của nó, khi cưỡi sóng phóng về phía tụi mình. Hình ảnh đó lại làm hai đầu gối mình bủn rủn. Ngày nghỉ vùng nhiệt đới kết thúc rồi. Cậu Press bảo:

- Đừng lo. Cậu sẽ đẩy cái phóng nước này ra trước. Cái quần này có mùi của chúng ta. Nếu tụi quig ngoài kia - cậu không nói là sẽ có mà là nếu có, nhớ đây – chúng sẽ đuổi theo cái quần có hơi người.

- Cậu nghĩ mấy con quái đó ngu đến vậy sao?

- Chúng hung dữ, nhưng không khôn ngoan đâu. Chúng ta sẽ có khối thời gian để lên mặt nước và tìm thuyền trượt.

Mình miễn cưỡng cầm cây phóng lao ông đưa cho:

- Cậu không mong cháu sử dụng cái này chứ?

- Cứ cầm lấy.

Nói xong, ông kéo một dây leo, kết thòng lọng vào tay nắm của cái phóng nước, giật mạnh, xiết chặt để kéo cần khởi động. Nhưng chẳng có gì xảy ra. Mình hỏi:

- Sao nó không hoạt động?

- Cậu nói rồi. Phải có nước nó mới có lực chứ.

Cậu Press quỳ bên hồ. Trước hết ông đặt cái quần đầy trái cây xuống nước, cái quần trôi ra xa theo chiều dài dây leo buộc vào cái phóng nước. Dùng cả hai tay, ông nhấn chìm cỡ máy phóng nước. Mình nghe tiếng khởi động rì rầm. Cái cần được kéo hết mức, cỡ máy nhỏ suýt lòi cậu Press khỏi gờ đá. Ông cố sức ghì lại, cười vang, nói:

- Thấy chưa? Cậu nói rồi, cái này ngộ lắm.

Rồi ông buông tay, máy phóng nước vọt đi, kéo theo cái quần căng phồng trái cây.

Cậu mình ngồi xuống, đeo chân vịt vào chân. Mình cũng vội vàng bỏ cây súng phóng lao xuống, mang chân vịt vào. Mình mong mau chóng ra khỏi nước, trước khi mấy con quái khám phá ra chúng bị lừa và quay lại tìm thịt tươi thay vì một đồng trái cây. Cậu Press quảng cho mình một quả cầu trong suốt, cười nói:

- Cậu cháu mình đi thôi.

Mình thấy, thật sự ông cậu mình rất khoái trò này. Khùng hết biết. Mình đội quả cầu lên và lập tức nó biến dạng vừa khít mặt mình. Mình phát hoảng, nhưng rồi tự nhủ: OK, không sao đâu. Cậu Press đội được, thì mình đội được. Bất quá, nếu nó làm mình ngạt thở, thì mình cũng sẽ được chết ngay tại đây, trong cái hang tràn ngập hoa trái này. Có lẽ như vậy cũng không đến nỗi tệ lắm. Còn hơn là bị nhai tươi nuốt sống.

Cậu Press dặn dò:

- Cứ thở bình thường. Sử dụng cái này dễ hơn bình dưỡng khí nhiều.

Hừ, thở bình thường! Sắp lặn xuống vùng hoành hành của tụi quig cá mập mà ông bảo mình thở bình thường! Có lẽ mình phải cố nín thở mới làm tim hết đập 180 nhịp một phút thì đúng hơn.

- Cậu sẽ sử dụng cái phóng nước, vì như vậy sẽ nhanh hơn là bơi. Khi xuống nước, cháu leo lên lưng cậu, tay trái nắm chặt thắt lưng của cậu...

- Còn tay phải cháu làm gì?

- Giữ cây súng phóng lao.

- Ôi! Không. Cháu không làm nhiệm vụ này đâu.

- Cứ cầm lấy. Chẳng có chuyện gì đâu. Nếu có gì xảy ra, chúng ta sẽ ngừng lại, và cháu đưa súng cho cậu. OK?

Có lý. Nếu có gì xảy ra, có súng vẫn hơn. Vậy là mình miễn cưỡng nhặt món vũ khí đó lên. Khẩu súng như bằng một chất nhựa xanh, còn cây lao thì trong suốt như thủy tinh. Mình đoán nó được làm cùng với chất liệu của quả cầu mình đội trên đầu. Rờ thử đầu mũi lao. Chà chà! Bền để nể luôn.

Khi tới Florida mình cũng có một khẩu súng phóng lao. Nhưng... thú thật mình chưa bắn bao giờ. Thậm chí mình chưa từng sử dụng cần quăng để câu cá. Mình không ham mấy thứ vũ khí cao cấp. OK, mình chấp nhận là thằng chết nhất.

Cậu Press dặn thêm:

- Sau khi lặn xuống, chúng ta sẽ bơi chừng ba mươi mét, cho tới khi ra khỏi gò đá. Rồi mình sẽ dùng máy phóng nước đi theo bờ chừng một trăm mét nữa để tới nơi neo thuyền trượt nước. Cháu hiểu rồi chứ?

Hiểu. Mình hiểu là... mình không còn cảm thấy khoái Cloral một tí ti nào nữa dù nước có dễ chịu ấm áp tới đâu. Nhưng mình không nói ra ý nghĩ đó. Thời gian không còn nhiều.

Cậu Press nắm cổ máy phóng nước còn lại, đẩy xuống hồ. Mình cũng nhảy xuống nước và ngay lập tức, mình cảm thấy chiếc dây nịt co lại, thắt chặt quanh bụng. Nó tự động điều khiển trọng lượng, mình không cần phải bơi đúng mà vẫn có thể bay lượn trong nước rất thoải mái. Lẽ ra chuyện này sẽ làm mình rất ấn tượng, nếu mình không sắp ới vì... quá sợ bầy cá mập. Mình hỏi cậu Press, chứa chan hy vọng:

- Mỗi trái cây kia liệu có dụ được lũ cá mập bỏ đi không?
- Trên lý thuyết thì được.
- Lý thuyết! Cháu không cần lý thuyết. Cháu cần sự bảo đảm kia.
- Càng mau ra khỏi đây, càng mau được an toàn.

Nghe ông từ tốn trả lời, mình liền hét lên:

- Vậy thì ra khỏi đây thôi.

Với một cái nháy mắt, cậu Press xoài tay lặn ngay xuống nước. Mình nhìn quanh hang lần cuối, ngược lên miệng ống dẫn tuốt trên cao. Mình thêm khát đến khôn khổ được gào lên: “Trái Đất Thứ Hai!” để ống dẫn hút mình lên, đưa mình về nhà. Nhưng mình đã chẳng làm gì. Mình đã ở đây rồi, không thể rút lui, mà phải tiến tới. Vung hai tay, đập mạnh chân, mình noi

lên khỏi mặt nước, rồi lại lặn xuống. Cậu cháu mình đang tiến tới. Hy vọng hành trình này sẽ không kết thúc sớm trong đau đớn.

Chương 4

NHẬT KÍ #5

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@Bim_huilis type)

Bơi lặn sâu dưới nước là một chuyện rất tuyệt.

Ba má đã dạy mình cách sử dụng ống thở tại eo biển Long Island khi mình còn nhỏ xíu, và cậu Press đã đưa mình đi lấy chứng chỉ lặn. Bơi kiểu thông thường, mình không khoái lắm. Với mình, bì bơm trong hồ bơi chẳng khác nào chạy bộ trên một cái cối xay guồng. (treadmill: bánh xe cối xay quay bằng sức người hay súc vật, trước kia do những người tù vận hành như một hình phạt, Nxb.) Chẳng có gì là thú vị. Nhưng lặn dưới nước lại là chuyện khác hẳn. Cứ như rơi tồm vào một thế giới khác vậy. Tất nhiên, gần đây, mình đã rơi vào quá nhiều thế giới khác nhau, vì vậy mình không còn tâm trí nào cho cuộc lặn này như mọi khi được.

Mới xuống nước, mình không dám thở. Vì mình quen thở qua một ống ngậm trong miệng và được nối với bình dưỡng khí. Còn cái nồi kỳ cục chụp trên đầu mình lúc này chẳng có ống ngậm, không bình dưỡng khí sau lưng. Chỉ có mỗi một thứ trông như một cây kèn harmonica tí teo gắn sau đầu mình. Cái vật ngớ ngẩn đó có nhiệm vụ lấy dưỡng khí từ nước vào cái nồi trên đầu mình! Mọi thứ chẳng có vẻ khả thi gì mấy. Mặc dù biết là đang ở dưới nước, và đầu mình vẫn hoàn toàn khô ráo, nhưng mình vẫn không dám hít thở...

Cậu Press lại giục:

- Thở đi.

Quay lại, mình thấy cậu đang bồng bênh ngay kế bên. Lạ lùng không? Mình

có thể nghe được tiếng của cậu, dù cả hai cậu cháu đều ở dưới nước, đầu bị bịt kín trong quả cầu trong suốt. Giọng ông mỏng và cao như cái stereo của mình chuyển lên tần số cao tới mười và tiếng bass thì hoàn toàn tắc tị. Nhưng mình nghe ông rất rõ như... như hai cậu cháu mình không đang ở dưới nước vậy. Ông nói:

- Bobby, hãy tin cậu. Nhìn cậu đang thở đây này, có sao đâu.

Mình muốn tin ông nhưng mình cũng muốn phóng ngay lên mặt nước để hít thở làn không khí... thật. Phổi mình bắt đầu nhoi nhoi. Không còn chọn lựa nào nữa. Mình phải thở. Mình tổng hết chút không khí còn lại trong phổi ra, rồi rụt rè, nhẹ nhẹ vừa hít vào vừa nghe ngóng. A, không hiểu sao cái harmonica nhỏ xíu đó lại giúp mình thở được, mà còn thoải mái hơn thở bằng ống và bình luôn, vì mình không còn phải loay hoay với mấy cái ống. Và chính vì không phải ngậm ống, nên mình có thể nói. Cậu cháu mình có thể “giao lưu” – dưới nước!

Cậu Press khuyến khích:

- Tốt hơn rồi. Cháu ổn chứ?

- Dạ. Sao cậu cháu mình lại có thể nói chuyện được nhỉ?

Cậu vỗ vào dụng cụ như cái kèn bạc sau đầu:

- Cái này có thể chuyển sóng âm thanh nữa. Tuyệt hả?

Tuyệt quá đi chứ. Ông cậu mình ra lệnh:

- Lên đường.

Ông đạp chân vịt, bắt đầu bơi. Một đường bong bóng carbon dioxide từ dụng cụ hít thở kéo dài sau ông. Bây giờ thì mình đã quen thở trong quả cầu không khí này rồi. Mình nhìn quanh: cái hồ mình bị ống dẫn phóng vào là một cửa ngõ dẫn tới một đường tắt bên dưới một núi đá khổng lồ nhô ra. Cậu Press đang từ từ bơi về một luồng sáng cách chừng ba mươi mét phía trước. Chắc chắn đó là đoạn cuối của núi đá này, đúng như lời cậu đã tả. Phía sau, mình thấy mái hang kéo dài thêm mấy mét rồi chấm dứt trên một

vách đá lồi lõm. Mình tin ý tưởng tất cả cửa ống dẫn đều được che giấu là có ý đồ. Chúng đều nằm tại những nơi hẻo lánh để người bình thường của các lãnh địa không thể tình cờ tìm ra.

Cậu Press đã cách mình được vài mét. Không muốn bị bỏ lại đây một mình nên mình bèn vội đạp chân, vọt theo cậu. Cái thắt lưng rất hoàn hảo trong nhiệm vụ giúp trôi nổi dưới nước – mình không va đầu vào trần hang toàn đá bên trên hay bị chìm sâu chạm cát dưới đáy. Nếu mình không quá lo chuyện lỗ đầu một con quig thành linh xuất hiện thì hẳn màn bơi lặn này sẽ rất tuyệt vời. Nắm chặt vũ khí, mình nhìn phải, nhìn trái để biết chắc không có con yêu quái nào lảng vảng. Nước trong veo. Mình có thể nhìn suốt cả trăm mét. Nếu có con quig nào tiến lại, cậu cháu mình vẫn còn đủ chút thời gian cảnh giác, trước khi bị nó nhai ngấu nghiến.

Tới cuối núi đá nhô ra, cậu Press ngừng lại. Mái hang ở đó thấp dần, chỉ cách nền cát chừng mét rưỡi. Ông bơi thêm vài mét vào vùng nước trống, rồi ra dấu bảo mình nhìn cái gì đó. Mình bơi đến bên cậu rồi nhìn theo hướng tay cậu chỉ ngược về miệng hang, nơi cậu cháu mình vừa mới bơi ra. Trên đó, khắc vào đá, là ký hiệu ngôi sao quen thuộc, chứng tỏ đây là cổng vào ống dẫn. Mình ra dấu OK bằng ngón cái và ngón trỏ. Đó là cách ra dấu ngụ ý “hiểu” được sử dụng phổ biến khi người ta ở dưới nước. Cậu Press cũng ra dấu lại như thói quen, rồi cười nói:

- Cháu quên là chúng ta nói được sao? Không cần ra dấu.

Ồ, đúng rồi. Mình quên, đâu cần phải ra dấu bằng tay. Mình ngừng lên, nhìn bức tường đá dựng đứng cậu cháu mình vừa bơi qua. Bức tường đó che phủ hang động và cửa ống dẫn. Cậu Press lại chỉ phía sau mình, bảo:

- Quan sát đi.

Quay lại, mình sững sờ đến nín thở vì quang cảnh hiện ra trước mắt. Biển xanh ngăn ngắt. Đáy cát trở thành vĩ san hô trải dài như một tấm chăn dày màu sắc. Trước đây, mình đã từng nhìn thấy những bờ biển nhiệt đới với đủ loại cá và những mẫu san hô độc đáo, nhưng chưa bao giờ mình thấy những gì giống như cảnh tượng này. Màu sắc của vĩ san hô này lung linh,

sông động như những đóa hoa trong hang động mình mới vừa ra khỏi. San hô xanh thắm lớn bằng cái ô, xòe cánh như những cái quạt xanh đỏ, rải rác những khối óc san hô – người ta gọi chúng vậy, vì trông chúng y chang bộ não. Tại Trái Đất Thứ Hai của chúng mình, óc san hô toàn một màu vàng ảm đạm. Nhưng tại Cloral này, chúng vàng tươi, rực rỡ. Vàng! Lạ chưa? Như mình đã nói với hai bạn, dưới độ sâu, nước lọc hết sắc vàng và đỏ, nhưng tại Cloral điều đó đã không xảy ra. Có thể nhìn thấy được mọi màu sắc trong quang phổ. Thực vật phủ đầy như tấm thảm tươi xanh mơn mớn. Bên trái mình là một rừng tảo dày đặc. Dây leo đỏ thắm bò từ bờ, buông mình nhấp nhô trên mặt nước. San hô mọc cả từ nền đá, tạo nên những dáng hình như một khu vườn xanh tươi, được tưới tót, chăm sóc. Nếu hai bạn vận dụng trí tưởng tượng, thì sẽ thấy chúng giống như một bầy thú xinh xinh đang gặm cỏ trên sườn núi đá. Nhưng chúng không phải là thú mà là san hô. Ngạc nhiên chưa.

Tung tăng giữa toàn bộ khung cảnh tráng lệ này là một loài cá kỳ lạ, mình chưa từng thấy bao giờ. Chúng lội từng đàn, con này dường như biết chính xác ý nghĩ của con kia. Tất cả đều chuyển hướng rất đúng thời điểm của nhau. Thật lạ lùng, làm sao mà một đàn cá có đến cả trăm con, nhưng không con nào rẽ tằm bậy, hay va quệt vào nhau. Có bầy cá trông giống như những ống sáo bằng bạc, với những cái vây thanh thoát rung tit như cánh loài chim ruồi. Bầy khác lại mỏng, tròn xoe như một cái đĩa CD, chỉ có điểm khác là chúng màu hồng tươi roi rói. Lại có bầy trông y hệt những con chim thanh tước – có mỏ và lông vũ đàng hoàng! Mình biết chúng là loài bơi lội mà, nhưng mỗi khi chúng vỗ vây, y chang như đang bay vậy. Tất cả đều giống hệt như một vũ đoàn ba-lê, uyển chuyển, diễm lệ biểu diễn quanh vĩ san hô muôn màu sắc.

Mình ngẩn ngơ trước khung cảnh ngoạn mục này. Nước trong veo như không khí. Tuyệt vời hơn nữa là quả cầu khí cho phép mình nhìn được khắp chung quanh. Không giống như khi đeo kính lặn chỉ có thể nhìn thẳng ra phía trước, giờ thì mình nhìn được toàn cảnh, mọi sự vật và... trời ơi, quá tuyệt vời! Nhưng rồi... mình chợt thấy hình như có chuyện không bình thường. Cậu Press cũng thấy vậy, vì ông bỗng kêu lên:

- Ô... Ô...

Hàng trăm con cá đang dịu dàng tung tẩy, chỉ một thoáng bỗng tản mát ra, nhanh tới nỗi, nếu chớp mắt mình đã không kịp thấy. Mấy con còn lại thỉnh thoảng nháo nhác phóng đi hướng khác. Chính xác hơn là chúng nháo nhào chạy trốn. Có điều gì đó đã làm chúng hoảng sợ. Và... nếu chúng sợ, thì... mình cũng sợ. Mình hỏi cậu Press, mà thật tình không muốn nghe câu trả lời:

- Chuyện gì vậy cậu?

- Có cái gì đó làm cho lũ cá sợ.

- Đúng thế thật rồi. Cậu có nghĩ là...

- Nhìn kia!

Cậu Press nắm cánh tay mình, kéo mình trở xuống lại dưới gờ đá. Chỉ một giây sau, mình nhìn thấy điều gì đã làm bầy cá hoảng sợ. Một con cá mập. Một con quái quig. Nó không hấp tấp, mà rất đủng đỉnh lướt qua, trong khi cậu cháu mình thu mình trong bóng tối của gờ đá.

Con quái vừa đẹp vừa đáng sợ. Gần hết thân mình nó xám xịt như một tàu chiến, nhưng phần bụng thì đen bóng. Và nó rất lớn. Ý mình là hàm nó rất lớn. Lớn hơn cả hàm con cá mập mà Saint Dane đã xua từ ông dẫn ra chặn đường mình và Loor. Nhưng chúng có một điểm giống nhau. Đôi mắt. Đôi mắt vàng lạnh lẽo cho mình biết đây không phải là một con cá mập bình thường. Một con quig. Quái vật lướt lờ qua gờ đá, bơi thẳng khỏi chỗ cậu cháu mình đang núp. Mình hí hửng thì thầm:

- Có lẽ nó không thấy chúng ta.

Đáp lại là câu trả lời thẳng tuột:

- Nó thấy chúng ta. Chỉ là nó đang chuẩn bị để... nhìn kia!

Vụt nhìn ra bên ngoài, mình khiếp đảm thấy con cá mập đã quay vòng đúng 180 độ và đang tiến thẳng tới cậu cháu mình. Thì ra nó bơi ra xa gờ đá để lấy đà phóng ào ào tới... hai con môi. Cậu cháu mình không có đường

chạy – bơi chứ nhỉ – và lù lù núp trước tầm nhắm của con quái vật.

Cậu Press giật cây súng phóng lao từ tay mình, kê lên đui và nhắm. Con quig đang lao tới, hàm mở toang chực đớp gọn con mồi. Mình hét toáng lên:

- Bắn đi! Hạ nó ngay!

Cậu Press chờ đúng thời điểm. Mình hy vọng ông sử dụng súng phóng lao cũng tài như ném giáo ở Denduron. Ngón tay cậu xiết cò súng, nhưng không bắn.

Hai bạn tin nổi không? Thân hình đồ sộ quá khổ của con quái lại hóa thành chuyện hay. Đầu nó trượt xuống gờ đá, nhưng vây lưng lại mắc vào thành đá phía trên. Nó không chui lọt vào gờ đá được. Vậy là nó không thể động đến cậu cháu mình! Cậu Press hạ súng xuống, vì nguy hiểm tức thời đã qua rồi. Trừ khi con quái này nghĩ ra chiêu bơi nghiêng để lách qua. Nhưng xưa nay mình chỉ mới thấy cá chết lều bều nổi nghiêng thôi. Đúng không? Mình bảo cậu Press:

- Lý thuyết mồi bẫy của cậu hay quá!

- Cũng thành công đấy chứ. Nhưng không ngờ gã khổng lồ này lanh lẹ đến thế. Nhìn kia.

Mình thấy cổ máy phóng nước kẹt giữa mấy cái răng của con cá mập, vướng víu dây nhợ và vải quần. Đúng là con quig đã đuối theo mồi nhỉ, nhưng đó chỉ mới là món khai vị. Giờ nó muốn món ăn chính cơ, cậu cháu mình.

Nó lòng lộn, quần quai, cổ tuồn vào dưới gờ đá. Nếu cá cũng biết thế nào là giận dữ thì con cá mập này đang nộ khí xung thiên. Nó vặn vẹo thân mình, đuối quấy lộn, hàm bạnh ra, cố sức táp hai cậu cháu mình. Mình chỉ cách cái hàm há hốc kia đúng vài mét. Gần xịt hà. Nhưng dù con quái điên cuồng giận dữ, nó cũng không lách thân hình quá khổ thêm được chút nào. Hú hồn! Nhưng mình vẫn lo lắng nói:

- Nếu cậu còn kế hoạch B nữa, cho cháu biết đi.

- Cậu luôn có kế hoạch B. Cậu sẽ lách trái, bơi ra ngoài. Bảo đảm khi thấy cậu, nó sẽ đuổi theo. Ngay sau khi có thể nhắm, cậu bắn ngay. Sợ nó mỏng lắm. Một phát là cu cậu tiêu ngay.

Mình gào lên:

- Vậy sao cậu không bắn ở đây luôn đi. Chờ gì nữa?

- Cát mù mịt thế kia, dễ trật đích lắm.

Đúng vậy, con cá mập vùng vẫy như điên, cát vùn vủ trong nước đục ngầu, chẳng biết đâu là đầu, đâu là đuôi của nó. Cậu Press nói:

- Ngay khi nó đuổi theo cậu, cháu hãy bơi càng xa càng tốt. Bơi thẳng, dọc bờ đá. Chừng một trăm mét phía trước, cháu sẽ thấy một thuyền trượt nước neo tại đó. Cậu sẽ bắt kịp cháu bằng cỡ máy phóng nước. Hiểu rồi chứ?

Mình phát hoảng:

- Không, cháu không hiểu. Lỡ cậu bắn trật thì sao? Lỡ mũi giáo không trúng sợ nó và kết quả là cậu làm nó nổi điên hơn nữa thì sao? Cháu muốn biết kế hoạch C.

Mỉm cười tự tin, cậu Press đáp:

- Chỉ có kế hoạch B thôi. Cậu không đời nào bắn trật đâu. Đừng lo.

- Cậu Press...

Chưa nghe mình nói hết, ông đạp chân, phóng tới gần cái hàm đang tấp liên tục của con quái quig, lách sang trái, sử dụng máy phóng nước, vọt đi. Quả nhiên con cá mập bị dụ, nó lùi khỏi gờ đá, rượt theo ông.

Đây là lúc mình có thể ra khỏi đây. Khổ nỗi, mình không nhúc nhích được. Sự khiếp đảm làm mình tê cóng cả người. Cứ nghĩ đến chuyện bơi ra ngoài kia và thành linh con quái vật quay đầu, phập mình nhai rau rầu là chân tay mình cứng đờ. Hoàn toàn bất lực.

Thế rồi cát từ từ lắng xuống, mình thấy nằm dưới đáy nước gần chỗ gờ đá nhô ra là cái phóng nước mà cậu Press đã dùng làm mồi như con cá mập.

Chắc nó đã nhả ra để đuôi theo cậu. Mình thoáng hy vọng; nếu có thể lợi dụng tốc độ của vật này, mình sẽ có cơ may đến được thuyền trượt nước, trước khi con Moby Dick đến mắh mình (Moby Dick: con cá mập trắng khổng lồ nổi tiếng trong văn chương Mỹ. Tiểu thuyết Moby Dick của nhà văn Herman Medville đã được chuyển thể thành nhiều bộ phim phiêu lưu mạo hiểm.).

Vậy là chân mình nhúc nhích lại được. Mình nhấn người về trước, bơi thật nhanh tới cái phồng nước lằng nhằng quần và dây leo. Nhặt lên, mình thấy cái quần quần chặt quanh cổ máy phóng nước, nhưng mớ trái cây thì chẳng còn. Con quig đã chén sạch. Rồi mình chợt nhận ra một rắc rối: cái máy phóng nước không hoạt động được. Chiếc quần quần chặt khiến những khe hở bị bịt kín, không để nước vào, nên không có lực đẩy. Phải gỡ cái quần ra ngay!

Mình vừa điên cuồng giật cái quần ra khỏi máy phóng nước, vừa liếc nhìn về phía cậu Press đã bơi tới. Không thấy bóng dáng con quái và cậu Press đâu. Cậu đã bắn chưa? Mình hoàn toàn tin tưởng cậu Press. Cậu bảo sẽ bắn con quig, nghĩa là nó sẽ bị bắn. Nhưng lỡ con quái cũng có kế hoạch B của nó, và quyết định không rượt theo cậu, mà... rượt theo mình thì sao? Phải nhanh tay lên, và thế là mình giật mạnh một cú dứt điểm đóng dây nẹp và cái quần...

Sai lầm kinh khủng!

Khi đi chân đất và vấp ngón chân vào vật gì đó thật mạnh, chỉ trong tích tắc giữa khoảng thời gian từ lúc bị vấp cho đến khi cái đau chuyển lên não, người ta đã kịp kêu “ui da!” trước khi thực sự thấy đau đớn. Chuyện vừa xảy ra với mình giống như vậy đó. Vừa giật cái quần khỏi máy phóng, mình nhận ra ngay là đã sai lầm kinh khủng.

Vì sợi dây cậu Press buộc nối vào cần khởi động vẫn còn, nghĩa là cổ máy phóng nước vẫn đang... mở máy. Lý do duy nhất khiến nó không phóng đi là khe hở bị bịt kín làm nước không vào được. Nhưng khi mình giật cái quần ra, khe hở thông, nước xộc vào, khởi động máy và... giống như khi bị

vấp ngón chân, mình liền kêu: “Ui da!” trước khi kịp cảm nhận được chuyện gì sẽ đến với mình.

Ôi trời. Máy phóng nước đã sẵn sàng, còn mình thì không. Quá tệ!

Chuyện xảy ra chớp nhoáng. Cỗ máy nhỏ bé nhưng mạnh mẽ đó vượt khỏi tay mình, lao tới trước. Thảm hơn là khi cố gỡ cái quần, mình đã để sợi dây leo đã dùng để cột quần với máy cuốn quanh cổ tay mình, và giờ thì nó cột... mình với máy. Sợi dây leo căng cứng, trong chớp mắt mình đã bị giật mạnh sang bên. Máy phóng nước kéo phăng mình theo với tốc độ tối ra. Mình bị quăng lên, quật xuống trong nước, và bị kéo ra khỏi gờ đá, băng băng về đúng hướng cậu Press dụ con quig ra. Không với được tới máy phóng, không gỡ được dây nhợ xiết quanh cổ tay, mình hoàn toàn mất kiểm soát. Mình ráng nhìn ra phía trước, nhưng vì di chuyển quá nhanh, lực nước khiến mình cứ quay vòng vòng. Dù mình có quờ tay đập chân, vịn vẹo thân mình thế nào cũng vô ích, vẫn cứ xoay vòng vòng như một cái đuôi điều không người điều khiển. Và ngay lúc này, mình bị kéo về hướng con quái vật đang phần nộ.

Mình ngoái đầu lên. Ngay chóc! Bóng dáng lù lù của con quái xám xịt lượn lờ ngoài gờ đá, mắt liếc vào bên trong. Chắc nó đang nhìn cậu Press. Mình trôi song song với gờ đá. Chỉ vài giây nữa, mình sẽ trôi qua chỗ con cá mập khổng lồ. Chỉ trừ khi nó vừa mù vừa điếc mới không phát hiện ra mình. Hy vọng duy nhất là cho đến lúc đó, cậu Press đã kịp thanh toán nó bằng khẩu súng phóng lao. Nhưng sao chưa bắn đi, mình gần sát tới con quái rồi...

Ngay lúc đó hai chuyện xảy ra. Khi mình “bay” qua con cá mập, nó giật mình quay lại nhìn. Nó chỉ hơi quay lại thôi, nhưng cũng đủ gây chuyện khiến mình muốn khóc thét lên. Mình thấy ánh sáng lấp lánh của ngọn lao từ gờ đá vun vút xuyên qua nước và... trượt qua đầu con quái. Cậu Press cam kết là sẽ không bắn trật, nhưng ông đâu ngờ mình đang “bay” như một thằng ngu làm rối trí con mồi của ông như vậy.

Con quig thoát chết, và con mồi của nó bây giờ là... mình.

Lúc này, mình bị kéo ngửa. Hai cánh tay mình như sắp rụng vì sức kéo của máy phóng nước. Nhưng nhìn lại, mình thấy cái đau đó không nhằm nhò gì. Vấn đề kinh khủng là con quái quig đang băng băng rượt sát theo. Tốc độ máy phóng nước nhanh như vậy, nhưng tốc độ của con cá mập còn đáng sợ hơn.

Chỉ vài giây nữa thôi là con quái vật khổng lồ bắt kịp mình. Mình và nó chỉ còn cách nhau mười mét nữa thôi. Mình không thể tả cho hai bạn hiểu hết được tình trạng tuyệt vọng đến mức nào. Con quái sắp mở cái hàm khổng lồ ra mà ngoạm ngang thân hình mình. Đôi mắt vàng khè của nó đang trợn trừng nhìn mình. Cảm xúc mình tê dại đi, chỉ còn sự tính toán. Tính cách nào để xoay người và lao né đúng thời điểm. Vì chết kiểu này thì oan quá. Mình không biết có kiểu chết nào là tốt không, nhưng nếu có, chắc chắn không phải kiểu này.

Con quái không tiến gần thêm nữa. Không cần thiết. Vì khi tấn công, nó cần một khoảng cách để nhào vào mình. Thật ra, nó hơn vượn về phía trước một chút như tính toán khoảng cách và tốc độ tấn công. Chẳng khác nào tra tấn, vì lúc này mình mong sao mọi chuyện kết thúc lẹ lên.

Sau cùng nó hành động!

Con cá mập khổng lồ mở hàm toang hoác, quay ngoắt sang mình. Nghiến chặt răng, mình chờ đợi sự đau đớn. Nhưng ngay lúc đó mình thấy một tia sáng trên đầu con cá mập. Có đúng là một tia sáng không? Không, đó là một cây lao! Lúc đầu mình tưởng cậu Press đã nạp cây lao mới, nhưng không thể như vậy được. Không cách nào cậu nạp lao, ngoi lên hướng đó mau đến thế. Không, cây lao chắc phải do người khác phóng tới.

Bất kể người đó là ai, cũng là một xạ thủ đại tài. Ngọn lao bay thẳng xuống, đâm ngập vào đỉnh đầu con cá mập. Lập tức con quái vùng vẫy, nhưng vẫn nhào vào mình. Đuôi nó đập vào mạn sườn mình, đau thấu trời luôn. Nhưng không sao, còn hơn bị nó ngoạm bằng răng.

Con quig vừa vùng quẫy vừa chìm xuống phía dưới mình. Một lúc sau, nó đâm sầm vào vĩ đá ngầm. Máy phóng nước vẫn kéo mình đi, nhưng mình

ngoài lại và thấy con quái vật đang quần quái vật vẫ. Cảnh tượng thật khủng khiếp. Con cá này đã thành dĩ vãng rồi. Không còn ăn thịt được mình hay bắt kỳ ai nữa.

Được cứu khỏi con quig, nhưng mình vẫn bị kéo trôi đi. Không biết bao lâu nữa cái máy nhỏ xíu này mới hết hơi và... bốc cháy. Tay mình đau kinh khủng. Chưa kể tới mấy cái xương sườn bị thụi bằng đuôi cá mập. Mình không biết còn chịu đựng nổi bao lâu nữa.

Rồi mình chợt thấy một hình dáng xam xám ngoi lên, di chuyển kể bên mình. Ôi trời! Lại còn một con quig nữa sao? Mình quay sang nhìn cho rõ. Không phải quig. Đó là một người cũng đang được một cái phóng nước kéo đi. Nhưng không phải cậu Press. Người này mặc quần đen, áo đen không tay. Qua quả cầu không khí trong suốt, mình thấy tóc hăn cũng đen và dài. Kẹp giữa hai chân là khẩu súng phóng lao trống rỗng. Chắc chắn đây là xạ thủ đã cứu mạng mình. Chưa biết anh ta là ai, mình đã cảm thấy mến rồi.

Anh ta còn biết cách sử dụng máy phóng nước rất thuần thục di chuyển song song với mình, một tay nắm máy phóng nước, một tay anh ta với xuống đùi. Anh chàng này đang làm gì vậy? Khi anh ta thu tay về, mình nhìn thấy tay anh ta cầm một con dao găm bạc sáng loáng. Mình hết hồn. Hăn tính lụi mình sao? Vô lý, anh ta mới liều mạng giết con quig để cứu mình mà lại định giết mình sao?

Vươn tay cầm con dao, với một cử động lạnh lẽ, anh ta thúc mũi dao ngay sang phía... mình. Chẳng biết định làm gì, mình nhắm tịt hai mắt. Với một cú vụt mạnh, anh ta... cắt sợi dây nối mình với máy phóng nước. Sức kéo mất ngay. Những sức nước kéo mình từ từ chìm xuống. Phía trước, cỗ máy nhỏ vẫn vun vút phóng như điên. Cho mà đi luôn!

Vừa choáng váng vừa đau nhức khắp người, mình cố cử động hai chân, nhưng vẫn chới với trong nước. Đúng lúc đó, mình cảm thấy bị nắm áo kéo lên. Chính là anh chàng mặc đồ đen. Anh ta ở ngay bên cạnh mình. Không nói một lời, anh ta nắm cổ áo, bắt đầu đưa mình lên mặt nước. Dù anh ta là

ai, lúc này quyền điều khiển cũng thuộc về anh ta. Mặc kệ. Mình chỉ nghĩ một điều là lại sắp được hít thở không khí trong lành.

Càng lên trên, nước càng sáng sủa hơn. Mình chỉ mong mau mau lên tới mặt nước. Chừng hai mươi giây sau, trước khi lên tới mặt nước, anh chàng áo đen buông tay, để mình tự nổi lên.

Cảm giác mới tuyệt làm sao. Đầu mình nhô khỏi nước và cái thắt lưng giữ thân hình mình trôi bồng bênh. Quá tuyệt, vì mình không nghĩ là còn đủ sức đứng nước nổi nữa. Kéo quả cầu khỏi đầu, mình hít đầy buồng phổi không khí trong lành. Mặt trời ấm áp, không khí ngọt ngào và... mình còn sống.

Một giọng nói cất lên sau lưng mình:

- Bạn của ông Press, phải không?

Mình quay lại. Anh chàng áo đen đang nổi bên mình. Anh ta cũng đã lột quả cầu ra khỏi đầu. Trông anh ta lớn tuổi hơn mình một chút và có nét của người châu Á, với đôi mắt hình trái hạnh, da rám nắng, tóc đen dài. Có lẽ mình chưa hề gặp ai có nụ cười rộng hết cỡ và thân mật đến thế. Anh ta vui vẻ nói:

- Ông ấy bảo là sẽ đưa người tới thăm. Xin lỗi vì màn đón khách thô bạo quá. Thỉnh thoảng tại cá mập quậy tung luôn, nhưng nếu biết điểm yếu của chúng cũng dễ dẹp thôi mà.

Nói đến đó, anh chàng vồ vồ vào đầu. Mình chỉ nghĩ ra được mỗi một câu:

- Anh là ai?

- Spader. Vo Spader. Hân hạnh được biết bạn.

- Tôi là Bobby Pendragon. Anh đã cứu tôi...

Chẳng biết nói gì thêm, mình ngáp ngừng:

- Cảm ơn nhiều.

- Chuyện nhỏ mà. Tớ chưa bao giờ thấy ai bị mắc vào máy phóng nước như vậy. Nhận thật.

- Đúng, nhận thật.

Mình nói mà chẳng biết nhận là sao nữa. Anh ta nhìn quanh, bảo:

- Vì vậy mà chúng mình đã ra quá xa.

Mình cũng nhìn quanh, và những gì nhìn thấy làm tim mình lại đập thình thình. Chung quanh mình chẳng có gì... ngoài nước! Toàn nước là nước. Bọn mình đang ở giữa đại dương, không một chút dấu hiệu nào của đất trong tầm mắt.

Nếu “nhận” có nghĩa là không may, thì vụ này quả thật là... rất nhận.

Chương 5

NHẬT KÍ # 5

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@ Bluepigron8791 và @ nhocsocola type)

Muốn biết cảm giác vô vọng là gì, thì hãy tưởng tượng hoàn cảnh của hai đứa mình lúc này: hai gã bông bênh như hai cái nút chai giữa đại dương mênh mông vô tận. Ngó quanh đúng ba trăm sáu mươi độ: không đất, không thuyền bè, không một dấu hiệu gì có thể bám víu. Vậy mà anh chàng Spader còn có thể tuôn ra câu nói:

- Hôm nay trời đẹp quá há?

Đẹp trời? Đang bơ vơ giữa biển mà anh ta lại nói chuyện về thời tiết tốt được? Dù là một tay lạc quan tếu hay thật khùng, hẳn bắt đầu làm mình cảm thấy ớn ớn. Đúng lúc đó, chân mình bị giật mạnh một cái. Mình khiếp đảm thét lên. Con quỉ trở lại? Hay anh em của nó? Chúng rượt theo mình và...

Bên phải mình, nước sủi bọt và thỉnh lình quả cầu phủ kín một cái đầu nhô khỏi mặt nước. Cậu Press. Ông kéo quả cầu khỏi đầu toét miệng cười, hỏi mình:

- Chuyên đi đã đời luôn hả, Bobby? Vụ đó làm gì có trong kế hoạch B.

Mình nổi sung:

- Cậu tưởng cháu khoái bị kéo ào ào như vậy lắm hả?

- Bình tĩnh. Cậu giỡn chút thôi mà.

Dù biết do lỗi tại mình ông mới bắt trật mục tiêu, mình vẫn bảo:

- Cháu tưởng cậu bắn bách phát bách trúng?

- A, rất may là Spader tới kịp lúc.

Spader kêu lên:

- Chào ông Press. Rất vui gặp lại ông.

- Tôi cũng rất vui được gặp chú em. Cậu cháu tôi may mắn nên mới gặp chú em tại đây.

- Tôi đi câu. Ngạc nhiên thấy thuyền trượt nước của ông neo trong vùng này. Ông biết rồi đó, đây là vùng của lũ cá mập mà.

Mình nói ngay:

- Có lẽ chúng ta không nên ở lại nơi này nữa.

Spader la lên:

- Đúng vậy! Chẳng hay ho gì ở đây chờ chúng rủ cả bầy đến.

Vừa nói, Spader vừa chăm chú nhìn một vật giống như đồng hồ lặn màu đen to đùng. Mình đoán đó là la bàn, vì anh ta kiểm tra nó, ngược nhìn lên, đổi vị trí, rồi nói:

- Chúng ta đi thôi.

Chụp lại quả cầu lên đầu, hướng mũi máy phóng nước về phía trước, Spader vọt lướt trên mặt nước.

Mình nhìn cậu Press, thầm nghĩ anh chàng này điên rồi. Chung quanh toàn nước! Đi đâu? Nhưng cậu Press chỉ bảo:

- Cậu rất khoái tay này.

- Chúng ta ở giữa biển. Anh ta đi đâu vậy?

Đội quả cầu lên, bơi lại gần mình, cậu bảo:

- Hắn đưa cậu cháu mình tới chỗ neo thuyền. Cháu ổn chứ?

- Cháu cảm thấy như bị căng ra trên cái giá treo người của thời trung cổ và bị quất bằng chày khắp thân thể. Ngoài chuyện đó ra thì... ổn. Nhưng cháu không bơi nổi nữa đâu.

- Không cần phải bơi. Chụp quả cầu lên đầu, rồi nắm thắt lưng cậu.

Mình làm theo lời ông. Quả cầu lập tức biến dạng, vừa khít đầu. Mình nắm thắt lưng ông bằng tay trái. Tay phải mình đau rã rời và dường như dài thêm ra mấy phân.

Cậu Press khởi động máy phóng nước, và hai cậu cháu tiến về hướng có cái thuyền trượt, để rồi... chẳng biết còn tiến về đâu nữa. May là nước rất lạnh, nên chuyến đi thật êm ả. Mình nói may là vì mình rất cần được nghỉ ngơi. Trong khi cậu Press kéo mình theo, mình nằm ngửa, nhìn mặt trời. Một mặt trời thôi, không phải ba mặt trời như ở Denduron đâu. Mặt trời tại Cloral âm áp và cho đến lúc này, tất cả mọi thứ ở Cloral đều làm mình cảm thấy như đang ở trong một vùng nhiệt đới. Cả nước và không khí đều ấm, không quá nóng đến khó chịu. Tất nhiên, vụ mấy con quig làm nơi đây kém đi về giống như một vườn địa đàng. Đành chấp nhận thôi, vì làm sao có thể đòi hỏi sự tuyệt đối được.

Mấy phút sau, cậu Press giảm tốc độ và ngừng lại. Buông tay trôi khỏi thắt lưng ông, mình thấy bập bênh trước mắt là hai thuyền máy. Quả thật, Spader đã tìm đường bằng cái đồng hồ của anh ta. Cứ như mò kim trong đồng rơm vậy. Dễ nề thật!

Spader đã ở trên một trong hai cái thuyền. Trông chúng giống như những đồ chơi trượt tuyết. Nhưng hai cái thuyền láng mượt kia không phải là đồ chơi. Với kỹ thuật quá cao như thế làm sao có thể là đồ chơi được. Khung sườn có kích cỡ của một bồn tắm rất nông. Trắng nõn như được làm bằng

nhựa. Mũi thuyền nhọn, phần đuôi phẳng và thẳng. Để điều khiển, người lái đứng trước một cây trụ giống như ghi-đông xe mô tô. Sau không gian của người lái là chỗ ngồi cho một hành khách. Thành thuyền chỉ cao chừng vài phân. Chắc là nước rất dễ tràn vào.

Các bạn tưởng chúng tròng trành, không vững sao? Đừng lo. Chúng có những cái cánh. Hai bạn đã từng thấy loại xuồng có mái chèo với các sườn ngang chĩa ra thành và nối với các pông-tông chưa? (pông-tông (pontoon): là một loại kết cấu rỗng ở giữa, nổi trên mặt nước, có tác dụng như phao (NXB)) Hai cái thuyền trượt này cũng giống vậy đó. Chúng có những cái móc chèo hai bên sườn. Lúc này những cái móc chèo đó được nâng khỏi mặt nước khiến chiếc thuyền trông giống như một con chim bất động - trong tư thế vỗ cánh. Phần cuối của những móc chèo là những pông-tông có hình dạng như những quả ngư lôi. Mình đoán, khi thuyền chạy, những móc chèo sẽ được hạ thấp hơn xuống dưới nước để giữ cho thuyền được vững.

Thuyền của Spader giống hệt thuyền cậu Press, chỉ trừ một vật nổi gắn với đuôi thuyền, giống như buồng kho nhỏ chứa dụng cụ.

Khi cậu Press leo lên thuyền, mình ngắm nghía anh chàng Spader. Anh ta là ai? Một Lữ khách của Cloral? Dù có là ai, anh chàng cũng tỏ ra rất tự tin trong nước. Nhưng đã là dân Cloral thì ai mà chẳng quen với sóng nước. Da anh ta rất đen, nhưng mình không biết đó là đen tự nhiên hay vì ở ngoài nắng quá nhiều. Chắc là cả hai. Cao khoảng hai mét, trông anh ta rất khỏe khoắn. Spader không phải là một anh chàng cơ bắp, nhưng thon chắc, rắn rỏi. Tóc anh đen, rối bù, dài gần tới vai.

Nhưng điều nổi bật nhất ở Spader là tính tình của anh. Nghe có vẻ kỳ cục, nhất là mình chỉ mới gặp anh ta, nhưng ngay từ đầu mình đã biết anh ta là một tay đàn hoàng. Phải quan tâm đến cậu Press thế nào, nên thấy con thuyền của ông neo trong vùng nước có cá mập, anh ta mới đi tìm ông ngay. Sau đó lại còn liều mạng cứu mình. Vậy mà Spader chỉ thản nhiên, coi đó là chuyện nhỏ. Lúc nào anh chàng cũng tươi roi rói. Phóng vù vù trên cái phóng nước, hay đứng trên thuyền trượt, trên môi anh luôn nở nụ cười, cứ như tất cả những chuyện đang làm đều là niềm vui. Ai lại có thể không mến

một con người như vậy được chứ. Tóm lại, từ tất cả những gì mình thấy cho tới lúc đó, mình nghĩ anh chàng Spader này rất tuyệt.

- Lại đây, Bobby!

Nghe tiếng cậu Press gọi, mình đạp chân vịt, lướt lại gần thuyền. Ông phải kéo mình lên, vì tay mình gần như không còn sức nữa. Mình nằm lên sàn thuyền, sung sướng được ngả lưng lên bất cứ một vật cứng nào, cho dù đó là sàn của một con thuyền cao tốc nhỏ xíu.

Spader hỏi vọng sang:

- Không sao chứ, Pendragon?

Mình gắng gượng ngồi lên, làm ra vẻ như không hoàn toàn tách biệt với “đồng đội” ở đây, dù thực tình mình thấy rất buốt.

- Tôi không sao.

Mình hét lên đáp, nhưng nghe không thuyết phục chút nào. Nên mình để thêm, cứ như thể như vậy sẽ làm mình có vẻ vững vàng hơn là tình trạng thực tại của mình:

- Tôi rất khỏe!

Mình không có ý gạt ai cả đâu. Vậy mà Spader cười lớn. Trong một thoáng mình tưởng anh ta cười nhạo mình. Nhưng không, Spader cười rất hồn nhiên, nói:

- Đừng lo, bạn ơi. Bản thân tớ cũng đã từng ở trong tình trạng đó nhiều lần rồi. Về tới nơi, tớ sẽ làm bạn khỏe lại ngay.

- Về đâu?

Lúc này Spader đứng ở trụ điều khiển. Cậu Press cũng vậy. Mình thấy cả hai đã vịn nùm công tắc. Hai con thuyền nổ máy. Đồng thời, các móc chèo ban nãy chĩa lên không trung, giờ bắt đầu hạ xuống nước.

Nhưng mình cũng thấy cả cậu Press và Spader đều căng thẳng hẳn lên. Họ im lì đứng, thoáng lén nhìn nhau. Chuyện gì vậy? Mình không thích cung

cách này tí nào. Spader trả lời tiếp câu hỏi của mình:

- Đó là một nơi tuyệt lắm. Chắc chắn bạn sẽ thích.

Cậu Press nói thêm:

- Đúng vậy. Nơi cư trú của Spader đẹp nhất Cloral.

Hai người bình thân nói, nhưng ngôn ngữ cơ thể họ lại không nói lên điều gì ngoài sự bồn chồn. Chuyện gì đang xảy ra vậy? Một con quig khác đang nhắm vào mình? Tất cả bốn móc chèo đã ngập trong nước, tiếng máy thuyền rì rì, sẵn sàng chờ lệnh. Spader bảo cậu Press:

- Cảm ơn ông quá khen. Ai tới Grallion sau sẽ phải mua Snigger chứ?

Mình vội hỏi:

- Ở đây có kẹo Snicker sao? (Snicker là là kẹo dạng thanh có đậu phộng và caramen bọc bằng sôcôla sữa, nổi tiếng ở Mỹ, được sản xuất bởi công ty Mar, Incorporated)

Cậu Press nói:

- Snigger, Bobby, đó là một thứ rượu. Nhưng Spader, tôi không biết đường.

Spader cười ha hả:

- Đừng lo. Cứ theo tôi.

Vừa dứt lời, Spader cho thuyền phóng ngay. Cậu Press chỉ kịp la lên “Giữ chắc nhé” là vọt theo liền, làm mình bật ngã ngồi xuống. Giá mà ông báo trước cho mình biết một tiếng! Giờ thì rõ rồi. Hai cha này bày trò đua thuyền. OK, vụ này mình lo được. Mình bò lên cái ghế sau cậu Press. Hai quả cầu khí của cậu cháu mình đang lặn lôm lổm trên sàn. Sợ chúng bay xuống nước, mình liền chộp lại, trước khi nhìn xem bọn mình đang đi đến đâu.

Chưa bao giờ mình phóng trên nước nhanh như vậy. Nhìn xuống mấy pông-tông, mình thấy chúng không chỉ để giữ thăng bằng. Chúng chìm dưới nước

và ông nào cũng phun ra một tia nước mạnh. Hiểu rồi, chúng là động cơ của thuyền. Khi cậu Press chuyển động cần lái là đã chuyển lực ít hay nhiều xuống các pông-tông. Đó là cách điều khiển con thuyền. Tuyệt chưa?

Mình ngược lên và thấy Spader đã dẫn trước kha khá. Cậu Press thì căng thẳng bên cần lái, nhưng qua nét mặt ông, mình biết ông rất hứng thú với cuộc đua này. Mình không phàn nàn ông đâu, vì chính mình cũng khoái nữa. Mình kêu lớn:

- Grallion là gì?

Khùng thật! Đâu phải gào lên như vậy. Vì tiếng máy của thuyền trượt nước này rất êm, chỉ rì rì đều đều một nhịp. Thay vì tiếng máy nổ, mình chỉ nghe tiếng mạn thuyền lướt đi trong nước. Mà nước lại rất lạnh. Cậu cháu mình cứ lao vùn vụt như trượt băng trên mặt kính vậy.

Mắt không rời đối thủ, cậu Press trả lời:

- Grallion là một khu cư trú. Spader sống tại đó.

- Anh ta làm gì?

- Ở đây người ta gọi nghề của anh ta là nghề thủy vụ. Mỗi khu cư trú đều có một đội. Họ giữ cho khu cư trú nổi an toàn trên nước. Đó là một công việc quan trọng. Spader rất có tài và là một người tốt.

- Nhưng anh ta có phải là Lữ khách của Cloral không?

- Nhìn kìa.

Ông la lên và mình nhìn theo tay ông chỉ. Mình thấy nơi đường chân trời hiện ra điểm đến của bọn mình. Lúc đầu chỉ là một vệt xám lơ mờ như một hòn đảo. Nhưng càng lại gần, mình càng thấy những đường nét quá đều đặn, không thể là đảo. Không, đó là một thứ do con người tạo ra. Và rất to lớn. Đó chính là Grallion.

Cậu Press tăng tốc, vượt lên khỏi Spader. Lúc đó mình mới nhận ra chiến thuật của ông. Ông phải kèm lại phía sau, cho đến khi nhìn thấy Grallion. Giờ thì cuộc đua mới thật sự bắt đầu. Ông chọc quê Spader:

- Chú em kéo đồ lê thê quá nhỉ! Cậu cháu tôi bảo đảm thắng cuộc tới ba phần tư.

- Nhưng thuyền ông những hai người. Cũng hơi bị nặng đấy.

Cả hai tăng tốc cho thuyền vọt lên. Thì ra, cho đến lúc này họ mới sử dụng hết tốc lực của thuyền trượt. Thật không tin nổi.

Thú thật, lúc đó mình chẳng quan tâm ai thắng và ai phải mua snigger, mình chỉ nóng lòng mau tới Grallion. Mark, bạn còn nhớ chuyến đi nhà trường tổ chức cho tụi mình đến Manhattan thăm hàng không mẫu hạm Intrepid không? Quá ấn tượng hả? Hãy tưởng tượng ngồi trên thuyền chèo từ từ tiến đến gần Intrepid. Bạn còn nhớ cảnh tượng đó chứ? Nín thở luôn, đứng không? Vậy thì hãy nhân hàng không mẫu hạm đó lên bốn trăm lần, bạn sẽ có hình ảnh của Grallion.

Không giỡn đâu. Đây quả thật là một hòn đảo nổi. Nó lớn tới nỗi mình tưởng chỉ vài giây là tới nơi. Nhưng không đâu. Mỗi giây phút trôi qua, con phà quái quỷ này càng lớn hơn, lớn hơn mãi. Nó cao như ngôi nhà bốn tầng, nhưng mình không nói đến chiều cao. Điều mình muốn nói là, cái phà nổi mà người ta gọi là khu cư trú này hình như trải ra đến mấy dặm. Vì mình đang tiến gần phần đầu của nó, nên không thể biết phần sau nó kéo dài tới bao nhiêu. Nhưng căn cứ theo phần đầu, thì khu cư trú nổi này cũng tầm cỡ bằng thị trấn Stony Brook của chúng mình.

Cậu Press hí hờn kêu lên:

- Chúng ta cho cậu ta rớt lại sau rồi.

Mình nhìn sang thuyền Spader, cậu cháu mình đã vượt khỏi anh ta chừng vài mét. Rõ ràng thùng chứa dụng cụ Spader kéo theo nặng hơn trọng lượng mình trên thuyền cậu Press. Cậu Press chỉ tay ra trước:

- Phao ranh giới kia rồi.

Mình thấy cách khu cư trú chừng hai mươi mét, có những cái phao nổi trên mặt nước. Phía sau những phao đó là những lối vào đủ rộng cho các thuyền nhỏ. Trong chu vi đó, mình thấy nhiều xe trượt nước khác đậu cùng một vài

thuyền nhỏ đủ màu sắc, đủ hình dáng. Cậu Press cắt nghĩa:

- Những cái phao đánh dấu ranh giới an toàn. Qua khỏi đó là phải giảm tốc độ ngay.

Chỉ còn vài mét nữa là cậu cháu mình chiến thắng. Không biết điều nào làm mình sướng hơn: thắng cuộc đua hay được nhìn lên Grallion sừng sừng trên đầu. Nhưng Spader không chịu thua. Anh ta rồ máy hết cỡ, chỉ còn chưa đầy một mét là bắt kịp thuyền cậu cháu mình. Lăn phao ranh giới ngay đây rồi. Và...

Cậu cháu mình đã thắng! Hai cậu cháu vượt qua lằn phao ranh giới trước. Cậu Press hớn hở la lên: “Oa!” rồi tắt máy. Tuy nhiên...

Spader không ngừng lại, tiếp tục phóng hết tốc độ thẳng tới cầu nước. Cậu cháu mình chỉ biết nhìn theo anh ta, đầy thắc mắc. Mình bảo:

- Anh ta điên rồi chắc?

Cậu Press lại nổ máy, tiến theo nhưng chỉ chạy rất chậm. Máy giây sau, điều mình chứng kiến mới dễ nể. Spader nhấn hết ga, len lỏi vào khu cư trú. Mà mình đã nói rồi đó, vận tốc của mấy thuyền trượt nước này khiến đảm lăm. Đám người đang làm việc trên bến tàu trợn mắt hốt hoảng, chạy dạt ra, lườm trước cú đâm kinh hoàng chắc chắn sẽ xảy ra.

Spader không nao núng. Anh ta cho thuyền tiến thẳng. Trong tích tắc thôi chắc chắn anh ta sẽ nát như cháo. Nhưng chỉ với mấy mét còn lại, anh cho thuyền gồi sóng, quay 360 độ khiến tốc độ bị hãm ngay lại. Với làn nước tung tóe theo cú xoáy độc chiêu đó, thuyền Spader lướt sang một bên và chạm vào bến tàu như... một nụ hôn nhẹ nhàng. Không chậm một giây, Spader nhảy khỏi thuyền, quay lại phía cậu cháu mình, cúi thấp người chào và nói:

- Quý vị thua rồi.

Hai cậu cháu từ từ tiến vào bến trên chiếc thuyền trượt nước. Mình không biết làm gì hơn là hoan hô Spader. Những màn trình diễn thót tim của các tay cascadeur trên ti-vi không nhằm nhò gì với cảnh tượng ngoạn mục bậc

nhất này.

Cậu Press la lên, giả bộ như tức giận lắm:

- Ôi! Không! Phải chơi đúng luật chứ. Cậu cháu tôi vượt phao giới hạn trước.

- Nhưng đích tới là Grallion mà! Máy cái phao kia đâu phải là Grallion. Không tính!

Cả cậu Press và Spader đều ha hả cười. Có lẽ chuyến đi tới Cloral thú vị thật đấy. Đúng lúc đó một tiếng gọi đầy tức giận từ trên bến vọng xuống:

- Spader!

Bọn mình ngược lên nhìn: Một phụ nữ trong bộ đồ như đồng phục đang đứng ngay lối đi nhỏ phía trên bến tàu. Trông chị ta rất bức bối. Cậu Press nói nhỏ với mình:

- Wu Yenza, đội trưởng đội thủy vụ.

- Sếp của Spader?

- Ừ.

Yenza khoảng ba mươi, tóc đen cắt ngắn, thân hình rất cân đối. Mình đoán tất cả thủy vụ đều có thân hình cân đối. Chị ta mặc đồ đen giống Spader, nhưng tay áo dài và có sọc vàng gần cổ tay, tạo cảm giác rất... nhà binh. Nói quá một tí, chị ta có vẻ nóng nảy kiểu mấy bà cô già. Trước khi xồng xộc bước đi, Yenza la lớn:

- Spader! Lên đây!

Quay lại cậu cháu mình, anh ta chỉ nhẹ nhún vai, chẳng có vẻ gì lo lắng về việc sắp bị giữa cho toi bời.

- Coi như huề nhé, đúng không? Tôi sẽ lo vụ snigger ở Grolo. Xong việc, tôi sẽ tới đó ngay.

Nói xong, anh leo thang lên khỏi bến tàu, tiến vào trong lòng Grallion và... vào sự phiến toái đang chờ đợi anh. Mình thì thăm với cậu Press:

- Spader tiêu rồi.

- Không đâu. Anh ta chỉ bị la rầy và cảnh cáo không được bắt cần như vậy nữa thôi. Họ không làm gì anh ta đâu. Mọi người đều mến Spader. Anh ta là chàng thủy vụ số một đấy.

Cậu cháu mình neo thuyền vào bến, rồi bước lên cái sàn nổi. Mình nói:

- Cậu vẫn chưa trả lời câu hỏi của cháu.

- Câu hỏi nào, Bobby? Cháu có quá nhiều câu hỏi.

- Spader có phải là Lữ khách của Cloral không?

Cậu Press không trả lời ngay. Ông còn lo thu nhặt quả cầu dưỡng khí và chân vịt trên thuyền. Biết là ông không lơ câu hỏi của mình, nhưng quả thực chưa nhận được một lời đáp đơn giản là “có” hay “không”, mình bồn chồn không yên. Sau cùng ông mới nói:

- Phải. Spader là một Lữ khách của Cloral.

Mình hét toáng:

- Cháu biết ngay mà!

- Nhưng có điều... Spader chưa biết chuyện này. Cậu ta không biết cậu ta là Lữ khách đâu. Chúng ta sẽ phải cho cậu ta biết.

Ôm đồ đạc trong tay, cậu Press bước lại thang. Mình đứng tại đó, thấm thía những lời nói của ông. Nơi này mình đã được gặp một anh chàng dường như thương yêu tất cả những gì thuộc về cuộc đời - đời của anh ta - và bây giờ cậu cháu mình phải lãnh trách nhiệm báo cho anh ta biết rằng cuộc đời đó sắp hoàn toàn thay đổi. Trong thời gian ngắn ngủi làm một Lữ khách, điều gay go nhất mà mình phải đương đầu là phát hiện ra đời mình không giống như mình đã tưởng và phải bỏ nó lại phía sau.

Mình đâu có mong làm người đem đến cho kẻ khác một thế giới tan vỡ quanh họ.

Chương 6

NHT KÍ #5

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@trongtai_ct type)

Từ lần đầu ra khỏi nhà tại Stony Brook, mình đã nhảy từ tai hoạ này sang tai ương khác. Dường như mình luôn phải sống trong hoang mang hay sợ hãi, hoặc vừa hoang mang vừa sợ hãi. Cũng có những lúc sự việc không đến nỗi tệ hại lắm, nhưng hầu hết những chuyện có mình dính vào là y như rối tung lên.

Tuy nhiên sau một thời gian ở Cloral, mình rất sung sướng nói rằng, mấy tuần lễ đó thật sự tuyệt vời. Từ giây phút bước lên khu cư trú Grallion, mình cảm thấy rất an toàn. Nhưng còn hơn thế nữa. Khi tìm hiểu về Grallion và sự hoạt động của những khu cư trú nội tại Cloral, mình cảm thấy như thể đã khám phá ra một nơi rất lý tưởng, Cloral có một xã hội và một cách sống như một bộ máy hoàn hảo. Một nơi mà mỗi bộ phận, mỗi cá nhân đều có một vai trò quan trọng, Mỗi người đều cậy nhờ vào những người khác, và họ đều tôn trọng vai trò của nhau.

Mình không bảo là hoàn toàn không có vấn đề gì. Người Cloral không phải là những hình nộm bằng nhựa vô tri của Disney, chỉ biết sống để phục vụ. Khác xa thế nhiều. Họ có ý kiến của riêng mình và không phải lúc nào cũng đồng tình với kẻ khác. Đó là một bức tranh viễn cảnh lớn lao mà họ luôn gìn giữ. Ở đây không có chiến tranh, không có những căng thẳng giữa các chủng tộc khác nhau. Hình như cũng không có sự phân biệt giai cấp. Nghĩa là, mặc dù vẫn có những người được tôn trọng hơn, lãnh lương cao hơn những người khác, nhưng không ai đối xử với bất kỳ người nào như một công dân hạng hai. Đó mới là điều kỳ lạ.

Mình đã cố tìm hiểu vì đâu mà một xã hội lý tưởng như vậy lại có thể tồn tại, trong khi những xã hội tiên bộ - xã hội trên Trái Đất Thứ Hai của tụi mình – dường như luôn luôn tìm cách đàn áp lẫn nhau. Mình chỉ có thể đưa

ra một giả thuyết hay nhất là: mỗi người dân Cloral đều phải đôi mắt với một thách thức giống nhau. Đó là sống chung với nước. Phải, họ đã tạo ra những thành phố nổi kỳ lạ này để làm người ta có cảm giác như đang sống trên mặt đất khô ráo. Nhưng không phải là mặt đất thật sự. Người ta sống trên sự bồng bềnh, trôi nổi. Điều đó có nghĩa là, bất cứ chuyện gì đều có thể xảy ra. Một trận giông bão quái ác cũng có thể quét sạch một thành phố. Việc canh tác để có đủ lương thực cho cả cái thế giới này là nỗi lo thường trực. Một vi trùng đơn giản cũng đủ gây nguy hiểm cho toàn khu cư trú. Cuộc sống tại đây chẳng dễ dàng chút nào. Những con người ở đây đoàn kết lại vì một nguyên nhân chung: Sinh tồn. Bất kỳ bất đồng nào cũng không đáng kể, khi so sánh với những thách thức nghiêm trọng hơn mà họ phải đương đầu hàng ngày.

Nhưng mình đã đi quá xa. Để mình trở lại chuyện xảy ra ngay sau khi cậu cháu mình đặt chân lên Grallion.

Vì cậu Press đã từng đến đây, nên cậu hướng dẫn mình đi một vòng. Lên khỏi bến tàu, mình chú ý đến hai điều. Một là, bên trong khu cư trú này là một nhà máy chằng chịt như mê cung, với những đường ống, động cơ, máy bơm... Dưới lối đi nhỏ, nhân công tất bật trong công việc giữ gìn cho khu cư trú nổi khổng lồ này hoạt động.

Thứ hai là, hình như không có gì tại đây được làm bằng kim loại. Mình không biết rõ chúng là vật liệu gì. Mình đoán nếu thấy, hai bạn sẽ bảo là nhựa hay sợi thủy tinh hoặc thứ gì đó. Nhưng suốt dọc đường mình đi, tất cả những cái ống, cột trụ, rầm cầu, kể cả máy móc, trông đều giống như được làm bằng cùng một thứ vật liệu nhẹ. Bước trên cầu thang, thay vì tiếng lanh canh của sắt thép, thì tiếng chân cậu cháu mình gần như êm ru, như đi trên thảm vậy. Cũng hợp lý thôi. Tất cả mọi thứ đều bồng bềnh trên nước, đương nhiên phải dùng vật liệu nhẹ. Nhưng đây mới là điều kỳ lạ: Mặc dù bên trong Grallion trông giống như một xưởng máy khổng lồ, nhưng không có những tiếng động rầm rầm đâu. Có thể bảo nơi này rất sôi động, nhưng cũng không náo nhiệt hơn Thư Viện Stony Brook vào ngày thứ bảy bao nhiêu. Đã không? Vừa bước lên thang, mình vừa hỏi cậu Press:

- Ở đây họ làm gì? Chẳng lẽ chỉ săn bắt cá và đua thuyền thôi sao?

- Mỗi khu cư trú đều có một nhiệm vụ riêng. Nơi sản xuất vật liệu, nơi cung cấp thực phẩm, nơi là trung tâm tài chính, lại có nơi chuyên khai thác nhiên liệu thô...

- Vậy Grallion này làm gì?

- Tự quan sát đi chứ.

Lên hết cầu thang, cậu cháu mình gặp một cái cửa mở ra một mặt bằng. Hai cậu cháu bước vội ra ngoài nắng và lần đầu tiên mình ngắm nhìn toàn cảnh Grallion.

Mark, Courtney ơi! Mình sợ không tìm được từ chính xác để diễn tả những gì mình đang thấy, vì cảnh tượng trước mắt mình quá... kỳ vĩ.

Mình đã bảo với hai bạn là nó to lớn lắm, phải không? Ôi! To lớn cũng không diễn tả hết được. Phải bảo là... đồ sộ... khổng lồ khủng khiếp luôn! Mình cảm thấy như đang ở trên đất liền. Nhưng mình biết đây đâu phải đất liền, vì mình mới nholi từ nước lên cái đảo nổi này mà. Đây là một con tàu, nhưng không giống bất kỳ con tàu nào mình từng thấy. Bây giờ sẵn sàng nghe nhé: trái dài mút mắt mình là... đất nông trại. Thề đó. Nói láo chết liền. Trước mắt mình mẫu này tiếp mẫu kia toàn cây hoa, cây ăn trái, rau tươi đủ màu sắc.

Thật vậy, Grallion là một trang trại nổi khổng lồ!

Cậu Press tiến lên, nói:

- Đi ngã này.

Lúc đầu mình cứ đứng ì ra đó. Không nhúc nhích nổi. Chỉ muốn thả hồn ra khắp chung quanh với những gì mình đang nhìn ngắm.

Vừa cười lớn cậu Press vừa gọi:

- Lại đây, chỗ này nhìn rõ hơn.

Cậu rất khoái chí khi thấy mình ngo ngo như thẳng mắt hồn. Mình chạy

theo ông, muốn được chiêm ngưỡng nhiều hơn nữa. Ông dẫn mình leo thang lên một ngọn tháp. Từ vị trí thuận lợi cao hơn này, mình có được cái nhìn toàn cảnh của những nông trại Grallion. Những công nhân nông trại đi lại trên các con đường nhỏ phân chia từng khu vực cây trồng khác nhau. Có cả những xe cộ nhỏ chạy bằng điện êm ả, nhưng vùn vụt qua lại trên những con lộ. Bên trái mình là hàng hàng cây ăn trái. Nhiều cây trĩu trĩu loại quả giống như cam và táo, nhưng nhiều cây có những chùm quả rất lạ lùng. Có những quả căng phồng trông giống như khí cầu màu xanh lục sáng bóng, lại có loại quả giống như những con người đỏ thắm, cỡ bằng quả nho. Nhiều quả trông như những trái dâu mẫm mẫm, trắng nõn. Tất cả đều có vẻ chín tới, sẵn sàng cho thu hoạch.

Ngay trước mặt cậu cháu mình hàng ngàn ngàn cây mọc lên từ đất. Đất thật đấy. Hay ít ra, mình nghĩ đó là đất. Màu nâu và trông rất xốp. Nếu không phải là đất, thì cũng là... hàng nhái cao cấp. Có cây có trái nhỏ và lá rau, có cây trông cứ như cây rau diếp. Ló khỏi mặt đất, lại có những củ quả chẳng khác gì khoai tây hay cà-rốt.

Bên phải mình, hai bên những lối đi nhỏ là hàng rào chằng chịt loại dây leo, với những quả màu xanh lục sẫm như quả dưa chuột muối mà mình đã thấy dưới hang động ngầm. Một vùng dây leo khác phủ toàn một loại quả giống như những chiếc đĩa tròn xoe. Loại quả kỳ lạ này trông rất mỏng manh, rung rinh theo làn gió.

Lại có riêng một khu, cây được trồng dưới bóng râm của một tấm phủ mỏng. Chắc loài cây này phát triển tốt hơn ở nơi không có ánh nắng trực tiếp. Mình ước tính vùng được che phủ này phải rộng đến cả dặm vuông. Một vùng khác nữa hoàn toàn dành riêng cho một loại cây giống như lúa mì. Ngạc nhiên chưa?

Khắp nơi mọi người chăm chỉ làm việc. Người gieo hạt, kẻ thu hái, kẻ tưới nước và xới đất, hoặc cắt tỉa cây cảnh.

Để diễn tả nông trại bao la, tràn ngập cây trái, rau quả tốt tươi này, mình chỉ có thể diễn tả bằng một từ... tuyệt vời!

Cậu Press cắt nghĩa:

- Khu cư trú này nuôi sống khoảng ba chục ngàn người. Việc đóng thùng được làm bên dưới, rồi xuất đi. Gần cuối khu còn có một bến tàu nữa, đó là nơi đón những con thuyền từ các khu cư trú khác tới nhận sản phẩm. Tất cả đều rất hiệu quả.

- Bao nhiêu người làm việc tại đây?

- Cậu đoán chừng hai trăm. Thường trực sống tại đây chỉ có năm mươi người thôi. Đó là thuyền trưởng và thủy thủ đoàn, mấy phụ tá, mấy giám sát nông trại, và các nhà nông học.

- Nhà nông học?

- Các khoa học gia. Những người tính toán nên trồng giống gì, trồng ở đâu. Họ luôn luôn thử nghiệm phân bón, luân canh trồng trọt, và đủ thứ linh tinh khác. Có sáu mươi thủy thủ như Spader giữ gìn sao cho khu cư trú hoạt động được trôi chảy và điều phối tất cả những thuyền nhỏ đến và đi. Họ sống tại đây trong những ca ngắn hạn – có thể chừng ba tháng một lần. Những người còn lại giống như những nông dân làm thời vụ. Họ đến và đi tùy mùa vụ. Kia là nơi ở của những người làm việc ngắn hạn.

Mình nhìn theo tay ông chỉ: xa xa về bên trái, một dãy nhà nhỏ nằm dọc theo chiều dài một bên khu cư trú. Những căn nhà đó trông giống những ngôi nhà hai tầng nho nhỏ. Cậu Press nói tiếp:

- Dãy nhà đối diện dành cho những người làm việc thời hạn lâu dài. Những người trong tổ lái, các nhà nông học và vân vân...

Mình nhìn qua bên phải và thấy một dãy nhà khác nằm dọc theo sườn đối diện. Mấy ngôi nhà đó có vẻ lớn hơn. Đương nhiên rồi, những người thường trực làm việc tại đây thì phải ở nhà lớn hơn chứ. Cậu Press bảo:

- Chúng ta đang đứng tại phần đuôi khu cư trú. Đây là nơi cất giữ hầu hết nông cụ và là nơi làm việc của các nhà nông học. Còn đằng mũi có một phòng lái lớn, điều hành khu cư trú, nhưng hai bên sườn còn có hai buồng điều hành nhỏ.

Mình thốt lên:

- Bảo một nông trại là đẹp thì cũng kỳ. Nhưng đúng là nó đẹp thật.
- Đẹp là đẹp. Chẳng có gì là kỳ cục cả. Mong sao nó cứ mãi được thế này.

Bỏ lửng câu nói đầy vẻ bất thường, cậu Press leo xuống thang. Mình vội xuống theo, hỏi:

- Cậu nói vậy là sao? Chuyện gì có thể xảy ra?

Ông trả lời cộc lốc :

- Cháu quên lý do cậu cháu ta có mặt tại đây rồi sao?

A, phải rồi. Saint Dane. Bước ngoặt. Mấy giây vừa qua mình đã quên lửng mối lo về thằng cha này. Thật khó mà hình dung nơi này sẽ phải gặp bất kỳ cảnh hỗn loạn nào. Không như Denduron. Lãnh địa đó xáo trộn từ lúc mình mới đến. Còn nơi này, giống như... nói sao nhỉ? Giống như vườn địa đàng vậy.

Mình hỏi tiếp, thấy sao mình ngu thế không biết khi đi hỏi câu hỏi vừa rồi:

- Vậy... chúng ta phải làm gì?

Cậu nghĩ, chúng ta phải sống tại đây một thời gian. Nếu Saint Dane có mặt tại đây, sớm muộn gì nó cũng sẽ giở trò. Điều tốt nhất cậu cháu ta cần làm bây giờ là sống hoà nhập và tìm hiểu lãnh địa này, để kịp sẵn sàng nếu có chuyện lạ xảy ra.

- Chính điều đó làm cháu lại thắc mắc.

Ông trả lời tỉnh bơ, như biết trước câu hỏi của mình:

- Tất nhiên là cháu phải thắc mắc rồi.

- Khi từ ông dẫn lù lù hiện ra, cậu nói sao với người ở lãnh địa mới tới? Họ không hề thắc mắc cậu là ai, từ đâu đến sao? Vì sao cậu có thể thành linh muốn đến đâu thì đến?

- Cha cha, câu hỏi hay đấy. Rõ ràng là cháu không thể bảo với họ cháu là

một Lữ khách từ một lãnh địa xa xôi tới. Và sự hiện diện của cháu là để tránh cho thế giới của họ khỏi bị sụp đổ tan tành. Nói vậy là hỏng ngay, tệ hại lắm.

- Đúng vậy, rất tệ.

- Vì vậy mới phải nói cách khác. Cậu đã bảo Spader, cậu từ một khu cư trú xa xôi, và mục đích của cậu là được thấy tất cả lãnh địa Cloral. Do đó cậu du lịch khắp nơi, đến những nơi cậu thích và phải tìm việc làm để chi trả cho chuyến đi.

Xuống tới chân thang, cậu Press ngừng lại nhìn mình, cười láu lỉnh:

- Có điều là những lời nói đó cũng chẳng xa sự thật bao nhiêu. Chỉ cần bỏ qua, không nhắc đến cái vụ cố gắng tránh cho nền văn minh của họ bị sụp đổ. Vì khó cắt nghĩa cho họ hiểu lắm.

- Hãy cho cháu biết về công việc đó đi.

Hai cậu cháu tiếp tục bước dọc vành đai nông trại.

- Chúng ta sẽ tìm việc làm tại đây. Chuyện này không khó. Họ luôn cần người giúp việc. Nhưng phải thận trọng. Càng biết nhiều về lãnh địa, cháu càng có cơ may giúp họ. Cậu đã làm như vậy tại Denduron.

- Bao giờ chúng ta mới cho Spader biết anh ta là một Lữ khách?

- Khi cần thiết.

Vừa trả lời, ông vừa vội rảo bước. Mình phải chạy theo. Hình như thành linh ông hấp tấp đến một nơi nào đó. Mình hỏi:

- Cậu cháu mình đi đâu đây?

Ông đáp với vẻ hăng hái hết mức:

- Cháu không nghe Spader nói gì à? Hấn đái snigger tại quán Grolo. Bỏ qua rất uống.

Nhậu snigger tại Grolo. Nghe có vẻ hấp dẫn.

Hai cậu cháu rảo bước tới khu nhà ở của những người làm thời vụ. Lại gần, trông chúng như những căn hộ nhỏ. Không tráng lệ, nhưng tươm tất. Trước cửa nhà, đàn ông đàn bà quây quần, kẻ đọc sách, người chơi đùa với con cái. Hai người đàn ông đang chơi trò quăng bắt một cái ống cong cong, giống món vũ khí boomerang (Loại vũ khí ném ra bay tới đích rồi quay về chỗ người ném) của dân Úc. Họ ném cái ống cong đó thật xa, cái ống vút lên không rồi quay vòng trở lại, đập xuống chóc bàn tay vừa quăng nó lên. Phiên bản trò chơi ném đĩa của người Cloral đó.

Y phục của tất cả những người này đều bằng chất vải nhẹ và đầy màu sắc như quần áo của mình và cậu Press. Vì vậy cậu cháu mình y chang họ. Nhiều người cười cười, vẫy tay chào thân thiện khi cậu cháu mình đi qua. Cậu Press vẫy tay chào đáp lại từng người. Mình cũng vậy. Họ chẳng biết cậu cháu mình là ai mà cũng chẳng quan tâm tới điều đó. Thấy họ thân thiện như vậy, mình cảm thấy ổn rồi.

Đi chừng một dặm, mình tới một dãy nhà thấp khác chạy song song với khu nhà nằm dọc mép biển. Không cần hỏi, mình cũng biết nơi này là gì. Đó là khu tiểu siêu thị đúng kiểu Grallion. Có một cửa hàng quần áo, một tiệm hớt tóc. Một cửa hàng bách hoá nhỏ nằm kế một hiệu sách cũng nho nhỏ. Kề ngay bên là một gian hàng bày bán đủ thứ từ dụng cụ, đồ chơi tới đồ dùng nhà bếp... Tại Trái Đất Thứ Hai của tụi mình, mình cũng có một cái tên cho loại cửa hiệu này: Target. (Target Corporation, là hệ thống các cửa hàng bán lẻ lớn thứ sáu ở Mỹ)

Mình tự hỏi, ở đây có gắn camera theo dõi không? Nhưng rồi mình đoán, chắc vụ đó là trò độc nhất vô nhị của Trái Đất Thứ Hai thôi. A, tới rồi. Qua hết dãy cửa hàng, cậu cháu mình đã tới điểm hẹn của Spader. Tấm bảng hiệu chào đón khách trên cánh cửa chỉ đơn giản mấy chữ. Grolo Quán.

Cậu Press bảo:

- Trung tâm vũ trụ của Grallion đây. Snigger tuyệt hảo nhất từ trung tâm này đổ vào tất cả các khu cư trú.

Mình trêu ông:

- Là cậu nghĩ thế thôi!

Ông nhẹ nhàng đáp:

- Thật sự, cậu chưa uống snigger ở bất cứ nơi nào khác, nên không có ý kiến. Nhưng cậu nghe mọi người ở đây tán tụng vậy đó.

Ông nháy mắt rồi bước vào quán. Bám sát ông, mình hí hửng vì sắp được khám phá sự tuyệt diệu của thức uống snigger được nhắc đến quá nhiều.

Vào trong, mình thấy Grolo rất giống những quán rượu ở quê nhà. Mình đoán, dù ở lãnh địa nào, con người ta đều thích gặp gỡ, nhậu nhẹt, tán gẫu và cười thoải mái. Vì những gì đang xảy ra tại đây đúng như vậy. Nhưng thứ nhạc đang được chơi trong quán nghe rất kỳ cục. Tuy nhiên, mình tin chắc, với người Cloral âm thanh đó... chẳng kỳ cục tí nào. Nếu phải so sánh với nhạc ở quê nhà, mình sẽ bảo nó giống New Age, Techno, Nhật Bản... (Techno: thuật ngữ có nguồn gốc từ “technology” (kỹ thuật) là một thể loại nhạc khiêu vũ điện tử, bắt đầu nổi lên tại Detroit, Michigan trong suốt giữa thập kỷ 80 – Nxb. New Age: là một nhánh của nhạc điện tử không dùng cho khiêu vũ. Nó du dương, êm dịu, thích hợp để thư giãn hay trầm tư mặc tưởng. Ví dụ như nhạc Kitaro - Nxb) Khó tả quá. Nhưng mình tin, nếu hai bạn được nghe, hai bạn cũng sẽ đồng ý với mình. Thú thật, mình thấy loại nhạc này cũng hay hay. Nó có nhịp dồn dập, giúp không khí trong quán thêm vui nhộn.

Quán chật ních đàn ông đàn bà đủ mọi lứa tuổi. Nhưng có lẽ, mình nhóc nhất tại đây. Không biết mình có bị hỏi thẻ không? (Ở Mỹ, khách thường phải xuất trình giấy tờ để chứng minh họ trên 18 tuổi mới được vào quán bar uống rượu – Nxb) Mình lúng túng quá. Không chỉ chưa đến tuổi nhậu nhẹt (theo tiêu chuẩn Trái Đất Thứ Hai), tệ hơn nữa là mình chẳng có mảnh giấy tờ tùy thân nào. Nếu ai hỏi tới là gay. Nhưng rất may là chẳng ai hỏi gì mình.

Dường như mọi người đều đang hưởng cái thú vừa uống rượu vừa nói

cười rôm rả. Mình chột chú ý đến một bàn hình như không tham dự cùng không khí vui vẻ chung quanh. Quanh bàn có bốn người, hai nam hai nữ, đang tranh luận rất căng thẳng. Trên mặt bàn là những tờ giấy lớn, giống như bản kế hoạch. Họ liên tục gõ ngón tay lên những tờ giấy, có trình bày quan điểm của mình.

Cậu Press bảo:

- Các nhà nông học đó. Cậu nghĩ, họ là những người duy nhất tại đây lúc nào cũng bị căng thẳng.

- Vì sao ạ?

- Vì công việc của họ. Nhiệm vụ của Grallion là canh tác. Nếu Grallion không sản xuất được, có nghĩa là họ đã không làm tròn trách nhiệm.

Mình nhìn những nhà nông học với sự tôn trọng. Công việc của họ quả là một áp lực nặng nề. Nếu họ thất bại, mọi người sẽ không có cái ăn.

Một tiếng gọi át tiếng ồn ào chung quanh:

- Ông Press! Sao bây giờ mới tới? Tưởng ông lại đụng độ với cá mập rồi chứ!

Đó là Spader. Anh ta đang ngồi giữa mấy người nữa, bên quầy rượu. Cậu Press tiến lại, la lên:

- Còn tôi thì tưởng chú em đang nhận lên vì Yenza rồi chứ.

Ghê chưa. Mới tới đây, ông cậu mình đã xài tiếng lóng địa phương rồi đó. Spader ha hả cười, vẻ đầy phách lối:

- Tôi hả? Làm sao mà Yenza thân mến dám la rầy tôi? Spader là kẻ làm cuộc đời chị ta tràn ngập niềm vui và hạnh phúc. Hình như... (Spader cười láu lỉnh), Yenza hơi bị... si mình. Đá Spader khỏi Grallion, Yenza sẽ chết vì tan nát cõi lòng mất thôi.

Nghe Spader tự đề cao, mọi người hô hô cười. Họ biết anh ta chỉ đùa vui thôi.

Một người vui vẻ la lên:

- Nếu Wu Yenza lên cơn đau tim mà chết vì cậu, thì chẳng khác nào lão Grolo hết snigger để bán.

Mọi người rú lên cười, la hét đến chói tai. Nhìn quanh, mình thấy tất cả đều đang uống bằng những cái vại trong suốt, đầy tràn một thứ chất lỏng màu đỏ sậm. Chắc đó là snigger danh tiếng. Spader nghiêng mình trên quầy, với tay nắm một nắm vụn – mình đoán anh ta lấy snigger từ đó. Hai mắt trợn trừng, giả bộ như hoảng hốt, Spader kêu lên đầy khùng khiếp:

- Trông trơn rồi! Hô hây! Lão Grolo hết rượu, Yenza mê mình thật rồi.

Tất cả lại cười sảng sặc. Một người to béo đứng sau quầy bar, chắc hẳn là Grolo, vui vẻ đẩy Spader khỏi nắm vụn:

- Đừng có đồn nhảm, kéo đến phiên cậu phải dẹp loạn đây!

Spader cười lớn, tránh sang một bên. Lão Grolo vụn nắm, hứng đầy một vại snigger đỏ sủi bọt. Mọi người đều phấn chấn vui vẻ, và Spader là nguyên do. Anh ta là trung tâm của sự chú ý và không làm mọi người thất vọng trong việc khuấy động không khí trên bàn nhậu. Cầm một vại snigger, Spader kêu lên:

- Anh ta đâu rồi, ông Press?

Cậu Press đáp:

- Đứng ngay đây, đang xem chú em làm trò đó.

Họ đang nói đến ai vậy? Trao vại snigger cho cậu Press, Spader nhìn quanh. Rồi mắt anh ta ngừng lại mình. Ui da! Họ nói về mình. Chắc hẳn anh ta đã kể cho mọi người nghe về vụ mình bị cuốn vào cái máy phóng nước và đã được giải cứu ra sao. Mình muốn độn thổ luôn. Vì nếu phải sống tại Grallion, mình không muốn bà con nghĩ mình là một đứa thảm hại đến như vậy. Trong một thoáng, mình định quay đầu bỏ chạy, nhưng vậy thì tình hình sẽ càng tệ hại hơn. Không, mình sẽ đương đầu với cái trò giễu cợt quái ác này, chỉ mong sao nó mau mau chấm dứt cho rồi.

Spader la lớn:

- Chính anh ta đó.

Mọi con mắt đều dồn vào mình. Mình chỉ còn biết đứng trơ ra đó mà chịu trận. Có lẽ mình nên tìm cách nào khôn ngoan hoá giải màn này thành một trò đùa. Nhưng đầu óc mình như mít đặc, không nghĩ được một điều gì hài hước về những gì đã xảy ra. Xương sườn và cái vai nhói buốt là một nhắc nhở chẳng hay ho gì về chuyện đó.

Spader bắt đầu nói:

- Nếu không nhờ có anh ta, ông Press đã làm mồi cho cá mập rồi.

Hả? Mình nhìn cậu Press. Ông nâng vai snigger lên, nháy mắt. Còn Spader thêu dệt chuyện như sau, làm mọi người mê toi, ngẩn ra nghe:

- Ông Press bị kẹt dưới gờ đá. Con quái quig thì cứ giúi cái mõm khủng khiếp vào tìm mồi. Mà các vị nên biết, con cá mập này bự to chẳng luôn. Nhưng ngay lúc đó, Pendragon không hề lo sợ cho bản thân, nắm máy phóng nước, lướt như bay qua mắt con quái, làm nó rối trí, để ông Press có dịp chuồn ra ngoài. Chưa bao giờ tôi chứng kiến một hành động dũng cảm như vậy. Tất nhiên, may mắn là tôi xuất hiện vừa đúng lúc, để tụt tay hoá kiếp con quái khổng lồ đó.

Spader chấm dứt những lời nói sau cùng với vẻ khiêm tốn đầy giả tạo. Mọi người nhao nhao hú huyýt phản đối, cứ như anh ta chẳng có công lao gì sất. Không! Trong thâm tâm họ, người hùng thật sự chính là... mình! Không thể nào tin nổi. Thành linh một vai snigger giúi vào tay mình, cùng tiếng gào của Spader:

- Chúc mừng Pendragon!

Spader giơ cao vai rượu của anh. Mọi người quanh quây rượu cũng giơ vai rượu của họ về phía mình. Cậu Press cũng thế, với nụ cười rạng rỡ trên gương mặt cậu. Spader nói tiếp:

- Chúc mừng Grallion!

- Hây hây hô!

Ai nấy đồng thanh la lên và nâng cốc uống làm mình phát hoảng.

Bó tay! Mình mà là kẻ chiến thắng trước hàm cá mập! Đương nhiên mình cũng có tí tí dằn vặt, vì chuyện xảy ra đâu giống hết những gì Spader diễn tả đâu. Nhưng... dù sao cũng có chút chút sự thật. Mình nhìn Spader, anh chàng tùm tùm cười, như bảo “Tớ biết mà, không có vấn đề gì đâu!” rồi ra dấu mời mình nâng ly. Mình làm theo.

Mình không biết vị rượu này sẽ ra sao đây. Trước đây đã từng uống bia một lần, nên mình nghĩ snigger cũng giống như vậy. Nhưng hoá ra không phải vậy. Càng hay, vì mình ghét bia lắm, đắng ghét à. Nói thật, ngụm đầu tiên chạm lưỡi, mình cũng cảm thấy hoàn toàn gớm ghiếc. Chua lè như nước dưa bắp cải. Nhưng ngay sau khi vị chua tan hết, một cảm giác ngọt ngào đến không ngờ làm miệng mình như tê đi. Một lần ở Maine (Maine: một bang ở đông bắc Hoa Kỳ), mình được uống một thứ nước tên là Moxie. Mới chạm lưỡi vào Moxie, bạn sẽ cảm thấy ngọt, nhưng sau khi nuốt, miệng bạn sẽ đắng chát. Snigger thì ngược lại. Mới nếm thử thì hơi... ghê, nhưng nuốt rồi lại muốn làm thêm ngụm nữa. Mình khoái snigger rồi đó. Hây hô hô!

Nhảy ra khỏi quầy rượu, Spader tuyên bố:

- Ghi chầu này vào sổ của tôi, ông Grolo nhé. Tôi còn có công chuyện với mấy người bạn này.

Grolo nói như quát:

- Cậu làm gì có sổ.

Spader đáp trả tức thì:

- Thì làm sổ đi.

Grolo vờ nhăn mặt, xoa xoa tay, đuổi Spader. Mình biết ông ta chẳng tiếc gì vài vài rượu với Spader. Chàng thuỷ vụ là linh hồn của những cuộc nhậu và của cả quán này. Càng nghe chuyện anh, người ta càng uống nhiều.

Spader là mối lợi cho công việc làm ăn của ông ta. Anh choàng hai tay lên cậu Press và mình, kéo khỏi đám đông, tiến về phía cửa.

Nhưng khi đi qua bàn mấy nhà nông học, anh đứng phắt lại, kéo cậu cháu mình tới gần họ. Bốn nhà khoa học ngừng làm việc, ngược lên chờ đợi.

Spader nói:

- Chúng tôi chỉ muốn nói rằng việc quý vị đang làm sẽ gây một tiếng vang cực kỳ to lớn. Thật đấy.

Bốn nhà nông học ngẩn tò te, trợn tròn mắt chẳng hiểu gì. Trước khi kéo cậu cháu mình ra cửa, Spader nói tỉnh bơ:

- Thôi, tiếp tục làm việc đi!

Vừa đi, anh ta vừa ghé tai mình thì thầm:

- Mấy nhà khoa học rất thông minh, nhưng cũng dễ bị... thần kinh lung linh lắm.

Tụi mình phóng vào cái nắng bên ngoài Grolo quán, cười sằng sặc.

Mình thật sự khoái anh chàng này. Nhưng dù có mang ơn anh ta vì câu chuyện mới kể trong quán, mình không thể không nói:

- Anh biết những gì anh mới nói về tôi không thật sự chính xác như vậy.

- Cái gì? Thấy sao tớ nói vậy mà. Pendragon này, luôn luôn có hai cách nhìn sự việc. Trong vài năm gần gũi, tớ hiểu ra rằng: nhìn vào mặt tích cực về một sự việc vui hơn nhiều và giúp ta đi xa hơn là vạch vôi những sai lầm của sự việc đó. Triết lý sống của tớ đó. Đáng giá lắm đó.

Chưa chắc Spader là một kẻ khôn ngoan già dặn, nhưng những lời anh ta nói mình thấy cũng... có lý. Mình chưa bao giờ gặp ai năng nổ và vui vẻ như anh chàng này. Chẳng cần cố gắng hết mức, Spader vẫn khiến mọi người cảm thấy thoải mái. Mình nghĩ anh ta cũng gây ảnh hưởng đến cả cậu Press. Ông bảo Cloral là lãnh địa yêu thích của ông. Chắc chắn có nhiều lý do làm ông yêu thích, nhưng mình đoán Spader là lý do lớn nhất. Gần anh không ai buồn nổi. Suốt mấy tuần sau đó, mình biết thêm nhiều điều về Vo

Spader, và tất cả đều là những điều tốt.

Anh ta thuộc loại người biết tìm đúng người để trao công việc. Và anh đã thu xếp cho mình và cậu Press ở trong một căn nhà nhỏ gần nhà anh. Căn nhà của hai cậu cháu mình là nhà dành cho những người làm theo thời vụ - mà hai cậu cháu sẽ chỉ là những người lao động tạm thời ở đây thật, nên ở nhà này là phải. Nhà nhỏ thôi, nhưng đầy đủ tiện nghi. Giường tầng (mình nằm tầng trên), một gian bếp nhỏ và một ít đồ đạc đơn sơ. Phần tuyệt nhất là cửa sổ sau nhà nhìn thẳng ra biển. Sướng không?

Spader xin cho cậu cháu mình làm trên nông trại. Mình đã sợ là công việc cực nhọc lắm. Nhưng không đến nỗi nào đâu. Tại quê nhà, trên Trái Đất Thứ Hai, những nông trại lớn thuê nhân công gặt hái mùa thu hoạch. Cứ hết vụ thu hoạch này lại tới vụ thu hoạch khác. Rất vất vả mà lương chẳng bao nhiêu.

Tại Grallion thì khác. Thay vì chỉ gặt hái những gì chín tới, công nhân được chỉ định một khoảng đất một phần tư hình tròn, chừng một mẫu. Công nhân được gọi là những “vator”. Họ chịu trách nhiệm hoàn toàn mảnh đất đó, từ chăm bón tới tỉa cành, hái quả. Nhưng trách nhiệm của các vator không dừng lại ở việc thu hái. Họ theo hoa màu suốt quá trình rửa, phân loại, đóng gói, cho tới khi xuất bến. Điều đó rất dễ chịu, nó mang lại cho bạn một tinh thần trọn vẹn thật sự với thành quả. Mình tin điều đó khác hẳn với việc làm một dây chuyền lắp ráp xe hơi: công việc của bạn ở đó chỉ là gắn bánh xe vào xe khi chiếc xe di chuyển tới trước mặt bạn, thay vì gắn bó với một chiếc xe từ công đoạn đầu tiên và hãnh diện nhìn ngắm nó lăn ra khỏi hàng.

Hai bạn có thể cho rằng mình có biết gì về nông trại đâu. Đúng vậy. Trước khi tới Grallion, mình không thể phân biệt cọng rơm với con giun. Mình nghĩ cậu Press cũng vậy. Nhưng không sao. Vì đâu chỉ có hai cậu cháu mình làm việc trên khoảnh đất được phân để canh tác này. Còn sáu vator nữa, và họ đều là những công nhân đầy kinh nghiệm. Họ hướng dẫn cậu cháu mình cách phát hiện những dấu hiệu cây bị bệnh, cách chữa trị bằng những hợp chất thiên nhiên được lấy từ đáy biển. Tất cả phân bón cũng đều

là chất thiên nhiên. Dù Cloral bao phủ toàn là nước, nhưng dường như hầu hết những gì họ sử dụng đều được đem từ dưới đáy nước lên, tái chế để dùng trên các khu cư trú.

Tại Grallion hoa trái phát triển rất nhanh, vì vậy cứ cách vài ngày lại có một đợt thu hoạch. Chắc hai bạn nghĩ đây là phần vất vả nhất, có lẽ đúng vậy, nhưng không quá cực nhọc đâu. Không như ở quê mình, người ta phải ra cánh đồng với những cái giỏ to đùng, hái và chất đầy giỏ trái cây, rồi lết xệt kéo về nơi tập trung. Ở đây vẫn minh hơn nhiều. Dưới những lối đi hẹp là hệ thống băng chuyền ngầm. Tất cả công việc phải làm chỉ là hái trái, quăng xuống đất, nâng cánh cửa, gạt trái cây xuống dưới. Băng chuyền sẽ đưa trái cây về nơi tập trung. Tại đây, các vator khác sẽ đón sẵn để làm vệ sinh, phân loại, đóng gói. Rất đơn giản.

Mình và cậu Press đã nhiều lần xuống dưới để nhận và bảo đảm hoa màu đều hợp vệ sinh và được đóng gói đàng hoàng. Sau đó chúng được chuyển thẳng tới bến bốc dỡ bằng xe nâng. (Xe nâng: loại xe xếp dỡ hàng hoá chuyên dụng có hai càng phía trước, dùng để nâng và di chuyển các vật nặng.)

Chính tại đó mình đã được thấy Spader làm việc. Công việc tại nơi này rất vất vả, với đủ loại thuyền ra vào, vận chuyển trái cây rau tươi về những khu cư trú khác. Các khu cư trú không được phép tiến gần Grallion quá nửa dặm. Rất nguy hiểm. Họ chỉ được phép đưa những thuyền nhỏ vào khu vực bến tàu để nhận hàng. Công việc của Spader giống như một cảnh sát giao thông. Lái chiếc thuyền trượt nước tới trước những mũi thuyền đang tiến vào, anh hướng dẫn cho họ neo vào bến an toàn. Sau đó, anh nhảy lên bờ, buộc dây thuyền, ra hiệu cho công nhân bến tàu bắt đầu chuyển hàng. Khi thuyền đã chất đầy hàng, Spader lại hướng dẫn cho họ rời bến một cách an toàn.

Nhưng công việc của Spader không chỉ có vậy. Anh cũng là một người trong đội hoa tiêu. Công việc của một hoa tiêu giống như thuyền trưởng trên một con tàu, chịu trách nhiệm về con tàu lớn và sự an toàn của nó. Anh vẫn còn là một hoa tiêu cấp thấp, nên phần lớn nhiệm vụ của anh là để mắt

quan sát những thay đổi khác nhau. Luôn luôn có mười trạm quan sát chung quanh khu cư trú, để kịp phát hiện bất kỳ sự cố nào có thể xảy ra. Nhảm chán như công việc giám sát con tàu Titanic vậy. (Titanic: Tàu thủy lớn nhất và xa hoa nhất chở khách hạng sang của Anh quốc, trên đường đến New York từ Southampton, Anh – cuộc hành trình dài đầu tiên của nó – đã bị chìm vào đêm 15-4-1912 sau khi đâm vào một tảng băng trôi. Hơn 1500 người mất tích – Nxb) Mình nói vậy để hai bạn thấy được tầm quan trọng của công việc Spader đảm nhiệm.

Mình biết hai bạn đang nghĩ gì. Các bạn nghĩ: cậu ấy cứ làm như những công việc tại Grallion vui thú lắm vậy. Vui thú hẳn nhiên không phải là một từ chính xác. Vì đây là công việc, đôi khi rất căng. Nhưng mình không quan tâm, vì mình cảm thấy mình là một phần quan trọng giúp cho guồng máy tại đây vận hành.

Không. Làm việc đồng áng không hoàn toàn vui thú, nhưng còn ổi chuyện khác để làm mà lại vui hết biết.

Spader đã đưa mình vào nhiều chuyến phiêu lưu. Hai bạn biết mình mê lặn ra sao rồi chứ gì? Mà Grallion lại nằm ngay trên mặt nước, nên bơi lặn chỉ là chuyện... bình thường thôi. Mình đã tả là bơi lội dưới nước với quả cầu dưỡng khí dễ ợt ra sao rồi. Những dụng cụ đó giúp việc bơi lặn cứ tự nhiên như đi bộ trên sàn tàu vậy. Thật ra còn thoải mái hơn cả đi bộ. Nó gần như là bay bổng. Spader và mình đã cùng đua dưới nước. Mình đã quá rành với cái phóng nước: chỉ cần khéo léo chuyển tư thế của cơ thể, mình có thể xoay trở và di chuyển lẹ làng hơn. Tất cả đều do động lực nước thúc đẩy. Chẳng bao lâu, mình đã gần bắt kịp Spader.

Spader cũng đưa mình đi bắt cá. Mình không phải là một tay săn bắt giỏi, nên vụ đâm cá hầu như là do... Spader đảm nhiệm. Mình chỉ làm trinh sát, báo cho anh ta biết khi thấy một con cá lớn. Chắc mình làm vậy thì chẳng khác nào một con chó săn nhĩ. Thôi cũng chẳng sao, đó là do mình chọn mà. Nhưng... sau đó, mình không từ chối ngẫu nhiên món cá đâu. Vì Spader là một đầu bếp rất cừ.

Lúc đầu mình còn ngán tụi quig, nhưng Spader trấn an là cá mập không bao giờ lãng vãng gần Grallion. Mình biết điều đó, vì chúng chỉ tuần tra gần các công vào ống dẫn, nhưng mình chưa định nói gì về hiểu biết này với Spader.

Spader còn cho mình thấy nhiều điều kỳ lạ khác. Như gần bến neo của Grallion còn có một trang trại nữa. Một trang trại dưới nước! Người ở Grallion không chỉ trồng trọt trên khu cư trú, họ canh tác cả dưới đáy đại dương. Trang trại chìm dưới nước này cũng có các vator đội quả cầu dưỡng khí, làm việc. Họ trồng đủ thứ từ trái cây tới những dây leo dài thậm thọt. Spader cho biết, với Cloral, thậm chí trang trại dưới nước còn quan trọng hơn những trang trại trên Grallion nhiều. Anh ta bảo có những trang trại dưới đáy đại dương trên khắp hành tinh, có thể nuôi sống dân Cloral nhiều thế kỷ. Việc canh tác trên khu cư trú là một thực hành tương đối mới. Hầu hết lương thực chủ yếu là từ dưới nước.

Anh ta còn giới thiệu với mình một môn thể thao dưới nước mà khi mình đủ gan để chơi, mình bị đo ván luôn. Spader gọi đó là trò cưỡi cá thoi.

Cá thoi đi từng đàn nhỏ, chừng bốn năm con. Trông chúng giống hết những con cá heo gầy nhom. Thật mà. Cứ tưởng tượng một con cá heo bình thường, nhưng đường kính thân hình chỉ... khoảng mười lăm phân, hai bạn sẽ hình dung ra được một con cá thoi. Nhưng chúng cũng giống cái thoi dẹt củi. Đằng sau đầu chúng có những mấu nhô lên rất kỳ cục. Mình chẳng biết chúng dùng những cái sừng đó vào việc gì, nhưng chính những cái sừng lại là mấu chốt trong trò cưỡi cá thoi.

Spader ra hiệu cho mình im lặng và quan sát. Sau đó, anh ta thận trọng bơi sau bầy cá đang bận rộn tấp rong biển. Trông chúng giống như cá heo, nhưng không thông minh như cá heo tí nào đâu. Vì rõ ràng chúng không hề phát hiện đang bị Spader bám đuôi. Anh đã tiến sát sau chúng, rồi với một hành động chớp nhoáng, Spader nhảy lên lưng một con, nắm chặt cái sừng sau đầu nó. Ôi trời, tất nhiên là con cá đâu có thích giỡn kiểu này. Nó bắt đầu phình lên. Giống như một con cá nóc bị chạm vào người cũng phình lên như vậy. Có điều con cá thoi này to hơn cá nóc nhiều nên khi phình lên,

nó trở thành một con cá... không lồ. Và nó rất mạnh. Thành linh đang từ một con cá lừ đừ, nó thoát thành một con ngựa bất kham dưới nước. Hai tay nắm chặt cái sừng, hai chân quặp chặt mình cá, Spader cố trụ lại khi con cá quẫy vặn dữ dội. Anh ta hét vang: “Hâây daaa!”

Chắc các bạn tưởng anh ta hô như vậy là bắt chước kiểu dân cao bồi miền tây thuần hoá ngựa hoang hả? Mình lại nghĩ, sự phấn khích được cười trên một con vật như vậy khiến tự nhiên người ta sẽ phải bật la lớn lên cho đã. Rồi Spader buông một tay biểu diễn, trong khi con cá xoay vòng, quẫy lộn, cố sức quăng anh ta khỏi lưng. Nhưng Spader vẫn ngồi vững trên lưng nó. Sau cùng, con cá to lớn phóng dựng mình lên. Bị bất ngờ, Spader ngã lộn ngược khỏi lưng cá. Điều khoái nhất trong trò này là dù bạn có bị nó quăng khỏi mình, bạn vẫn ở dưới nước. Trên mặt đất, lãnh một cú như vậy, không gãy xương cũng vỡ đầu.

Spader hớn hờ nói:

- Tới bạn đó.

Mình không chắc là có muốn thử chơi không nữa, nhưng thấy trò này cũng vui vui. Chỉ hai con cá đang sục đầu vào đám tảo biển, Spader ra hiệu cho mình bắt đầu. Thật tình mình... hãì. Nhưng không muốn Spader nhìn mình như một thằng chết nhất, nên mình liêu chơi luôn.

Mình chỉ mới kịp nắm cái sừng, quặp hai chân, thì con cá mất nét đã trương phồng lên, phóng vù mất tiêu. Mình đâu ngờ nó khoẻ dữ vậy. Mình bập bênh ngay tại đó, hai tay chới với, chẳng biết chuyện gì vừa xảy ra. Spader bơi lại, vỗ lưng mình, cười ngất:

- Phải lạnh lẹ hơn nữa. Dưới nước này bạn phải như nài ngựa của chúng vậy.

Tốt. Mình sẽ nhớ đề lần sau áp dụng.

Trong khi mình và Spader phiêu lưu dưới nước, cậu Press dùng thời gian được nghỉ để tìm hiểu thêm về Grallion và Cloral. Dù sao, cậu cháu mình tới đây vì nhiệm vụ mà. Càng hiểu biết nhiều về lãnh địa này, càng sửa

soạn tốt hơn lỡ khi Saint Dane ra tay hành động. Mình cảm thấy có lỗi vì quá ham vui, trong khi cậu Press phải vào vai thám tử Sherlock Holmes. Nhưng ông bảo, việc hiểu biết hơn về Spader cũng là một điều quan trọng. Vì dù anh ta chưa biết, nhưng anh ta đã là một Lữ khách của Cloral. Trên phương diện nào đó, tội mình sẽ phải làm việc cùng nhau, vì vậy cậu Press nghĩ tốt nhất là để hai đứa gắn bó với nhau.

Rất hay, vì mình và Spader đang vui. Ý nghĩ đánh đấm với Saint Dane hiếm khi lớn vồn trong tâm trí mình. Sau nhiều tuần sống cùng Spader tại Grallion, cảm tưởng đầu tiên của mình về anh ta vẫn nguyên như vậy. Đó là một người có nhân cách, hơn nữa lại rất có khiếu hài hước. Là một người tốt thật sự, Spader chịu lắng nghe cũng như chịu nói để người khác hiểu. Anh còn là người biết quan tâm đến mọi người, luôn sốt sắng giúp đỡ từ bạn bè đến người xa lạ. Không hề lười nhác. Dù ham vui, nhưng anh ta làm việc cật lực và yêu công việc. Được quen biết con người này là một điều may mắn. Suốt đời, mình sẽ nhớ mãi những tuần lễ đầu ở Grallion. Đó là một thời gian thật tuyệt vời.

Nhưng chẳng bao lâu sau thời gian tuyệt vời đó sẽ kết thúc.

Một buổi tối, Spader nấu ăn cho mình tại nhà anh. Cậu Press tới Grolo quán. Hôm đó Spader đã sẵn được mấy con cá Kooloo cực ngon và nướng trên bếp than hồng trong sân sau. Sân sau! Nghe cứ như đang ở quê nhà ấy nhỉ. Thịt cá vàng tươi, ngon hết sảy. Sau bữa ăn, mình rửa chén bát, còn Spader lau dọn cửa nhà. Quần áo, dụng cụ rải rác khắp nơi. Nói thật, trông cứ như một cái ga-ra, chẳng giống căn hộ chút xíu nào. Spader không phải là một anh chàng ngăn nắp, nhưng tối nay anh ta thay đổi hẳn: dọn dẹp gọn gàng đâu ra đó, làm nơi này trông thật sự là có người đang ở. Mình hỏi:

- Nhân dịp gì đây? Hẹn hò ai à?

Mình còn thấy Spader hăng hái hơn thường ngày. Tin mình đi, anh ta có những hành động lạ lùng lắm. Vừa làm vừa nhảy nhót khắp bốn bức tường, như có ai lên dây cót khuếch đại sức lực của anh ta lên vậy. Anh ta hồ hởi nói:

- Bạn ơi, ngày mai là một ngày trọng đại. Cha mình sắp ghé đây. Không thể để ông thấy mình sống dơ dáy như một con cá uơn được.

Lần đầu tiên nghe Spader nhắc đến gia đình, mình hỏi:

- Ông sống tại đâu?

Vừa tiếp tục việc lau dọn, anh ta vừa đáp:

- Ông là thủy vụ tại Magorran. Đó là một khu cư trú sản xuất. Theo lịch thì ngày mai khu cư trú đó sẽ tới đây nhận tiếp tế.

- Khu cư trú sản xuất?

- Họ sản xuất phụ tùng lột da và máy móc... đủ thứ.

- Đó là quê anh?

- Ồ không. Quê mình ở thành phố Panger. Mình sống tại đó cho đến khi vào trường thủy vụ. Mẹ mình vẫn còn ở đó. Hô hây! Chẳng còn nhớ nổi bao lâu rồi mình chưa được gặp cha mẹ nữa. Chắc lâu lắm rồi.

Mình bắt đầu hiểu thêm về cuộc sống ở Cloral. Những khu cư trú này giống như những thành phố, và mọi người rời khỏi nhà để đi làm cũng giống như ở Trái Đất Thứ Hai. Spader tiếp:

- Cha mình thật sự rất bảnh. Chính ông đã truyền lòng yêu nghề cho mình. Ông đưa mình đi khắp nơi trên thuyền trượt. Người ta muốn đào tạo ông thành một quan chức, nhưng ông từ chối, vì không muốn xa bến cảng. Chuyến đi này của ông sắp chấm dứt, vậy là ông sẽ sớm được về với mẹ mình. Hây, nóng lòng gặp cha mình quá. Này, giúp mình một tay được không?

Mình phụ Spader nâng mấy cái máy phóng nước lớn cất vào một gian phòng nhỏ. Spader bỗng nói:

- Chưa bao giờ cậu kể với mình về cha mẹ cậu.

Ui da! Cho đến lúc này mình vẫn luôn né những câu hỏi về gia đình. Mình nói dối dở tệ. Cậu Press và mình đã tạo nên chuyện là cậu cháu mình đến

từ một khu cư trú xa xôi, đó là một khu đại học, toàn những nhà tri thức, các giáo sư và đó là lý do mình phải học hỏi rất nhiều về công việc dưới nước, để biết hoạt động thật sự của thế giới. Mỗi khi Spader thấy không thể tin được là mình hiểu quá ít về Cloral, mình nhún vai bảo: “Tại mình ít được ra ngoài lắm.”

Mình ghét phải nói dối Spader. Biết rằng sớm muộn gì anh ta cũng sẽ biết, mình chỉ hy vọng lúc đó Spader sẽ thông cảm cho mình. Nhưng lúc này anh ta lại hỏi han về cha mẹ mình, làm mình khó xử. Đành phải nói ra một phần sự thật, vì nghe toàn bộ sự thật, chắc đâu Spader sẽ bị nổ tung ra mất.

- Ba mình viết văn. Má làm trong thư viện.

Đó hoàn toàn là sự thật, và nó khiến tim mình thất lại. Lâu lắm rồi, lần đầu tiên mình mới nhắc đến ba má. Tệ hơn cả là mình cứ phải vờ như không có gì xảy ra. Không thể nói với Spader là cha mẹ, em gái và cả con chó của mình đều đã biến mất. Hình như anh ta cảm thấy nỗi buồn của mình, nên không hỏi gì thêm nữa, chỉ nhẹ nhàng nói:

- Sống xa những người thân yêu là điều rất khó khăn.

- Ừ... vậy hãy kể cho mình nghe về chuyện đó đi.

- Kể gì? Mai đến đây gặp cha mình, cậu sẽ bị ông làm cho mê toi ngay.

- Tốt quá rồi.

Mình vui vẻ nói mà lòng buồn rười rượi. Mình nhớ gia đình quá.

Theo lời cậu Press thì Spader là Lữ khách của Cloral. Chẳng biết cha mẹ Spader có nuôi dưỡng anh ta để trở thành một Lữ khách giống như – cũng theo lời cậu – ba má nuôi mình không? Nếu đúng như vậy, có nghĩa là cha mẹ anh ta cũng sẽ biến mất giống như ba má mình sao? Trong khi cùng Spader lau dọn cửa nhà, mình hy vọng ngày mai khi khu cư trú Magorran tới đây, người cha của anh ta sẽ có mặt trên đó.

Hôm sau, mình và cậu Press đi bộ qua một quãng đường dài, ra bến cảng để đón cha Spader. Cậu Press có vẻ rất bồn chồn chuyện chi đó. Khi mình

kể lại chuyện phiêu lưu dưới nước ngày hôm trước, cậu vẫn rảo bước, chẳng nói năng gì. Rõ ràng tâm trí ông bận nghĩ đầu đầu. Mình hỏi:

- Có chuyện gì vậy cậu?

Cậu trả lời của cậu đầy lo âu:

- Cậu không biết. Cậu cảm thấy bứt rứt, mà chưa đoán ra chuyện gì.

- Hả? Bây giờ cậu lại còn làm thầy bói nữa sao?

- Chỉ là cảm giác. Cháu không cảm thấy vậy sao?

Mình cố nghĩ ngợi, xem có cảm thấy gì không, rồi nhìn quanh. Thấy gì đâu?

- Không. Cháu có thể cảm thấy điều gì thật à?

- Có thể. Đó là một cảm giác của Lữ khách.

- Ý cậu là, chúng ta có khả năng tiên đoán chuyện tương lai sao?

- Không hẳn vậy, nhưng cháu sẽ bắt đầu nhận ra là cháu có thể thu nhận một điều gì đó trên các sự kiện. Điều đó giống như khi bước vào một căn phòng, cháu biết ngay là ở đó đang xảy ra một cuộc tranh luận, cho dù cháu không nghe thấy một lời nào thốt ra. Chỉ cần bắt được những dấu hiệu trên mặt những người tại đó. Dễ thôi mà.

Mình hỏi, mà thật tình không muốn nghe câu trả lời:

- Vậy là ngay lúc này... cậu đang bắt được những dấu hiệu xấu?

- Không rõ lắm. Cậu chỉ cảm thấy... sò sò.

- Sợ? Cháu không ưa cảm giác đó. Sợ là điềm gở. Cảm giác này có liên quan gì tới cha mẹ của Spader không?

Cậu Press chỉ tay ra phía trước, nói:

- Chúng ta sẽ sớm biết thôi.

Mình nhìn theo tay ông chỉ.

Magorran.

Khu cư trú sản xuất đã hiện ra phía chân trời và đang tiến thẳng tới Grallion. Dù còn ở xa, mình có thể thấy nó không giống Grallion và không lớn lắm. Chắc kích cỡ chỉ bằng một phần ba Grallion. Nhưng những ngôi nhà trên sàn lại cao hơn. Có lẽ đó là những xưởng sản xuất như lời Spader đã nói. Càng lại gần, những ngôi nhà đó càng cao sừng sững. Rất ấn tượng. Hai cậu cháu mình vội chạy ra cảng để kịp đón những con thuyền đầu tiên cập bến.

Tới nơi, mình thấy nhiều thủy vụ đã đứng trên thuyền trượt nước, sẵn sàng phóng ra đón những thuyền đang tiến vào bờ. Cậu Press nhìn xuống bến và chỉ cho mình thấy cái gì đó. Mình nhìn theo và không khỏi phì cười.

Đó là Spader. Chuyện anh ta ở dưới bên chằng có gì lạ lùng. Cái lạ là trang phục của anh ta kìa: Bộ đồng phục thủy vụ màu đen, hôm nay có tay dài đàng hoàng với sọc vàng nơi cổ tay. Chẳng khi nào anh chịu mặc bộ đồng phục này. Thường thường, tay áo anh ta cắt ngắn tới vai. Nhưng hôm nay thì khác. Hôm nay Spader ra đón cha mà, phải diện chứ. Và lảng o nữa. Thậm chí mình nghĩ, anh ta đã tốn khá nhiều thời gian để chải chuốt đầu tóc. Nói đúng theo kiểu của Spader: rất bảnh.

Trong khi đứng chờ con thuyền đầu tiên của Magorran cập bến, mình bắt đầu có cảm giác sờ sợ như cậu Press. Chẳng phải mình có linh cảm hay gì gì đâu, nhưng vì mình nhận thấy có sự xôn xao trong đám thủy vụ đang tụ tập dưới sân cảng. Trước đó họ vẫn lao xao cười nói. Thành tình mọi người trở nên căng thẳng. Mọi ánh mắt đều dồn lên mặt nước và Magorran.

Mình vội ngược lên nhìn Magorran. Khu cư trú đó đang trôi lại gần hơn. Hầu hết khu cư trú tới Grallion để nhận tiếp tế đều phải neo từ xa, giữ khoảng cách với Grallion chừng nửa dặm, để giữ an toàn. Các khu cư trú đều quá lớn, và không ai có thể biết trước khi nào dòng nước sẽ đổi chiều. Vì vậy, các khu cư trú phải luôn neo xa nau và gửi những thuyền nhỏ qua lại.

Nhưng lúc này, rõ ràng có chuyện không ổn. Các thủy vụ đều bối rối ra

mặt, không biết phải làm gì. Mình không rõ chuyện gì đang xảy ra, nhưng dù là chuyện gì, thì đó cũng sẽ là chuyện không hay. Ngay lúc đó, Wu Yenza, nữ đội trưởng đội thủy vụ, chạy ra, leo lên sàn bên trên gần cậu cháu mình. Mắt trợn trừng đầy khiếp hãi, chị ta gào lên:

- Vi phạm giới tuyến rồi. Bảo họ dừng lại.

Đám thủy vụ tản mát ra. Chỉ một lát sau, một hồi còi lạnh lạnh kéo dài. Mình hỏi cậu Press:

- Chuyện gì xảy ra vậy, cậu?

Không nhìn mình, cậu Press lom lom nhìn vào Magorran. Khi cất tiếng nói, giọng ông nhỏ và trầm tĩnh. Đó là giọng một người nói về một chuyện tất nhiên phải xảy ra:

- Nó không ngừng lại được.

Nhìn ra biển, mình hiểu ông định nói gì. Magorran – khu cư trú khổng lồ - đang lù lù tiến thẳng tới. Đã vượt qua ranh giới nửa dặm an toàn, nhưng không có dấu hiệu nào là nó sẽ dừng lại. Kể cả bây giờ cho máy chạy giật lùi cũng không còn kịp nữa. Chắc chắn nó sẽ đâm sầm vào Grallion.

Hồi còi báo động thứ hai lạnh lạnh và kéo dài hơn. Hồi còi thứ nhất dường như chỉ để cảnh báo cho Magorran, còn hồi còi thứ hai này như thể báo động cho Grallion: sự va chạm là không thể nào tránh khỏi. Cách duy nhất là sẵn sàng cho điều đó.

Khu cư trú Magorran ngất ngưỡng tiến gần. Lúc này, mình đã có thể nhìn xuống boong của nó và kinh ngạc vì không trông thấy một bóng người. Hy vọng là họ đang ở đâu đó, tìm mọi cách để giảm tốc độ xuống.

Bên dưới mình, các thủy vụ của Grallion tràn lên thang để lên sàn. Tất cả, trừ Spader. Spader đứng trơ trơ nhìn khu cư trú lù lù tiến tới. Trông anh ta như bị con quái vật khổng lồ sắp đâm sầm vào Grallion thôi miên.

Yenza la lớn:

- Chặt đứt dây ngay! Tất cả lên sàn! Mau!

Spader không nhúc nhích. Phải có ai đó làm anh tỉnh lại. Mình định nhào lại thang, chạy xuống chỗ Spader, nhưng cậu Press nắm chặt vai mình. Mình ngược lên và thấy ông trầm tĩnh lắc đầu, ra hiệu không được đi đâu hết. Trời đất, phải làm gì chứ! Cậu Press gọi lớn:

- Spader!

May quá! Spader đã nghe. Anh ta quay lại, ngược lên nhìn cậu cháu mình. Mắt anh ta bối rối. Không sợ hãi, chỉ bối rối lo lắng.

- Tới lúc phải đi rồi, con trai.

Cậu Press gào lên với Spader. Giọng ông rần rỏi, nhưng không hoảng sợ, vang vọng hơn bất cứ hồi còi nào và xé toang làn sóng mê sảng chung quanh. Spader liếc vội Magorran đã tiến gần sát, rồi chạy tới thang. Anh ta là người cuối cùng leo lên.

Cậu Press ra lệnh:

- Ra khỏi đây ngay, lên trên là an toàn nhất.

Trong khi mình và cậu Press chạy thực mạng, Spader nhập bọn với những thủy vụ khác. Cậu cháu mình trèo lên thang nhanh hết cỡ cho đến khi tới trên sàn. Mình không dám nhìn lại, không dám thấy những gì sắp xảy ra. Mọi thứ xung quanh mình đều hoảng loạn. Nhiều hồi còi báo động nữa lại vang lên. Các thủy vụ tràn lan khắp nơi, cố gắng một cách tuyệt vọng, ráng chặt đứt những dây neo nặng nề còn lại của Grallion. Những người không có chuyên môn trong công việc khẩn cấp đều làm giống cậu cháu mình: chạy bán sống bán chết khỏi vùng va chạm.

Mình không tin hai khu cư trú đồ sộ này có thể chịu đựng nổi một cú va chạm mà không bị chìm. Ý nghĩ cả hai con tàu khổng lồ đều chìm xuống đáy biển là một sự khủng khiếp không thể nào tưởng tượng nổi. Nhất là, một trong hai con tàu đó có... mình! Mình cố xua ý nghĩ đó ra khỏi đầu. Ngay lúc này, việc phải làm là chạy xa khỏi vùng va chạm.

Trên boong, trước mắt mình, là một hình ảnh thật khiếp đảm. Bóng đổ của những ngôi nhà trên Magorran đuổi theo những người đang chạy. Khu cư

trú không lồ đó đang ở ngay sau lưng tụi mình. Va chạm tới nơi rồi. Không thể nào nén nổi, mình quay lại nhìn và... nghẹn thở luôn. Chiều thẳng đứng sừng sững của Magorran quá dị thường. Những ngôi nhà đằng mũi của nó phải tới bảy tám tầng. Nhìn một thứ quá to lớn như vậy, mình thiếu điều hụt hơi. Biết nó sắp nhào vào mình, mình tưởng không còn có thể thở lại nổi nữa. Cậu Press oang oang:

-Cứ chạy đi!

Mình quay lại, tiếp tục chạy theo ông và... chuyện đó xảy ra.

Magorran đâm sầm vào Grallion, hoàn toàn nhào vào một thế giới sẽ không bao giờ còn có thể như trước nữa.

CẮM DỨT NHẬT KÍ # 5

Chương 7

TRÁI ĐÉT THỨ 2

(@trongtai_ct type)

- Sao cậu ta có thể chắm dứt nhật ký tại đây? Không công bằng. Bạn ấy không thể bỏ lưng tụi mình vậy chứ!

Courtney giận dữ la lên. Cô bé nhìn Mark, hy vọng thằng bạn cũng nổi sung như mình. Nhưng Mark đang bận tâm đến chuyện khác. Đã đọc xong nhật ký # 5 trước Courtney được vài phút, và bây giờ, mặt mày nhăn nhó, nó bận rộn lật lại từng trang, bới tung cả ba-lô tìm kiếm. Trong khi đó Courtney vẫn lải nhải:

- Quá đáng, cậu ấy đang quấy phá tụi mình. Biết tụi mình phải nghiên ngẫm từng chữ, vậy mà bỏ lưng cho tụi mình hồi hộp chơi. Mà đây đâu phải trò chơi. Tại sao cậu ấy... Này, Mark, bạn đang làm gì vậy?

Mark vẫn cắm cúi lật từng trang tìm kiếm. Đột nhiên Courtney đâm ra tò mò. Cô bé hỏi:

- Mark, bạn thấy gì hả? Bạn tìm ra nguyên nhân vụ va chạm à? Có phải chính là Saint Dane không?

Mark không trả lời, mặt vẫn nhăn nhó đầy căng thẳng. Điền tiết, Courtney hét toáng lên:

- M A R K!

Tiếng hét làm Mark giật mình choàng tỉnh. Vẻ lo lắng biến thành sự bối rối của một đứa trẻ bị bắt quả tang đang phạm lỗi. Nó lúng búng:

- Mình... mình là thằng ngu. Đại ngu... ngu tí độ luôn...

Gần ứa nước mắt, Mark đưa những trang nhật ký lên, thiếu não:

- Mất rồi. Mất trang nhật rồi.

Courtney nhảy bật dậy, giật những tờ giấy xanh lục khỏi tay Mark. Cô bé hấp tấp lật lật, tìm kiếm trang bị mất.

- Không thể nào. Tụi mình cùng đọc trong phòng vệ sinh mà. Chắc chắn phải có đây.

Cô bé lật một lần, thêm hai ba lần, rồi nhìn Mark la toáng lên:

- Không thấy!

Mark hét đáp lại:

- Mình biết!

- Đừng hoảng. Bình tĩnh nhớ lại tụi mình đọc lần cuối ở đâu?

Mark rên rỉ:

- Trong phòng vệ sinh nam. Đang đọc, cụ Dorrico nhào vào, la ồm ồm và mình đã nhồi nhét tất cả vào ba-lô và...

Courtney vỗ ba-lô của Mark, điên cuồng lục lọi. Mark phát cáu:

- Bạn tưởng mình chưa tìm trong đó sao? Năm lần rồi.

Courtney ném ba-lô xuống sàn, bình tâm trở lại. Cô bé biết nóng nảy, cãi nhau không thể tìm ra tờ nhật ký. Phải bình tĩnh suy nghĩ. Vừa nghĩ, Courtney vừa lảm bảm:

- Chúng ta đã nhận nó trong phòng vệ sinh nam. Điều này thì chắc rồi. Nhưng sau đó, chúng ta tới đây ngay. Như vậy, chỉ có thể mất trên đường từ phòng vệ sinh về đây. Nó phải ở đây!

Cô bé bắt đầu bới tung mấy cái gói trên trường kỷ, kiếm cho ra tờ nhật ký bị mất. Mark không giúp bạn. Nó đang nghĩ đến chuyện khác, thì thầm:

- Còn một khả năng nữa. C... có lẽ... có lẽ tờ giấy đó vẫn còn trong phòng vệ sinh.

- Cái gì?

- M... mình nghĩ, lúc đó mọi chuyện xảy ra nhanh quá, nào cụ Dorrico, nào đủ thứ... nên... có lẽ mình đã không nhận nhanh hết...

Cô bé trừng trừng nhìn bạn. Mark tưởng Courtney sắp nhào vào xé toạc họng nó. Nhưng không, Courtney chỉ liếc nhìn đồng hồ đeo tay, nói:

- Giờ này trường đóng cửa rồi. Nếu nhặt được tờ giấy, chắc cụ Dorrico cũng đã ném vào giỏ rác. Nghĩa là nó vẫn còn trong giỏ hoặc bỏ rác thôi.

Hai đứa ngó nhau đến ba mươi giây. Không đứa nào muốn ý kiến việc phải làm. Mark lên tiếng trước, giọng đầy góm ghiếc:

- Tụi mình phải bới bỏ rác đó tối nay, phải không?

- Cậu muốn có người vớ được rồi đưa ra cả đồng câu hỏi sao? Cảnh sát chẳng hạn.

Đúng vậy. Nếu tờ giấy đó mà lọt vào tay đại úy Hirsch là rất rách việc, sẽ có quá nhiều câu hỏi phải trả lời. Hai đứa đã không thành thật khai báo toàn bộ những hiểu biết của chúng về vụ Bobby biến mất. Lỡ ai phát hiện ra tờ nhật ký đó, chúng biết ăn nói sao đây. Mark nói:

- Mình gặp bạn tại đó sau bữa tối. Nhớ đem theo bao tay cao su. Khiếp lắm đó.

Khiếp thật!

Mark và Courtney gặp nhau như kế hoạch, ngay sau bữa tối. Cả hai lấy có

tới thư viện. Nhưng thật ra, suốt hai tiếng chúng phải bươi móc bỏ rác của trường trung học cơ sở Stony Brook. Không thể tưởng tượng, trong một ngày, một trường trung học lại có thể sản xuất được quá nhiều thứ ghê tởm vậy. Lục lọi đồng giấy phế thải không đến nỗi nào. Vì giấy khô ráo. Chỉ khi lục tìm trong những thứ không khô ráo mới gay. Cuộc hành trình xuyên qua xứ sở rác của hai đứa rơi đúng vào thời điểm xui xẻo nhất. Ngay ngày hôm đó, căn tin phục vụ món mì Ý nên người ta đã tổng vệ sinh bếp núc, rồi giờ sinh vật của cô Britton lại mở xẻ ếch. Cho nên bỏ rác đầy ụ giẻ chùi dầu mỡ, sốt cà chua, ruột gan ếch thối rữa.

Đúng là hai giờ khổ nạn. Cuối cùng, sau khi chùi sạch xốt cà chua lép nhép ra khỏi mớ giấy lộn đến cả tỉ lần để tìm trang nhật ký, Courtney hết chịu nổi và tuyên bố:

- Không có ở đây.

Mark chùi dầu mỡ trên cằm:

- Chắc có mà. Tìm tiếp đi.

Courtney đu ra khỏi bỏ rác:

- Nghe này, nếu nó có đây mà chúng mình không tìm thấy, thì cũng chẳng ai tìm thấy. Kết cục của nó sẽ là ở bãi rác, và sẽ không ai nhìn thấy nó nữa.

Mark rên rầm:

- Vấn đề là ở chỗ đó đó! Bobby đã tin tưởng giao nhật ký cho mình. Dù chỉ mất một tờ, mặt mũi nào nhìn cậu ấy nữa.

Nó lại hùng hục bới tìm, thậm chí còn có vẻ xung độ hơn. Một giọt nước mắt ứa ra. Không vì mùi hôi thối nồng nặc – dù đúng là hôi thối thật – mà vì nó cảm thấy khổ sở khi phụ lòng thẳng bạn thân nhất. Courtney tựa vào bỏ rác, đặt tay lên vai Mark. Nó ngừng tay, ngừng lên nhìn cô bạn.

Courtney nhẹ nhàng nói, cố làm Mark bình tâm lại:

- Đừng tìm ở đây nữa. Càng nghĩ, mình càng tin nó vẫn ở trong giỏ rác trong phòng vệ sinh nam.

Mark cảm thấy có một tia hy vọng.

- Bạn nghĩ vậy à?

- Tụi mình ở đó ngay trước tiết cuối, đúng không? Mình vẫn thấy nhân viên trật tự đổ rác vào sáng sớm. Mình nghĩ, rất có khả năng cụ Dorrico thấy tờ giấy và ném vào giỏ rác. Như vậy giỏ rác vẫn còn đó, ngày mai mới đổ.

Mark lên tinh thần, reo to:

- Có lý. Sáng mai mình sẽ tới trường thật sớm, trước khi họ đổ rác.

Mark bớt lo. Vẫn còn hy vọng. Hai đứa linh cảm ngày mai sẽ tìm thấy trang giấy thất lạc. Chuyện trước mắt lúc này là phải về nhà gấp, thủ tiêu ngay bộ quần áo trước khi cha mẹ chúng phát hiện mùi hôi thối. Cả hai cần tắm rửa thật kỹ, vì khó lòng mà giải thích lý do vì sao người chúng nồng nặc toàn mùi dầu mỡ, cà chua thối, và mùi dung dịch hóa học.

Hôm sau, khi mấy nhân viên trật tự tới, Mark đã đang đứng đợi ngay cổng trường. Nó thường đến trường sớm vì khoái loanh quanh trong thư viện hoặc làm vài việc trước giờ vào lớp, nên họ không thắc mắc khi thấy nó. Cụ Dorrico cùng đến với nhóm trật tự. Mark biết đây là cơ hội để nó tìm hiểu về tờ nhật ký, nhưng sau chuyện xảy ra với Courtney trong phòng vệ sinh nam hôm trước, nó thật sự bối rối khi phải gặp mặt ông cụ. Tuy nhiên còn cách nào nữa đâu. Mark gọi lớn:

- Con chào cụ Dorrico.

Cụ Dorrico dừng lại, ngờ ngợ nhìn nó. Đám học trò Stony Brook gần như không bao giờ nói chuyện với ban trật tự nhà trường. Đó không phải vì luật lệ, nhưng hai phe không gần gũi nhau lắm. Vậy mà hôm nay, một học sinh tự động đến chào hỏi. Ông cụ tròn xoe mắt nhìn Mark. Mark biết ông cụ đang cố nhớ xem mới đây đã gặp nó ở đâu. Không may là chính nó là người phải nhắc cho ông cụ nhớ. Nó ngập ngừng nói:

- Tên con là Mark Dimond. Cụ nhớ... nhớ hôm qua không? Con và Courtney ở trong phòng vệ sinh nam và đang đọc...

- Ta nhớ rồi!

Ông cụ kêu lên. Lúc đầu hớn hờ vì đã giải tỏa được thắc mắc thẳng thóc này là ai, nhưng niềm vui tắt ngay, khi cụ nhớ lại cảnh hôm qua. Cụ Dorrico quát:

- Mấy đứa bây tưởng làm trò vậy là hay lắm hả?

Mark chẳng muốn bị nghe diễn văn tí xiu nào, nhưng cứ để cụ Dorrico nói cho hả có khi sẽ tốt hơn. May ra nó sẽ có cơ hội được biết tin về tờ giấy nếu cụ Dorrico cảm thấy mắng mỏ nó như vậy nghĩa là làm tròn công việc của cụ. Nó đứng im chịu trận.

- Ta làm việc trong trường này năm mươi năm rồi. Không gì qua khỏi mắt ta, không gì ta không dẹp được.

Mark nghĩ: thật là một “tư tưởng kinh dị”. Nhưng nó vẫn để cụ huyền thuyên tiếp:

- Vì vậy, nếu mấy đứa tưởng mình giỏi giang hay độc đáo bằng cách cố tình coi ta như một lão già lắm cảm, hãy coi chừng!

Mark cố gắng nói với giọng điệu lễ phép hết mức:

- Thưa cụ, cụ nói rất đúng ạ. Cả hai chúng con đều ân hận vì chuyện hôm qua. Con gái không bao giờ được phép vào phòng vệ sinh nam. Dám khinh suất luật lệ đó là xúc phạm đến thanh danh nhà trường. Chúng con ân hận lắm, nên quyết định đến xin lỗi cụ.

Mark kết thúc “bài diễn văn” với một nụ cười toe toét, chân thành. Nó e là nó phóng đại hơi bị quá, nhưng lỡ trốn rồi, đâu thể dùng được. Cụ Dorrico bối rối, không ngờ đến màn xin lỗi này.

- À... ừ... Được được. Thế còn đứa con gái kia đâu? Nó không định xin lỗi chứ gì?

Mark vội đáp:

- Dạ có. Ngay khi tới trường, bạn ấy sẽ đến xin lỗi cụ.

- Vậy thì được. Ta mừng là các con đã hiểu.

Ông cụ quay đi, hài lòng vì được kính trọng. Nhưng Mark đâu thể để ông cụ đi. Nó vội chạy tới đứng trước mặt cụ, ngập ngừng nói:

- Còn chuyện này nữa ạ. Chúng con đã ở trong đó để làm bài tập. Con biết đó không phải là nơi để làm bài tập. Nhưng... con đã để quên một tờ giấy ở trong, cụ có thấy không ạ?

Tiếp tục bước, ông cụ dăm chiêu nói:

- Ta thấy. Đó là một mảnh giấy màu xanh có viết chữ. Nhưng không giống giấy thường, trông cứ như bằng lá hay một thứ gì đó...

Mark hớn hờ:

- Dạ... dạ, đúng rồi! Cụ ném vào giỏ rác rồi ạ?

- Qui tắc của ta là, thấy những gì không để đúng chỗ, mà trông như dụng cụ học tập, ta cứ để yên tại chỗ trong một ngày để đưa nào quên có thể quay lại tìm. Nếu ngày hôm sau mà nó vẫn còn ở đó thì...

Cụ Dorrico cứ tiếp tục bài ca con cá, nhưng chẳng còn ai ở đó để mà nghe cụ nói. Mark đã vù mất tiêu rồi. Vừa nghe nói trang giấy để lộ trong phòng vệ sinh, Mark đã phóng ngay lên lầu ba.

Chạy như bay lên thang, băng băng vượt hành lang, trượt qua một ngã rẽ, mở tung cửa, Mark nhào vào phòng vệ sinh. Nhìn lướt một vòng, nó không hề thấy trang nhật ký. Mark quỳ gối nhìn khắp sàn, rồi kiểm tra tất cả các khoang vệ sinh, thành cửa sổ, gâm bồn rửa. Không thấy. Nó lộn ngược cả giỏ rác. Giỏ trống rỗng. Mark muốn bịnh luôn. Có thể nào một trật tự viên khác đã ném tờ giấy vào giỏ rác và đổ rác đêm qua? Vô lý. Courtney bảo họ chỉ đổ rác vào buổi sáng cơ mà. Nhưng thế thì trang giấy của Bobby đâu?

Mark rã rời ngồi xuống sàn. Hy vọng cuối cùng của nó tiêu tan rồi. Nó nhắm mắt, gục đầu lên gối. Nó phải bình tĩnh để suy nghĩ. Sẽ nói gì với Bobby đây? Nó đã phụ lòng thẳng bạn thân nhất. Bobby có thể phóng qua

ông dẫn, đi khắp Halla để ngăn chặn các cuộc chiến xảy ra. Vậy mà nó, Mark, không giữ nổi một tờ giấy!

“Chào. Mình xin lỗi vì đã lâu quá rồi không viết cho hai bạn. Từ khi xa hai bạn, biết bao điều đã xảy ra, Mark và Courtney ạ. Thật sự, mình không biết phải bắt đầu từ đâu...”

Mark nghe thấy những dòng chữ đó được cất vang lên – những dòng đầu trong nhật ký # 5 của Bobby. Những dòng đầu của trang bị mất.

Mark ngược lên khỏi cánh tay và... tìm nó như ngừng đập. Cảm giác muốn đứng tim trước đó vài phút chẳng nhằm nhò gì so với lúc này. Đứng bên trong cánh cửa dẫn vào phòng vệ sinh nam, tay cầm trang giấy bị mất, chính là thằng Andy Mitchell. Mark trừng trừng nhìn thằng nhỏ, với đầu tóc vàng rôi bần và cả đồng mụn trứng cá sần sùi trông muốn ói.

Nếu có một khắc tinh trong trường, thì thằng Andy Mitchell chính là khắc tinh của Mark. Mitchell thuộc dạng khoái châm chọc những đứa như Mark. Mark luôn bị ám ảnh bởi hai chữ “đầu gấu”, nhưng nó đâu còn nhỏ để phải sợ lũ đầu gấu nữa. Vậy mà Mitchell vẫn khoái quấy rầy Mark. Cứ hễ khi nào muốn chứng tỏ với lớp, là Mitchell lại giở trò với Mark, chế nhạo tất cả lăm của Mark để làm trò đùa cho tụi bạn cũng đàn độn như nó. Trong hành lang, chưa bao giờ nó cho Mark vượt qua mà không cho Mark một quả vào cánh tay. Mark luôn luôn phải canh chừng vì không biết sẽ bị ăn đòn từ hướng nào.

Chỉ những khi ở gần Bobby và Courtney, Mark mới được hoàn toàn yên thân. Thằng Mitchell không bao giờ dám giở trò với hai người này. Giống như tất cả những đứa thích bắt nạt khác, nó cũng là một thằng hèn, chết nhất. Tất nhiên, từ khi vắng mặt Bobby, Mark thường phải đi một mình và đành phó mặc cho thằng Mitchell hành hạ. Mark biết Mitchell chỉ là một thằng ba trợn tầm phào, sức mạnh của thằng đó là ở chỗ nó không e ngại đe dọa và hạ thấp người khác. Nhưng loại người như nó sẽ nhận ra rằng sức mạnh đó sẽ tàn khi lũ bạn đồng môn lớn lên và chẳng còn coi nó là cái đinh gì nữa. Rủi thay, cái thời khắc đó còn lâu mới đến. Giờ thì Mitchell

vẫn là kẻ nắm thế.

Lúc này Mitchell đứng trong phòng vệ sinh, một tay cầm tờ giấy của Bobby, một tay cầm điều thuốc đã châm. Vừa nói nó vừa khịt mũi, lúc nào nó cũng như bị cảm cúm:

- Dimond, có hai khả năng. Một là chính mày viết, phịa ra chuyện âm ớ này. Hai là mày biết chính xác chuyện gì xảy ra cho thằng Bobby, nhưng mày giấu mọi người.

Mark từ từ đứng dậy. Suy nghĩ thật nhanh. Phải nói sao để thằng này trả tờ giấy và để cho mình yên? Không có nhiều khả năng để chọn lựa. Mark thăm dò:

- Mày... mày nói... nói đúng. Tao tập viết truyện... luyện tiếng Anh. Mày thấy ở đâu vậy?

- Ở đây, sau buổi học chiều qua. Mày làm trò gì vậy? Nhớ thằng bạn Pendragon quá, mày phịa ra mấy chuyện ngu ngốc này về nó à?

Mark nói:

- Tao... tao biết... nó thật là ngớ... ngẩn.

Diễn biến có vẻ thuận lợi. Thằng Mitchell tự trả lời tất cả các câu hỏi. Mark không phải giải thích gì cả. Bây giờ, việc của Mark chỉ còn là yêu cầu nó đưa lại tờ giấy.

- Cám ơn mày đã nhặt tờ giấy đó giúp tao.

Mark chìa tay ra. Đây mới là khoảnh khắc quan trọng. Mitchell có trả lại tờ giấy? Thằng nhóc đầu gấu hỏi:

- Mày cho tao gì để chuộc lại?

- Mày muốn gì?

Mitchell ngẫm nghĩ. Khó quá, vì thường thường nó không quen nghĩ ngợi nhiều. Nó chợt nói:

- Thôi, quên đi. Cầm lấy. Quậy mày chán thấy mẹ, chẳng thú vị gì.

Mark cố không cười. Thật kinh ngạc. Nó sắp lấy lại được tờ giấy, không mất mát gì, không bị thụt quả nào. Không muốn cho thằng Mitchell biết nó mừng đến cỡ nào, Mark chỉ nhún vai, đưa tay ra... Nhưng...

Đúng lúc đó, cái nhẫn chọt cựa mình. Biết sắp bị lộ tẩy tới nơi, nhưng nó cứ đứng trơ ra đó vì quá bất ngờ. Rồi mặt nhẫn bằng đá xám bắt đầu phát sáng. Nhật ký tiếp theo của Bobby sắp xuất hiện rồi! Chuyện đó không nên xảy ra vào thời điểm tệ hại này.

Bàn tay trái của Mark đề lên cái nhẫn để giấu. Nó nhìn Mitchell, hy vọng thằng kia không thấy gì. Nhưng ánh mắt tròn tròn của thằng Mitchell cho nó biết ngay là... muộn mất rồi. Mitchell đã thấy tất cả. Hai đứa đứng im nhìn nhau. Sau cùng Mark la lên:

- Tao phải đi!

Nó cúi đầu, phóng ra cửa. Nhưng nó phải vượt qua thằng Mitchell, đòi nào thằng Mitchell chịu buông tha. Xô ngược Mark trở lại phòng vệ sinh, Mitchell kêu lên, giọng hơi hoảng:

- Chuyện gì vậy?

- Không... không có gì. Tao bị... bị... bệnh.

Mark lại cố tiến ra, nhưng thằng Mitchell không để nó đi mà ra lệnh:

- Đưa tao xem cái nhẫn.

Lúc này cái nhẫn đang giãn ra trên ngón tay Mark. Tay nó không thể chịu đựng hơn được nữa. Dù không muốn, Mark đành phải tháo nhẫn, đặt xuống sàn. Lập tức ánh sáng chói chang từ mặt đá rọi sáng khắp phòng vệ sinh với tia sáng lấp lánh. Mitchell kinh ngạc cúi xuống, định chạm tay vào nhẫn. Mark kêu lên:

- Đứng!

Giọng nó mạnh mẽ tới nỗi làm Mitchell lùi vội lại. Lần đầu tiên Mitchell làm theo ý Mark. Nhưng Mark không mừng, vì uy quyền của nó sẽ chẳng kéo dài được bao lâu.

Lúc này cái nhẫn đã giãn ra hết cỡ, Mark đã thấy cái hồ đen quen thuộc ngay chính giữa. Rồi hai đứa nghe tiếng nhạc kỳ lạ từ cái hồ thăm thăm đó vang lên.

Thằng Mitchell lo lắng hét toáng lên:

- Dimond, chuyện gì thế này?

Mark không trả lời, vì biết hiện tượng này sắp chấm dứt. Nếu nó may mắn, thằng Mitchell sẽ hoảng quá mà bỏ chạy.

Nhưng thật không may.

Mitchell ở lại. Ánh sáng bùng lên chói lọi làm cả hai đứa phải bịt mắt. Tiếng nhạc lớn mãi lên, và chừng một giây sau ngưng bật. Ánh sáng tắt ngấm. Chiếc nhẫn trở lại nguyên dạng. Kế bên là một cuộn giấy mà Mark biết chính là nhật ký tiếp theo của Bobby. Y hết những lần trước, chỉ có điều lần này nó xuất hiện vào một thời điểm quá tệ hại.

Mark cúi nhặt nhẫn và cuộn giấy. Đeo nhẫn vào tay, hy vọng vẫn còn có uy với thằng Mitchell, nó xòe tay ra, cứng rắn nói:

- Trả tao tờ giấy.

Thằng Mitchell dờ dẩn làm theo lời Mark, chìa tờ giấy bị mất ra. Nhưng tay Mark vừa chạm vào tờ giấy, Mitchell rụt ngay lại. Nó đang từ từ hoàn hồn, run run nói:

- Thật sự chuyện gì mới xảy ra vậy?

Cố gắng giữ thế thượng phong mà nó có được nhờ vào hiện tượng kỳ quái vừa xảy ra, Mark nói:

- Mà mày không hiểu được đâu. Trả... trả... lại tao tờ... giấy.

Lại cà lăm. Mark đang mất uy. Thằng Mitchell tuyên bố:

- Tao không trả mày cóc khô gì hết!

Sức mạnh trở về chỗ cũ. Mitchell lại nắm uy thế:

- Tao bắt đầu cho rằng, cóc phải mày viết cái này. Chính thằng Pendragon viết về nơi nó đang ở, và nó gửi thư cho mày. Bằng một kiểu... đặc biệt.

Mark im thin thít. Nói gì bây giờ? Thằng Mitchell đã điếm đúng yếu huyệt của nó. Phải cắt nghĩa cho Mitchell thế nào đây? Thằng Mitchell nhìn tờ giấy trên tay, cười nham nhở, làm Mark thót tim:

- Tao cá là cả đồng người muốn biết chuyện này.

Mark nài nỉ:

- Andy, cậu không làm thế được. Đây không phải là trò đùa vớ vẩn của đám nhóc tui mình trong lớp. Có những chuyện đang xảy ra, cậu không tưởng tượng nổi đâu. Nếu cậu nói với bất kỳ ai, mình bảo đảm cậu sẽ ân hận đấy.

Hình như banh đã lọt lưới thằng Mitchell. Mark thấy có cơ hội lấn sân, hù thằng bạn đầu gấu này:

- Chỉ ba người biết về những trang giấy này: Mình, Courtney, và bây giờ là... cậu.

Mitchell thất vọng la lên:

- Chetwynde cũng biết à?

Tốt. Thằng Mitchell sợ Courtney cũng như Mark hãi Mitchell. Mark bắt đầu nhận thấy nó có nhiều vũ khí để sử dụng hơn nó tưởng:

- Biết chứ. Courtney biết tất cả. Đây là chuyện nghiêm trọng. Nếu mày kể với mọi người, mày cũng sẽ bị rắc rối như chúng tao. Căng lắm đấy. Mày muốn đi hê lung tung lên hả? Cứ việc. Nhưng đời mày sẽ chẳng bao giờ được như trước nữa đâu.

Mark cảm thấy nó hơi quá đà, vì chưa chắc thằng Mitchell gặp rắc rối khi tiết lộ về cuốn nhật ký. Nhưng Mark hy vọng Mitchell tin là nó sẽ bị rắc rối, vì thằng này vốn hơi bị đàn. Mark biết đó là thứ vũ khí của những đứa thông minh như nó, để chiến thắng những thằng đàn như Mitchell. Nó nói tiếp:

- Đùng ngốc, Mitchell. Đưa cho tao tờ giấy, quên hết những gì mày thấy đi. Tao hứa không nói với ai là mày biết chuyện này.

Mitchell trăn trăn ngó xuống mặt sàn, nghĩ ngợi về lời đề nghị. Mark biết đầu óc Mitchell đang rối tung lên. Chuyện này quá tải đối với bộ não mít đặc của nó. Mitchell ngập ngừng nói:

- Tao thỏa thuận với mày thế này, Dimond. Tao sẽ trả mày tờ giấy, tao sẽ làm thinh, không nói gì về những gì tao đã thấy. Nhưng mày phải làm cho tao một việc.

- Lúc này tao hỏi rồi. Mày muốn gì?

- Chuyện ngay lúc này, quên lúc này đi. Lúc này tao đâu đã thấy trò quỷ thuật này. Đề nghị của tao là: Tao sẽ giữ im lặng, nếu mày cho tao đọc những gì Pendragon gửi cho mày.

- Cái gì?

Đây có lẽ là điều tệ hại nhất mà Mark chưa hề nghĩ tới. Mark không muốn chia sẻ nhật ký của Bobby với bất cứ ai. Nó sẽ nói sao với Courtney? Nó không biết phải quyết định sao đây.

Thằng Mitchell bỗng tự tin hẳn lên:

- Tao đề nghị vậy đó, Dimond. Mày không cho tao đọc, tao sẽ nói cho tất cả mọi người biết chuyện đang xảy ra. Có thể tao bị rắc rối tí ti, nhưng không đến nỗi như những gì mày và nhỏ Chetwynde sẽ gặp phải đâu.

Á à! Ai bảo Mitchell là thằng ngốc? Nó khôn hơn Mark tưởng. Mark đành phải nói, dù nói vậy là nó tự giết nó.

- OK, nhưng tao không thể để mày đọc trước tao và Courtney. Đó là thư gửi cho tụi tao, không phải cho mày. Bọn tao đọc xong, sẽ cho mày đọc. Tao giữ những bức thư đó. Và nếu mày chót chét với ai, mày nhớ đó – bất cứ ai – về chuyện này, tao bảo đảm mày sẽ cũng sẽ bị rắc rối y như hai đứa tao.

Ngẫm nghĩ một giây, Mitchell đưa tờ giấy cho Mark. Mark vò ngay như đó

là tài sản quý nhất đời nó. Trong giây phút này, thì đúng là như thế thật. Mitchell nói:

- Xong. Bao giờ mà cho tao đọc mấy trang vừa nhận được đó?

Mark tiến lại cửa. Nó cảm thấy vừa can đảm vừa mát mát. Nó không còn ngán những trò bắt nạt của thằng Mitchell nữa. Mọi liên hệ của hai đứa đã ở một tầm cao hơn. Đó là sự nguy hiểm vượt hơn hẳn những trò dọa nạt tầm thường. Mark mở cửa, nói:

- Tao sẽ cho mày biết sau.

Mitchell hăm:

- Tốt hơn là nên như vậy, Dimond. Bây giờ chúng ta là một phe rồi.

Mark đứng lại, quay nhìn thằng Andy Mitchell đáng ón. Nó nói đúng: giờ bọn chúng cùng phe, trên một phương diện nào đó. Ý nghĩ đó làm Mark quặn hết ruột gan.

Sau đó, Mark gặp Courtney gần phòng thể dục như đã hẹn tối qua. Courtney bồn chồn muốn biết ngay Mark đã tìm được trang nhật ký chưa. Cô bé hấp tấp hỏi:

- Sao?

Đầu óc Mark rối bời. Nói thế nào bây giờ đây? Mark biết là sẽ phải nói sự thật với Courtney, nhưng ngay lúc này nó cảm thấy đã thất hứa với cả Courtney lẫn Bobby. Bắt đầu từ khi nó bỏ quên tờ giấy trong nhà vệ sinh và tiếp theo đó là nó đã không đủ gan để chống lại thằng Andy Mitchell. Nó cảm thấy như là một kẻ thất bại, chết nhát. Phải, nó sẽ kể hết sự thật với Courtney, nhưng không thể là lúc này. Nó chỉ nói:

- Mình tìm được rồi. Thêm cái này nữa.

Mark rút cuộn nhật ký mới nhất của Bobby từ ba-lô ra. Mắt Courtney sáng lên:

- Ghi điềm đúp rồi. Tuyệt vời! Thấy chưa? Mình đã bảo sẽ ổn mà.

- Bạn nói đúng.

Mark nói ỉu xiu, hoàn toàn không chút phấn khởi. Courtney không cảm thấy điều đó, vì cô bé mừng rỡ đủ cho cả hai đứa luôn. Nhưng Courtney bỗng nói:

- Lạ thật.

- Cái gì?

Mark bật hỏi, hy vọng cô bé không phát hiện ra sai lầm khủng khiếp nào. Courtney lấy cuộn giấy từ tay Mark, ngắm nghía, đầy thắc mắc:

- Không giống lần trước. Nhật ký trước viết trên giấy không thấm nước, màu xanh lá. Cái này... khác hẳn.

Đúng vậy, nhưng vì Mark quá bối rối về chuyện thằng Mitchell nên đã không nhận ra. Cuộn nhật ký mới này giống loại giấy Bobby viết từ Denduron hơn. Màu nâu, cứng như miếng da thuộc. Mark chỉ còn biết nói:

- Bạn nói đúng.

Courtney trao lại cuộn giấy cho Mark, nói:

- OK, chúng ta phải đợi sau giờ học mới đọc được. Hết tiết cuối, đợi mình ngoài cửa trường, hai đứa sẽ đến hầm nhà mình. Được chứ?

- Chắc chắn là được.

- Ôi! Hy vọng mình đủ bình tĩnh đợi cho tới giờ tan học. Mình chết mất! Cầm lên đọc trước à nghe!

- Không đâu. Mình sẽ không đọc lên.

Mark nói, vừa phân vân tự hỏi làm sao ngăn được thằng Mitchell suốt ngày hôm nay đây?

Hai đứa chia tay, về lớp. Mark vùi đầu vào bài vở, cố quên hoàn cảnh khó xử của mình. Thỉnh thoảng nó bắt gặp ánh mắt nháy nhó của thằng Mitchell như bảo: “Ê bồ, tội mình có chung một bí mật há.” Mark chỉ quay phắt đi, co rúm lại.

Tan trường, Mark và Courtney gặp nhau như đã định. Trên đường về nhà Courtney, hai đứa không nói gì nhiều. Cả chục lần, Mark định kể cho Courtney chuyện thằng Mitchell, nhưng không biết phải bắt đầu như thế nào. Thấy Courtney quá nôn nóng đọc nhật ký mới của Bobby, nó không muốn làm cô bạn cụt hứng.

Về tới nhà, Mark quyết định sẽ không hé môi về chuyện thằng Mitchell cho đến khi hai đứa đọc xong nhật ký của Bobby. Mặc dù có những chuyện ngoài kế hoạch, nó cũng đang hồi hộp muốn biết chuyện gì đã xảy ra với thằng bạn thân. Vậy là hai đứa ngồi xuống đi-văng đầy bụi, một lần nữa lại nhào vào cái thế giới đã trở thành thế giới của Bobby trong khi Courtney không hề biết rằng có một thỏa thuận quan trọng đã được định.

Cầm mấy trang giấy, Courtney bảo:

- Mình đang run lên đây nè.

- Có gì mà run.

Mark nói cứng, dù nó cũng đang run với hàng đồng lý do đáng run hơn cả Courtney.

May cho Mark, thời gian chuyện trò đã hết. Giờ là thời gian để đọc.

Chương 8

NHẬT KÝ # 6

CLORAL

(@ Rataro type)

Ồ, xin lỗi bạn ngen. Mình đâu muốn bỏ lửng câu chuyện với hai bạn như vậy. Chỉ vì có nhiều chuyện xảy ra quá nhanh, mình lại không có nhiều cơ hội để viết. Nhật ký trước hơi dài và mình muốn gửi trước khi có chuyện xảy ra cho những trang viết đó, hoặc cho mình. Xin lỗi nhé.

Mình đang viết những dòng này tại một nơi mà cuối cùng mình thấy là an toàn. Ít ra là ngay lúc này. Chưa cho hai bạn biết nơi này là đâu vội, vì những sự kiện đã đưa đẩy mình tới đây rất dữ dội, nên mình sẽ không nhảy

cóc, mà kể lại từ đâu thì hay hơn. Bảo đảm hai bạn không thể nào tin nổi mình đang ở đâu đâu. Mình muốn chọc cho hai bạn sốt ruột chút chút. Bây giờ mình trở lại trang viết dở dang lần trước.

Khi Magorran đụng vào Grallion, mình chỉ cảm thấy hơn là chúng kiến tận mắt. Sự va chạm làm rung rinh toàn thể khu cư trú, gần như tất cả mọi người đều ngã nhào, trong đó có cậu cháu mình. Khu cư trú rung lên bần bật, tiếng răng rắc khiếp đảm tràn ngập không

gian. Mình không nhìn thấy cảnh hai con tàu khổng lồ va vào nhau, nhưng mình có thể tưởng tượng được sự tàn phá xảy ra lúc đó. Mình chỉ còn biết hy vọng sự huỷ hoại không đến nỗi chìm cả hai khu cư trú xuống đáy đại dương.

Trước đó, những thuỷ vụ đã quăng bỏ hầu hết dây neo cố định của khu cư trú Grallion để khi hai khu cư trú va vào nhau, Grallion sẽ bị đẩy ra sau thay vì đứng im một chỗ. Nếu không, tổn thất còn lớn hơn nhiều. Thêm vào đó, hoa tiêu đã cho máy tàu chạy ngược lại hết công suất, giúp giảm nhẹ cú va chạm. Tuy vậy, vẫn không tránh được đổ vỡ. Thậm chí, sau khi đâm sầm vào Grallion, Magorran vẫn tiếp tục tiến tới. Khu cư trú to lớn, mạnh mẽ đó di chuyển rất nhanh, đẩy Grallion trôi trên biển như một món đồ chơi. Món đồ chơi khổng lồ! Muốn chấm dứt sự cố này, chỉ còn một cách là làm cho Magorran ngừng lại.

Ngay khi nhận thấy Grallion vẫn còn đang nổi, cậu Press kéo mình đứng dậy. Nhưng cú húc gây cho khu cư trú cơn chấn động quá mạnh, khó mà đứng lên nổi. Cho nên lúc này mình mới có cảm giác đang ở trên một con tàu. Mình tưởng như đang ở trên tàu Titanic và nó vừa đâm sầm vào một núi băng.

Nhưng còn một ý nghĩ nữa làm mình lo lắng hơn. Khi một vụ to lớn và tệ hại như thế này xảy ra, chỉ có thể là: Saint Dane đã có mặt tại nơi này. Về mặt cậu Press cho mình biết cậu cũng đang có cùng ý nghĩ như mình. Tai nạn này mang đậm đặc thù Saint Dane. Hầu như mình nghe được cả sự tính toán trong đầu cậu Press: sự va chạm này có ý nghĩa gì đối với Grallion,

Cloral, Halla và với chúng ta. Sau cùng cậu tuyên bố:

-Cậu cháu ta lên làm khu cư trú rồi.

-Cậu nói đùa phải không?

Ông không đùa. Ông tung mình chạy thẳng lại điếm va chạm. Đó là một hành động điên rồ. Vì nơi an toàn nhất là càng xa điếm hai khu cư trú va chạm nhau càng xa càng tốt. Nhưng an toàn thường không đứng đầu bảng danh sách hành động của ông cậu mình. Ông tiến thẳng đến nơi nguy hiểm nhất và... mình tò mò chạy sát theo. Hai cậu cháu băng băng ngược chiều với những công nhân đang chạy như bay khỏi đằng mũi khu cư trú để tới nơi an toàn hơn. Đúng là những con người khôn ngoan. Cậu cháu mình... hơi bị thiếu khôn ngoan, đâm đầu vào nơi tai hoạ.

Càng gần đằng mũi, tổn thất càng nhiều. Mặt sàn oằn xuống, nứt nẻ. Qua những vết nứt nham nhở, mình có thể thấy những trụ cột, rui rằm của Grallion. Phải rất khéo léo né tránh những vết nứt toang hoác này. Sảy một bước là lộn tung phèo xuống mấy tầng, lọt tòm xuống lòng khu cư trú. Chẳng khác nào chạy qua một cây cầu ọp ẹp, sắp rã rời thành từng mảnh bất cứ lúc nào. Vậy mà ông cậu quý hoá của mình có chịu ngừng lại đâu.

Gần tới đằng mũi tàu, mình thấy đầy đủ phạm vi bị tàn phá. Phần bị đâm của mỗi khu cư trú đều bị tan tành. Đó là một đống trụ cột, xà rầm, sàn tàu cong queo, đổ nát. Không còn gì giống một khu cư trú, mà giống một bãi rác nổi mênh mông. Mình hỏi cậu Press:

-Làm gì bây giờ?

Cậu chỉ tay về phía những thuỷ vụ đang nhảy lên boong Magorran. Wu Yenza, người nữ đội trưởng, đang chỉ huy họ. Những cú nhảy thật dũng cảm. Vì dù khoảng cách giữa hai khu cư trú chỉ cách nhau chừng một mét, nhưng cả hai vẫn đang xô đẩy, cọ xát vào nhau.

-Theo họ.

Nghe cậu Press nói, mình phát ón. Nhưng ông có để cho mình suy nghĩ đâu. Chạy ra mép sàn, chỉ một thoáng ngấp ngừng, ông nhảy tót sang

Magorran. Lại còn hét toáng lên nữa chứ:

-Vọt qua, Booby!

Thử tưởng tượng, đứng trên một tảng băng trôi phẳng phẳng trên sông, mà phải nhảy qua một tảng băng khác cũng đang trôi nhanh không kém. Cảm giác bạn thế nào? Khoảng trống giữa hai mặt sàn chỉ một mét, nhưng cứ như cả dặm. Đã vậy, ngu ơi là ngu, mình lại còn nhìn xuống: tuốt dưới bốn tầng đồ nát kia, nước ngẫu bọt trắng xoá. Rơi xuống đó, chắc là rất ... rất đau. Tiếng cậu Press la lớn:

-Lẹ lên Bobby. Ngon ơ à.

Ngon ơ? Mình nhích từng tí tới mí, đủ để không bị chóng mặt. Sàn tàu chao đảo dưới chân. Chẳng ngon ơ chút nào. Chờ cho Grallion hơi vững vàng, mình hít mạnh, nhảy.

Mình đã vọt qua khe hở khoảng một mét rưỡi. OK, có lẽ ngon ơ thật.

Cố làm như rất bình tĩnh, mình hỏi:

-Bây giờ làm gì?

Cậu Press đáp:

-Tới phòng hoa tiêu. Để xem ai lái cái xe buýt này.

Phòng hoa tiêu, nơi kiểm soát khu cư trú, gần chỗ cậu cháu mình đang đứng. Giống như phòng hoa tiêu của Grallion, đó là một cấu trúc khép kín, là nơi thuyền trưởng, đội trưởng và một số thủy vụ phát lệnh điều khiển khu cư trú. Cho dù Magorran đã xảy ra bất cứ sự cố gì, thì phòng hoa tiêu là nơi chí lý để mở đầu cuộc điều tra.

Chạy tới phòng hoa tiêu này cũng không dễ dàng gì hơn khi chạy trên Grallion. Cú va chạm cũng xé toang sàn khu cư trú này. Toàn bộ Magorran rung động, nhấp nhô mỗi khi đập vào Grallion. Cứ như đang cố chạy qua một bãi mìn trong cơn động đất vậy.

Mục tiêu là làm cho Magorran ngừng lại. Mình sợ, khi tới phòng hoa tiêu,

sẽ chẳng thấy ai ngoài thằng cha Saint Dane đứng lù lù sau bánh lái với bộ đồ thủy vụ và nụ cười đều giả, ác độc. Tuy nhiên, mọi chuyện chưa chắc đã đơn giản như vậy. Có thể trách nhiệm vụ này thuộc về Saint Dane, nhưng thằng cha đó sẽ không làm một việc quá lộ liễu là tự lái tàu đầu. Không, Saint Dane không bao giờ tự hành động kiêu đó. Hắn là kẻ chuyên ném đá giấu tay. Dù thảm họa vĩ đại này cũng xứng đáng để hắn xuất đầu lộ diện, nhưng nguyên nhân sâu xa còn thâm độc hơn nhiều. Đây mới chỉ là màn mở đầu. Không đơn giản chỉ là hai khu cư trú đâm vào nhau. Chắc chắn còn nhiều vụ to lớn khủng khiếp hơn. Vì vậy, sợ đụng đầu Saint Dane trong buồng lái không làm mình khiếp đảm bằng việc nhận ra toàn bộ kế hoạch của hắn.

Cậu cháu mình chưa kịp tới buồng hoa tiêu, thành linh khu cư trú ngừng bật rung động. Chắc các thủy vụ đã tới trước và tắt máy. Tất cả chột im ắng đến lạ lùng. Không còn tiếng răng rắc khủng khiếp của hai khu cư trú. Không còn tiếng rì rì của máy móc. Tiếng nước dào dạt giữa hai khu cư trú rách nát cũng không còn. Hắn các thủy vụ đã hãm được Magorran lại, vì sau một tiếng nghiêng răng rắc cuối cùng thật lớn, mình thấy Grallion trôi đi. Hai khu cư trú tách rời khỏi nhau.

Khi Grallion bồng bênh trôi, mình mới thấy tất cả sự hư hại. Thật ghê sợ. Toàn bộ phần mũi của con tàu trang trại trông giống như một chiếc xe hơi sau cú đâm nát bấy mũi. Sàn gãy gập. Đường ống nổ vỡ, phun nước phè phè. Mảnh trụ, cột, rầm... trôi nổi trên mặt nước. Khu bến cảng tan nát cùng những thuyền nhỏ neo trên đó. Tóm lại, tất cả chỉ còn là một đồng xà-bần. Chắc chắn Magorran cũng y như vậy, nhưng mình không thấy được, vì mình đang đứng trên nó. Câu hỏi chính đáng bây giờ là, vì sao những thủy vụ của Magorran lại mất khả năng kiểm soát? Nếu những thủy vụ của Grallion đã có thể làm được điều đó một cách dễ dàng, chuyện gì đã ngăn cản đội thủy vụ của Magorran không làm được như vậy?

Mình và cậu Press tiến lại phòng hoa tiêu cách mũi tàu đổ nát chừng một trăm mét. Rất mừng là buồng hoa tiêu không bị phá hủy. Đó là một cấu trúc chắc chắn, chắc được tạo dựng để đề phòng những trường hợp dựng tóc

gáy như thể này xảy ra. Đây là một tín hiệu tốt: Magorran vẫn còn có thể được kiểm soát từ phòng hoa tiêu này. Nhưng vì sao ngay từ đầu nó lại mất khả năng kiểm soát? Ngay khi mở cánh cửa, cậu cháu mình đã có câu trả lời. Hai thủy vụ của Grallion đang làm việc. Yenza sau bánh lái, người kia điều khiển những cần máy thủy lực giúp vận hành khu cư trú.

Đội thủy vụ của Magorran cũng đang ở đó: thuyền trưởng, đại phó và ba thủy vụ khác. Mình nhận ra cấp bậc của họ, vì họ cũng mặc đồng phục như đội thủy vụ của Grallion. Nhưng có một sự khác biệt lớn giữa hai nhóm.

Tất cả họ đều đã chết!

Cảnh tượng đó quả là hãi hùng. Nhưng điều khủng khiếp hơn là, trông họ quá... tự nhiên. Không một chút gì chứng tỏ đã xảy ra một trận tử chiến, hoặc bất cứ điều gì. Hoàn toàn trái lại. Thuyền trưởng vẫn ngồi trên ghế, hai mắt vô hồn nhìn thẳng. Đại phó cúi mình trên tấm bản đồ, một tay vẫn cầm bút, như đang đánh dấu một điểm lộ trình. Có lẽ là đang bắt liên lạc với Grallion. Hai thủy vụ kia ngồi trên sàn, gần buồng điện đài, như đang ngủ. Nhưng chắc chắn là họ không ngủ, vì mắt mở trừng trừng. Còn nữa. Cậu Press thấy trước, nên chỉ cho mình: tất cả những người chết khốn khổ này đều có một vết gì đó ngay mép. Vết đó đã khô, nhưng xem chừng nó đã từng là một chất lỏng màu xanh lá, trào ra từ khoé miệng và khô cứng tại đó.

Tất cả đều đã chết. Bí mật vụ va chạm đã được giải mã. Họ chết ngay khi làm việc khi con tàu đang chạy hết tốc lực. Nhưng ý nghĩ cả năm người chết đột ngột thật là khó hiểu. Ngay lúc đó một ý tưởng loé lên, làm mình khiếp đảm hơn cả những hình ảnh trước mắt. Như có một hồi chuông báo động reo trong đầu, mình vội nắm tay áo cậu Press, kéo ông ra ngoài.

Miệng khô khốc, mình tăng hắng rồi mới nói thành lời:

-Đây không phải là một vụ va chạm bất ngờ. Cháu muốn nói là... chúng ta thấy nó tiến lại gần đúng không?

-Đúng. Rồi sao?

-Nếu chúng ta thấy điều đó, tại sao không người nào khác trên Magorran trông thấy?

Không cần nói hết, nhìn mặt cậu Press, mình thấy ông đã hiểu tất cả. Vụ va chạm xảy ra là vì toàn đội chỉ huy trong phòng hoa tiêu đều đã chết. Nhưng chắc chắn phải có người trên khu cư trú Magorran nhìn thấy vụ va chạm sắp xảy ra và cố gắng ngăn chặn chứ. Như vậy, có nghĩa: không còn ai trên Magorran sống sót. Điều hiển nhiên khủng khiếp đó làm cả hai cậu cháu mình bàng hoàng. Nếu không còn ai ngăn chặn vụ va chạm, nghĩa là còn nhiều người chết hơn nữa sao? Vội vã nhìn quanh, cậu cháu mình tuyệt nhiên không thấy ai, không một hoạt động nào. Không có sự sống. Sự thật ghê sợ này quá rõ ràng. Rất có khả năng tất cả mọi người trên Magorran đã cùng chung số phận với đội chỉ huy của họ.

Con tàu này đã thành con tàu chết.

Mình quay khỏi cậu Press, nôn thốc nôn tháo.

Chương 9

NHẬT KÍ #6

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@ Rantaro type)

Cậu Press kêu lên:

-Spader!

Đang chống tay lên đầu gối, tổng hết bữa ăn trưa ra khỏi miệng, mình ngừng lên nhìn. Cách mình mấy mét, Spader rảo chân qua boong. Anh ta xăm xăm đi sâu vào Magorran. Mình biết lý do: Spader đang đi tìm cha anh.

Phía sau mình, Wu Yenza từ phòng hoa tiêu bước ra và cùng nhìn thấy Spader. Chị ta la lên ra lệnh:

-Ngừng lại ngay, Spader. Đứng vào khu cư trú này.

Thậm chí Spader không liếc nhìn chị ta. Không gì ngăn cản được anh. Cậu Press bảo Yenza:

-Chúng tôi sẽ đi cùng cậu ấy.

Yenza nghiêm khắc nói:

-Ông không được phép có mặt tại đây.

Cậu Press phản đối:

-Chúng tôi là dân sự. Cô không cấm được.

-Chúng tôi không thể bảo vệ ông đâu.

Mình chẳng ưa vụ này tí nào. Dù sao thảm kịch vẫn còn sờ sờ đó. Hơn nữa, rất có thể Saint Dane đã xuất hiện tại đây. Cậu Press nói gọn lỏn:

-Hiểu. Chúng tôi sẽ đưa cậu ấy trở lại.

Yenza vừa định phản đối, cậu Press đã rảo chân theo dấu Spader. Nhìn người nữ đội trưởng, mình chỉ biết nhún vai. Chị ta cau có nhìn mình, mình vội chạy theo cậu Press.

Spader đã vượt xa cậu cháu mình và rất khó bắt kịp anh, vì anh ta rất rành đường lối. Luôn phải dõi theo, nếu không sẽ mất hút bóng Spader. Vừa nhìn theo anh ta, mình vừa nhìn quanh. Đây là một khu cư trú sản xuất, nhưng các xưởng máy chắc ở phía đuôi tàu, vì khu mình đang chạy qua giống khu dân cư hơn. Nhiều kiến trúc trông cao như những toà chung cư bao bọc quanh một công viên lớn. Nơi này giống như một khu buôn bán kinh doanh ở ngoại ô trên Trái Đất Thứ Hai. Thật kỳ lạ khi nghĩ rằng nó đang nổi trên mặt nước. Nhưng kỳ lạ hơn nữa là toàn khu vực này vắng hoe, không một bóng người – dù là người sống hay người chết. Điều đó cho mình niềm hy vọng là mọi người đã kịp di tản khỏi Magorran trước khi gặp phải số phận chết chóc như đội hoa tiêu.

Phía trước, Spader đã chạy vào một chung cư. Khi bước vào theo anh ta, bao nhiêu hy vọng của mình rằng mọi người đều đã bỏ đi đã sụp đổ tan

tàn. Ba xác chết ngòì trong hành lang. Giống như trong buồng hoa tiêu, dường như cái chết đến với họ cấp kỳ và hoàn toàn bất ngờ. Đó là ba người đàn ông, chắc là công nhân xướng máy, vì họ đều mặc áo liền quần màu xanh dương sáng. Họ ngòì quanh một cái bàn phủ đầy những quân cờ sặc sỡ. Mình đoán, khi biết điều bất hạnh xảy ra, họ đang chơi cờ. Một người vẫn đang cầm quân cờ như sắp hạ một nước. Nhưng ông ta chẳng bao giờ còn cơ hội đó nữa. Toàn cảnh thật dễ sợ, mình không dám nhìn gần, nhưng cũng đủ để thấy tất cả ba người đều có vết xanh khô dưới cằm giống nhau. Dù đó là chất gì, chắc phải có liên quan tới cái chết của họ.

Mình không muốn ở lại đó thêm chút nào nữa. Sự nguy hiểm càng lúc càng thêm thô bạo. Vừa định quay người lao về lại Grallion, mình chợt nghe tiếng loảng xoảng như tiếng thủy tinh đổ vỡ sâu bên trong toà nhà. Không biết đó là Spader hay người nào còn sống sót gây ra. Cậu Press phóng ngay về phía có tiếng động đó, và dù rất muốn chạy về hướng ngược lại, mình vẫn bám theo ông.

Trong khi chạy suốt chiều dài hành lang, mình cố không nghĩ đến những gì khiếp đảm đằng sau những cánh cửa im im mà mình đang lướt qua kia. Chẳng khác nào mình đang chạy ngang một nhà mồ. Sau cùng, cậu cháu mình tới trước một cánh cửa khép hờ. Cậu Press hỏi:

-Cháu sẵn sàng chưa?

-Chưa, nhưng vẫn phải làm thôi.

Ông đẩy cánh cửa và hai cậu cháu bước vào.

Ngay lập tức, mình thấy đây là một căn hộ rất giống căn hộ của Spader trên Grallion. Nhỏ và đơn sơ, với bàn ghế đúc và cửa sổ nhìn ra biển. Không thấy ai, nên cậu cháu mình tiến sang phòng ngủ.

Cậu cháu mình tìm thấy anh ta tại đó. Spader đứng giữa phòng. Dưới chân anh rải rác mảnh bình hoa vỡ. Đó chính là âm thanh mà mình đã nghe. Chắc Spader đã đập vỡ bình trong cơn phẫn nộ. Anh ta không quay lại khi cậu cháu mình bước vào. Bởi vì... anh ta đang tập trung ánh mắt vào người cha. Cha anh ngòì, gục đầu trên bàn làm việc. Vâng, ông ấy chết rồi.

Giống như những người khác, có vẻ như ông đã chết rất thanh thản. Ông mặc bộ đồng phục thủy vụ tươm tất. Mình đoán, ông đã muốn con trai thấy ông ăn mặc đàng hoàng, cũng như Spader đã ăn mặc chỉnh tề để đón cha. Tim mình đau nhói vì xót thương người bạn mới. Mình đã mong Spader phát hiện ra là cha anh biến mất, giống như trường hợp của mình. Nào ngờ còn tệ hơn thế. Tệ hơn nhiều quá.

Mình nghĩ Spader bị kích động vì quá bất ngờ. Mắt anh tập trung vào người cha, cứ như anh đang nghĩ có thể thay đổi hình ảnh trước mắt hoàn toàn bằng sức mạnh của ý chí.

Mình không biết phải nói hay làm gì. Cậu Press tiến lại, nhẹ nhàng vuốt mắt người quá cố. Rồi nhìn Spader, ông dịu dàng nói:

-Đừng buồn. Chuyện phải thế thôi.

Dù anh ta chưa biết, nhưng Spader vẫn là một Lữ khách. Như trước đây mình đã được nghe nhiều lần, mọi chuyện xảy ra đều có nguyên do. Mình chưa hoàn toàn hiểu, nhưng đó là điều mọi người đã nói với mình.

Spader nhìn thẳng vào mắt cậu Press, và mình thấy anh ta đang đau khổ đến ngần nào. Giọng run run, anh hỏi lại:

-Chuyện phải thế thôi? Là sao? Tôi không hiểu.

Cậu Press đáp nhẹ nhàng:

-Rồi cậu sẽ hiểu. Chúng tôi sẽ giúp cậu.

Mình biết cậu Press định nói gì. Chẳng bao lâu nữa, cậu cháu mình sẽ phải cho Spader biết anh ta là một Lữ khách. Nhưng mình nghĩ, điều đó cũng chẳng giúp anh được điều gì. Đến nay, sau một thời gian biết mình là Lữ khách, mình vẫn ngu ngơ, biết gì đâu.

Cậu Press nhìn xuống người đàn ông đã chết, và thấy cái gì đó. Bàn tay phải của ông ta nắm chặt một mảnh giấy nhỏ. Cậu Press nhẹ nhàng rút ra, liếc qua, rồi ông nhìn Spader, trao mảnh giấy cho anh. Khi Spader nhận mảnh giấy, mình tưởng anh ta sắp oà lên khóc. Vì đó là thư gửi cho anh.

Nguệch ngoạc trên mảnh giấy là một chữ: “Spader”. Trong giây phút thời thóp cuối cùng, cha của Spader đã viết lời dặn dò cho con trai ông. Chữ “Spader” viết ra trên giấy trông thật kỳ quặc. Vì Lữ khách hiểu được mọi ngôn ngữ, nên chắc cũng có thể hiểu được chữ viết của tất cả những ngôn ngữ đó.

Khi Spader còn lo cầm tờ giấy, mình thấy cậu Press rút nhanh thứ gì đó vào túi áo cậu. Spader đang mải đọc, nên không thấy. Nhưng mình thấy. Cậu Press đã lấy được một vật khác từ bàn tay người chết và không muốn Spader biết. Ông nghiêm khắc nhìn mình, rõ ràng với nghĩa: “Đừng nói gì hết.”

Cậu Press hỏi Spader:

-Thư viết gì?

Spader đưa lại cho cậu Press mảnh giấy. Mình ghé mắt qua vai ông, cùng đọc. Đó không phải là một lá thư viết, mà là một hình vẽ. Một ký hiệu tròn, cỡ bằng chiếc bánh quy. Với mình, ký hiệu đó giống như một mẫu tự Á-đông, hai chữ lồng vào nhau. Chẳng hiểu nó có ý nghĩa gì hay biểu trưng cho điều gì. Cậu Press lại hỏi:

-Spader, cậu biết ý nghĩa của hình này không?

Spader lắc đầu. Cậu Press trao trả anh tờ giấy, bảo:

-Nếu cha cậu đã muốn gửi nó cho cậu, hẳn nó phải có một ý nghĩa quan trọng mà ngay lúc này chúng ta chưa tìm ra được.

Gật đầu, Spader gấp miếng giấy, cất vào túi áo. Khi anh ta nhìn lại cậu Press, mình thấy sự thay đổi trong đôi mắt của chàng trai thủy vụ. Không còn vẻ kích động. Hoàn toàn trầm tĩnh. Spader nói với một giọng chắc nịch:

-Tôi sẽ khám phá ra chuyện gì đã xảy ra tại đây.

Cậu Press đáp:

-Tốt. Chúng tôi sẽ giúp cậu.

Bầu không khí đó đột nhiên bị phá vỡ bởi những tiếng chân hấp tấp. Một nhóm người đang tiến xuống hành lang, đi thật nhanh về phía bọn mình. Mấy giây sau, họ bước vào căn hộ, và mình thấy đó là nhóm năm thủy vụ, dẫn đầu là Wu Yenza. Trông họ như đang thi hành nhiệm vụ. Tất cả đều chỉnh tề và được trang bị súng. Lần đầu tiên mình thấy vũ khí của Cloral, không kể những khẩu súng phóng lao để săn cá. Đây là những súng trường bằng bạc, nòng rộng, sáng bóng. Nếu không đang ón bởi ý nghĩ những vũ khí này nhắm vào cậu cháu mình, mình sẽ bảo là chúng rất tuyệt. Yenza cũng có súng, nhưng là một khẩu súng lục bằng bạc trong một cái bao, đeo bên hông.

Chị ta xông vào phòng với vẻ rất quyết tâm, nhưng khi nhìn thấy cha của Spader, Yenza rúm người kinh ngạc và đau xót. Chị ân cần nói:

-Tôi rất tiếc, Spader. Tôi biết cha anh. Anh rất giống cha.

Spader chỉ gật đầu. Yenza trở lại đúng phong cách công việc:

-Magorran đang được di dời. Tất cả những ai không có phận sự, phải trở về Grallion ngay.

Cậu Press hỏi:

-Vấn đề là sao?

-Chúng tôi đang đưa một đội y tế sang đây. Khu cư trú này phải bị cách ly cho đến khi chúng tôi xác định được nguyên nhân gây ra những cái chết này.

Chính xác. Nếu vi trùng đã gây ra chuyện này, thì quanh đây vẫn đang đầy rẫy vi trùng. Tốt nhất là hãy trả chỗ này cho các nhà chuyên môn. Yenza nói tiếp:

-Trở lại Grallion, các người sẽ được tẩy uế. Đừng đem theo bất cứ thứ gì từ nơi này. Hiểu chứ?

Mình tin chắc, cũng như mình, trong đầu Spader và cậu Press đều cùng một ý nghĩ: Phải làm sao với mảnh giấy có ký hiệu hình tròn? Spader phải ném

đi sao? Câu trả lời là không. Anh ta ra khỏi phòng, bước qua Yenza, không ném bỏ mảnh giấy. Hai cậu cháu mình nhìn nhau, rồi bước theo anh ta ra ngoài.

Tụi mình được hai thủy vụ ôm súng hộ tống tới mũi Magorran. Họ không bắt giữ mình đâu, chỉ để bảo đảm là cậu cháu mình và Spader xéo khỏi đây cho lạ. Không nói một lời, Spader nhìn thẳng, bước đi chắc nịch.

Khi gần tới mũi tàu đổ nát, mình thấy ở đó đang diễn ra một hoạt động tấp nập. Có thêm nhiều thủy vụ tới đây trong những bộ đồ trùm kín mít. Chắc họ đề phòng vi khuẩn độc hại rất có thể đang tràn lan trên Magorran. Thật sự mình hy vọng những bộ đồ đó không cần thiết, vì nếu nó quả chúng cần thiết, thì cũng có nghĩa là cậu cháu mình và Spader đã bị nhiễm trùng rồi. Thành lình mình muốn vọt về Grallion cho lạ, ý tưởng tẩy trùng là rất hợp lý.

Một thủy vụ chặn nhóm mình lại, nói:

-Chúng tôi sẽ đưa các vị qua Grallion bằng thuyền. Đợi tại đây.

Nói xong, anh ta quay đi, nhưng để lại một đồng đội canh chừng tụi mình. Trong khi đứng tại đó, quay nhìn lại phòng hoa tiêu, mình thấy một chuyện hơi lạ. Hai nhà nông học đang đứng bên ngoài phòng hoa tiêu, tách rời mọi người. Họ đang tranh luận. Đó chính là một người đàn ông và một người đàn bà mình đã thấy trong Grolo Quán. Người đàn ông có vẻ như đang cố biện hộ. Ông ta giậm dữ vung tay lên, nhấn mạnh quan điểm của mình. Nhưng người đàn bà không thèm nghe, quay lưng bỏ đi. Vì quá xa, nên không nghe được họ nói gì, nhưng mình khó quên những gì vừa thấy.

Một thuyền nhỏ đưa tụi mình trở lại Grallion. Nhưng cậu cháu mình và Spader không được phép về nhà ngay. Trước hết, họ đưa tụi mình tới phòng y tế và yêu cầu lột bỏ hết quần áo. Chắc họ đem đốt, vì không bao giờ mình thấy lại chúng nữa. Họ đưa cho chúng mình mấy bộ đồ khác. Những gì trong túi phải moi ra hết. Vụ này mới gay đây. Nghĩa là chiếc nhẫn Lữ khách của mình cũng phải lột ra luôn, chưa kể nhẫn của cậu Press và vật ông đã lấy ra từ cha của Spader. Mình cũng bần khoản, chẳng hiểu

Spader sẽ xử lý sao với mảnh thư kia. Vì rất có thể đó là đầu mối quan trọng về những gì đã xảy ra trên Magorran. Mình sợ là lá thư cũng sẽ bị huỷ.

Việc tẩy uế mấy cái nhẫn thật đơn giản, họ nhúng chúng vào chất khử trùng rồi trả lại cho cậu cháu mình. Cả ba người mình đều phải tắm thật kỹ - bằng một thứ xà phòng hôi rình rích và làm da mình rất xót - trước những đôi mắt kiểm soát của nhân viên y tế để đảm bảo là bọn mình đã tẩy rửa mọi góc ngách xó xĩnh trên người. Kỳ cục quá! Nhưng nói thật, mình cóc cần. Dù có phải kỳ cọ bằng axit để tẩy hết vi-rut chết người đã gây ra tai họa trên Magorran, mình cũng sẽ OK ngay.

Ngay sau khi được phóng thích ra khỏi đó với toàn thân đã được tẩy rửa nhức xót, bọn mình trở lại hướng nhà Spader. Spader im thin thít, có lẽ đầu óc anh ta đang bận rộn với hình ảnh người cha. Có thể là vậy, nhưng đó chưa phải là lý do anh ta im lặng đến thế. Ngay khi bọn mình đi xa phòng y tế, mình đã biết được nguyên do thật sự. Spader há miệng và... nhả ra lá thư của cha anh. Anh ta đã vo mảnh giấy, giấu trong miệng trót lọt mà không ai biết. Thông minh thật! Cậu cháu mình mời anh ta đi ăn tối, nhưng Spader chẳng còn tâm trạng nào. Anh muốn được ở một mình. Chẳng thể nào trách anh được. Mình và cậu Press về nhà và sau cùng thì mình đã có thể nói chuyện riêng cùng cậu. Mình hỏi:

-Chuyện gì đã xảy ra ở đó? Có phải do bàn tay Saint Dane không?

-Có thể. Hoặc cũng có thể chỉ là một tai nạn khủng khiếp.

-Tai nạn? Hai ba trăm người chết làm sao có thể là tai nạn được?

-Có lẽ cháu đúng, nhưng phải nhìn xa hơn tầm kịch ở đây. Saint Dane không gây ra cảnh tàn phá chỉ với mục đích như vậy. Nó luôn có một kế hoạch. Nếu nó gây nên cái chết của bấy nhiêu con người, thì việc đó hẳn là để phục vụ cho một âm mưu trọn vẹn khác. Nên nhớ, hẳn đã suýt thành công trong ý đồ làm tan nát một lãnh địa. Nếu muốn tìm hiểu nó có nhúng tay vào vụ này không, chúng ta phải khám phá ra toàn bộ kế hoạch của nó là gì.

-Còn Spader? Anh ta đang rất đau khổ, sẽ rất khó để nói với anh ta tất cả những gì về Lữ khách.

-Nhưng cậu ta nên biết gấp, vì bây giờ Spader là Lữ khách duy nhất tại Cloral.

-Ý cậu là trước đó anh ta không phải là Lữ khách?

-Cho đến lúc chết, cha Spader là một Lữ khách. Bây giờ là cậu ta.

-Trời đất! Cha Spader cũng là Lữ khách?

-Đúng vậy. Ông ta là bạn của cậu. Cậu đã rút cái này từ tay ông, nhưng bây giờ nó sẽ thuộc về Spader.

Cậu Press lấy trong túi ra món đồ ông đã bí mật lấy ở chỗ cha Spader và ngay lập tức, mình nhận ra nó. Đó là cái nhẫn Lữ khách giống hệt như của mình. Nhẫn bằng bạc, mặt đá xám đen và có hình khắc kỳ lạ chung quanh. Đặt nhẫn vào bàn tay mình, cậu Press nói:

-Cậu muốn cháu đưa nhẫn này cho Spader. Cháu sẽ biết lúc nào là đúng thời điểm.

Gật đầu, mình bỏ chiếc nhẫn vào túi. Thật lòng mình không muốn lãnh trách nhiệm này. Nhưng Spader là bạn mình. Làm sao từ chối được?

Cậu Press lại nói:

-Cha của Spader hẳn đã biết chuyện sắp xảy ra.

-Điều gì làm cậu nghĩ vậy?

-Mảnh giấy để lại cho Spader. Hành động cuối cùng của ông là chuyển ký hiệu đó cho con trai, một Lữ khách. Do đó, cậu nghĩ những cái chết trên Magorran không thể là tai nạn. Còn những chuyện lớn hơn nữa sắp xảy ra.

-Cậu nghĩ ký hiệu đó có ý nghĩa gì?

-Cậu không biết. Nhưng có thể đảm bảo với cháu: Khi chúng ta khám phá ra ý nghĩa của ký hiệu đó, chúng ta sẽ phát hiện ra Saint Dane.

Rõ rồi. Ván cờ bắt đầu. Có vẻ như Saint Dane đi trước. Nhưng không giống như Denduron. Ở đây trắng đen, kẻ tốt người xấu không rõ ràng. Ít ra là lúc này chưa rõ ràng. Cậu cháu mình không biết phải làm gì ngoài việc mở to mắt, gióng tai và... chờ đợi.

Mấy ngày sau trôi qua trong một mối hoang mang kỳ lạ. Cậu Press và mình đã trở lại làm việc. Nhưng tâm trí ở tận đâu đâu. Những người khác hình như cũng giống cậu cháu mình. Chẳng ai quan tâm đến công việc. Mọi người đều muốn biết đội y tế đã phát hiện ra điều gì trên Magorran. Mình nhìn khu cư trú sản xuất neo cách xa chừng một dặm. Trông nó như một đám mây giông xám xịt sừng sững cuối trời. Dấu hiệu duy nhất của sự sống là vài cái thuyền nhỏ tới lui, vận chuyển nhân viên y tế và đội sửa chữa từ Grallion.

Công việc sửa chữa cũng được tiến hành tại Grallion. Đội hoa tiêu đã đưa khu cư trú này về lại vị trí cũ và neo tại đó. Mình nghe nói vụ va chạm đã đẩy Grallion đi gần mười dặm trên đại dương. Đưa nó trở lại vị trí cũ là việc quan trọng, vì tại đó có trang trại dưới nước.

Mấy lần mình cố gọi chuyện với Spader, nhưng anh không muốn gần ai, không thiết truyện trò gì. Mình rất thông cảm, nhưng cũng biết rằng anh không nên sống hoàn toàn biệt lập như vậy được. Buồn lắm. Việc mất cha đã làm anh ta thay đổi. Đang từ một con người cởi mở, Spader biến thành một người luôn thu thu một mình. Không thể dễ như vậy được, vì vậy một tối, mình xách chai snigger từ Grolo Quán tới thăm anh.

Spader không lên tiếng khi mình gõ cửa, nhưng mình biết anh ta ở trong nhà. Mình tự mở cửa, bước vào. Spader đang nằm dưới sàn, mắt trừng trừng ngó lên trần. Mùi hôi thoang thoang khắp phòng, làm mình đoán mấy ngày qua anh ta chẳng tắm rửa gì. Lặng lặng, mình ấn một chai snigger vào tay Spader, rồi mới cố thản nhiên nói:

-Hãy hãy hô!

Spader ngược nhìn mình. Trong một thoáng, mình nghĩ anh ta không nhận ra mình là ai. Tâm trí anh đang ở đâu ở đâu rồi. Nhưng rồi Spader định

thần lại, mỉm cười, cầm chai rượu. Vừa ngời dậy anh ta vừa nói:

-Thật là mấy ngày kỳ lạ, phải không bạn mình, Pendragon?

-Ừa, đúng là mấy ngày lạ lùng.

Hai đũa cùng đưa chai snigger lên uống. Ngon tuyệt. Mình nghĩ snigger không có chất cồn như bia. Nhưng rất ngon và làm người ta tỉnh táo.

-Anh nghĩ sao về chuyện này?

Mình hỏi, dù thừa biết anh ta đang nghĩ đến cha, nhưng đó là một cách gợi chuyện tốt. Spader đưa tay lên và mình thấy mảnh giấy xanh lục với ký hiệu hình tròn. Anh ta vẫy vẫy mảnh giấy trước mặt mình như muốn nói: “Tôi đang suy nghĩ về chuyện này.”

Mình hỏi:

-Anh có hiểu ý nghĩa là gì không?

-Không chút manh mối nào. Nhưng mình biết một người có thể đoán ra.

-Là ai?

-Mẹ mình. Bà là nhà giáo. Một phụ nữ dịu dàng nhất thế giới. Mình phải về để... báo tin cha.

Spader nhắm mắt. Mình vội quay đi, sợ anh sắp khóc. Mọi chuyện càng lúc càng khó khăn với Spader hơn. Anh sẽ phải lãnh trách nhiệm khủng khiếp: nói với mẹ là chồng của bà- cha của anh- đã chết. Nhưng còn nữa. Còn tất cả những vấn đề về Lữ khách. Khi Spader trở lại thành phố Panger để tìm mẹ, mẹ anh còn đó không? Giờ anh ta đã trở thành Lữ khách của Cloral, liệu mẹ anh có biến mất như gia đình mình đã biến mất? Liệu anh ta có mất luôn cả cha lẫn mẹ? Mình thấy phải đến lúc cho anh biết chút khái niệm về Lữ khách.

Mình cẩn trọng nói:

-Spader, có vài việc anh nên biết.

Spader nhìn mình. Mắt anh ta đỏ ngầu. Anh chờ những lời an ủi. Nhưng

mình biết nói gì đây. Ngôi đó, nhìn anh, mình mời nhận ra không biết phải bắt đầu ra sao. Phải giải thích những điều mà thật sự chính mình cũng không hiểu hết, chẳng khác nào thằng đui dắt thẳng mù.

Spader hỏi:

-Chuyện gì, Pendragon?

Mình mở miệng để... chẳng biết nói gì. Ngay khi đó cậu Press bước vào. Oa, đỡ quá! Ông cứu khung thành mình thật đúng lúc. Ông nói:

-Có tin về Magorran rồi đây.

Mình và Spader ngồi thẳng lên, hồi hộp. Tất cả đã chờ tin mấy ngày nay rồi. Nhưng thoáng nhìn cậu Press, mình biết là không phải tin vui. Trông ông lo lắng và thậm chí hơi tức giận. Spader thúc giục:

-Nói đi.

Cậu Press kéo ghế, ngồi đối diện hai đứa. Ông chậm rãi nói rành mạch:

-Đội y tế đã làm xong báo cáo. Họ đã khám và xét nghiệm từng nạn nhân.

Mình hỏi:

-Bao nhiêu ạ?

-Hai trăm hai mươi.

Dù biết số người chết sẽ rất nhiều, nhưng mình vẫn thấy bang hoàng khi nghe con số đó. Cậu mình nói tiếp:

-Kết quả xét nghiệm của các nạn nhân giống hệt nhau.

Nói tới đây, ông hít một hơi, rồi thốt:

-Tất cả đều bị đầu độc.

Mình cảm thấy như bị búa bổ vào đầu:

-S... sao? Sao cả một số đông dân cư như vậy lại có thể bị đầu độc được?

-Họ chưa biết chắc vì sao, nhưng họ nghĩ có lẽ có vấn đề gì đó với gạo

được chuyên đèn. Gạo xấu. Tất cả đều đã ăn thứ gạo đó.

Spader hỏi ngay:

-Ý ông nói xấu là sao?

Cậu Press cố giữ bình tĩnh, đáp:

-Họ không biết. Họ chỉ bảo đó là thứ gạo họ chưa từng thấy bao giờ.

Spader đứng bật dậy, nện bước quanh phòng:

-Gạo xấu? Vô lý. Làm sao người ta có thể chết vì gạo xấu được chứ?

Cậu Press thêm vào:

-Tệ hơn nữa là, các nhà nông học e rằng đây không phải là ca duy nhất. Nếu vì vấn đề lương thực, thì những gì xảy ra trên Magorran chỉ mới là một mảnh của tảng băng trôi thôi.

Mình chợt nhớ lại vụ tranh luận giữa hai nhà nông học. Họ biết có sự sai lầm xảy ra. Thực tế khiếp đảm bắt đầu thành hình trong đầu mình: Cloral là một lãnh địa toàn nước. Con người lệ thuộc vào lương thực canh tác trên cả khu cư trú và dưới nước. Nếu có một chất gì đó gây độc cho lương thực, thì nó còn vượt xa hơn cả thảm họa. Chẳng khác nào dịch hạch lan tràn.

Chắc hẳn chỉ có một nguyên nhân...

Saint Dane. Vụ này mang đầy dấu ấn của hắn. Nếu lương thực bị nhiễm độc, tất cả lãnh địa sẽ bị hỗn loạn. Điều đó đã rõ.

Cậu Press bình tĩnh nói:

-Chúng ta không biết vấn đề này lan rộng tới đâu. Có thể chỉ mới xảy ra và họ đã kịp thời ngăn chặn.

-Không kịp thời cứu nổi cha tôi!

Spader gay gắt. Đôi mắt đầy giận dữ, anh muốn được nguyên rửa ai đó về cái chết của cha. Mình và cậu Press biết kẻ đó có thể là ai, nhưng chưa thể

nói ra lúc này.

Trời đã khuya, cậu cháu mình chia tay Spader, trở lại nhà, bàn bạc. Mai là lễ tang các nạn nhân Magorran. Mình và cậu Press quyết định, sau đám tang, hai cậu cháu sẽ cùng Spader đi thuyền tới thành phố Panger để tìm mẹ anh. Đầu mối duy nhất để truy lùng Saint Dane là ký hiệu kỳ lạ mà cha anh để lại. Và thành phố Panger là nơi bắt đầu để tìm hiểu về ký hiệu này. Lên xong chương trình, cậu cháu mình cố gắng chợp mắt.

Đêm đó mình khó ngủ quá. Cứ nghĩ đến toàn thể lãnh địa bị nạn đói hoành hành, mình không thể nào yên giấc nổi. Quá nhiều ý nghĩ quay cuồng trong đầu, vì vậy mình quyết định viết nốt nhật ký để gửi về hai bạn. Nhưng viết lách luôn làm mình buồn ngủ, lần này cũng vậy. Mới viết tới đoạn hai khu cư trú Magorran và Grallion đâm sầm vào nhau, hai mắt mình riu lại, không mở nổi nữa. Vậy là mình cuốn mấy trang giấy lại và gửi liền cho hai bạn. Sáng hôm sau mình mới nhận ra là nó còn dở dang. Mình xin lỗi một lần nữa nghe.

Lăn lên giường là mình ngáy khò khò ngay. Nhưng chẳng bao lâu mặt trời rực rỡ đã lên trong một ngày mới, ngày mình sẽ rời khỏi Grallion.

Lễ tang được tổ chức ngắn gọn, nhưng rất xúc động. Buổi lễ diễn ra tại cuối khu cư trú, cách xa nơi đổ nát đặng mũi. Tất cả người của Grallion đều có mặt. Chúng mình đứng cùng những công nhân của trang trại – các vator. Họ đứng thành một nhóm lớn. Các thủy vụ, mặc đồng phục, xếp hàng sát cánh bên nhau dọc theo đuôi tàu. Spader trong số đó. Phải là người cứng rắn lắm anh mới có thể đứng tại đây. Mình rất nể Spader.

Thuyền trưởng Grallion, da nhăn tóc bạc, tên là Quinnick, làm chủ buổi lễ. Mình không viết lại hết những lời ông ta đã nói, nhưng hai bạn có thể tưởng tượng đó là những lời rất xúc động. Ông nói về những cống hiến của mọi người đối với nhau và thực tế ác nghiệt là sự sống của ai cũng sẽ có một ngày chấm dứt. Ông nhắc đến những con người trên Magorran với một sự tự hào trân trọng và tin rằng họ sẽ không bao giờ bị lãng quên.

Sau đó, một thủy vụ tiến lên, chơi một nhạc cụ giống như được làm bằng

một mảnh san hô lớn. Đó là một nhạc khí, và dù trông nó khá thô sơ, âm thanh của nó ngọt ngào như tiếng kèn ô-boa. Giai điệu anh ta đang chơi thật buồn và ray rứt, rất thích hợp trong buổi tiễn đưa những con người bất hạnh của Magorran.

Nhưng âm thanh đó không kéo dài, vì thành linh, không hề báo trước...
Bùm!

Tiếng nổ chỉ cách nơi hành lễ mấy mét, làm rung chuyển Grallion. Đám đông không phản ứng ngay. Mọi người sửng sò nhìn quanh, không hiểu chuyện gì.

Bùm! Bùm!

Hai tiếng nổ nữa rung chuyển Grallion. Mảnh sàn và bụi bay tung toé. Mọi người nháo nhào tìm nơi trú ẩn. Khu cư trú bị tấn công, nhưng từ đâu?

Câu trả lời đến từ Wu Yenza. Đứng nơi cuối tàu, chị ta gào lớn:

-Cướp!

Cướp! Cướp nào cơ? Nhìn ra biển nơi đuôi tàu, mình có ngay câu trả lời. Một con tàu đang hướng mũi về phía tụi mình. Đó không phải là một khu cư trú, mà là một tàu chiến. Và những khẩu đại bác khổng lồ của nó nhắm thẳng phía tụi mình.

Mọi chuyện thoát biến chuyển một cách rất tệ hại, rất mau lẹ trên lãnh địa Cloral này.

Chương 10

NHẬT KÍ #6

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@wannabe type)

Chúng mình bị tấn công.

Mọi người trên boong bô, trườn tìm nơi trú ẩn. Mình và cậu Press trong

nhóm các vator, chạy thực mạng về kho nông cụ. Nhà kho này không phải là nơi trú ẩn an toàn lắm, nhưng còn hơn là đứng giữa trời hứng bom đang trút xuống như mưa.

Trong khi mình chạy, đạn pháo nổ rần rần trên boong, đất bụi và nước tung toé khắp nơi. Nước, thật mà. Đây không phải loại đạn pháo bình thường như các bạn đã thấy đâu. Hãy nhớ, đây là Cloral. Mọi thứ ở đây đều liên quan tới nước. Mình sớm phát hiện ra, những khẩu đại bác trên tàu chiến kia đều là những khẩu súng nước đồ sộ, bắn ra những quả đạn to đùng bằng... nước đông đặc. Nhưng khi chạm mục tiêu, sức phá huỷ của chúng chẳng kém gì đạn bằng sắt thép. Và chúng có thể nã bất tận, không sợ hết đạn. Tóm lại, vì đạn chính là nước, mà quanh đây thì nước bao la. Điều đáng sợ hơn nữa là, khi bắn, những khẩu đại bác đó không gầm rú lên, nên chẳng biết đường nào mà né tránh. Trái đạn nước chỉ rít lên một âm thanh nhè nhẹ, và rồi... BÙM!

Gần chục người tụi mình bò vào kho nông cụ, rồi chen lấn nhau tới cửa sổ, nhìn ra. Mình hỏi cậu Press:

- Cướp! Chuyện này là thế nào?

Ông cũng không biết, chưa thấy vụ này bao giờ. Một vator sợ sệt nói:

- Tôi chưa từng thấy chúng tấn công một khu cư trú lớn thế này bao giờ. Thường thường chúng chỉ cướp những thuyền nhỏ thôi.

- Chúng muốn cướp gì?

- Bất cứ thứ gì. Chúng không ngại giết người để đạt mục đích đâu.

Ốn chưa? Nhìn qua cửa sổ, mình thấy các thủy vụ, đang trườn mình bảo vệ khu cư trú. Không chỉ là thủy thủ, họ còn được huấn luyện để có thể sử dụng vũ khí. Họ di chuyển thật lẹ, tiến tới vị trí phòng thủ, đối diện với con tàu đang tiến tới. Nhưng vũ khí duy nhất họ có là những khẩu súng trường bạc mình đã thấy trên Magorran. Không đại bác, không dàn phóng hoá tiễn, chẳng có gì để có thể chống cự lại những cỗ súng nước khổng lồ của bọn cướp. Trên đầu trường to lớn này, những khẩu súng trường của họ

chẳng khác nào những khẩu súng bắn nước đồ chơi.

- Vì sao Grallion không trang bị vũ khí?

Ông ta đáp:

- Tôi nói rồi đó.

Cậu Press điềm đạm tiếp lời anh ta:

- Vì bọn hải tặc chưa bao giờ quá liều lĩnh tấn công khu cư trú. Vì vậy chẳng có lý do gì phải trang bị vũ khí.

Bao nhiêu ý nghĩ lãng mạn của mình về hải tặc tan tành hết. Trước đây mình cứ cho rằng hải tặc là những gã tinh ranh, quyến rũ, nốc rượu như hũ chìm, luôn ve vãn các cô gái và là những nhân vật hài hước đi săn lùng kho báu. Nhưng đây đâu phải là hải tặc trong phim của Disney. Những kẻ đang trưng đạn bùm bùm vào mình là những kẻ sát nhân. Những kẻ sát nhân tro trên. Chúng tấn công mọi khu cư trú nông trại với hơn hai trăm con người không vũ khí. Nhưng để làm gì? Có ai giàu có trên Grallion đâu? Thật sự chúng muốn gì chứ?

Rồi những đợt bắn phá ngừng bậ. Nhìn sang tàu chiến, mình thấy nó chỉ còn cách Grallion vài trăm mét. Những khẩu đại bác vẫn hướng về phía tụi mình, nhưng lúc này đã ngừng bắn.

Con tàu rất giống một tàu chiến trên Trái Đất Thứ Hai. Nhưng, tất nhiên, không có những dấu hiệu quân sự. Toàn thân nó màu lục nhạt, rất dễ lẫn vào màu xanh của nước biển. Mình đếm, tất cả có tám khẩu đại bác nước. Bốn phía trước, bốn phía sau. mình tự hỏi: Bước kế tiếp chúng sẽ làm gì? Leo lên boong Grallion? Không thể. Vì bao nhiêu lợi thế tấn công bằng đại bác của chúng sẽ mất hết ngay khi đặt chân lên sàn khu cư trú. Những thủy vụ với súng trường sẽ không để chúng đượ yên. Không, lợi thế của bọn người xấu xa này là khoảng cách.

Rồi, vang vang một giọng nói đượ khuyếch âm, dội từ tàu chiến sang:

- Chào Grallion. Ta tin các người đang lắng nghe.

Giọng một gã đàn ông, nghe rất vui vẻ, cứ như một tay hàng xóm nói chuyện qua hàng rào vậy.

- Tên ta là Zy Roder, hoa tiêu và thuyền trưởng của con tàu Truy Nã hùng mạnh này. Chắc các người đã từng nghe đến tên ta.

Càng nghe giọng nói rộn ràng của gã này, bụng mình càng thắt lại. Mình nhìn cậu Press, vẻ căng thẳng trên mặt ông cho mình biết cậu mình cũng cảm thấy điều đó. Gần mình, một vator đang quan sát con tàu bằng ống nhòm. Ngay khi nghe giọng nói từ từ của tụi cướp vọng sang, cậu Press hỏi mượn ống nhòm để nhìn rõ điều tiên đoán của hai cậu cháu. giọng nói đó vẫn tiếp tục:

- Nếu các người đã từng nghe về ta, hẳn biết ta là một người đảng hoàng mã thượng. Ta hứa sẽ không làm hại bất cứ kẻ nào.

Sau khi đã thấy điều cần thấy, cậu Press trao ống nhòm cho mình. Mình quan sát. Toàn thể đội thủy thủ của con tàu mà hẳn gọi là Truy Nã đều có mặt trên boong. Cả đàn ông lẫn đàn bà. Ít ra, đám cướp này không phân biệt giới tính. Trông chúng không lem nhem, toi tả như trong những phim hải tặc đâu. Không, trái lại. Đám này trông có kỷ luật, tổ chức đảng hoàng. Nhưng cách chúng nhìn lom lom về Grallion làm mình liên tưởng đến một bầy sói đói - đợi chờ một cách nhẫn nại để tấn công. Ánh mắt chúng trông rỗng, không chút cảm xúc của con người, có lẽ ngoại trừ sự hau háu tham ăn.

Mình di chuyển ống nhòm cho đến khi nhìn thấy gã đàn ông tự xưng là Zy Roder. Hắn đứng trên sàn boong cao nhất, tay đang cầm một vật màu đen mà mình đoán là cái mi-crô. Giống tất cả tụi đàn em, Zy Roder mặc bộ đồ bằng chất liệu nhẹ như người trên Grallion. Đó là một gã cao lớn, mái tóc vàng chấm vai bay phất phơ theo làn gió biển. Có thể nói là hắn cũng... đẹp trai. Zy Roder đứng dạng hai chân, một tay chống sườn, vẻ thách thức. Rất kênh. Đây là một gã thuộc dạng thích gì thì phải chiếm bằng được. Mình thắc mắc không hiểu hẳn thích chiếm cái gì ở đây.

Nhưng điều làm mình sốc nhất là đôi mắt của hắn. Dù nhìn qua ống nhòm,

mình có thể thấy đó đúng là đôi mắt xanh lạnh ngắt đã từng làm mình khiếp sợ. Không thể lầm lẫn được.

Hắn chính là Saint Dane.

Hắn đã tới Cloral gom góp và lãnh đạo một đám đầu trộm đuôi cướp. Vấn đề giờ đây là: Hành động kế tiếp của hắn là gì? Mình trả lại ống nhòm cho vator kia, không muốn nhìn thêm nữa.

Giọng hắn lại oang oang:

- Lúc này, các người phải biết, một căn bệnh khủng khiếp đang lan tràn khắp Cloral. Lương thực của chúng ta bị đầu độc, Vì sao? Ta không biết. Nhưng ta biết một điều, lương thực an toàn sẽ mau chóng trở nên khan hiếm.

Đúng là Saint Dane. Hắn đang làm công việc đúng sở trường: gieo rắc hoảng sợ.

- Yêu cầu của chúng ta rất đơn giản. Cho đến lúc này, lương thực trên Grallion vẫn an toàn. Các người có quá nhiều, trong khi chúng ta có quá ít. Đây là điều kiện của ta: Sử dụng mười xà lan lớn nhất, chất đầy ngũ cốc, trái cây, rau tươi. Mỗi xà lan chuyển hàng sang tàu của ta, chỉ một thủy thủ được tháp tùng. Chúng ta sẽ nhận những xà lan lương thực đó, và các người sẽ được an toàn.

Những công nhân của nông trại chung quanh cậu cháu mình nhao nhao phản đối. Nộp cho chúng mười xà lan lương thực an toàn, Grallion còn gì để ăn? Lương thực từ ngoài chuyển tới biết có bị nhiễm bệnh không? Sau những gì xảy ra trên Magorran, không thể trách họ là quá thận trọng.

Zy Roder tiếp tục:

- Nếu các người từ chối, chúng ta đành phải tấn công.

Tiếng nói của hắn trở nên cứng rắn, không còn là giọng vui vẻ của người bạn cùng sống trên sóng nước nữa. Saint Dane hay Zy Roder - theo cách hắn tự xưng tại Cloral này - muốn người dân của Grallion phải hiểu khả

năng của hắn như thế nào.

- Chúng ta không thể đánh chìm Grallion, nhưng đó cũng không phải là ý định của chúng ta. Chúng ta sẽ bắt đầu với bùng hoa tiêu của các người. Nó sẽ bị xoá sổ và khu cư trú của các người sẽ mất khả năng điều khiển, sau đó bến cảng sẽ bị phá huỷ, để các người bị mắc kẹt, hết đường thoát thân. Chúng ta sẽ bắn phá phòng máy, các người sẽ không còn năng lượng nữa. Các người sẽ trở thành tù nhân trên chính khu cư trú của mình. Các bạn ơi, hãy tin ta, ta biết đâu là yếu điểm của các bạn. Và ta sẽ không bỏ đi, cho đến khi đòi hỏi của ta được đáp ứng.

Y chang Saint Dane trăm phần trăm. Chưa chắc hắn muốn lấy lương thực đâu. Điều hắn muốn là làm cho mọi người hoảng sợ. Tin đồn sẽ mau chóng lan truyền khắp các khu cư trú: lương thực tiếp tế cho toàn thể lãnh địa Cloral bị nghi ngờ có vấn đề, và điều đó sẽ tạo ra hỗn loạn; những người dân hiền lành sẽ bắt đầu đấu đá nhau để tranh giành số lương thực an toàn đang cạn kiệt dần. Mình nghĩ, vụ lương thực nhiễm độc này hẳn có bàn tay của Saint Dane. Kế hoạch làm đảo lộn Cloral của hắn đang bắt đầu sáng tỏ dần. Hắn lại oang oang:

- Ta cho các người một đấu thời gian để bắt đầu chuyển vận. Nếu không thấy một dấu hiệu nhượng bộ nào của các người, chúng ta sẽ khai hoả. Cho đến lúc đó, cứ vui sống đi!

Một đấu thời gian là bao nhiêu? một giờ? một phút? Một giây? Như đoán được thắc mắc của mình, cậu Press bảo:

- Là hai mươi phút.

Bỗng thẳng cha Saint Dane nói thêm:

- A, còn một điều cuối cùng nữa. Chào mừng mi tới Cloral - Pendragon.

Ôi cha! Hai đầu gối mình lộp cộp va nhau. Bảo đảm là Saint Dane khoái chí vì phản ứng đó của mình lắm. Hắn đã biết cậu cháu mình có mặt tại đây. May là các vator khác còn nhiều chuyện để lo hơn là chuyện vì sao tên hải tặc này lại gửi lời chào riêng đến mình. Cắt nghĩa vụ này căng lắm

chứ bộ. Nhưng còn đang mãi tranh cãi, nên không ai chất vấn gì mình cả. Một nửa trong số họ bàn nên trao lương thực cho tụi cướp, một nửa nhất định thà đánh nhau chứ không chịu mất lương thực. Chẳng chọn lựa nào là hay ho cả.

Cậu Press nói, cố ra vẻ lạc quan:

- Ít ra chúng ta cũng biết đợc chút ít về kế hoạch của bọn nó.

Mình vặc lại:

- Hay quá ta! Nhưng sẽ phải làm gì đây?

Ngay lúc đó, Spader xồng xộc chạy vào, khi thấy cậu cháu mình, rồi la lên:

- Ông Press, Pendragon, lại đây mau.

Hai cậu cháu mình đâu biết làm gì khác ngoài việc chạy theo Spader ra ngoài. Anh ta đưa cậu cháu mình xuống khu bến cảng mà mình đã bước lên khi mới tới Grallion. Chung quanh vắng ngắt vì các thủy vụ khác đều đang ở trên boong lo bảo vệ khu cư trú.

Chạy tới cuối bến cảng, Spader nhảy lên cái thuyền trượt nước của anh. Cuối cùng cậu cháu mình cũng bắt kịp Spader. Mình kêu lên hỏi:

- Anh làm gì vậy?

Vừa lo sửa soạn cho cái thuyền trượt, Spader vừa nói nhanh:

- Cha mình đã dạy cho mình biết về tất cả các loại tàu thuyền trên biển. Mình biết rõ về cái tàu Truy Nã kia. Hồi đó, khi các thủy vụ e ngại khi chiến tranh xảy ra giữa những khu cư trú, họ đã lắp ráp một số tàu này. Chỉ mấy chiếc thôi. Họ cũng đã thiết kế cả tàu chiến có thể di chuyển dưới lòng nước. Nhưng chiến tranh không hề xảy ra, nên tàu chiến và tàu ngầm không bao giờ đợc sử dụng - chỉ trừ vài chiếc bị bọn hải tặc cướp mất.

Cậu Press hỏi:

- Ý chú em là sao, Spader?

Spader ngừng tay nhìn cậu cháu mình, trả lời:

- Tôi biết yếu điểm của nó ở đâu. Tôi có thể làm mấy khẩu đại bác kia câm họng.

Mình nghi ngờ hỏi:

- Bằng cách nào?

- Rất đơn giản. Có hai cửa ống dưới dòng nước để đưa nước vào tàu, cung cấp năng lượng và đạn. Nếu mình lái một thuyền trượt nước vào một cửa ống, đường dẫn nước đó sẽ bị tắt nghẽn. Không nước, sẽ không có đại pháo. Tàu sẽ bị chết máy giữa biển và chúng ta sẽ tấn công.

Cậu Press hỏi:

- Cho Yenza biết kế hoạch này chưa?

- Chị ta sẽ không chịu nghe theo tôi, vì cho là tôi như kẻ mất hồn rồi.

Mình hỏi:

- Có đúng là anh bị mất hồn không vậy?

Nhảy lên bến, đứng trước mặt cậu cháu mình, Spader thành thật nói:

- Kể từ khi hai người xuất hiện tại đây, tôi đã có một cảm giác. Đầu tiên là ông, Press ạ, rồi sau đó khi ông trở lại cùng Pendragon. Tôi có cảm giác dường như hai người có mặt tại nơi này vì việc khác hơn là chỉ hái trái cây. Đúng không? Ba chúng ta có chung một sứ mệnh nào đó, hay tôi chỉ có thể làm anh chàng săn cá bằng một cây lao?

Sau cùng thì hình như Spader đã phát hiện ra cái "tương lai Lữ khách" của anh. Anh không biết nhiều, có lẽ chỉ cảm thấy. Chắc cha anh đã dạy nhiều điều để anh có thể sẵn sàng cho thời khắc này, giống như những gì cậu Press đã từng làm với mình. Bất cứ là điều gì để làm một người trở thành Lữ khách, điều đó đã bắt đầu khởi động. Spader nói:

- Hai người đồng ý với kế hoạch của tôi chứ?

- Hơn cả đồng ý. Kế hoạch của cậu thế nào?

Nghe cậu Press trả lời, Spader nhảy lại xuống thuyền trượt, bảo:

- Ông ở lại đây, tìm Yenza, nói cho bà ấy biết việc chúng ta sắp làm. Khi làm tắt đường ống nước xong, tôi sẽ bắn pháo hiệu bằng cái này.

Anh đưa cao một khẩu súng nhỏ, chắc là súng bắn pháo hiệu, nói thêm:

- Chỉ khi nào Truy Nã bị tê liệt, tôi mới bắn. Lúc đó, Yenza sẽ đưa một toán thủy vụ đồ bộ lên tàu, trước khi bọn cướp kịp phát hiện chuyện gì đã xảy ra.

Mình vội hỏi:

- Còn tôi?

Spader nói:

- Anh bạn hoạt động dưới nước hơi bị tài đấy.

- Hả? Anh muốn tôi đi cùng anh? Xuống dưới đáy con tàu kia.

- Mình nói rồi. Có tới hai nắp ống nước. Mình không thể bịt cả hai cùng một lúc được.

Mình nhìn cậu Press, hy vọng ông kéo mình ra khỏi nhiệm vụ tự sát này. Nhưng ông chỉ hỏi:

- Cháu làm được chứ, Bobby?

Không. Không được. Spader bảo:

- Dễ ợt à. Tụi cướp không nhìn xuống đáy nước đâu. Chúng mình chỉ việc lặn xuống, vặn nắp ống ra, rồi đẩy mấy cái thuyền trượt vào. Nhấp nhánh là xong.

Nghe có vẻ dễ thật. Mình đã xuống nước nhiều lần với Spader và rất tự tin khi lặn sâu. Có lẽ mình có thể làm được chuyện này, nhưng mình vẫn gắng hỏi cậu Press:

- Chắc không có kế hoạch B?

- Lần này thì không. Trừ khi cháu có...

Mình chẳng có kế hoạch gì. Sắp phải lặn xuống rồi. Spader kêu lên, dặn

cậu Press:

- Chờ pháo hiệu!

- Bảo trọng!

Vừa nói lớn cậu Press vừa leo thang lên boong. Hừ! Bảo trọng! Cứ như đùa.

Spader mở thùng đồ phía sau thuyền trượt, kéo ra hai máy phóng nước và hai quả cầu dưỡng khí. Anh ta quăng cho mình một quả cầu, rồi xếp gọn gàng hai máy phóng nước lên sàn thuyền. Sau đó, anh ta tháo móc thùng đồ khỏi thuyền để không phải kéo nó theo. Mình hỏi:

- Máy cái phóng nước này đủ lớn để làm chuyện đó không?

- Không đâu. Máy cái này là để chúng ta... chuẩn.

Spader nhảy từ thuyền của anh sang một thuyền khác kế đó, vặn mấy cái núm, khởi động máy, rồi bảo:

- Cậu dùng thuyền trượt của tớ nhé.

Vậy là sao? Nếu cùng lặn xuống đáy tàu của tụi cướp, sao mỗi đứa lại phải đi riêng một thuyền? Có thể nhanh hơn, nhưng chắc chắn Saint Dane và đàn em của hắn sẽ phát hiện ra tụi mình mất.

Spader đội quả cầu dưỡng khí lên đầu, mình cũng vậy. Mình nhảy xuống thuyền trượt, bắt đầu khởi động máy. Cuối cùng, không nhìn nổi nữa, mình hỏi:

- Chúng sẽ không thấy chúng mình lại gần chứ?

Spader chỉ vào một núm công tắc màu đen bên dưới cần lái.

- Sẽ thấy... nếu chúng ta nổi trên mặt nước.

Anh ta nhấn vào cái núm đen và một làn bọt nước từ dưới thuyền phun ra. Rồi... cái thuyền trượt bắt đầu chìm xuống. Spader nhìn mình toét miệng cười. Mình cũng tìm thấy núm công tắc tương tự trên thuyền mình, và nhấn. Thuyền trượt của mình cũng từ từ chìm xuống. A, thì ra mấy "em" này

không chỉ trượt trên mặt nước, mà còn có thể di chuyển như một tàu ngầm dưới nước.

Chỉ trước khi đầu ngập trong nước, Spader mới hỏi:

- Vì sao cậu biết thằng cha Zy Roder?
- Chuyện dài lắm. Sẽ cho anh biết sau.
- Nhớ nhé. Hãy hô!

Sau mấy câu nói đó, toàn thân mình chìm trong nước. Nhờ nhiều lần được Spader hướng dẫn nên mình đã quen với cách vận hành của thuyền trượt. Nhưng kiểu trượt này khác hẳn, thay vì đứng, mình phải nằm cấn lái, thả người nổi song song với thuyền. Spader hỏi:

- Cậu ổn chứ?
- Có lẽ không sao.
- Vậy thì tiến tới!

Anh nhún ga, hướng mũi thuyền chúc xuống, rồi thỉnh thoảng thả xuống đáy biển. Mình làm y như vậy. Rất giống khi sử dụng máy phóng nước, nhưng mạnh hơn nhiều. Ban đầu mình quá nặng đối với lực phóng của thuyền trượt nên chiếc thuyền gần như vọt khỏi tay mình. Mình bám theo Spader nhưng giữ khoảng cách, vì nếu lại quá gần, những tia nước phun ra từ các công-tông của thuyền anh ta sẽ "dập" mình tơi bời. Phải mất mấy phút mình mới kiểm soát được thuyền và giữ được khoảng cách an toàn với Spader. Bây giờ chỉ còn lo tụi sát nhân trên tàu phát hiện.

Spader cho thuyền ôm sát đáy. Vậy là khôn. Càng xuống sâu, càng ít bị phát hiện. Hai bạn nên nhớ: nước ở Cloral rất trong. Có thể nhìn thấu suốt ba bốn chục mét. Thật tình mình mong, từ trên con tàu Truy Nã nhìn xuống, hai đứa mình giống hệt hai con cá to đùng.

Ngược lên, mình thấy hình dạng đen thui của con tàu bồng bênh ngay trên đầu. Biết rằng ở dưới nước, cái gì cũng to lớn hơn bình thường, nhưng quả tình con tàu này trông to phát ón luôn. Cứ như đám mây đen không lồ che

phủ hết mặt trời. Spader hạ thuyền trượt lên cát, ngay dưới bóng con tàu đồ sộ.

Lấy một vật giống như cây mỏ lết từ túi sau, Spader nói:

- Tôi lên trước, mở nắp ống, rồi sẽ trở lại, sẵn sàng máy phóng nước đi.

Mình gạt, vòng ngón tay làm dấu hiệu OK. Mình vẫn chưa quen nói chuyện dưới nước. Spader bơi lên đá tàu. Mình bơi tới thuyền trượt của anh để lấy máy phóng nước. Càng nhanh càng tốt. Thời gian sắp hết rồi. Không có đồng hồ (vì không được phép đem theo đồng hồ từ Trái Đất Thứ hai tới lãnh địa khác), nhưng mình đoán sắp tới giây phút cuối của hai mươi phút giới hạn.

Mình đặt cả hai máy phóng nước xuống cát, để giữa hai thuyền trượt. Một lúc sau, Spader trở lại:

- Dễ ợt, nắp bung ra ngay. Bây giờ chúng ta chỉ việc tổng quà tặng vào thôi.

- Hãy cho tôi biết, chính xác phải làm gì.

Spader chỉ lên thân tàu:

- Gần đuôi tàu, cậu sẽ thấy một lỗ hồng lớn, hình tròn. Mình còn để cái nắp treo tại đó, để cậu dễ nhận ra.

Phần mình sẽ lo nắp ống ở sườn bên kia. Cậu chỉ việc đưa thuyền trượt lên miệng ống, nhấn ga cho nó thổi mái phóng vào trong. Xong việc trở lại đây ngay gặp mình. Mình sẽ bắn pháo hiệu, rồi hai chúng ta sẽ thành thói lướt bằng máy phóng nước trở lại Grallion, trong khi đó ông Press và Yenza quây tưng trên tàu tụi cướp luôn.

- Hiểu rồi.

Nghe có vẻ dễ ợt thật.

- Vậy thì hãy làm người hùng đi.

Nói xong, Spader nhấn ga thuyền trượt. Anh ta không phóng vù lên mặt

nước, mà lướt từ từ rất thận trọng. Đây không phải là lúc tự mãn và phạm sai lầm. Mình cũng thận trọng từ từ nhồi lên, mắt không rời khỏi thân tàu đen sì. Vừa lên cao mình vừa nghe ngóng tiếng báo động hay tiếng đại bác bắn xuống hai đũa mình.

Chỉ mấy giây sau, tụi mình đã tới con tàu. Tiếng rì rì phát ra từ buồng máy. Mình nhìn Spader. Anh chỉ lên thân tàu. Mình ngược nhìn. Đây rồi: một lỗ hồng tròn, đường kính gần hai mét, với một nắp kim loại treo lủng lẳng ngay bên dưới. Ống dẫn nước không thẳng đứng cùng chiều mà vuông góc với thân tàu. Nắp đây có những khe hẹp để hút nước vào và tổng rác vụn ra. Bây giờ nắp đây đã bị tháo bỏ, bất cứ thứ gì cũng sẽ được hút vào trong, và hai đũa mình đang cười trên hai "khối rác" to đùng. Mình bắt đầu nghĩ, công tác này sẽ thành công.

Mình và Spader tách rời nhau. Anh đưa ngón cái lên - một cử chỉ của Trái Đất Thứ Hai anh ta học được của mình - rồi điều khiển thuyền trượt lướt tới thân tàu và miệng ống dẫn nước phía bên kia.

Bây giờ mới đến phần gay go nhất. Mình thận trọng điều khiển thuyền trượt tiến lên cửa dẫn nước. Miệng ống không lớn hơn bề ngang của thuyền trượt bao nhiêu, vì vậy mình phải khéo léo đưa trượt lọt thuyền trượt qua cửa tròn đó, và phải làm sao để thuyền không va chạm thân tàu, rồi chạy song song với thân tàu, vào trong ống dẫn nước. Rất căng. Nhưng mình đã mau chóng đưa được thuyền trượt lọt vào trong. Phần hóc búa nhất đã xong. Bây giờ chỉ còn phải nhân ga. Nhưng mình không bao giờ có cơ hội làm được điều đó.

Bởi vì... con tàu rùng mình khởi động. Thình lình máy tàu rống lên. Chắc đã hết hai mươi phút rồi. bọn cướp đang sẵn sàng nã pháo lên Grallion. Tiếng máy nổ đến nhức tai, nhưng tệ hại hơn, mình cảm thấy một luồng nước ào ào đang hút mình vào trong ống. Con tàu Truy Nã đang hút nước để nạp năng lượng và đạn dược, và mình ở ngay trong tầm nước đó. Sức hút mạnh mẽ kéo mình vào miệng ống. Chỉ vài giây nữa thôi, mình sẽ rơi lộp độp vào trong đó. Mình trôi phẳng phẳng theo sức nước, không có gì để bám víu.

Đúng lúc đó, một điều kỳ lạ xảy ra mà mình không thể nào giải thích được. Sau này, khi nhớ lại chuyện đó, mình vẫn không hiểu nổi. Mình cảm thấy có ai đó nắm lấy mình, kéo ra ngoài vừa đủ để mình có thể bám vào thành ống. Nhìn lên, mình tưởng sẽ nhìn thấy Spader, nhưng anh ta không có đó. Người vừa cứu mình đã mất tăm.

Mình đã được cứu thoát? Chưa đâu. Mấy ngón tay quắp chặt miệng ống, nhưng toàn thân mình vẫn gọn lỏm bên trong, chưa biết sẽ trôi tuột vào lòng con tàu lúc nào. Sức nước trở nên mạnh hơn. Mình không đủ sức ghi lại. Mình khươu khoảng hai chân tìm điểm tựa để đạp, nhưng lòng ống hoàn toàn trơn láng. Mình không thể chịu đựng lâu hơn được nữa đâu.

Rồi mình bỗng nhận ra, sức mạnh của máy bơm không chỉ lôi kéo mình, nó cuốn luôn cả cái thuyền trượt nước. Oa, vẫn còn hy vọng! Nếu mình còn có thể chịu đựng thêm chút nữa, thuyền trượt sẽ bị hút vào máy và sẽ làm máy bị tắt đi, chẳng khác nào mình nhấn ga đẩy nó vào. Chỉ còn cách là ráng bám trụ. Nhưng không biết là mình còn chịu đựng được bao lâu. Cứ như đang bị tra tấn vậy. Ráng sức quắp chặt mấy ngón tay đau buốt, để giữ thân mình khỏi bị bầm dập. Nhìn chiếc thuyền trượt từ từ trôi qua mình, tiến sâu vào con tàu, sao mình thấy lâu lác quá. Hết chịu nổi rồi. Nước ào ào mạnh hơn và thuyền trượt cũng lướt nhanh hơn, nhưng như vậy cũng có nghĩa là mình khó bám vịn hơn. Mình gào toáng lên. Sợ gì? Tiếng máy nổ rầm rầm, ai nghe được tiếng mình la hét.

Mấy ngón tay mình tê dại. Như một con quỷ đói hung ác, cái máy hút nước đã chiến thắng. Mình buông tay, trôi phăng phăng về phía cái máy. Chết tới nơi rồi. Chỉ mong sao đừng đau đớn quá.

Nhưng chỉ một thoáng sau, mình nghe tiếng răng rắc khủng khiếp và sức nước cuốn ngừng hẳn lại. Thuyền trượt đã bị hút vào trong máy! Kế hoạch của Spader đã thành công. Oa! Mình vội đạp chân vệt, bơi ra khỏi ống ngay lập tức. Phóng mình vào đại dương mênh mông, mình lặn xuống đáy.

Spader đã ở đó chờ mình. Mình không còn nhớ nổi và có lẽ trông mình cũng khủng khiếp như những gì mình đang cảm thấy trong lòng. Spader

bình tĩnh hỏi:

- Sao lâu thế?

Mình muốn gào lên cho anh ta biết, mình suýt bị cái máy mắc dịch đó ăn thịt rồi. Nhưng tốt hơn là để khi khác. Mình chỉ hỏi:

- Anh làm được không?

- Tất nhiên.

- Vậy thì bắn pháo hiệu đi.

Spader đưa súng ngược lên và bắn. Một tia cầu vồng sáng rực từ nòng súng vút lên, để lại một vệt sáng phía sau. Mình nhìn theo: tia sáng xuyên qua mặt nước, tiếp tục phóng lên trời. Hai đứa mình đã hoàn tất công tác. Đã làm cho thằng cha Saint Dane và con tàu Truy Nã tê liệt. Đã mở lối cho Yenza và các thủy vụ bảo vệ Grallion.

Nhưng đã xong đâu!

Vì chỉ vài giây sau, mình thấy bốn vũng nước tung toé bên mạn tàu. Bốn người vừa phóng xuống nước và tiến về phía hai đứa mình. Chắc hai bạn cũng đoán ra rồi chứ? Đúng rồi. Tụi cướp đã nhìn thấy pháo hiệu.

Spader kêu lên:

- Ôi cha. Không ngờ đến vụ này

- Hết trở lại Grallion được rồi. Chắc chắn chúng sẽ bắt được tụi mình.

- Cho chúng rượt đuổi chết luôn.

Vừa nói Spader vừa nắm lấy cái phóng nước. Hai đứa mở máy, phóng dọc theo đáy biển, hướng về... mình cũng chẳng biết hướng về đâu nữa. Tụi mình lướt cách dải san hô chỉ vài phân, tìm nơi ẩn trú. Rất may là hai đứa từng chơi đủ trò với máy phóng nước, nên tay lái mình rất mượt. Phóng vù vù, mình ngoái nhìn lại bốn tên cướp đã gần sát phía sau. Chúng cũng sử dụng máy phóng nước. Chẳng biết trong đám bốn tên này có thằng cha Saint Dane hay không?

Trong khi lướt dọc đáy biển, mình thoáng thấy bên phải có vật gì đó đang bơi cùng chiều, phủ bóng lên hai đứa mình. Chỉ thoáng thấy thôi, vì vật đó phóng vun vút dưới dải san hô. Chắc chắn không phải là người, vì nó di chuyển quá nhanh. Rất có thể là một con cá lớn, hay... một con quái quig. Nhưng quig màu đen và xám. Vật này xanh lục như nước biển. Kỳ lạ không.

Spader kêu lên:

- Tào.

Bỏ qua hình ảnh lạ lùng vừa thấy, mình nhìn ra phía trước: từ bờ dải san hô, những dãy tảo biển màu đỏ, rồi bời, cuộn quít lấy nhau vươn thẳng lên mặt nước bên trên. Nếu có thể chui vào đám rừng rậm đó, hai đứa mình sẽ có cơ may thoát khỏi tụi cướp. Spader ra lệnh:

- Ở sát nhau, nếu không muốn bị lạc nhau khi vào trong đó.

Không giảm tốc độ, mình và Spader phóng vào đám tảo rậm rì. Lá tảo mảnh mai quất vun vút vào hai đứa. Hãy tưởng tượng hai bạn chạy qua cánh đồng ngô sũng nước, y chang vậy đó. Tưởng đã thoát, nhưng chỉ một giây sau, mình phát hiện rừng tảo này không đủ lớn để làm nơi trú ẩn. Vậy là lại phải tiếp tục phóng tới.

Và rồi chuyện đó xảy ra. Chỉ là một co thắt nhẹ, nên lúc đầu mình không để ý, nhưng một lát sau mình chợt nhận ra. Cái nhẫn của mình. Nó đang âm dần lên và mặt đá xám bắt đầu toả sáng. Điều đó có nghĩa, tụi mình đang tiến gần tới một cánh cổng. Nhìn lên, mình thấy gò đá nhô ra, đúng nơi mình suýt bị làm mồi cho con quái quig cá mập. Đó chính là hốc đá che dấu cửa vào ống dẫn. Mình biết ngay đây là hy vọng tuyệt nhất và duy nhất của hai đứa. Đã tới lúc Spader sẽ phải học hỏi một chút về Lữ khách, không còn cách nào tốt hơn, mà đồng thời đó là lối thoát của hai đứa mình.

- Theo tôi.

Mình kêu lên với Spader, rồi chuyển hướng bơi về gò đá nhô ra. Spader bơi theo mình, không hỏi gì. Mình thoáng nghĩ đến lũ quig, nhưng lúc này

chúng chỉ là mối lo nhỏ nhất. Mình vừa định phóng xuống gò đá, Spader la lên:

- Ngừng lại.

Trượt lại gần, anh ta nói:

- Xuống đó là mắc kẹt liền. Chúng sẽ tóm gọn hai đứa mình ngay.

Nhìn lại đám tảo biển, mình vừa kịp thấy bốn tên cướp nhoi ra và đã phát hiện ra hai đứa. Mình vội hỏi Spader:

- Anh tin tôi không?

- Chắc chắn rồi, anh bạn. Nhưng...

- Vậy thì lẹ lên!

Mình nhấn ga, vọt xuống dưới gò đá rồi ngoái vội lại nhìn. Spader cũng đã làm theo mình. Bây giờ mình hướng dẫn và anh ta đủ tin tưởng mình để đi theo.

Trần đá trông khác hẳn, nhưng chỉ vì lần trước mình đã đi lối khác. Nhưng đó không phải là lời nguy hiểm hay ho cho việc bị lạc đường. Phải tìm cho ra cánh cổng. Tụi cướp đã tới sát gò đá. Chúng chỉ việc theo dõi bọt nước để lại phía sau tụi mình là tóm được cả hai. Hy vọng duy nhất lúc này là phải tìm thấy cánh cổng trước khi đụng đờng cụt.

Mình bắt đầu hoảng. Lạc mất rồi. Chẳng biết cổng nằm chỗ nào. Gò đá này lớn quá. Chắc hai đứa mình bơi quanh cả mấy tiếng đồng hồ cũng không thể tìm ra. Biết mình nghĩ gì không? Chính mình đã đưa cả hai vào rọ mất rồi. Phải bình tĩnh lại và suy nghĩ. Cổng ở đâu?

Mình có câu tả lời ngay. Quá quĩnh quáng nên quên nghĩ ra. Có một cách tìm cánh cổng quá đơn giản. Cái nhãn của mình. Đưa tay ra phía trước, mình có thể thấy mặt nhãn mờ đi hay sáng lên theo hướng mình chỉ vào. Mình thận trọng quan sát cho đến khi thấy mặt đá sáng nhất, đó sẽ là lộ trình của mình. Giống như theo hướng la-bàn vậy. Vậy là mấy giây sau mình nhìn thấy ở đằng trước, chỉ còn cách mấy mét, là lỗ hồng tròn trên

trần hang. Nhân ga, mình cho máy phóng nước tiên tới.

Một ý nghĩ chợt loé lên trong đầu, có lẽ mình không nên đưa tụi cướp tới cổng ống dẫn. Nhưng mình lại nghĩ điều đó không có hại gì. Vì nếu trong đám chúng có Saint Dane thì hẳn còn lạ gì cổng ống dẫn. Còn nếu không phải là Saint Dane, bốn tên hải tặc kia có tìm thấy cổng ống dẫn cũng chẳng sao. Vì ống dẫn không hoạt động đối với những kẻ không phải là Lữ khách. Không, dù với lý do nào, đây là một hành động rất chính xác.

Mình nhoi khỏi mặt nước trong hang, liếc nhìn quanh. Chính xác như khi mình ra khỏi đây lần trước. Một lát sau, Spader cũng nhoi lên kế bên mình, bỡ ngỡ nhìn quanh:

- Hô hây! Anh bạn, sao lại biết chỗ này?

Mình lột quả cầu dưỡng khí ném lên nền đá cùng với cái phóng nước. Không còn kịp cắt nghĩa để Spader hiểu. Tụi cướp sắp tới rồi. Mình lột quả cầu khỏi đầu anh ta, ném cả lên bờ đá. Hai đứa bơi đứng, thả nổi giữa hồ. Spader nói:

- Hy vọng có đường ra khỏi đây.

Mình cười sằng sặc:

- Spader, anh chưa hiểu đâu. Nhưng... cũng sắp hiểu rồi.

Nhìn lên cửa ống dẫn, mình tính toán. Không thể leo lên mặt đá dựng đứng kia để vào ống dẫn. Tụi mình không còn đủ thời gian. Mình bảo Spader:

- Tôi hỏi anh lần nữa. Anh có tin tôi không?

- Tất nhiên rồi, anh bạn. Nhưng nếu làm gì thì lẹ lên, nếu không chúng ta phải ra tay hành động ngay tại đây mất thôi.

Mình nói lớn:

- Zadaa!

Ống dẫn chuyển động. Ánh sáng quen thuộc loé sáng từ miệng ống dẫn. Tiếng nhạc rộn ràng gần dần. Spader ngẩn người kinh ngạc, thì thầm hỏi:

- Hây hô! Pendragon, cậu bảo đã từ đâu tới đây, nói lại coi!

Nước chung quanh tụi mình bắt đầu xoay tít. Ánh sáng trong ống dẫn sáng rực và cả hai đứa cùng bị hút lên khỏi làn nước của lãnh địa Cloral.

Một giây sau, hai đứa mình đã tên đường đi gặp Loor.

CẢM DỨT NHẬT KÍ # 6

Chương 11

TRÁI ĐẤT THỨ HAI

(@wannabe type)

Courtney tức giận hỏi:

- Sao bạn ấy lại tới Zadaa? Sao không đưa spader về Trái Đất Thứ Hai này? Đây là quê hương của bạn ấy mà.

Mark biết vì sao. Loor là một Lữ khách. Cô ta có khả năng cắt nghĩa mọi câu chuyện cho Spader. Cloral đang gặp nguy hiểm và Loor là loại người được người ta cầu cứu khi có chuyện hiểm nghèo. Mark cảm thấy Courtney cũng nhận ra điều đó, nhưng lòng ghen tị đối với Loor làm mờ cả lý trí cô bé. Chẳng lẽ Mark lại nói toẹt ra. Đâu thể nào.

Bực tức đứng dậy, Courtney đẩy trả mấy tờ giấy cho Mark:

- Được thôi, nếu Bobby Pendragon nghĩ bạn mới của cậu ấy có thể giúp được cậu ấy tốt hơn bọn mình, mình chỉ còn biết nói: chúc may mắn!

Mark nhỏ nhẹ nói:

- Thôi nào, Courtney. Bạn biết cậu ấy đã hành động đúng mà.

Trông Courtney như vẫn muốn cãi lại, nhưng cô nhịn, vì biết Mark nói phải. Nhưng cô vẫn bĩu môi bảo:

- Phải rồi! Sao cũng được.

Lúc này Mark mới khó xử. Cậu đúng. Ngay từ đầu, cậu đã đúng về tất cả mọi chuyện. Trong hai đứa, phải có một đứa suy nghĩ sáng suốt. Đó là một

điều rất tốt. Bây giờ, ít nhất thì chúng ta cũng đã biết vì sao mấy tờ giấy này khác với lần trước. Bobby viết nhật ký này tại Zadaa chứ không phải Cloral, đúng không?

Mark chỉ muốn gào lên. Courtney Chetwynde tin cậy vào nó là bộ não trong hai đứa, trong khi ngay lúc này nó cảm thấy nó chẳng là cái thá gì. Cô bạn tin tưởng và lắng nghe ý kiến của nó nhiều hơn bất kỳ ai đã từng lắng nghe và tin tưởng nó, ngoại trừ Bobby đôi lúc cũng đối xử với nó như vậy. Thú thật với cô bạn là nó đã làm hỏng việc, thà chết sướng hơn.

Courtney cảm thấy có điều không ổn, hỏi Mark:

- Bạn không sao chứ?

Mark đáp ngay:

- Không sao. Mình kh... khoẻ. Chỉ lo cho Bobby thôi.

- Tốt nhất là hãy đem mấy trang này về nhà bạn, trước khi lại có chuyện xảy ra.

Nhìn đôi mắt xám đầy tin tưởng của Courtney, Mark quyết định: không thể nói cho cô bạn biết sự thật về thằng Andy Mitchell, ít ra là lúc này. Thà nó liệu tự giải quyết vấn đề, hơn là để mất lòng tin của Courtney. Đây là chuyện nó gây ra, nó phải tự giải quyết.

Gom góp mấy trang nhật kí # 6, nhét vào ba-lô, Mark về nhà. Thường thường, ngay sau khi đọc xong, nó cất nhật kí vào một nơi an toàn nhất: trong cái bàn viết cổ lỗ sĩ trên rầm thượng. Nhiều năm nay, ba má nó không lên đó và chỉ mình nó có chìa khoá. Chìa khoá luôn được nó đeo bằng một sợi dây quanh cổ. Cảnh giác đến tối đa, đọc xong là nhật kí được cất ngay vào ngăn bàn.

Tuy nhiên tối nay lại khác, Mark leo lên rầm thượng, mở ngăn kéo bàn, đặt nhật kí #6 vào trong, bên cạnh cuộn giấy da màu nâu mà Prendragon đã gửi từ Denduron. Thay vì khoá ngăn kéo lại, nó lấy ra nhật kí #5, nhật kí mà thằng Mitchell đã nhìn thấy trang thứ nhất. Nó sẽ cho Mitchell đọc phần này. Hy vọng như vậy là quá đủ. Có thể Mitchell chỉ nghĩ đây là trò

đưa ngớ ngẩn và phát chán sau khi đọc mấy trang này.

Suốt đêm trần trọc, Mark luôn tự hỏi, làm cách nào vượt qua tình trạng khó khăn này. Chia sẻ bí mật nhật kí với Courtney thì không sao, vì Courtney là bạn của Bobby, là người có thể tin tưởng được. Nhưng Andy Mitchell thì khác. Nó là một thằng ngu. Tệ hơn nữa, nó là một thằng ngu - đầu gấu. Không thể biết Mitchell sẽ làm gì với những thông tin về Bobby, một khi lọt vào tay nó. Càng suy nghĩ càng không có lối thoát. Mark không còn lựa chọn nào hơn là cho Mitchell xem mấy trang nhật ký vào ngày mai.

Hôm sau, bằng mọi cách, Mark cố tránh mặt Mitchell trong trường. Với một hy vọng mong manh, nó mong thằng Mitchell đã quên ráo tội vụ nhật được tờ giấy trong phòng vệ sinh nam. Suốt ngày hôm đó Mark không thấy mặt thằng oan gia đâu. Nó bắt đầu khắp khởi hy vọng, tự nhủ Mitchell chẳng quan tâm gì tới vụ này, nên đã không đến trường. Có lẽ mọi chuyện đã êm xuôi.

Lâm. Ngay khi tan trường, Mark cảm thấy một bàn tay níu vai nó:

- Ê, Dimond, tới giờ làm bài tập ở nhà rồi há?

Thằng Mitchell nham nhở cười nói. Tim Mark thót lại. Thằng này chẳng quên gì hết. Tới giờ phải đương đầu với quỷ sứ rồi. Mark lắc vai khỏi tay thằng Mitchell, nói:

- Thì đi.

Mitchell vừa cười cười khoái trá vừa khịt mũi. Nó làm Mark nổi da gà, nhưng không còn cách nào khác. Mark đành dẫn thằng Mitchell lên phòng vệ sinh nam trên lầu ba. Ở đó không ai quấy rầy hai đứa, nhất là không có Courtney. Sau lần đụng đầu với cụ Dorrico, Mark và Courtney quyết định không đọc nhật kí tại đó nữa. Đây là nơi tốt nhất Mark có thể suy nghĩ và có chút riêng tư, và để tránh mặt Courtney. Nó rất khổ tâm về chuyện này, nhưng biết làm sao được.

Vừa vào trong, thằng Mitchell xoè ngay tay ra. Mark nhìn nó trừng trừng. Thằng Mitchell khạc mạnh, rồi phun một cục đờm tở bố vào bồn tiểu.

Mark suýt ói. Nó chỉ muốn xô thẳng Mitchell sang một bên, chạy tung ra ngoài. Nhưng làm vậy cũng vô ích. Chỉ còn một cách duy nhất thôi. Nó đành miễn cưỡng thò tay vào ba-lô, lấy ra cuộn giấy màu xanh lá láng mượt - nhật kí # 5.

Mitchell vừa đưa tay ra, Mark rụt ngay lại:

- Mà phải đọc tại đây. Đọc xong, trả lại tao ngay .

Thằng Mitchell không quen bị điều khiển kiểu này, nhất là với một thằng chết nhát như Mark Dimond. Nhưng Mark không đùa, mặt nó hầm hầm. Thằng Mitchell lại vừa nham nhở cười vừa khịt khịt:

- Khó thế? Được, tao đọc ở trong này.

Mitchell giật cuộn giấy trên tay Mark, bước tới một ngăn vệ sinh. Mark nói ngay:

- Không. Mà đọc tại đây. Trước mặt tao!

À á! Bây giờ thì Mitchell biết chắc mấy tờ giấy này quan trọng với Mark đến ngàn nào. Mark không để cho thằng ba trợn kiểm soát tình hình như trước đây nữa. Nếu Mitchell không làm theo lời Mark, Mark sẵn sàng lấy lại trang giấy, và Mitchell sẽ mất cơ hội lập công với cảnh sát.

Mitchell đành nhượng bộ, khịt mũi rồi nhún vai nói:

- Bình tĩnh, bình tĩnh. Làm gì mà nhặng lên thế? Thích thì chiều. Nếu mà muốn, thì tao đọc ngay lại đây.

Thằng Mitchell tới cuối phòng dựa lưng vào tường, ngồi tụt xuống sàn. Nó khịt mũi lần cuối, trước khi bắt đầu đọc.

Mark không nhúc nhích, đứng bên bồn rửa mặt, mắt không rời thằng Mitchell. Chuyện này làm nó quá khổ tâm. Mỗi giây qua đi, nó lại càng cảm thấy như đang phản bội Bobby nhiều hơn.

Thằng Mitchell đọc chậm như rùa. Với đầu óc mít đặc nó luôn hỏi Mark nghĩa từng chữ. Mark phải trợn mắt, phùng mồm cắt nghĩa những từ như

"xói mòn", "chìm", "lặn". Nhất là khi Mitchell gặp những từ đặc biệt của Cloral như "vator" hay "một đầu thời gian", Mark nói hết hơi, thẳng đần đó vẫn cứ ngẩn tò te làm Mark chỉ muốn gào toáng lên. Mark cảm thấy tội nghiệp cho thầy cô nào phải dạy dỗ một thằng như thằng Mitchell. Nó tự nhủ, chẳng biết có ai đủ kiên nhẫn dạy thằng ngu này buộc dây giày hay không?

Sau cùng, Mitchell cũng đọc xong. Nó ngừng nhìn Mark chằm chằm một lúc lâu, như cố tập trung tư tưởng để... phê bình tác phẩm. Phản ứng đó của Mitchell khiến Mark tưởng chỉ không tới một giây nữa, thằng ba trợn sẽ cho Mark biết từ nay nó sẽ gây ra những rắc rối gì cho Mark qua chuyện này. Nhưng không. Thằng Mitchell khụt khịt, cười hô hô:

- Tính bịp ai vậy? Mà y dựng ra chuyện này, đúng không?

Mark không phản ứng, chỉ nhìn thằng Mitchell chằm chằm. Thật ra, nó không quan tâm thằng Mitchell có tin nhật kí này là thật hay không. Nhưng ngay lập tức, Mark nhận ra rằng việc nó không phản ứng gì cả quả là một sai lầm. Nó thấy được điều đó trong ánh mắt của Mitchell. Phải chi nó cãi lại: "Tao không bịa đâu. Đó là sự thật! Tao thề!". Thì thằng Mitchell sẽ nghĩ nay nó là thằng kém cỏi chết nhất tưởng tưởng ra một câu chuyện điên rồ và thế là... mọi chuyện sẽ chấm dứt. Nhưng nó đã không cãi lại. Sự im lặng của nó, trái lại, làm thằng Mitchell tin rằng mọi chuyện trong nhật kí là thật. Mark ước chi nó có cơ hội để sửa sai, nhưng đã quá trễ.

Mitchell bắt đầu nhồm dậm, nhưng nó chưa kịp đứng vững, đã bị Mark giật phăng cuốn nhật kí khỏi tay. Mitchell kêu lên:

- Làm gì dữ vậy?

- Tao với mày xong việc rồi, đúng không?

Mark vừa hỏi vừa cuộn tờ nhật kí lại. Mitchell cười hô hô:

- Xong? Không đâu. Mới chỉ bắt đầu thôi. Tao muốn đọc những trang khác nữa. Những trang từ Denduron đó.

- Denduron? Tao không thể để mày...

- Tao cũng muốn đọc mấy trang mà nhận hôm qua tại đây. Dimond, tao không ngốc đâu. Tao thấy rồi, nó màu nâu, không phải xanh lục như những trang này. Mà đã nhận được những trang khác nữa của Pendragon. Tao muốn đọc tốt.

- Kh... không được. Tao chỉ đồng ý để mày đọc phần còn lại của...

Mitchell xông vào Mark, nắm áo nó xoay một vòng, và động nó vào tường gạch cứng ngắt của nhà vệ sinh nam. Mark bị thằng ba trợn đè mạnh lên phổi, suýt ngất vì ngột thở. Nhưng Mitchell không buông tha. Thằng đầu gấu dí mũi sát mặt Mark, rít lên:

- Nhóc. Cấm mày ra lệnh cho tao phải làm gì. Còn giỡn mặt với tao, tao đục mày phọt rắm ra đặng mồm luôn.

Mark thấy cái vụ "phọt rắm ra đặng mồm" hơi bị khó tin, nhưng nó không dám thử nghiệm. Thằng Mitchell hăm he tiếp:

- Nghe đây. Cấm mày được nói với con Courtney Chetwyde là tao biết chuyện này. Nếu mày nói với nó, tao sẽ đến thẳng đồn cảnh sát cho hai đứa mày vào lò quay luôn. Hiểu chứ?

- Nhưng...

Mitchell lại động mạnh Mark vào tường lần nữa. Lần này, đầu Mark đập bộp vào lớp gạch men cứng ngắt

- Hiểu chứ?

- Tao hiểu.

- Tao nhắc lại: tao muốn đọc tất cả nhật ký. Tụi mình đang nắm được một chuyện rất lớn. Nhờ thằng Pendragon ba trợn, rồi đây tao sẽ nổi tiếng như còn.

Mark hét hồn. Thằng ngốc này đã có kế hoạch phổ biến rộng rãi nhật kí của Bobby. Thật không còn gì tai hại hơn. Thằng đầu gấu ra lệnh:

- Tao muốn đọc tất cả nhật ký của Bobby.

Nói xong, Mitchell xô Mark ra, sai bước về cửa phòng vệ sinh. Nó khịt mũi lần cuối, đá bật cánh cửa, bật ra ngoài.

Mark ngồi rũ xuống sàn, đau đớn mọi bề. Nó đã làm cho mọi chuyện tệ hại hơn cả tưởng tượng. Bây giờ thằng Mitchell đã hoàn toàn nắm thế chủ động. Muốn kể với Courtney cũng không được nữa, vì thằng Mitchell chắc chắn sẽ báo hết với cảnh sát. Chẳng còn ai để nó có thể cầu cứu được nữa. Nó muốn tự giải quyết vấn đề, rút cuộc chỉ làm vấn đề tồi tệ hơn. Nó đã làm Bobby thất vọng, làm Courtney thất vọng, và chính nó cũng thất vọng.

Thế rồi, như muốn nó thêm hoang mang, cái nhẫn trên tay nó bắt đầu xoay vặn. Trước đây, chuyện này luôn là niềm phấn khởi, vì nó lại sắp biết được tin tức về người bạn thân nhất. Nhưng bây giờ, nhận được những trang mới, cũng có nghĩ là thêm nhật ký sẽ phải chia sẻ với thằng Andy Mitchell. Thêm nhật ký là thêm sự cắt nghĩa mỗi mồm cho thằng đàn độn. Thêm nhật ký là thêm dấu hiệu nó là một thằng bạn hoàn toàn thất bại.

Mark rút nhẫn đặt lên sàn. Nó thu mình, ngồi quay lưng lại, vì không cần nhìn cũng quá biết chuyện gì sắp xảy ra. Nhắm mắt, Mark thì thầm: "Bobby, mình xin lỗi. Mình thề sẽ sửa chữa mọi sai lầm."

Khi quay lại, nó thấy kê bên cái nhẫn là cuộn nhật ký mới.

Chương 12

NHẬT KÍ # 7

ZADAA

(@coconut_ptit type)

Mình đã thấy những điều thật khó tin và hầu hết đều... không hay ho gì.

Từ sau nhật kí trước, những chuyện tại đây đã tự đẩy tới bởi thảm họa, và mình cảm thấy dường như trách nhiệm của mình là đưa mọi chuyện trở về vị trí cũ. Khó nhất là mình chẳng biết phải làm sao. Không một manh mối nào. Mình thất vọng, phẫn nộ và nhất là sợ.... Sợ thật đó. Không chỉ sợ cho mình, mà sợ cho toàn lãnh địa Cloral. Bất kỳ ai đã có ý tưởng hay ho là khiến mình thành một Lữ khách, nên nghĩ lại ngay quyết định đó đi.

Mình đã chẳng từng nói là mình sợ chết khiếp rồi sao?

Mình đang viết những dòng này tại một nơi vừa kỳ diệu vừa đáng sợ. Nghĩ lại những sự việc đã đẩy đưa mình tới đây, mình không thể không tự hỏi chuyện này sẽ chấm dứt ở đâu? Mỗi khi tưởng đã nắm bắt được vấn đề thì lại có chuyện mới xảy ra, làm đảo lộn tất cả. Mình đã nghĩ chẳng có gì có thể làm mình ngạc nhiên nổi nữa, vậy mà mình vẫn cứ ngạc nhiên. Có lẽ vì vậy người ta mới gọi là...ngạc nhiên?

Một lần nữa chúng mình lại trên bờ một cuộc chiến. Mình không muốn bi thảm hóa vấn đề đâu, nhưng nếu mọi việc cứ theo chiều hướng xấu đi, thì đây sẽ là những trang nhật ký cuối cùng. Mình không định làm hai bạn hoang mang đâu. Thôi được, có lẽ mình cũng có tí ý định đó. Tại sao không chứ? Tất cả mục đích khi viết nhật ký này, là để hai bạn biết những gì mình trải qua mà, phải không?

Có quá nhiều chuyện để viết, mà mình lại không có thời gian. Mình chấm dứt nhật ký trước ngay đoạn mình và Spader phải vào ống dẫn để tới Zadaa. Chuyến đi không có gì đặc biệt, ngoài chuyện lần này mình không một mình. Mình và Spader bay vèo vèo cạnh nhau. Đây là lần đầu Spader di chuyển qua ống dẫn, nên mình không biết anh ta đã phản ứng ra sao. Lúc đầu anh ta khá căng thẳng, nhưng sau khi nghe mình trấn an rằng mọi thứ sẽ ổn cả, rằng anh ta cứ yên tâm “thưởng thức” chuyến đi, Spader bèn khoan tay nhìn thẳng về phía trước. Mấy phút sau, mình thấy anh ta bắt đầu tỏ ra thoải mái. Spader từng trải qua nhiều tình huống dưới biển còn dựng tóc gáy hơn chuyện này nhiều. Có lẽ không kỳ lạ bằng, nhưng cũng không kém hiem nghèo.

Sau cùng, Spader hỏi:

-Cái này là gì vậy, Pendragon?

Mình rất hiểu; à phải cố gắng lắm lắm, Spader mới giữ được bình tĩnh như vậy. Mình đáp:

-Là một ống dẫn. Nó đang đưa chúng ta đến gặp một người bạn.

-Ở đâu? Lãnh địa quê cậu à?

-Không. Đó là một nơi có tên là Zadaa. Cô bạn ở đó sẽ giúp tôi cắt nghĩa để anh biết chuyện gì đang xảy ra.

Spader gật đầu như có ý bảo: “OK, đợi tới đó mình sẽ có tám trăm triệu vấn đề để hỏi.” Tuy nhiên anh ta vẫn hỏi thêm một câu nữa:

-Pendragon, tụi mình có được an toàn không?

Oa! Trả lời sao đây? Chính mình, mỗi giây phút hàng ngày, đều cảm thấy không an toàn chút nào. Nhưng không thể cho anh ta biết được sự thật đó. Mình đành giả nai, phớt lờ chuyện vũ trụ rắc rối này đi, làm như anh ta đang hỏi về chuyện trước mắt. Mình đáp:

-An toàn chứ. Ông dẫn rất an toàn. Yên tâm đi!

Chỉ chốc lát sau tụi mình đã tới nơi. Ông dẫn thả hai đứa vào một hang động ngầm...dưới lòng đất. Quá kinh ngạc đối với Spader. Anh tròn tròn mắt, ngoái nhìn ông dẫn lúc này đã tối thui trở lại. Mình bảo:

-Đừng lo. Nó hoạt động hai chiều. Tụi mình có thể dùng ông dẫn này trở lại Cloral được mà.

Spader sững sờ hỏi:

-Ý cậu là chúng ta không còn ở Cloral nữa sao?

Trời đất! Anh chàng này còn phải học hỏi nhiều, mà mình không biết phải bắt đầu từ đâu. Mình bảo:

-Hãy tìm bạn tôi đã, rồi chúng tôi sẽ cố gắng trả lời những câu hỏi của anh.

Cố gắng là từ rất chính xác. Giải thích mọi chuyện cho Spader là việc quá sức của mình. Một khi Spader bắt đầu đưa ra những thắc mắc quan trọng, mình cũng sẽ bắt đầu ú ớ như anh. Phải tìm cho ra Loor, càng sớm càng tốt.

Nhìn quanh hang, mình thấy một đồng quần áo. Lật ra, mình thấy đó là những chiếc áo thun nhẹ tênh màu trắng, giống y phục trong mấy phim La Mã cổ.

-Mặc vào đi! Đây là trang phục tại nơi này.

Spader không hỏi lý do. Hai đứa mình lột bỏ quần áo Cloral, trừ đồ lót. Theo quy tắc, như vậy là trái luật. Nhưng mình đâu có ý định làm lính luôn tại đây. Không bao giờ. Mỗi đứa cũng xỏ chân vào đôi xăng đan bằng da đã để sẵn tại đó. Trong lúc thay đổi trang phục, mình chỉ lo Spader hỏi vì sao những thứ này lại sẵn sàng tại nơi này, vì mình cũng chẳng biết phải trả lời thế nào. Mình nghĩ chắc lại do những phụ tá bí mật đem tới. Cậu Press đã kể cho mình nghe chuyện này, nhưng mình cũng chỉ biết có nhiêu đó. Rất may, Spader không hỏi han gì.

Khi đặt bộ đồ Cloral xuống, mình thấy một thứ làm mình tủm tủm cười. Có một đồng đồ khác ở đây. Đó là một quần yếm vải jean xanh, một sơ mi hồng và đôi bốt hiệu Dr. Marten – bộ trang phục Loor đã mặc khi tới Trái Đất Thứ Hai. Nhìn những vật này, mình yên tâm hơn. Chắc chắn Loor có mặt tại đây. Nhưng tìm ra được cô là cả một vấn đề. Từ trước tới nay, cậu Press luôn là người hướng dẫn. Bây giờ mình phải tự lo. Căng thật. Mình nhìn quanh, không thấy đường nào ra. Bao bọc tụi mình là vách hang bằng sa thạch màu nâu. Không lối vào, không ngõ tắt, không... gì hết! Không thể thế được. Phải có lối ra chứ. Rồi, ngay khi sắp ngộp thở vì sợ, mình thấy... những hốc nhỏ để vịn tay và chân được đục trên vách đá dẫn lên trần hang. Mình bước tới vách hang ngược lên nhìn: đúng là lối mòn dẫn lên một đường nứt tối thui. Lối ra đây rồi.

Mừng đến muôn rú lên, nhưng phải cố bình tĩnh. Muốn hay không, mình cũng là hướng dẫn viên mà. Phải tỏ cho Spader thấy là mình rất tự tin, dù... mình chẳng tự tin chút xíu nào. Vì vậy, không nói một lời, mình lẳng lẳng leo lên. Trong phút chốc, quanh mình toàn đá. Biết chắc đây là lối ra, nên mình không hoảng. Leo thêm vài giây nữa, đầu mình va vào một đường cụt. Ui da, đau. Lúc đầu mình tưởng bị kẹt, hết đường thoát. Rồi mình nhận ra đầu mình không đến nỗi đau lắm. Nếu va phải đá kiểu đó là sung tù vù rồi. Mình cẩn trọng với tay sờ thử và biết là đã đoán đúng: Nóc hang không phải đá, mà là gỗ. Mình vội đẩy lên: chính xác là một cửa hầm. Tụi mình thoát rồi.

Trườn lên, mình bò ra khỏi hang. Theo sau là Spader. Ngay khi anh ta ra tới ngoài, mình sập cửa lại, và thấy trên mặt tấm gỗ là hình khắc ngôi sao chúng tớ đây là cổng vào ống dẫn.

Càng lúc, càng thấy quen thuộc.

Hai đứa mình nhận ra là đang ở trong một phòng giống như nhà kho. Các bức tường cũng bằng sa thạch nâu như dưới hang, nhưng trong phòng có nhiều thùng gỗ chất đầy những thứ trông giống như phụ tùng máy bằng kim loại. Mặt sàn phủ cát, mình chợt nhận ra cửa hầm cũng nằm vùi dưới cát, nên vội vàng lấy cát phủ kín lại như cũ.

Spader lom lom nhìn mình, nhưng không nói gì. Chắc anh ta đang ráng theo dõi tất cả những điều mới mẻ này, để sau này sẽ hỏi. Mình bảo:

-Nào, bây giờ chúng ta đi tìm Loor.

Vừa định mở cánh cửa gỗ để ra khỏi phòng chứa đồ, mình giật thót người nhận ra là chẳng có chút manh mối nào ở Zadaa. Tất cả những gì mình biết chỉ là: Loor là một chiến binh. Rõ ràng điều đó có nghĩa Zadaa không phải là một xã hội của thời hiện đại. Chỉ mong sao lãnh địa này không giống như miền Tây Hoang Dã, hai đứa không phải đấu đá tung bưng để thoát thân. Ôn lăm!

Vừa mở cửa, mình nghe một âm thanh ào ạt liên tục. Spader bật nói:

-Nước!

Chính xác. Đó chính là tiếng nước. Tiếng nước cuộn cuộn chảy. Nhưng tiếng ầm ầm như vậy chúng tớ đây là một nguồn nước cực lớn. Ra khỏi nhà kho, hai đứa mình đi xuyên qua một loạt đường hầm ngoắt ngoéo đục trong lòng đá. Nó làm mình nhớ lại lòng mỏ tại Denduron. Có điều những lối đi này giống hành lang nhỏ hơn là những đường thông gió rộng trong mỏ. Chỉ vài bước chân, mình lại thấy một cửa gỗ khác, nhưng tụi mình không màng nhìn vào trong bất kỳ cánh cửa gỗ nào. Phải mau ra khỏi đây để tìm Loor, giờ không phải là lúc để khám phá.

Càng đi xa hơn dọc theo hành lang đá, tiếng nước ào ào càng lớn hơn. Khi

tới cửa hầm, bọn mình bước vào một khung cảnh vô cùng hùng vĩ.

Mình và Spader đang đứng trên bờ một dòng sông ngầm. Sông rộng chừng hai mươi mét, nước cuộn cuộn chảy. Nơi chúng mình đang đứng là một hang động lớn, trần cao vời vợi. Bên trái mình, dòng sông xuôi dòng khoảng năm mươi mét, rồi tách thành ba nhánh nhỏ. Ba con sông nhỏ chìm khuất vào ba đường hầm khác nhau.

Đầu nguồn, bên phải mình, là một thác nước. Từ một cái hang trên mặt đá phía trên tụi mình cỡ bốn tầng lầu, nước rầm rầm chảy xuống dòng sông chảy xiết. Lộn cổ xuống đó là toi mạng. Bơi là chuyện không thể vì nước chảy quá nhanh. Cũng chẳng biết ba nhánh sông kia chảy về đâu.

Bỗng một giọng nói nghiêm nghị vang lên:

-Các người làm gì ở đây?

Hai đứa quay phắt lại: một anh chàng mặc bộ đồ trắng giống tụi mình. Anh ta trông nhỏ thó, đội cái mũ tròn xoe như mũ của mấy tay chơi bóng chày, nhưng không có lưỡi trai. Cái mũ trông cứng như mũ bảo hộ. Trên hai tay anh ta là một chồng những cuộn giấy, chắc là sơ đồ. Anh ta vừa tiến ra từ cùng đường hầm như tụi mình. Như vậy, hẳn anh chàng này đã ở một trong những cánh cửa mà tụi mình đã đi qua. Màu da sáng sủa của anh ta làm mình ngạc nhiên, vì cả Loor và bà Osa mẹ cô đều có màu da đen sạm.

Anh ta trợn mắt, đầy vẻ nghi ngờ:

-Chưa từng thấy hai người bao giờ. Các người muốn gì ở đây?

Trông anh ta như đang rất vội và có vẻ rất bức xúc như thể sự xuất hiện bất ngờ của hai đứa mình đã làm hỏng lịch làm việc của anh ta. Căng quá. Chẳng biết phải cắt nghĩa sao, chỉ còn cách nói sự thật... một chút thôi; mình ngập ngừng nói:

-À, bọn tôi... bọn tôi đang tìm một người bạn. Tên cô ấy là Loor.

Mắt anh chàng trợn to hơn nữa. Oa! Chắc mình đã mắc sai lầm rồi. Giọng anh ta đầy kinh ngạc:

-Loor? Một cái tên Batu? Sao lại có thể tìm một đũa Batu ở dưới này?

Hỏi vậy, bố ai biết đường nào mà trả lời? Quên việc nói thật đi. Đành phải nói dối thôi. Mình đáp:

-À, cô ấy bảo là sẽ xuống đây mà.

Anh ta nạt:

-Lố lăng! Chẳng đũa Batu nào bỏ qua buổi diễn tập man rợ của chúng đâu. Nếu nó bảo xuống đây, là nói láo đó. Nhưng bọn chúng đều là những đũa dối trá mà, đúng không?

Nói xong, ôm chặt đồng giấy, anh ta hấp tấp bỏ đi. Spader níu vai mình. Mình thấy được vẻ hoang mang tột độ trên gương mặt anh. Hoan nghênh đã nhập hội! Anh ta nói:

-Hắn nói gì?

-Anh nghe rồi đó. Loor không có ở dưới này.

-Nhưng hắn xí xa xí xồ thế, sao cậu hiểu?

Ban đầu mình không biết Spader định nói gì, rồi mình chợt nhớ. Spader là lính mới trong trò Lữ khách. Anh ta chưa đạt tới khả năng có thể thông hiểu mọi ngôn ngữ.

-Chuyện dài lắm.

Mình nói vội, rồi đuổi theo anh chàng ôm đồng giấy kia. Spader theo sau, rất nghiêm túc. Mình bắt kịp anh chàng nọ và đi song song cùng hắn. Mình hỏi:

-Tôi rất ngượng khi phải thú thật chuyện này: bọn tôi bị lạc đường. Anh biết đó, mấy đường hầm này như mê cung. Làm ơn chỉ đường lên mặt đất cho bọn tôi, được chứ?

Hắn lại nghi ngờ lom lom nhìn mình. Nguy quá. Nếu nó hỏi hai đũa mình là ai, chắc mình ngọng luôn. Nhưng hắn lại hỏi:

-Các anh làm việc trong khu sản xuất, phải không?

-Đúng rồi. Sản xuất. Bọn tôi làm tại đó.

-Tôi khuyên các anh một câu nhé. Đừng kết bạn với một tên Batu nào. Không thể tin nổi bọn chúng đâu.

Mình nghĩ, muốn được hắn giúp, cứ đồng ý tuốt tuột những gì hắn nói:

-Đúng. Lời khuyên chính xác. Gặp Loor, tôi sẽ...cắt đứt quan hệ ngay. Đừng hòng giở trò lừa láo thêm nữa. Nhưng trước hết phải gặp cô ta mới nói được chứ. Vậy, làm sao ra khỏi đây?

-Theo tôi.

Anh ta đáp và vội rảo bước. A, hai đứa mình sắp thoát rồi! Hắn đưa hai đứa đi dọc bờ sông, tới thẳng thác nước. Lại gần, mình thấy không thể nào đi qua sau ngọn thác đang âm âm trút nước kia được. Tụi mình leo qua mấy bậc đá, xuyên qua sau làn nước. Đã quá! Thế rồi mình thấy một đường hầm đục sâu vào đá đằng sau thác nước đang đổ. Anh ta đưa hai đứa mình vào đường hầm, đi thêm mấy bước, cả bọn tiến lên một căn phòng. Tại đây có một món đồ lạ lùng hết xẩy mình chưa từng thấy bao giờ.

Cách hay nhất để tả cho hai bạn hiểu: nó giống như một cây đại phong cầm trong nhà thờ với một hệ thống ống âm thanh, nhưng lớn hơn gấp mười lần. Trần ngập trên một bức tường, phủ đầy những ống đủ kích cỡ khác nhau, từ đường kính khoảng hai phân rưỡi tới đường kính hơn hai lăm phân. Tất cả chạy dài từ sàn lên tới trần đá. (Đàn phong cầm (pipe organ) là loại đàn thường chỉ có trong nhà thờ. Để tạo ra âm thanh cho cây đàn này, người ta phải dùng một hệ thống những ống kèn hơi, được điều khiển bởi một hệ thống khác là hệ thống phím đàn như phím đàn Piano, thông thường có ba tầng. Khi người ta bấm phím đàn, những ống hơi tương ứng sẽ mở ra, hơi chạy lùa qua lỗ gà trong ống, tạo thành âm thanh (NXB))

Anh chàng kia đặt những cuộn giấy xuống, rồi bước lên một bệ đá trước mặt hàng măt trăm nùm vạn, đòn bẫy, van, tay nắm...Mình không hiểu bằng cách nào anh ta có thể phân biệt công dụng của những nút điều khiển đó, vì dường như chẳng có dấu hiệu đặc biệt nào. Anh ta tới lui trên bệ đá, thành

thạo vắn nắn này, mở van kia. Thỉnh thoảng cúi nhặt một cuộn giấy, tiến ngay lên mở, tắt thêm mấy van nữa. Công việc của anh ta có vẻ rất quan trọng. Ít nhất là quan trọng đối với...anh ta.

Spader nhìn mình dò hỏi. Mình chỉ biết nhún vai. Dù thật tình chẳng biết hẳn ta làm trò gì, nhưng mình không dám hỏi. Nếu hỏi, chẳng khác nào cho hẳn biết mình không phải là dân ở đây. Mình chỉ rụt rè nhắc khéo:

-A...Xin lỗi. Anh chỉ giúp tôi lối ra chứ?

Hắn vừa thoãn thoắt làm vừa ngoái ra sau nhìn hai đứa mình. Mình thấy rõ là tụi mình đang làm phiền hắn, nhưng biết sao bây giờ! Hắn đầu về phía một khoảng trống đục vào vách đá ở cuối phòng, hắn nói:

-Ngã đó. Cứ bên phải mà đi. Nhớ lời tôi, đừng tin tụi Batu. Hãy gắn bó với người Rokador thôi.

-Cám ơn.

Chẳng hiểu ý hắn nói gì, nhưng mình không hỏi, ngoác Spader chuồn ngay khi gã kia lại cầm cúi làm việc.

Hai đứa vọt nhanh qua cửa, theo chỉ dẫn, men theo phải, cho tới khi gặp một đoạn dốc hình xoắn ốc dẫn lên trên. Hai đứa mình bèn leo lên, mỗi chốc lại qua được một tầng mới và thấy những hành lang không biết dẫn tới đâu. Nhưng hai đứa không cần khám phá gì thêm dưới lòng đất này nữa. Tụi mình chỉ cần ra khỏi đây thôi.

Sau nhiều phút, tụi mình thấy đang ở một phòng tràn ngập ánh sáng. Các bức tường đều bằng sa thạch, nhưng trơn láng, không như những bức tường phía dưới. Rõ ràng là mình đã lên tới mặt đất và ở trong căn phòng được bàn tay con người xây dựng, chứ không phải đèo đục trong đá. Nhìn quanh, mình thấy một ô cửa hướng ra nguồn sáng. Đã đến lúc, lần đầu tiên, tụi mình được nhìn ngắm Zadaa. Dù trong đầu không có một ý tưởng chờ mong gặp gì, nhưng mình bèn chồn muốn thấy lãnh địa quê hương của Loor. Mình dẫn Spader đi qua phòng, bước vào vùng âm áp ánh mặt trời. Nhưng cả hai đứa đứng khựng lại: Cảnh tượng trước mắt làm chúng mình bàng

hoàng đèn nín thờ.

Cả một thành phố trải dài, hoàn toàn xây dựng bằng sa thạch. Cứ tưởng tượng đến một thành cổ Ai-cập trước khi bị hủy hoại bởi thời gian và gió bão, hai bạn sẽ mừng rỡ ra được Zadaa. Tụi mình đứng trên một gò cao, nên có thể nhìn được bao quát. Những ngôi đền vươn cao, với những phù điêu vượt lên khỏi những con đường bên dưới. Những ngôi nhà hình chóp và những tòa nhà có cấu trúc xếp tầng có cây lá phủ kín ban công. Xa xa, ngoài đường ranh thành phố, chẳng có gì ngoài sa mạc. Nhưng thành phố bên trong tràn đầy sức sống với những cây xanh. Nơi đây giống như một ốc đảo mênh mông giữa một biển cát. Song song với nhiều con đường là những ống máng bằng đá, dẫn nước ngọt khắp thành phố. Rải rác khắp nơi là những đài phun nước được trang trí lộng lẫy. Đã được thấy dòng sông ngầm bên dưới, nên mình có thể biết nguồn từ đâu. Nhưng mình thắc mắc, không biết hệ thống đầy van và núm vặn mà anh chàng kia loay hoay làm việc kiểm soát dòng nước này không.

Đây là một thành phố tuyệt đẹp, và mình có thể tưởng như trước mặt mình là hình ảnh Loor đang dạo bước trên đường phố. Thật mà, đây là thành phố của Loor. Ý nghĩa đó làm mình phấn chấn hẳn lên. Ngay lúc đó, Spader âm ớ hỏi:

-Biển đâu?

Giọng anh chàng run rẩy. Sau tất cả những điều kỳ lạ mình đẩy anh ta vào, thành phố này là cảnh tượng đầu tiên thật sự làm anh hoảng sợ. Spader lại hỏi, thêm lo lắng hơn nữa:

-Biển đâu?

Mình chợt nhớ. Một trăm phần trăm Cloral là nước. Không chút đất liền. Nhìn một nơi hoàn toàn ngược lại, làm gì mà không choáng? Mình cố làm cho anh ta bình tĩnh lại:

-Không sao đâu. Ở đây không có biển. Ít ra biển không phải là thứ chúng ta có thể nhìn thấy ở đây. Ở đây người ta sống trên mặt đất khô ráo.

-Không thể như thế được. Làm sao có thể sống trên mặt đất khô cằn chứ? Làm gì có đủ nước cho năng lượng và lương thực?

OK, kỳ cục quá, đúng không? Nhưng thử nghĩ, đang sống tại một nơi tất cả mọi thứ đều từ biển mà ra, nếu không có biển quả là đáng sợ thật. Mình bảo:

-Không sao đâu mà, mình thề đó. Chỉ là một cách sống khác thôi. Rồi anh sẽ thấy.

Trông Spader có vẻ không tin tưởng lắm, nhưng mình không ngại. Anh ta sẽ sớm quen thôi. Chính lúc đó mình bỗng nhận ra có điều là lạ. Một điều rất quan trọng. Thành phố... không một bóng người. Cả một thành phố rộng lớn như thế mà vắng hoe. Vừa bước vội, mình vừa bảo Spader:

-Thử đi nhìn quanh coi sao.

Nhưng lần này Spader không chịu theo mình, anh ta đứng như trời trồng tại chỗ. Mình phải quay lại và bảo:

-Mau! Chúng ta còn phải đi tìm Loor chứ.

Spader miễn cưỡng đi theo. Chúng mình đi dọc con phố hai bên hè đều lát đá. Những bức tượng cao nghều nghệu lù lù phía trên đầu trong khi hai đứa băng qua khu vực vừa lạ lùng vừa diệu kỳ này. Bỗng Spader than thở:

-Mình... đi khó quá!

Mình không thể hiểu anh ta định nói gì, cho đến khi thấy Spader bước đi như con lật đật. Trông anh như đang bị chóng mặt, không giữ thăng bằng thân mình nổi nữa, Lúc đó mình mới nhận ra Spader đang gặp một quy trình trái ngược hẳn với những gì đã từng quen khi ở trên boong tàu. Ba mình đã gọi đó là: “say đất”. Sống cả đời ở trên mặt nước, đây là lần đầu tiên Spader bước đi trên mặt đất cứng, đó là một cảm giác kỳ lạ. Spader đang cố gắng để không “say đất”. Mình cố nhin cười, nói:

-Rồi anh sẽ mau quen thôi mà. Nhưng nếu buồn nôn, cho mình biết ngay.

Không biết tình trạng “say đất” này sẽ kéo dài bao lâu. Chúng mình bước

chân chậm lại và đã lác đác gặp vài người, tuy không nhiều như mình nghĩ. Da họ sẫm màu hơn anh chàng mình gặp dưới lòng đất, nên trông họ giống bà Osa và Loor hơn. Họ mặc những áo chùng dài đủ màu, rất đẹp mắt. Mình nói với Spader:

-Không biết những người khác ở đâu? Hay hôm nay có lễ hội gì và...

Rồi mình chợt nhớ. Anh chàng dưới hang bảo, tất cả người Batu đều có mặt trong buổi diễn tập. Có thể đó là lý do đường phố vắng vẻ.

Mình chặn một người hỏi thăm:

-Xin lỗi, làm ơn cho biết đường đến nơi diễn tập.

Đó là một người đàn bà cao lớn với ánh nhìn nghiêm khắc. Bà ta trừng trừng nhìn, như không hiểu vì sao lại có một đứa hỏi một câu quá đơn giản vậy, rồi lạnh lùng nói:

-Không nhiều người Rokador quan tâm tới diễn tập đâu. Chúng làm gì có bụng dạ nào.

Rokador. Gã người hang đá nhắc tới cái tên này. Có lẽ những người sống dưới lòng đất gọi là Rokador, những ai sống trên này là Batu. Chắc hai đứa mình trông giống Rokador. Chẳng hiểu vì bộ áo trắng, hay vì màu da nhạt hơn so với những người sống trên mặt đất. Mình bảo:

-Chúng tôi có thể tìm hiểu mà.

Bà ta phì cười – không hiểu cười vui hay cười nhạo – rồi bảo cứ đi thẳng đường này, sẽ tới bãi tập. Tuyệt. Mình và Spader tiến bước. Mình cảm giác chắc chắn sẽ gặp được Loor.

Càng đi, Spader càng khỏe dần. Thấy anh ta thích ứng rất nhanh, mình quyết định đây là lúc thuận lợi để cấp tốc cho anh biết vài điều. Bắt đầu, mình nói về các lãnh địa và tất cả những lãnh địa đó nối kết với nhau bằng ống dẫn như thế nào. Rồi đến chuyện cậu Press và mình đã từ Trái Đất Thứ Hai tới ra sao. Chuyện cả hai cậu cháu mình đều là Lữ khách và đã làm cuộc hành trình tới những lãnh địa đang gặp khó khăn để giúp đỡ.

Mình giải thíchLOOR cũng là một Lữ khách như thế nào, và đó là lý do mình cần cô giúp. Mình không đi sâu vào quá nhiều chi tiết. Hãy để anh ta có thời gian hiểu từ từ thì tốt hơn. Lần đầu tiên, mình thông cảm cậu Press đã cảm thấy sao, trước những câu hỏi tới tấp trong khi ông cắt nghĩa cho mình. Thật sự, trên đường đi, người ta sẽ học hỏi được mọi thứ dễ dàng hơn.

Tiếng cổ động phía trước cho chúng mình biết là đã gần tới nơi diễn tập. Mình và Spader bước vào một tòa nhà giống như một hí trường La Mã. Tòa nhà không lớn lắm, mình đoán chỉ gần bằng hội trường thể thao của một trường trung học chứ không lớn bằng sân bóng chày chuyên nghiệp. Hình như cũng không cần vé, vì chúng mình vào mà không bị ai hỏi han gì.

Quả nhiên đó là một hội trường nhỏ. Những gì trước mắt cho thấy dự đoán của mình về lý do ngoài đường vắng hoe là chính xác. Trên khán đài có mặt đến mấy ngàn người. Chỉ thoáng nhìn quanh, mình cũng thấy hầu hết là người Batu da sậm và áo chùng rục rở. Tuy nhiên cũng có một số người Rokador rải rác trong đám đông. Họ nổi bật trong bộ áo trắng và màu da sáng hơn.

Nhìn sân thi đấu bằng đất, mình nhớ ngay tới đấu trường của người Bedoowan ở Denduron với những màn quyết tử với lũ quig khủng khiếp, nơi những người thợ mỏ vô tội bị làm mồi cho quái thú. Thật tình mình hy vọng ở đây sẽ không diễn ra những trò ghê tởm đó.

Mình và Spader bước lên khán đài, vừa kịp nhìn thấy hai đội từ hai phía đối diện tiến vào đấu trường. Tất cả đều là người Batu, không hề có một người Rokador nào. Trông họ giống như những chiến binh. Người nào cũng chắc nịch và da nâu sẫm. Không chỉ có đàn ông, mà đồng đều cả nam lẫn nữ. Tất cả đều mặc áo da thú ngắn. Vì vậy mình có thể thấy thân hình họ rắn rỏi như lực sĩ. Những vùng nhạy cảm như khuỷu tay, đầu gối và những vùng hiểm như háng... đều có vải cuốn bảo vệ. Họ đi thành hai hàng, mỗi hàng mười người, một tay cầm mũ da thú, một tay cầm gậy gỗ.

Spader hỏi:

-Chuyện gì ở đây vậy?

-Mình đoán là một cuộc thi. Cô bạn Loor của mình là...

Đúng lúc đó mình nhìn thấy cô ấy. Người chiến binh đi sau cùng chính là Loor. Dù nhỏ tuổi nhất, nhưng trông cô hùng dũng không kém gì những người kia. Mình chỉ tay, bảo:

-Cô ta đó.

-Bạn cậu đó hả? Trông cô ấy...cô ấy...dễ nể quá.

Giọng Spader vừa kinh ngạc vừa e dè. Anh ta cứ đứng ngẩn ra, nhìn Loor không chớp mắt. Mình phải huých một cái cho Spader tỉnh lại:

-Đừng mơ mộng. Cô ta không thuộc loại người hợp với anh đâu.

-Cô ta thuộc loại nào?

-Thuộc loại không quan tâm tới bất cứ chuyện gì ngoài chuyện đánh đấm. Không tin, cứ nhìn sẽ biết.

Hai đội chiến binh đã đứng hai bên đấu trường đối diện nhau và bắt đầu sửa soạn việc trang bị sau cùng. Màn này lạ lẫm. Mỗi người đều gắn những thứ giống như cọc gỗ, tia tua từ khuỷu tay và đầu gối. Những cọc dài này chừng mười lăm phân. Một đội cọc đỏ, một đội cọc màu xanh lá. Khi họ đội mũ da lên, mình thấy trên chop mũ cũng có một cái cọc nhỏ dựng ngược, trông như mũ của lính Đức trong Thế Chiến Thứ Nhất. Tổng cộng, mỗi chiến binh trang bị năm cái cọc. Mình chịu thua, chẳng biết mấy thứ đó để làm gì, nhưng nói thật, mình trông họ ngổ dễ sợ.

Mỗi đội đứng sát cánh nhau thành một hàng ngang, đối diện với đội đối thủ bên kia sân. Một anh chàng Batu khoác áo choàng màu vàng rực rỡ tiến ra giữa đấu trường, cầm phập một cây gậy xuống đất. Anh ta treo lên đầu gậy một thứ giống như sợi dây chuyền kết bằng những cái răng vàng lớn, rồi lẳng lẳng lui về khán đài chính. Từ chỗ đứng an toàn, anh ta quay lưng lại đấu trường, nâng cây tù và bằng vàng lên môi, thổi một hồi ngắn.

Lập tức mọi người im lặng, chăm chú nhìn xuống các chiến binh dưới sân.

Mình thoáng lo sợ cho Loor. Dù mình biết cô đủ tài xoay trở, nhưng không biết cuộc tranh đua này nguy hiểm đến đâu, và ý nghĩa của nó là gì. Mình có biết gì về Zadaa và phong tục của họ đâu. Vì vậy mình chỉ lo đây là một kiểu “đánh cho tới chết” như trò giác đấu. Nhưng mình không thể làm gì, chỉ biết nhìn và cầu mong Loor được an toàn thôi.

Thế rồi anh chàng Batu trong bộ áo chùng vàng lại cất lên một hồi tù và kéo dài, thúc giục. Tất cả chiến binh đưa cao gậy gỗ, nghiêm chào người Batu thổi tù và. Tiếng tù và vừa dứt, cuộc đấu bắt đầu. Lập tức cả hai đội reo hò, xông lên tấn công nhau. Loor đang trong đám đó. Mình muốn nhắm tịt mắt, nhưng như vậy có vẻ... hơi bị thiếu tôn trọng. Dù chuyện gì xảy ra, mình cũng cần phải theo dõi.

Hai đội đối thủ xoay tít cây gậy gỗ, đập tới tấp. Mình chợt hiểu ngay: những cọc gỗ tua tủa trên thân họ chính là mục tiêu chiến đấu. Họ không nhắm đánh vào người nhau, mà chỉ cố đánh cho những cọc gỗ của đối phương bật ra. Tất cả chỉ là tốc độ, giữ thăng bằng, thủ thế, tấn công và rút lui. Tất nhiên, dù họ rất điệu nghệ, nhiều cú đập cũng không tránh khỏi lạc mục tiêu. Rất nhiều cú vụt vào thân thể và đánh vào đầu đau điếng. Nhưng đây không phải là một cuộc chiến thù hận dẫm máu. Đây là thể thao. Mình biết chắc, ngày mai, nhiều người sẽ mang những vết bầm tím, nhưng không có ai bị chết. Ngay khi nhận ra điều này, mình thở phào và thưởng thức màn thi đấu.

Loor trong đội đỏ. Đội xanh lá to lớn và khỏe hơn, nhưng hình như đội đỏ nhanh nhẹn và khéo léo hơn. Mình không biết điều nào quan trọng hơn trong một cuộc đấu kiểu này, tốc độ hay sức mạnh.

Nhưng tình hình cho thấy có vẻ sức mạnh đang chiếm ưu thế. Một chiến binh trong đội đỏ, chỉ trong năm giây, năm cọc gỗ đã tả rụng hết ráo. Anh ta ném gậy, chạy khỏi đấu trường. Bây giờ mình đã bắt đầu hiểu một phần luật chơi rồi. Ai bị mất hết năm cọc gỗ, sẽ phải rời sân.

Loor rất khôn ngoan. Cô bám sát chiến tuyến, chịu trách nhiệm bảo vệ cộng đồng. Chống đỡ nhiều hơn tấn công. Điều này thực sự khác hẳn tính cách

của cô. Nhưng có vẻ rất hiệu quả, vì hầu hết các chiến binh đã bị mất ít nhất một cọc, trong khi Loor vẫn còn nguyên cả năm. Cô ta tung mình, xoay người, phá thế tấn công liên tục của đối thủ; y chang một bản sao của... ngôi sao hành động Thành Long.

Anh chàng Spader thì thào:

-Cô ấy thông minh nhất trong đám đó, mà... còn rất đẹp nữa chứ.

Mình bắt đầu nghĩ rằng Spader thật sự vui mừng vì sắp được gặp Loor.

Ngay lúc đó, một chiến binh xanh lá nhào vào giật dây chuyền vàng, rồi thoát chạy. Ba chiến binh đỏ tấn công anh ta ngay tức thì. Anh chàng không gặp may, lập tức bị văng gậy và làm rớt sợi dây chuyền. A, mình hiểu màn kết thúc của màn này rồi. Ai cướp được dây chuyền đem về tới ranh giới của đội mình, đội đó mới thực sự chiến thắng. Giống như trò cướp cờ vậy đó. Quả là một phiên bản hải hùng và bầm dập của trò chơi cướp cờ.

Rồi mình nhận ra, đây không phải chỉ là một cuộc đấu dữ dội, cuồng nhiệt. Có chiến thuật ở trong đó. Đội đỏ của Loor lãnh phần chống đỡ nhiều hơn và chỉ vài chiến binh giữ vai trò bảo vệ dây chuyền. Trái lại, toàn bộ đội màu xanh lá đều tấn công và cho đến lúc này, chiến thuật của họ đang thắng lợi. Đội đỏ bị rời sân ba người rồi, số còn lại mỗi người chỉ còn ba cây cọc, hoặc ít hơn. Đội xanh mới chỉ mất một người và đang tăng cường tấn công. Có vẻ như cách chiến đấu trong trò chơi này là tấn công bạt mạng và áp đảo đối thủ.

Nhưng rồi thế trận bỗng xoay chiều. Những chiến binh đội đỏ còn lại từ từ khép vòng quanh dây chuyền vàng. Đội xanh quá háng say tung đòn, không kịp nhận ra đang bị đánh lạc hướng. Thêm nữa, đội xanh đã quá phí sức nên bắt đầu thấm mệt. Họ không còn nhanh nhẹn như lúc trước. Mình nghĩ, tấn công tốn sức hơn tự vệ, nên đội đỏ trông vẫn còn tươi tỉnh.

Lúc này đội đỏ khép chặt vòng quanh dây chuyền vàng và vẫn còn đủ khả năng đẩy lui những đợt tấn công của chiến binh xanh mà không phải ráng nhiều sức lực. Tất cả thành viên đội đỏ đều kết vòng, trừ Loor. Cô vẫn ở bên ngoài, giữ an toàn cho đồng đội. Thế rồi một chiến binh đỏ hét to một

tiếng. Chắc chắn đó là một tín hiệu, vì ngay lúc đó Loor hành động.

Lách qua những chiến binh xanh lá đang đấu với cô, Loor chạy vút vào vòng vây của đồng đội. Các chiến binh đỏ tách ra vừa kịp lúc để cô lọt vào trong. Loor nhặt dây chuyền và toàn đội đỏ giữ nguyên vành đai bảo vệ, vây quanh Loor, cùng chạy về hướng sân nhà. Đội xanh quá bất ngờ. Lúc này họ đã quá kiệt sức, không nâng nổi vũ khí nữa. Chỉ trong vài giây đội đỏ đã chiếm thế thượng phong, với Loor chạy chính giữa, rút về sân nhà an toàn. Họ là những kẻ thắng trận rồi.

Loor đưa cao sợi dây chuyền trong vinh quang chiến thắng.

Mình sống sờ, rồi gào lên la hét. Vừa nhảy nhót vừa hoan hô như đội mình vừa hạ gục đội bóng bạn không bàn gỡ danh dự nào vậy. Thật tuyệt vời. Loor quá tuyệt vời. Khéo léo, nhanh nhẹn đã chiến thắng cao to khỏe mạnh. Đó là chiến thắng của chàng tí hon, mình mê tới từng giây phút của trận đấu.

Rủi thay... không ai trong đấu trường sôi nổi phấn khích như mình. Trong khi mình nhảy cẫng lên như một fan bóng đá hóa rồng, thì tất cả mọi người ngồi im thin thít, ngó mình lom lom như đang thăm hỏi thằng nhóc tâm thần này là ai vậy kia? Mọi cặp mắt, kể cả các chiến binh trên sân, đổ dồn vào mình. Mình cảm thấy ngổ ơ là ngổ.

Tới anh chàng Spader cũng kinh ngạc trước nhiệt tình của mình, hỏi:

-Đây là phong tục tại quê cậu à?

Thì đúng vậy, nhưng điều đó chẳng làm cho cơn ác mộng này dễ chịu hơn chút xíu nào. Mình cảm hợm, nhìn xuống sân, và tìm kiếm ánh mắt của Loor. Cô ta cũng đang ngược nhìn lên để xem tiếng la hét từ đâu phát ra mà khiếp thế. Cô ta thấy mình, nhưng lúc đầu hình như không nhận ra. Loor đang kiệt sức, mặt vẫn còn đỏ bừng vì trận đấu và chiến thắng đã qua. Cô ta thờ ơ nhìn mình. Làm mình càng thấy tệ hại hơn. Thậm chí cô ta không nhận ra mình là ai. Khủng khiếp quá! Nhưng một thoáng sau đó, qua ánh mắt cô, mình biết cô đã nhận ra mình. Rồi, chuyện mình chẳng bao giờ ngờ

đã xảy ra. Nó làm mình bàng hoàng tới nỗi không còn để ý đến chuyện đang bị ê mặt nữa. Điều đó đâu quan trọng gì, vì... đang đứng đó, thở gấp, Loor nhìn lên mình và... mỉm cười.

Chương 13

NHẬT KÍ # 7

(TIẾP THEO)

ZADAA

(@mat_biec99 type)

Loor cắt nghĩa:

-Đây là một bài tập huấn luyện. Tất cả chiến binh đều phải tham dự. Một kinh nghiệm rất tốt về tác chiến đối kháng cá nhân và đồng đội.

Với tất cả cam go của cuộc tác chiến hỗn loạn cô vừa trải qua, Loor gần như hoàn toàn không bị thương tổn, chỉ có vài vết bầm. Mình bảo:

-Tôi thấy giống như một trận bóng đấu bằng vũ khí vậy.

Cả Loor và Spader đều tròn xoe mắt nhìn mình. Họ không hiểu mình nói gì. Không sao, chẳng quan trọng gì.

Ba đưa mình đi dọc những con đường của thành phố vắng hoe – Loor bảo đây là thành phố Xhaxhu (phát âm là Da-Du), Xhaxhu là thủ đô của Zadaa.

Spader cúi đầu đi phía sau, lẳng lặng lắng nghe tất cả những gì mình và Loor nói với nhau. Không như những người Zadaa khác, Loor là một Lữ khách, nên Spader có thể hiểu cô nói gì. Dần dần anh sẽ hiểu được ngôn ngữ của mọi người, cũng như mình trước đây vậy. Ước gì Loor thấy anh ta giống như lần đầu tiên mình gặp khi mới tới Cloral. Cô ấy sẽ mến anh ta ngay. Nhưng như mình đã viết lần trước, Spader đã thay đổi. Anh đã thần thờ trong suốt cuộc hành trình tới Zadaa. Cái chết của người cha đã làm Spader thay đổi hoàn toàn. Mình chỉ còn biết hi vọng, sự phẫn nộ sẽ làm anh ta trở lại là con người cũ. Loor hỏi:

-Vì sao hai anh đến đây?

-Hai lí do. Cậu Press và tôi nghĩ, cậu cháu tôi đã biết hành động của Saint Dane tại Cloral, nên có thể cần cô giúp. Lý do thứ hai là...

Quay lại nhìn Spader, mình tự hỏi, có nên nói trước mặt anh ta không? Rồi mình nghĩ đã đến thời điểm để anh ta biết hết sự thật.

-Lý do thứ hai, cha của Spader là một Lữ khách của Cloral. Ông đã chết. Bây giờ Spader là Lữ khách. Vấn đề là, Spader không có một manh mối nào... về bất cứ chuyện gì. Tôi phải cho anh ấy biết gấp mọi chuyện, nên cần cô giúp.

Mình lại quay nhìn Spader. Anh ta đã đứng khựng lại, hoang mang nhìn mình chằm chằm và mình nghĩ Spader có chút sợ sệt. Mình đã dội lên anh ta một lượng thông tin lớn cỡ... một con tàu chở hàng khiến anh... chẳng hiểu gì cả. Rõ ràng là vậy. Loor quay sang anh ta bảo:

-Cho tôi biết, điều gì khiến anh nhớ đến cha anh nhiều nhất.

Spader nhìn Loor. Câu hỏi làm anh ta ngạc nhiên, nhưng anh muốn được trả lời. Spader nhìn xuống, rồi ngẩng lên nói:

-Cha tôi là một con người vĩ đại, một người thầy vĩ đại. Và tôi yêu ông.

Mình nghĩ, Spader đã phải cố nén cả tấn cảm xúc trong lòng.

Loor chạm vào vai anh nói, nói:

-Vậy thì anh sẽ trở thành một Lữ khách vĩ đại. Đi theo tôi.

Nói xong, cô tiếp tục bước. Spader nhìn mình. Vẫn còn bối rối, nhưng không còn vẻ sợ hãi nữa. Lúc đó mình biết ngay, việc đến đây gặp Loor là hành động khá nhất mình có thể làm.

Loor đưa hai đứa mình về nhà cô. Ngôi nhà lớn cũng được xây dựng bằng sa thạch như tất cả các công trình kiến trúc khác tại Zadaa. Đó là ngôi nhà một tầng, sàn gỗ, mái lợp rơm. Rất rộng. Có nhiều phòng dành cho những người khác, giống như một chung cư lớn bằng cát. Nhìn những người cơ bắp rắn chắc qua lại, mình đoán chắc đây là một nhà ở tập thể của các chiến binh. Loor có hai phòng, một phòng chính có bếp và một phòng ngủ.

Đồ đạc như được đan bằng dây liễu gai. Có mấy cái ghế thấp và một chiếc giường đơn sơ mộc mạc. Phòng tắm công cộng nằm bên ngoài ngôi nhà có máng dẫn nước để uống và giặt giũ. Một máng nước khác dùng làm cống thoát nước đặt ngầm dưới đất. Nơi ở này trông thô sơ, nhưng tiện lợi.

Ba đưa mình ngồi trong phòng chính và được Loor nấu cho ăn. Loor đã nướng ba ổ bánh mì ngon tuyệt để tụi mình ăn với rau tươi. Cô cũng đãi tụi mình một thứ nước ngọt làm bằng nhựa cây. Mình uống mà lại nhớ đến nước dừa. Chắc cậu Press sẽ khoái món này lắm. Không biết lúc này ông đang làm gì, có được an toàn với tụi cướp ở Cloral không? Mình cố không lo lắng nữa, vì ngay lúc này có thể làm gì cho ông được đâu.

Trong khi ăn, Loor kể cho hai đứa mình nghe về đời sống trong thời gian huấn luyện của một chiến binh như cô. Cô là thành viên của quân đội ở Zadaa này. Căn hộ của cô được ban quân sự cấp. Cô có thể ở đây trong suốt thời gian còn phục vụ. Vì còn quá trẻ, cấp bậc của cô rất thấp. Nhưng Loor hy vọng sẽ có ngày trở thành cấp chỉ huy. Mình không nghi ngờ gì về việc cô sẽ đạt được nguyện vọng đó.

Ăn và dọn dẹp xong, tụi mình ngồi ngó nhau. Một vấn đề lớn lớn vờn trong phòng, nhưng mình không biết phải “khai hoá” cách nào. Chính Spader đã làm điều đó giúp mình. Anh ta lắng lắng nghe mình và Loor nói, và quyết định đây là lúc để lên tiếng:

-Hai người gọi tôi là Lữ khách. Lữ khách là gì?

Loor nói trước. Cô bình tĩnh giải thích cho Spader hiểu: mỗi lãnh địa đều có một lữ khách và họ có thể phóng qua ống dẫn như thế nào. Cô cho anh biết mỗi lãnh địa đều sắp trải qua một “bước ngoặt” nguy kịch ra sao, và công việc của Lữ khách là phải tìm ra mọi cách để đảm bảo yên bình cho lãnh địa. Thất bại đồng nghĩa với việc lãnh địa đó sẽ bị rơi vào tình trạng hỗn loạn. Cô cũng kể cho anh nghe về Saint Dane – Lữ khách độc ác – đang hành động ngược lại. Mục tiêu của hắn là đẩy lãnh địa vào cảnh hỗn loạn.

Đến lúc mình nhập cuộc. Mình cho Spader biết Saint Dane có khả năng

thay đổi hình dạng. Tại Cloral, hẳn là tên hải tặc Zy Roder. Cậu Pess và mình tin chắc chính hẳn có trách nhiệm trong vụ đầu độc hoa màu. Vụ lương thực hư hỏng tại Cloral sẽ là nguyên nhân gây ra nội chiến, vì người dân sẽ đánh nhau tranh giành lương thực chưa bị nhiễm độc, đúng như mong muốn của Saint Dane.

Loor kết thúc bằng việc thổ lộ rằng: bản thân cô và mình cũng không hiểu vì sao được tuyển chọn làm Lữ khách, hoặc vì sao bọn mình là kẻ được chọn. Nhưng công việc hai đứa mình được trao là việc hệ trọng. Cô bảo rằng cuộc chiến với không chỉ là việc của từng lãnh địa, mà là toàn thể Halla. Halla là tất cả - là mọi lãnh địa, con người, thời gian hằng có. Mục tiêu tối thượng của Saint Dane là làm bá chủ Halla. Chướng ngại vật duy nhất củ hẳn là các Lữ khách. Chính là bọn mình.

Spader chăm chú nghe. Mình và Loor đang đặt lên anh ta một vấn đề vô cùng hệ trọng. Không đoán được phản ứng của anh ta ra sao, mình hỏi:

-Sao? Anh nghĩ thế nào?

Mình có thể thấy Spader đang cố gắng nhồi mớ bong bóng này vào đầu, nhưng để thông suốt được mọi chuyện quả là khó khăn với anh. Spader đáp:

-Nhiều...nhiều thứ quá.

Đúng vậy, đâu phải chuyện giỡn.

Anh ta nói thêm:

-Xin lỗi hai bạn, mình chỉ là một thủy vụ. Mình có thể am hiểu sông nước, thuyền bè, sửa chữa... và vui thích với những công việc đó. Cuộc sống của mình chỉ có nhiều đó. Nhưng bây giờ... hai bạn bảo mình có trách nhiệm với tương lai... mọi thứ trên đời sao? Hầy, mình không đáng để được chọn vào công việc đặc biệt đó đâu.

Mình nói ngay:

-Tôi thì khác gì anh. Tôi cũng vậy thôi.

Loor đứng dậy, lấy một thứ từ trong chiếc giỏ đan bằng liễu gai gần bếp, rồi hỏi Spader:

-Anh nghĩ cha anh có xứng đáng làm một Lữ khách không?

-Hoàn toàn xứng đáng.

Spader nói ngay, không chút ngập ngừng. Loor đưa cho Spader thứ vừa lấy từ giỏ ra. Đó là một miếng giấy gấp đôi, màu xanh lá. Loại giấy mình vẫn dùng để viết nhật kí khi còn ở Cloral. Spader mở miếng giấy, để lộ một hình vẽ. Thật ra đó là một nửa hình vẽ, giống như đã được xé làm hai mảnh, và đây là mảnh còn lại.

Hình vẽ bằng mực đen. Một phần ba phía dưới tờ giấy là một đường kẻ ngang. Dưới đường kẻ, gần cuối mảnh giấy, gần rìa bên trái là một đường cong vòng lên cho đến khi chạm vào rìa giấy bên phải, tạo thành một phần tư vòng tròn. Trên đường kẻ ngang, có những chấm mực rầy không ra hình dáng gì. Ở góc phải phía trên của mảnh giấy là một loạt năm kí hiệu, trông giống như chúng còn tiếp tục lần sang một nửa mảnh giấy đã bị xé mất.

Mình chẳng hiểu ý nghĩa nửa hình vẽ này là gì, cho đến khi mình chợt chú ý thấy một thứ khiến mình rung động. Ở góc phải phía trên của mảnh giấy là một kí hiệu tròn. Giống hệt mấy mẫu tự lồng vào nhau trên lá thư của cha Spader để lại. Mình sững sờ ngó anh ta. Mắt anh ta gắn chặt vào mảnh giấy. Cuối cùng, sau một khoảng thời gian tưởng như cả thế kỉ, Spader thì thầm:

-Faar.

-Xa? Cái gì xa?

(Nguyên văn: “ Far? Far what?”. Vì faar và far phát âm giống nhau, mà faar lại là từ không có trong từ điển Tiếng anh, nên nghe Spader nói : “ Faar”, Pendragon tưởng là far, (có nghĩa là xa))

Mình bật hỏi. Tim mình đập nhanh tới mức sắp văng qua mái nhà. Nhìn Loor, mình chật vấn:

-Cô lấy cái này ở đâu vậy?

Loor điền tĩnh đáp:

-Mẹ tôi là một lữ khách. Bà biết cha của Spader.

Oa! Đoạn gay cần đây! Loor nói tiếp:

-Trước khi tôi biết số phận mình, bà trở về sau một cuộc hành trình và đã trao cho tôi mảnh giấy này. Bà kể về một người mà bà rất ngưỡng mộ. Ông ta biết những điều mà hầu hết người khác không biết. Sau nhiều lần liều mạng sống, ông mới khám phá ra thông tin của hình vẽ này. Theo lời ông, đây là chuyện hệ trọng đối với tương lai của Cloral. Nhưng ông cũng rất lo sợ nó sẽ bị lọt vào tay những kẻ có chủ đích độc ác. Đó là lí do ông đã xé hình vẽ làm hai và trao cho mẹ tôi một nửa. Cha anh đã nói, thời gian của ông ngắn ngủi, nên con trai của ông sẽ thay thế, lãnh trọng trách này. Ông yêu cầu mẹ tôi trao mảnh giấy này cho người con trai, khi anh ta tới tìm. Spader, giờ mẹ tôi đã mất. Bản phận của tôi là trao nó lại cho anh.

Không thể tin nổi mạng lưới Lữ khách thật sự gắn bó chặt chẽ với nhau như vậy. Mình bảo Spader:

-Kí hiệu này giống hệt hình cha anh để lại. Nếu anh biết nó có ý nghĩa gì, hãy cho chúng tôi biết.

Spader đứng dậy, bước quanh. Mọi chuyện xảy ra cho anh quá nhanh, quá nhanh, quá bất ngờ. Anh bối rối nói:

-Chỉ là chuyện trẻ con. Một chuyện cở tích

Mình nằn nì:

-Nhưng là chuyện gì?

Anh ta gắt:

-Faar! Đó là một truyền thuyết! Ai mà chẳng biết.

Mình nói:

-Hai chúng tôi không biết.

-Vậy thì để tôi kể cho bạn nghe. Kí hiệu đó là biểu tượng cho một thành phố trong thần thoại, tên là Faar. Đó là thành phố tuyệt vời tràn đầy học giả, nhạc sĩ, khoa học gia và nghệ thuật – một nơi hoàn hảo. Nhưng rồi một đại họa xảy ra và thành phố tuyệt vời này chìm sâu xuống biển. Các bậc tiền bối của thành phố đã thấy tai họa sắp đến, nên đã kịp dự trữ để cứu thành phố bằng mọi cách. Họ đã cứu được thành phố, mặc dù nó đã bị chìm sâu vào lòng đại dương, Truyền thuyết kể rằng: thị dân Faar sẽ mãi mãi sống dưới nước, để âm thầm bảo vệ những ai sống ở các khu cư trú bên trên.

Loor hỏi:

-Thành phố đó đã bị phá hủy?

Spader đáp:

-Tôi không nói là bị phá hủy. Nó bị chìm.

Mình hỏi:

-Sao khi còn ở trên Magorran, thấy kí hiệu này, anh không nói cho chúng tôi biết?

-Vì đó chỉ là một chuyện ngụ ngôn cha thường kể để ru tôi ngủ. Thấy kí hiệu đó, tôi tưởng cha muốn tôi nhớ lại kỉ niệm của hai cha con. Tôi nghĩ nó chẳng mang ý nghĩa gì hơn chuyện đó. Lúc này tôi cũng vẫn cho là thế.

Cố gắng không tuôn ào ào mà không kịp suy nghĩ, mình lập luận:

-Nhưng nếu cha anh có nói với anh một điều gì đó? Nếu đây là chuyện quan trọng hơn chuyện trẻ con? Nếu cha anh đã khám phá ra thành phố Faar đó thật sự tồn tại thì sao?

Spader nói, vẻ chế nhạo:

-Không thể đâu!

Mình vừa giơ mảnh giấy lên, vừa tiếp tục nói:

-Nhưng nếu đó là điều có thể, thì đây có thể là một bản đồ. Hay... nửa tấm

bản đồ. Rất có thể cha anh đã khám phá ra Faar.

-Nhưng Faar không có thật!

Spader gào lên với mình. Loor nói:

-Nhưng nếu nó có thật, thì đó chính là những gì Saint Dane muốn tàn phá. Nhất là nếu nó thật sự quan trọng đối với người dân Cloral.

Spader gào to:

-Saint Dane!

Giờ thì anh thực sự nổi giận. Sau cùng tất cả những thông tin suốt mấy ngày qua đã tác động tới anh:

-Tôi không biết gì về các lãnh địa hay Lữ khách hoặc Halla, ông dẫn và bất cứ trò ma thuật nào. Nhưng duy nhất một điều hai người nói mà tôi có thể hiểu được. Nếu thằng cha Saint Dane này có trách nhiệm trong vụ đầu độc dân Magorran, tôi cũng bắt cần. Nhưng nó giết cha tôi, tôi phải trả thù. Pendragon, đưa tôi trở lại Cloral. Ngay bây giờ.

Tình hình có vẻ không hay. Sau tất cả những gì mình và Loor nói với Spader về Lữ khách và nhiệm vụ phải làm, anh ta chỉ rút ra được một điều: trả thù Saint Dane. Mình đứng bật dậy nói:

-Anh chẳng hiểu gì hết. Saint Dane không phải là một gã anh có thể đương đầu đâu. Hắn giống như... một con quỷ. Quyền lực của hắn... vượt cả trí tưởng tượng của anh. Anh sẽ bị hắn giết mà không kịp trở tay.

Spader phản bác:

-Hắn không thể mạnh hơn Loor, cô ấy là chiến binh. Cô ấy sẽ đi với hai đứa mình và sử dụng những vũ khí kia để giết hắn.

Mình kiên nhẫn hết sức, giải thích:

-Mình không làm vậy được. Không thể đem vật dụng từ lãnh địa này tới lãnh địa khác. Chúng tôi đã có kinh nghiệm xương máu về chuyện này rồi.

-Không sao. Cloral cũng có rất nhiều vũ khí. Nào, hãy đi truy lùng hắn.

-Không nên truy lùng hắn. Một chọi một, anh sẽ bị tan thân.

Spader cương quyết:

-Thà tan thân nát thịt, còn hơn không trả thù cho cha tôi. Dù thằng cha này ba đầu sáu tay, tôi cũng quyết trả thù. Đưa tôi về ngay!

Phải nghĩ ra cách gì đó ngay. Spader đang bần loạn. Phải tìm cách hạ hỏa cho anh ta gấp, trước khi anh ta làm chuyện dại dột. Mình cố nói với về dứt khoát hết mức:

-Không. Tôi đang mệt, vả lại chưa bao giờ tôi tìm công ông dẫn trong đêm tối. Nếu anh muốn đi một mình, xin cứ việc. Tôi thì phải tới ngày mai.

Mình ngồi xuống, uống nước dứa, cố làm ra vẻ bình thường, hi vọng anh ta sẽ không thể tự tìm ra. Nhưng ai mà biết được.

Spader đứng im lìm, hai tay nắm chặt, đắn đo suy tính. Sau cùng anh bảo:

-Thôi được. Mai chúng mình về. Tôi sẽ đi tìm Saint Dane dù có cậu hay không.

Nói xong, Spader phóng chạy ra ngoài. Mình vừa định đuổi theo thì Loor đặt tay lên vai mình, nói:

-Để anh ta một mình. Anh ta cần bình tĩnh lại.

Mình ngồi xuống, uống nước dứa. Mà mình thì vốn ghét nước dứa. Mình cười ngớ:

-Thật không gì tệ hại hơn.

Loor bảo:

-Không sao đâu. Anh ta biết suy nghĩ mà.

-Hừ, nhưng nếu anh ấy đi tìm Saint Dane...

-Anh phải kiểm soát Spader. Pendragon, anh cũng như tôi đều biết rõ là Saint Dane sẽ giết anh ta. Tôi không có ý tàn nhẫn đâu, nhưng cái chết như thế chẳng giúp gì được chúng ta.

-Tôi hiểu. Hai chúng ta có thể...

Loor nghiêm nghị nói:

-Không. Tôi không thể cùng anh tới Cloral.

Đó là lời từ chối mình không hề muốn nghe. Mình hoài nghi hỏi:

-Cô nói sao? Chúng ta là Lữ khách, phải giúp đỡ nhau. Cô biết câu “chuyện phải thế thôi” mà. Đừng đổ hết trách nhiệm lên đầu tôi chứ.

-Tôi chưa khám phá ra bước ngoặt của Zadaa. Nhưng đang có chuyện căng thẳng giữa người

Batu và Rokador. Tôi muốn ngăn chặn trước khi tình hình trở nên xấu hơn. Nếu tôi thành công, sẽ bớt đi một cuộc chiến mà chúng ta phải lo lắng trong tương lai.

-Hay quá ha! Nhưng còn cuộc chiến tôi đang tham dự này thì sao?

-Nhiệm vụ của anh bây giờ là kiểm soát một Lữ khách mới đang đau khổ và giải quyết bí ẩn về thành phố Faar. Nghĩ coi, Pendragon. Anh thích hợp với công việc đó hơn tôi. Nếu tôi lãnh nhiệm vụ đó, tôi sẽ chỉ đập cho anh ta bất tỉnh để không thể đi tìm Saint Dane được nữa.

Chính xác. Ngoại giao mềm dẻo không có trong danh sách kỹ năng của Loor. Cô nói thêm:

-Khi anh cần một chiến binh, tôi sẵn sàng có mặt. Anh biết điều đó rồi mà.

Đương nhiên là cô ta có lí. Loor luôn sẵn sàng đánh đấm, kể cả khi đánh đấm không phải là cách khôn ngoan nhất để giải quyết công việc. Mình không có trách nhiệm phải kiểm soát cả hai cái đầu nóng. Nói cách khác, nếu Loor là cơ bắp, thì mình là bộ não. Đã đến lúc bắt đầu sử dụng cả hai. Mình hỏi:

-Có thể nào không? Có thể nào cha của Spader đã khám phá ra một thành phố mất tích không?

-Sau tất cả những gì chúng mình đã trải qua, anh vẫn còn nghi ngờ có

những điều không thể sao?

Hai đứa nhìn nhau, chia sẻ những điều ngầm hiểu. Tụi mình đã cùng nhau trải qua nhiều sự việc, và biết rằng còn rất nhiều điều sắp phải trải qua. Không. Chẳng có gì là không thể trong cuộc sống mới này của tụi mình. Điều dễ dàng nhất để vượt qua là chấp nhận những việc đó.

Đêm đó, Loor ngủ trong phòng của cô. Mình sóng soài trên sàn phòng chính. Cô ta đưa cho mình một cái mền thô ráp và để sẵn một cái nữa, phòng khi Spader quay trở lại. Mình báo tin vui cho hai bạn biết là vài tiếng đồng hồ sau, anh ta đã trở lại. Bước vào nhà, Spader tới ngồi bên bếp lửa. Mình im lặng vì không biết tâm trạng anh ta ra sao. Mình đâu có muốn làm anh ta “xung khí” trở lại. Ngu gì! Bỗng Spader thì thầm:

-Pendragon, cậu còn thức chứ?

-Ừa.

-Cậu nói đúng. Mình chẳng biết gì về những quy tắc trong vụ này. Hãy! Thậm chí mình không biết trò này là thế nào. Mình sẵn lòng nghe theo những gì cậu cho là tốt nhất.

Oa! Đỡ quá! Mình yên tâm ngủ được rồi. Nhưng anh ta lại tiếp tục:

-Nhưng cậu phải biết một điều. Tôi sẽ học hỏi từ cậu, sẽ cố gắng tìm hiểu làm một Lữ khách nghĩa là sao. Nhưng ngay khi có cơ hội hạ thằng cha Saint Dane, tôi sẽ không bỏ qua.

-Vấn đề là ở đó. Tất cả chúng ta đều muốn trừ khử Saint Dane. Nhưng phải thật tỉnh táo trong vụ này. Nghe có vẻ tàn nhẫn, nhưng còn có nhiều thứ nguy kịch để phải lo hơn là trả thù cho cha anh.

Spader nói với giọng đầy xúc động:

-Pendragon! Nhưng ông ấy là cha tôi. Làm sao tôi bỏ qua cho được?

Không ngồi dậy, không cao giọng, mình cố bình tĩnh nói:

-Ở đây, anh không phải là người độc nhất đau khổ đâu. Ba má và em gái

tôi đều đã biến mất. Mẹ của Loor bị giết. Hai chúng tôi tận mắt nhìn thấy tay sai của Saint Dane bắn tên tua tua vào bà. Chẳng dễ dàng gì, nhưng chúng tôi đành phải tạm quên đi. Anh cũng nên nén lòng làm như vậy.

Spader im lặng. Có lẽ mình đã bắn trúng đích. Đúng quá, tất cả bọn mình đều mất những người thân yêu. Nỗi khốn khổ kinh hoàng này đâu phải là độc quyền của Spader. Bây giờ mình chỉ mong Spader hiểu rằng, hi vọng duy nhất để triệt hạ Saint Dane là phải cùng nhau sát cánh trong một trận chiến lớn hơn.

Mình mệt tới mức không muốn nghĩ ngợi gì thêm nữa. Hôm nay là một ngày dài dặt. Mình cần được ngủ, và thế là mình thiếp đi.

Cả ba đứa mình đều thức trước khi mặt trời lên. Loor nỏ lửa, làm những cái bánh thật lạ với nửa chục trứng. Ít ra mình nghĩ đó là trứng. Chúng màu xanh và trông giống như là một thứ gì đó mô tả trong truyện giả tưởng hơn là món ăn. Nhưng rất ngon và mình thì đang đói còn cào. Mỗi khi có dịp là tụi mình phải ăn thật no, vì không biết chừng nào mới là bữa ăn kế tiếp.

Đã tới giờ lên đường. Spader đứng trước Loor, nói:

-Cảm ơn đã giữ tờ giấy của cha tôi và giúp tôi hiểu rõ phần nào. Mong có ngày gặp lại.

Loor đáp:

-Chúng ta sẽ gặp lại. Hãy tin vào Pendragon, anh ta là nguồn sáng để chúng ta cùng noi theo đó.

Cô ta làm mình kinh ngạc. Ý gì vậy? Nghe như một lời khen, nhưng cũng có vẻ cô ta đặt quá nhiều tin tưởng vào mình. Spader nhìn mình, và mình cá là anh ta cũng đang có cùng thắc mắc như vậy. Thế rồi, anh ta gạt đầu và ra ngoài, để cho mình và Loor được riêng tư một chút. Mình hỏi Loor:

-Nguồn sáng và noi theo là gì vậy?

Cô ta giễu cợt, nói:

-Tôi muốn anh ta hoàn toàn tin tưởng vào anh. Vậy thôi.

Tốt. Nếu chỉ vậy thì tốt. Chắc thế, Loor nói thêm:

-Khi nào anh cần, tôi sẽ có mặt.

-Cám ơn đã giúp về chuyện Spader. Có lúc tôi cũng chẳng biết xoay xở ra sao.

-Pendragon, bản năng của anh rất tốt. Rồi đây anh sẽ nhận ra điều đó.

Mình chỉ biết gật, rồi ra khỏi phòng. Đây là lần thứ hai mình chào tạm biệt Loor, vậy mà vẫn cảm thấy bứt rứt khi phải xa cô. Nhưng dù sao bây giờ mình đã biết khi cần, sẽ tìm cô ở đâu.

Trên đường tới cổng vào ống dẫn, mình và Spader không nói gì nhiều với nhau. Mình tập trung lần theo lối cũ khi xuyên qua thành phố. Cái nắng nóng rồi lạnh hướng dẫn đường đi, nên chỉ sau vài lần rẽ lầm, cuối cùng bọn mình cũng tìm ra ngôi nhà có lối dốc xoắn ốc dẫn xuống dòng sông ngầm.

Thật sự mình muốn né anh chàng vắn vắn mở mở cả đồng van và tay nắm. Mình không muốn phải trả lời câu hỏi nào của anh ta nữa. Nhưng đúng là gặp vận... hấn đã đứng lù lù ngay đó, kiểm tra sơ đồ, loay hoay mở tất. Công việc gì mà chán thế. Tụi mình rón rén đi qua để không bị chú ý, nhưng... Không nhìn lên, hấn hỏi:

-Lại lạc đường à?

Mình đáp cứng:

-Không. Chỉ đi qua thôi.

-Bây giờ tin tôi chưa?

-Hả? Tin gì?

-Về tụi Batu đó. Chúng nó đều mang rợ, nói láo như ranh. Hi vọng anh đã tìm được cái đĩa gọi là bạn của anh và cho nó biết những gì tôi nói rồi chứ?

Loor có lí. Rõ ràng mâu thuẫn giữa người Batu và Rokador rất mạnh.

Mình nói đôi:

-À..rồi. Cảm ơn lời khuyên của anh.

Hắn không nói gì thêm. Mình ra hiệu cho Spader, rồi hai đứa lẳng lặng qua đường hầm dẫn tới thác nước. Vừa qua khỏi tiếng nước gầm thét ầm ầm, Spader nói:

-Mình hiểu rồi.

-Hiểu cái gì?

-Hiểu thằng cha đó. Khi hắn bắt đầu nói gì đó về Batu và Rokador. Chuyện gì đã xảy ra vậy?

Mình toét miệng cười:

-Điều đã xảy ra là: anh đang trở thành một Lữ khách.

Điểm đến sau đó của hai đứa mình chính là Cloral.

Chương 14

TRÁI ĐẤT THỨ HAI

(@ Hai type)

Chuông điện thoại reo vang làm Mark và Courtney đều giật mình. Mỗi khi đọc nhật ký, hai đứa đắm chìm vào chuyến phiêu lưu của Bobby, quên ráo thực tế chung quanh. Nhưng tiếng chuông điện thoại chói lọi dai dẳng như còi cứu hỏa làm cả hai chợt tỉnh.

Không may cho Courtney, hôm nay hai đứa đọc trong phòng ngủ của Mark. Dù Mark đã thanh toán tất cả những đôi vớ hôi rình rích, những mẫu bánh xăng-uych kẹp phô-mai ăn dở dang, căn phòng vẫn cần phải cầu cứu tới những tay tẩy uế chuyên nghiệp, may ra mới hết mùi. Cũng may là Courtney đã quen dần với mùi hôi thối, nên phản xạ nôn ọe không còn nữa, nhưng cô bé vẫn nơm nớp sợ chất khí độc hại trong phòng “ăn mòn” não. Vì vậy, cô bé quyết đọc thật nhanh, để chuồn gấp khỏi nơi này.

Chúng phải chuyển từ căn hầm nhà Courtney tới đây, vì ba Courtney có

việc phải làm dưới hầm. Mỗi khi ba cô bé nổi hứng làm việc, cả nhà Chetwynde đều lo ngay ngáy. Ông Chetwynde mà vung cây búa lên, chưa bao giờ có điều gì hay ho xảy ra. Không vỡ đồ thì cũng nện phải tay. Nghe chuông reo, ý nghĩ đầu tiên của Courtney là: “Ba bị thương rồi, chắc đang chuyển đi cấp cứu!” Cô bé hoàn toàn chẳng tin tưởng chút xíu nào tài khéo tay của ba.

Nhà không có ai, Mark bắt buộc phải trả lời điện thoại:

-A lô?

Một giọng căn nhắc bức tức quen thuộc bên kia đầu dây:

- Mà y định giờ trò gì vậy, Dimond?

Không phải bà Courtney. Đó là thằng Andy Mitchell. Đúng thằng quỉ ấy đang gọi tới nhà Mark. Mark tự hỏi làm sao Mitchell lại có số điện thoại nhà nó. Tìm số trong niên giám điện thoại không khó khăn gì, nhưng Mark không thể hình dung thằng đầu bò đó lại đủ khả năng sử dụng một quyển sách rắc rối như vậy. Mark giả bộ thân mật:

- Chào. Chuyện đó sao rồi?

Mark kẹt cứng rồi. Nó không muốn nói bất cứ điều gì có thể làm Courtney nghi ngờ chuyện giữa nó với thằng Mitchell. Biết chắc Courtney sẽ không đọc tiếp nhật ký một mình mà sẽ chờ nó, nên cô bé còn biết làm gì ngoài việc nghe nó nói chuyện. Cổ nén nổi hoảng sợ đang dâng lên cao ngất, Mark éo điện thoại sát tai, để cô bạn không nghe được tiếng bên kia. Nó nghe tiếng thằng Mitchell khụt khịt, khạc nhổ, rồi nói:

- Nói gì đi chứ? Tụi mình giao kèo với nhau rồi mà, nhớ không?

Mark đáp, cố ra vẻ thản nhiên như không:

- À... ừ... nhớ chứ.

- Vậy, có vấn đề gì à?

- Có gì đâu, ổn cả.

Nó nhìn Courtney, đưa một ngón tay như bảo: “Chờ mình một giây.” Cô bé nhún vai. Chuyện nhỏ.

- Bao giờ tao mới được đọc những trang kia?

- Ừ, coi nào. Mai, được không?

- Sao không là một tiếng nữa?

Mark đau thắt bụng:

- OK. Tốt thôi. Mình đang làm bài tập, khoảng một tiếng là xong. Lúc đó hãy gọi lại, được chứ?

Thằng Mitchell cúp máy cái rụp. Mark không biết phải làm gì. Nếu nó bỏ máy ngay, Courtney sẽ thắc mắc hỏi chuyện gì vậy. Nó làm bộ tiếp tục nói:

- Ờ... ờ. Được rồi. Nói chuyện sau nhé. Chào.

Mark gác điện thoại, hy vọng Courtney chỉ nóng lòng đọc tiếp nhật ký. Nhưng không. Cô bé hỏi:

-Ai vậy.

Mark ghét nói dối. Nó nói dối rất dở. Nhưng lúc này nó phải nói thật tốt, thật lạ. Nó đáp, cố làm ra vẻ tự nhiên:

- Bạn mình. Nó nhờ mình làm giúp bài tập... đại... đại số.

Vừa dứt lời, nó mong phải chi đừng nói thì tốt hơn. Vì chỉ trôi chảy được khúc đầu, đến câu “đại số” lại bị cà lăm. Nhìn mắt Courtney, nó thấy cô cũng cảm thấy điều đó. Cô bạn có “bất thóp” được nó không đây? Cô bé trừng mắt nhìn nó một lúc, rồi nhún vai:

- Sao cũng được. Mình đọc tiếp được chưa?

- Được chứ. Chắc chắn rồi.

Mark ngồi lại xuống giường. Nó sợ. Nó ghét nói dối, nhưng lại quá xấu hổ không dám nói thật. Nó đang bị đe dọa, giống như một kiểu tống tiền, mà chưa biết thoát ra bằng cách nào. Nếu Courtney mà phát hiện ra sự thật,

chắc chắn cô sẽ hoàn toàn mất tin tưởng vào nó. Lâu vào thế đó thì khủng khiếp lắm. Nhưng ngay lúc này, ít ra nó có thể tạm quên vấn đề riêng để thả mình vào những vấn đề của Bobby.

Courtney hỏi:

- Cậu nghĩ sao về thành phố Faar này?
- Nếu nó có thật, phá hủy nó là một việc làm độc ác tuyệt hảo rất hợp với tính cách của Saint Dane. Theo lời Spader thì đó là một truyền thuyết mà mọi người Cloral đều biết. Đó là một phần văn hóa của họ. Nếu Saint Dane phát hiện và phá hủy Faar, chẳng khác nào kéo tuột mất tấm thảm lót bên dưới toàn lãnh địa. Nếu tình hình nơi đó bị hỗn loạn vì thiếu lương thực, cả lãnh địa sẽ tan nát.

Courtney thêm vào:

- Đó chính là điều Saint Dane mong muốn.
- Chính xác. Nhưng đọc tiếp thôi.
- Phải. Cậu còn phải làm bài đại số nữa mà.

Câu nói cô bé như châm chích Mark đau nhói. Nhưng nó cố không để lộ ra điều đó. Đây là lúc tập trung vào chuyện của Bobby.

Chương 15

NHẬT KÍ # 7

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@ Hai type)

Theo tín hiệu từ chiếc nhẫn, mình tìm công chẳng khó khăn gì. Mở cửa hầm, để Spader đi trước, mình theo sau. Hai đứa leo xuống theo đường đá nứt dẫn tới ống dẫn.

Được nửa đường, mình nghe có tiếng động bên phải. Hai bạn hãy nhớ là chúng mình đang leo xuống, theo những hốc nhỏ đục vào vách đá. Cứ như

đi xuống một cái hang tối om om. Kẽ nứt chỉ đủ rộng cho một người, nhưng hai bên kéo dài không biết tới đâu. Tối quá, mình không thấy được gì hết. Vì vậy khi nghe thấy có thứ gì đó rục rịch phía bên phải, mình lạnh cứng người. Tiếng động không lớn, chỉ như một viên sỏi chạm nhẹ phải vách đá. Nhưng dù là một tiếng động nhỏ, thì cũng phải có vật gì gây ra chứ. Một vật đang lẩn lút trong cái bóng tối dày đặc này.

Mình căng mắt nhìn về phía có tiếng động, và thấy ngay hai con mắt vàng khè đang chiếu thẳng vào mình. Oái! Hai mắt nhỏ xíu thôi. Nhưng nhỏ to không là vấn đề. Vấn đề là mình đang tiến đến gần ống dẫn, vậy thì dù có một lý giải duy nhất: quig! Không biết quái vật với đôi mắt góm ghiếc kia thuộc giống gì, nhưng chắc chắn không phải là một con gấu bông vô hại.

Mình sợ, chỉ một nhúc nhích nhỏ cũng sẽ làm con quái vật phóng tới tấn công, nên chờ cả người, không biết phải làm gì.

May là Spader đã ra tay. Từ bên dưới, anh ta phóng lên, vươn tay về phía hai con mắt vàng khè. Mình chưa kịp cảnh báo anh ấy thì đã nghe một tiếng “rắc” và đôi mắt vàng biến mất. Run lẩy bẩy, mình hỏi:

- Cái... cái gì vậy?

- Mình xử đẹp nó rồi, anh bạn.

Hai đứa vôi vàng leo xuống cho đến khi chạm vào nền hang. Ở đó, nằm đứ đừ dưới chân vách đá, là con quig. Mình chưa bao giờ thấy một con rắn khiếp đến thế. Dài gần mét rưỡi với cái đầu có mào. Suốt dọc sống lưng là những cái gai – một phiên bản nhỏ hơn của mấy cái gai trên lưng bọn gấu quig ở Denduron. Nhưng điều quan trọng nhất là... nó chết rồi. Spader quất nó đen đét như quất một cái roi. Anh tỉnh bơ nói:

- Mình quá quen với lũ này rồi. Bọn chúng rất hay mon men lên các khu cư trú. Cứ ló đầu ra là bị đập chết ngay.

Spader ngấm ngĩa con vật quý quái kỹ hơn và nhíu mày:

- Nhưng chưa bao giờ mình thấy một con rắn kiêu giống như thế này.

Tất nhiên. Và anh ta sẽ chẳng bao giờ thấy ở đâu khác, ngoại trừ Zadaa này. Mình phát ón khi biết sự thật tụi quig ở Zadda là rắn. Chắc chắn chúng có nọc độc. Mình ghét rắn nhất trần đời. Ghét hơn cả lũ gấu và đám chó hoang ăn thịt đồng loại. Thậm chí ghét hơn cả tụi quái cá mập. Có lẽ vì rắn là loài âm thầm lén lút... thấy phát ghét. Vừa ngó xuống con bò sát gớm ghiếc, mình vừa mong sao Loor làm tốt công việc giữ cho Batu và Rokador không đụng chạm nhau... mình không muốn phải trở lại Zadaa nữa.

Sau đó Spader và mình thay lại trang phục Cloral rồi tiến vào ống dẫn. Lần này anh ta tự hành động. Mình đã hướng dẫn Spader cách nói tên các lãnh địa muốn đến, và trước khi nguồn sáng chói ngời cuốn anh ta đi, mình báo trước cho Spader biết, khi rơi vào lòng Cloral là sẽ bị sũng nước.

Tin không? Mình bắt đầu khoái những chuyến du hành qua ống dẫn. Trong khi bay vù vù mình cảm thấy rất an toàn. Chẳng phải làm gì, chỉ việc đập nhẹ phía sau là lướt đi ngon ơ. Thậm trí, khi chuyến đi này sắp kết thúc, mình còn xoay một vòng, bắt chước cậu Press biểu diễn cú phóng đầu xuống trước. Nhưng do tính toán thời điểm sai, lưng mình đập mạnh xuống mặt nước. Đau thấy mồ luôn.

Spader đã đang đứng trên bờ hồ:

- Từ lúc này tôi là người hướng dẫn.

Tới địa bàn của anh ta rồi (phải nói là tới vùng nước của anh ta thì đúng hơn) Spader lại là người điều hành mọi chuyện. Không sao, miễn là cả hai đũa đều nhất trí theo kế hoạch. Mình dáo dác ngó quanh:

- Không ón cá mập à?

Với tay lấy quả cầu dưỡng khí và máy phóng nước, Spader nói:

- Yên tâm. Cứ bám sát đây. Mấy con quái đó không tấn công xuống sâu đâu. Chỉ khi nào cậu ở ngang tầm với chúng mới bị xử đẹp.

- Hả? Lỡ chúng lặn xuống ngang tầm với tụi mình thì sao?

Rút từ sau lưng ra con dao bạc to bản, Spader tự tin hỏi:

- Cứ để chúng xuống.
- Trời đất! Anh đem theo con dao đó vào Zadaa sao?
- Cậu nghĩ là tớ tay không đến một nơi xa lạ à?

Mình lo lắng:

- Spader, nhưng anh phải hiểu một điều. Tôi có lỗi vì đã không giải thích cho anh biết: không được phép đem đồ vật từ lãnh địa này tới lãnh địa khác. Điều đó giống như... giống như... bệnh lây nhiễm vậy. Hãy tin tôi, vì chính do sai lầm của mình mà tôi đã gây nên một thảm họa.
- Chỉ là một con dao thôi mà, Pendragon, có hại gì đâu.

Sau khi nói một cách rất tùy tiện, anh ta chụp quả cầu lên đầu, phóng ngay xuống nước. Không ổn rồi. Spader đã bảo sẽ học hỏi, sẽ nghe theo lời mình chỉ dẫn, nhưng điều đầu tiên mình mới vừa nói, anh ta phớt lờ ngay. Vụ này sẽ rất căng đây.

Nhưng chẳng lẽ cứ đứng ì ra đó, mình cũng đội quả cầu khí lên đầu, phóng xuống nước, để bắt kịp anh ta. Dù sao Spader còn có một con dao. Hai đứa bám máy phóng nước, lướt đi bên nhau sát đáy nước. Mình liên tục ngó quanh, phóng tầm mắt ra xa, tìm kiếm bóng dáng những kẻ sát nhân. Không chỉ lũ quái quig làm mình lo sợ. Khi rời Cloral, hai đứa mình đã bị bốn tên hải tặc truy đuổi. Mình âm thầm hy vọng lũ quig đã xoi tái hết mấy tên cướp đó rồi. Nhưng có lẽ chỉ là hy vọng hão. Vì vậy khi nhô đầu khỏi mặt nước dưới gò đá nhô ra, mình cảm thấy như sắp bị tấn công bất kỳ lúc nào. Nhìn trước ngó sau, hình như mình thoáng thấy một cái bóng di chuyển về bên phải, cách mình mấy mét. Vừa định bảo cho Spader biết, thì hình ảnh cái bóng đó vụt mình, phóng đi. Chắc chắn có kẻ nào vừa ở đó. Nhưng dù đó là cướp hay cá mập thì chúng cũng đã buông tha hai đứa mình.

Mấy phút sau, mình cảm thấy bớt lo. Vì như Spader đã nói, lũ cá mập chỉ lảng vảng quanh gò đá đó thôi. Nhưng càng ra xa, hết lo bị quig ăn thịt, thì

mình lại lo những gì sắp thấy lại trên Grallion. Trước khi ra đi, hai đứa đã vô hiệu hóa tàu chiến của tụi cướp và bắn tín hiệu báo cho các thủy vụ biết những khẩu đại bác đã bị tắc tị rồi. Vấn đề là, chuyện gì xảy ra sau đó? Các thủy vụ có lên được tàu chiến đó không? Hay đám hải tặc đã tràn ngập trên Grallion rồi? Có xảy ra cuộc chiến giữa người tốt và kẻ xấu không? Quan trọng nhất là, cậu Press có an toàn không?

Ít nhất thì mình có một câu trả lời ngay. Khi hai chiếc máy phóng nước đưa tụi mình tới gần Grallion, mình thấy xa xa có một thứ mà khi hai đứa ra đi chưa hề có ở đó. Thoạt đầu mình không biết đó là gì vì bọn mình còn ở quá xa. Trông chỉ như một khối màu đen. Nhưng khi đến gần hơn, vật đó bắt đầu có hình thù rõ ràng và lớn. Rất lớn. Spader là người nhận ra đó là cái gì, anh la lên:

- Hô hầy hô! Họ xử đẹp nó rồi.

Lại gần, mình thấy tám ống dài nhô lên từ một khối không lồ. Dù chúng cứ rành rành trước mắt, mình vẫn không thể nào tin nổi. Những ống dài là những khẩu đại bác. Khối đen ngòm khi chính là... con tàu bị chìm. Đó là tàu chiến của tụi cướp. Tụi mình lướt thẳng tới con tàu vô dụng. Nó lật nghiêng hẳn về một bên. Cứ tới quá gần một vật quá to lớn là mình muốn nghẹt thở vì kinh ngạc. Nó làm mình nhớ lại cảnh đắm tàu trong phim Titanic. Nhưng con tàu này chỉ mới bị chìm, chưa te tua vì rỉ sét.

Không biết chuyện gì đã xảy ra trên tàu sau khi tụi mình làm nghẽn mấy khẩu đại bác, nhưng rõ ràng tụi cướp đã bị quất cho một trận đích đáng. Mình phải lên ngay Grallion càng sớm càng tốt, để được nghe kể chuyện chiến thắng.

Lại máy phóng nước vượt qua con tàu đắm, hai đứa mình thẳng tiến về Grallion. Tụi mình lặn dưới nước cho tới khi lọt vào vùng bến cảng mới nhô lên.

Một anh chàng thủy vụ đang ở trên bến tàu, loay hoay sửa máy. Nhìn thấy hai đứa mình, anh ta tròn tròn mắt, nhảy cẫng lên mừng rỡ:

- Spader! Spader! Họ về rồi! Còn sống! Hô hầy hô! Yeaza ơi! Họ về rồi!

kia.

Hai đứa được đón mừng như những người hùng. Các thủy vụ vây quanh tụi mình, công kênh lên. Lưng mình liên tục bị võ đồm đập đến bồng rạt. Thật mà. Sau đó mình phát hiện lưng bị tím bầm hết. Nhưng nhằm nhò gì. Mừng chiến thắng như thế mới đã chứ. Lên trên, mình nhìn quanh, không có chút dấu vết nào là đã xảy ra một cuộc chiến tại đây. Đó là nhờ tất cả đều diễn ra dưới nước và trên con tàu của hải tặc. Các thủy vụ luân phiên kể lại những chuyện đã xảy ra:

Ngay trước khi thời hạn ngừng bắn của Zy Roder sắp kết thúc, Yenza loan truyền lệnh tới từng thủy vụ phải tấn công ngay khi thấy pháo tín hiệu từ dưới nước bắn lên. Các thủy vụ tuân lệnh, dù họ tưởng Yenza hóa điên. Quả nhiên, họ thấy tín hiệu của tụi mình và xông sang tụi cướp với tất cả những gì có thể dùng làm vũ khí. Những thuyền nhỏ chở đầy thủy vụ tràn ngập lên tàu chiến, tóm gọn tụi cướp hoàn toàn bất ngờ. Đại bác của con tàu Truy Nã bị tịt ngòi và đám cướp thì không sẵn sàng cho một cuộc chiến xáp lá cà. Chúng chưa kịp trở tay, các thủy vụ đã tràn lên tàu và không quá khó khăn để làm chủ tình hình.

Nhưng vẫn có nhiều tên cướp thoát thân được bằng những thuyền nhỏ. Tệ hại hơn là, thuyền trưởng của chúng – Zy Roder – cũng trốn thoát. Đúng như vậy, Saint Dane đã biến mất tăm. Nghe tin này, mình nhìn Spader. Mình biết, anh như đang bị ngắt từng miếng thịt. Spader đã biết, thật sự Zy Roder chính là Saint Dane, mình tin chắc anh ấy hy vọng thằng cha đó đã bị bắt. Nhưng thật không may!

Các thủy vụ đã đánh chìm con tàu chiến để không ai còn có thể sử dụng nó được nữa.

Trong khi nghe các thủy vụ sôi nổi kể chiến công, mình hết nhìn họ rồi lại nhìn Spader, để xem phản ứng của anh trước những gì đã xảy ra. Điều mình thấy làm mình không yên tâm. Không như bao lần trong Grolo Quán – Spader là trung tâm chú ý của mọi người – anh luôn cười nói và mua rượu đãi bạn bè. Không. Lúc này, nếu có sung sướng vì chiến thắng đám cướp,

anh cũng không biểu hiện gì ra. Anh chỉ chăm chú nghe rồi chúc mừng một cách lịch sự khi họ kết thúc câu chuyện. Anh chàng Spader trước kia thì phải nhảy tung tung mà hét toáng lên: “Hây hây hô! Không kẻ nào thách thức nổi Grallion đâu. Tiền rượu tính phần mình.” Nhưng chàng Spader mới này không làm vậy. Đây là một chàng Spader u ám, và điều này làm mình lo ngại.

Đúng lúc đó, mình nhìn thấy một dấu hiệu chào mừng phía sau đám thủy vụ đang say men chiến thắng. Chính là cậu Press. Cậu mỉm mỉm cười, ngoác mình lại. Mình chạy ào tới. Hai cậu cháu ôm chặt lấy nhau. Cậu mình cười nói:

- Cháu sắp thành một huyền thoại tại đây rồi đấy. Rồi đây họ sẽ viết những bài ca về cháu.

- Nói thật, cháu chẳng đáng gì tới thiên anh hùng ca này đâu. Suýt toi mạng dưới nước thì có.

Nghe có vẻ khiêm tốn? Nhưng mình nói rất thật lòng mà. Cậu mình hỏi:

- Cháu biến đi đâu vậy?

Mình tóm tắt chuyến đi tới Zadaa và cuộc gặp gỡ với Loor. Mình cắt nghĩa bằng cách nào Spader đang gấp rút trở thành Lữ khách, nhưng anh ta không mấy quan tâm, chỉ chăm chăm trả thù Saint Dane, rất khó ngăn cản được anh ta. Mình cũng nói cho cậu Press biết phát hiện quan trọng nhất trong chuyến đi vừa qua: ký hiệu và nửa tấm bản đồ có thể dẫn đến Faar – thành phố mất tích trong truyền thuyết. Cậu mình đồng ý, nếu quả thật Faar tồn tại, thì đó sẽ là mục tiêu hoàn hảo cho Saint Dane.

Spader lách khỏi đám đông đang tung bừng tiến tới cậu cháu mình. Giọng vô cảm, (nhưng mình biết trong lòng anh như lửa đốt) Spader nói:

- Saint Dane chuẩn rồi.

Cậu Press bảo:

- Đừng lo, rồi chúng ta sẽ lại gặp nó.

Mình đã nghĩ kỹ về việc kế tiếp nên làm và lúc này là thời điểm tốt nhất để nói ra:

- Cháu nghĩ, chúng ta nên đến thành phố Panger.

Spader kinh ngạc nhìn mình, bật nói:

- Không, Hãy để mẹ tôi đứng ngoài vụ này.

Mình nói, cố làm sao cho dễ nghe nhất:

- Tôi sợ rằng mẹ anh có thể đã vướng vào vụ này rồi.

- Vì sao? Bằng cách nào?

Mình cắt nghĩa với cậu Press:

- Cha của Spader đã nhờ bà Osa trao lại cho anh ấy nửa tấm bản đồ. Như vậy nửa tấm kia đang ở trong tay một người khác. Chúng ta cũng đã không tìm thấy trong người cha Spader, vì vậy cháu dám cá bất cứ thứ gì: nửa tấm bản đồ hiện đang ở chỗ mẹ của anh ấy.

Spader móc túi, lấy nửa tấm bản đồ, đưa cho cậu Press. Ông cầm lấy, chăm chú nhìn rồi nói:

- Những con số trên đầu tờ giấy chắc phải có mối liên quan gì đây.

Spader giận dữ giật lại mảnh giấy:

- Tôi không quan tâm đến trò hão huyền của mấy người. Để mẹ tôi yên.

Mình vội lên tiếng:

- Anh không hiểu rồi. Có thể tất cả những chuyện về Faar chỉ là một huyền thoại, nếu vậy chúng ta chẳng có gì để phải lo ngại nữa. Nhưng nếu đó là sự thật, và Saint Dane đang cố gắng tìm kiếm thành phố mất tích đó, hẳn nhiên hẳn phải cần tới tấm bản đồ này. Nếu mẹ anh giữ nửa kia, có nghĩa là bà đang gặp nguy hiểm.

Tạt cả thùng nước đá vào mặt Spader, cũng không thể làm anh bàng hoàng hơn những câu nói của mình. Thật tình mình đâu muốn vậy, nhưng phải làm

anh ta hiểu rõ vấn đề. Nhìn lom lom mảnh giấy, rồi lại nhét lại vào túi, Spader nói:

- Tìm Yenza. Chị ta sẽ cho mình một cái thuyền. Chúng ta có thể có mặt tại thành phố Panger vào chập tối.

Nói xong, Spader chạy bay về phía doanh trại của thủy vụ. Cậu Press nhìn theo, nói:

- Cậu ấy đang đau khổ lắm.

- Điều đó chẳng hay gì. Khi phải đối diện với Saint Dane...

- Đến lúc đó hãy tính. Bây giờ hãy sẵn sàng lên đường tìm kho báu.

Chương 16

NHẬT KÍ # 7

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@ Hai type)

Hai cậu cháu mình chạy theo Spader tới doanh trại thủy vụ. Lại gần, mình nghe tiếng nói oang oang từ trong khu nhà đó vọng ra: “Tôi đã cảnh báo bà ấy rồi! Phải, đúng vậy, tôi đã bảo là chuyện này sẽ xảy ra, nhưng không ai tin.”

Tiếng nói đó phát ra từ văn phòng của Wu Yenza. Nhìn qua cửa, mình thấy Yenza ngồi sau bàn làm việc, vẻ nghiêm khắc như thường khi. Spader đứng cuối phòng, lắng nghe. Tiếng nói oang oang là của hai nhà nông học đang đứng trước bàn Yenza. Đó chính là người đàn ông và người đàn bà mình đã nhìn thấy bên ngoài phòng hoa tiêu, ngay sau khi vụ va chạm xảy ra. Lúc đó họ đang tranh luận và lúc này họ cũng lại đang tranh luận.

Nhưng lần này mình mới có cơ hội được nghe họ cãi nhau về vấn đề gì. Người đàn ông - Ty Manoo - thấp người, đầu hói, mặt như ông địa. Nếu ở thế giới khác, hẳn ông ta sẽ dễ dàng kiếm được một xe độc mã trong xưởng mộc của ông già Nô-en. Nện gót lui tới, vung tay nhấn mạnh từng lời nói,

Ty Manoo nói văng cả nước bọt:

- Chúng ta phải chấm dứt những thay đổi đó lại ngay.

Người đàn bà - tên là Po Nassi - dường như không chút lo lắng. Cao ráo, mảnh khảnh, mặt sắc sảo; bà ta làm mình nghĩ đến một con mèo ranh mãnh. Po Nasi đứng khoanh tay, chán nản nhìn Manoo như nhìn một đứa trẻ hư. Sau cùng bà ta trợn mắt nhìn trời, nói:

- Anh lại đang quá đà rồi đó.

- Quá đà! Mấy trăm người chết trên Magorran! Chúng ta bị cướp tấn công! Chị đề nghị chúng ta nên phản ứng thế nào?

Sapder lên tiếng hỏi:

- Có vấn đề gì vậy?

Manoo nói ngay:

- Vấn đề là, chúng ta là nguyên nhân gây ngộ độc trên khu cư trú Mangorra.

Cha cha! Phát hiện mới! Tới lúc phải tham gia rồi. Cậu cháu mình nhìn nhau, rồi cùng bước vào phòng. Yenza đứng bật dậy. Trông chị ta có vẻ giận dữ vì đã không làm chủ được tình hình, nhưng không muốn tỏ ra mất bình tĩnh. Chị ta ra lệnh cho Spader:

- Spader, đưa các bạn anh ra khỏi đây ngay.

- Không. Họ có mặt tại đây là để giúp chúng ta.

- Tôi không muốn tạo ra sự hoảng loạn. Chưa xác định được điều gì đã xảy ra, không thể để tin đồn truyền đi lung tung được.

Cậu Press lên tiếng, giọng rất trầm tĩnh:

- Thưa cấp chỉ huy, tôi xin được trình bày: Tôi và Pendragon từ xa tới đây, vì chúng tôi nghe nói tại đây sẽ có vài...khó khăn. Chúng tôi sẽ không đi phao tin đồn, không tạo ra hoảng sợ. Mục đích duy nhất của chúng tôi là giúp quý vị vượt qua giai đoạn khắc nghiệt này.

Yenza nhìn thẳng mắt cậu Press và mình có thể thấy chị ta có vẻ yên tâm. Thật kỳ lạ! Những lời chân tình, nhẹ nhàng của cậu Press đã làm cho Yenza bình tĩnh lại. Điều này làm mình nhớ tới thái độ êm ả của mẹ Loor - bà Osa - đã ảnh hưởng đến sự bình tĩnh của người khác. Cứ như là thuật thôi miên vậy. Mình tự hỏi: đây có phải là một mảnh lời của Lữ khách không. Mình ghi nhớ chuyện này, để sau này sẽ hỏi cậu Press.

Spader tiếp lời cậu Press, nói với Yenza:

- Họ đã cứu Grallion một lần rồi. Họ là bạn của chúng ta.

Yenza nhìn cậu cháu mình. Cuối cùng chị ta cũng ngồi xuống và bảo hai nhà nông học.

- Hãy nói cho họ biết những gì các vị đã nói với tôi.

Manoo nói ngay:

- Đó là một cuộc thí nghiệm. Vì dân số Cloral đang tăng nhanh. Nhu cầu lương thực sẽ phải tăng theo rất lớn.

Không muốn bị rớt lại sau, Nassi nói thêm:

- Chúng tôi đã tính toán, với mức tăng trưởng như hiện nay, sẽ có ngày lương thực cung không đủ cầu. Vì vậy chúng tôi đã tiến hành một việc quan trọng...

Manoo xen vào:

- Chúng tôi tìm cách làm tăng trưởng cây trồng. Nếu có thể làm hoa màu phát triển nhanh hơn và nhiều hơn, chúng ta sẽ không bao giờ phải lo thiếu hụt lương thực. Chúng tôi đã thí nghiệm các loại phân bón, lai giống; tìm kiếm nhiều cách thay đổi cấu tạo tế bào cây cối hiện nay. Nhưng...đó là một sai lầm!

Nassi phản đối ngay:

- Không sai lầm. Đó là một công việc đang tiến triển.

Manoo gào lên:

- Nhưng chúng ra đang làm thay đổi thiên nhiên. Tôi đã cố nói với họ, chúng ta đang tiến tới một thảm họa. Nhưng không ai nghe lời tôi.

- Tất nhiên. Vì chúng ta đang đi tới thành công.

- Thành công? Thay đổi thiên nhiên, tạo ra loài cây phát triển nhanh hơn, nhưng bị nhiễm độc mà là thành công sao?

Lau mồ hôi nhễ nhại trên mặt bằng tay áo, Manoo nói tiếp:

- Đó là vì phân bón. Chúng tôi tạo ra một thứ phân bón ảnh hưởng lên chu kỳ tăng trưởng bình thường của cây, làm thay đổi cấu trúc di truyền của chúng. Thật kỳ lạ. Cây lớn nhanh gấp bảy lần và cho quả gấp đôi. Quá phấn khởi, chúng tôi muốn chia sẻ khám phá này đến tất cả mọi người. Nhưng chúng tôi quá hấp tấp, đã...không thử nghiệm kết quả.

Nassi lên tiếng, cố bình tĩnh, như thể không có gì quan trọng:

- Chỉ mới gần đây chúng tôi mới phát hiện ra một... phản ứng phụ đáng tiếc. Một số hoa màu thay đổi gen đã bị nhiễm độc. Thật sự, chúng tôi chưa hề sử dụng loại phân bón này trên hoa màu tại Grallion. Vì vậy, tại đây chúng ta vẫn được an toàn.

Manoo la lớn:

- Nhưng chúng ta đã gửi mẫu phân bón đó cho Hội Nông học. Chúng ta chỉ muốn họ nghiên cứu, nhưng vì quá ần tượng, họ đã lập tức sản xuất và gửi đi khắp Cloral.

Yenza đứng bật dậy, cố nén sự khiếp đảm:

- Có phải ông định nói với tôi là, thứ phân bón đó đang được sử dụng trên toàn lãnh địa Cloral, đang làm hoa màu trở thành chất độc chết người không?

- Đúng vậy. Những gì xảy ra ở Mangorran chỉ là bước khởi đầu.

Vụ này làm đảo ngược mọi dự đoán. Như vậy là Saint Dane không liên quan gì đến chuyện đầu độc thực phẩm sao? Hay hẳn chỉ lợi dụng tình hình

này? Việc tạo ra thứ phân bón giết người kia dường như chính là “bước ngoặt” của lãnh địa này, nhưng xem ra lại do người Cloral tự gây nên.

Spader nói:

- Hội Nông học đặt tại thành phố Panger. Chúng ta phải tới đó ngăn chặn họ phân tán thêm phân bón.

Manoo lí nhí nói:

- Chính xác đó là điều chúng ta phải làm ngay.

Spader yêu cầu:

- Hãy cấp cho chúng tôi một thuyền cao tốc. Chúng tôi sẽ kịp tới Panger trước khi trời tối.

Một mũi tên bắn hai con chim. Ngăn vụ phân bón là khẩn cấp, nhưng lý do chính Spader muốn đến Panger là để bảo vệ mẹ anh.

- Tôi cũng đi.

Manoo nói rồi quay lại Nassi, chỉ ngón tay ngay mặt bà ta:

- Chị cũng phải đi. Đừng đổ hết tội lỗi lên đầu tôi.

Nassi nhún vai:

- Tùy anh. Tôi chẳng ham gì tiếng tăm đâu, nhưng khi công việc tiến tới hoàn hảo, chúng ta sẽ là những người hùng.

Manoo giận dữ:

- Nhưng hiện nay chúng ta đang là những kẻ sát nhân.

Cho đến lúc này Nassi vẫn chỉ nhìn vấn đề như một nghiên cứu khoa học. Bị gọi là kẻ sát nhân, bà ta run bắn lên, nói:

- Được. Tôi sẽ đi.

Yenza vòng qua bàn, tiến ra cửa:

- Hai đầu thời gian nữa, gặp tôi tại cuối bến cảng. Tôi lo sửa soạn thuyền

cao tốc. Tất cả chúng ta cùng tới thành phố Panger.

Trước khi đi ra khỏi phòng, chị ta quay lại, đưa cao ngón tay, nghiêm khắc ra lệnh:

- Tất cả các người không được tiết lộ chuyện này với bất kỳ ai. Grallion còn an toàn, không cần thiết phải làm mọi người hoảng sợ.

Nassi và Manoo đi theo Yenza, để cậu cháu mình lại với Spader. Anh hoang mang hỏi:

- Có thể như vậy không? Saint Dane không dính dáng gì đến chuyện này sao?

Cậu Press đáp:

- Có thể, nhưng vấn đề là ở chỗ khác. Dù Saint Dane không gây ra, nhưng nó sẽ tận dụng cơ hội này?

Mình hỏi:

- Còn vấn đề thành phố mất tích nữa, có liên quan gì đến những chuyện này không?

Cậu Press bảo:

- Hy vọng chúng ta sẽ có câu trả lời khi tới Panger.

Bốn mươi phút – hay hai đầu thời gian sau (tùy theo cách tính thời gian ở mỗi lãnh địa bạn đến), sáu người đã sẵn sàng trên bến cảng. Mình đứng với cậu Press, Spader, hai nhà nông học – Nassi và Manoo. Chiếc thuyền cao tốc trông giống như một thuyền máy dài chừng mười ba mét. Màu sơn xanh nước biển, giống tàu của tụi cướp. Gần mũi tàu là một cabin đủ chứa mấy cái giường tầng và làm khoang bếp. Trên nóc cabin là buồng lái. Wu Yenza đã đang đứng ở trên đó, chuẩn bị máy. Boong tàu rộng rãi với những ghế ngồi dọc theo hàng lan can. Trông nó tựa tựa như chiếc tàu lặn cậu Press thường đưa mình lên, nhưng chiếc tàu cao tốc này có vẻ mạnh mẽ hơn nhiều.

Chúng mình cùng lên tàu. Spader tháo dây, Yenza khởi động máy. Máy chạy bằng năng lượng nước tuyệt thật. Êm như ru. Yenza điều khiển con tàu rất điệu nghệ. Tàu rời bến, hướng thẳng ra biển. Ra khỏi vành đai phao giới hạn, Yenza bẻ cần lái, và còn tàu chúng tỏ cho mình thấy vì sao nó được gọi là tàu cao tốc. Mình xém văng ra khỏi tàu khi nó đột ngột tăng tốc. Trong chớp mắt, con tàu vun vút bay lướt qua mặt nước cứ như là một thủy phi cơ phản lực.

Giống như thuyền trượt nước, chuyến đi rất êm ả, chỉ nhờ gió vù vù quạt qua mặt, mình mới nhận ra là đang phóng đi với một tốc độ rất cao. Mình phải đứng chúi về trước, nếu không là bị gió quạt bật ngửa liền. Gần như suốt chuyến đi, hai nhà nông học ở lì trong ca-bin, tiếp tục tranh luận. Có gì mới không? Trước mặt họ là cả chồng giấy, chi chít phương trình, công thức phản ứng hoá học. Mình đoán hai ông bà này đang cố gắng tìm cách hoá giải những độc hại gây ra vì loại phân bón biến đổi gen của họ.

Yenza đứng trước cần điều khiển. Spader làm nhiệm vụ của một hoa tiêu. Anh chăm những điểm trên hải đồ đường tới Panger. Mình và cậu Press không phải làm gì, ngoài chuyện lo lắng: liệu có quá muộn để thu hồi phân bón không? Họ đã phân phối đến những nơi nào rồi? Hậu quả truyền bệnh đã lây lan đến tất cả hoa màu trên toàn lãnh địa Cloral chưa? Kỳ lạ hơn nữa vẫn là bí ẩn về thành phố Farr. Điều gì quan trọng đến nỗi ước nguyện trong cơn hấp hối của cha Spader là phải nói cho con trai biết về thành phố cổ tích này? Tất cả những chuyện này có liên quan gì tới Saint Dane không? Hy vọng sao tất cả những câu hỏi này sẽ được giải đáp khi tới Panger.

Trầm ngâm nhìn mặt nước, cậu Press nhỏ nhẹ nói:

- Vụ này đã có một ý nghĩa rõ ràng rồi.

- Là sao?

Mình ngạc nhiên hỏi, vì đâu có quen cậu phát biểu kiểu đó:

- Các nhà nông học đã đi quá xa. Có thể mục đích của họ là cao quý,

nhưng họ đã tạo ra một con quái vật. Đó là thứ giúp cho Sint Dane nắm lấy cơ hội. Nó sẽ làm tất cả bằng quyền lực sẵn có để phân tán chất độc và làm cho Cloral não loạn. Đây chính là bước ngoặt. Và là lý do chúng ta có mặt tại nơi này.

- Còn vụ thành phố mất tích?

- Cậu không biết vụ đó liên quan thế nào với thế cờ rắc rối này, nhưng vì cha của Spader quan tâm, nên cậu cũng quan tâm.

Nhìn lên buồng lái, thấy Spader đăm đăm hướng về phía chân trời, mình chỉ muốn biết điều gì trong tâm trí anh ta lúc này. Spader là một con người rất tuyệt. Là bạn của mình. Nhưng mình sợ, nỗi phần uất vì cái chết của cha sẽ đưa anh ta vào những rắc rối nghiêm trọng, và làm mọi chuyện trở nên tệ hại hơn cho tất cả bọn mình. Hy vọng mẹ anh vẫn được an toàn. Dù khi gặp mẹ, lại thêm một việc cam go cho Spader: anh phải báo tin cho mẹ biết về cái chết của cha. Nhưng ngoài những lo lắng nữa, điều mình sợ thật sự là rất có thể đã có chuyện xảy ra với mẹ của Spader rồi - cũng giống như những gì đã xảy ra với gia đình mình vậy. Nếu Spader mất mẹ, mình bảo đảm là anh ta sẽ bị suy sụp đến tận cùng.

Chuyến đi gần như suốt ngày. Mình cố ngủ nhưng cứ lo nghĩ vẩn vơ nên không tài nào chợp mắt. Mình nhắm mắt nhìn trời dần trôi qua đại dương, rồi ngay sau khi sắp ngủ gật, mình chợt nghe tiếng Yenza kêu lớn:

- Kìa!

Leo vội lên thang, mình vào buồng lái, nhìn theo hướng tay chị ta. Lúc đầu chỉ thấy một chấm đen phía chân trời. Nhưng càng lại gần, chấm đen đó lớn dần, cho đến khi mình nhìn thấy rõ: Thành phố Panger.

Dù bay vù vù trên mặt nước với một tốc độ ghê người, phải hai tiếng sau bọn mình mới tới nơi đó. Như vậy đủ chứng tỏ thành phố lớn tới cỡ nào. Càng lại gần, nhà cửa càng lớn hơn. Chính xác khu cư trú này lớn vừa vặn bằng Grallion. Nhưng không giống Grallion, thành phố này được bao bọc bằng những nhà cao tầng. Đây mới thật sự là một thành phố. Nhiều ngôi nhà cao tới bốn mươi tầng. Giống hệt như một thành phố lớn ở quê nhà.

Nhưng những thành phố lớn ở quê nhà tụi mình không nổi trên mặt nước. Đó mới là điều kỳ lạ.

Lại gần hơn nữa, mình phát hiện thêm nhiều chi tiết. Như mình đã nói, Cloral không có sắt thép. Tất cả đều được làm bằng một chất rắn như nhựa tổng hợp. Thay vì là những ngôi nhà bê tông cốt thép xám xỉ quen thuộc, những ngôi nhà ở đây màu trắng, xanh dương nhạt và xanh lục. Ngoài điều đó, trông chúng y chang những cao ốc ở quê nhà. Khi vào trong đường ranh phao an toàn, và tàu giảm tốc, mình ngửa cổ nhìn những ngôi nhà cao ngất ngưởng trên đầu. Trong đầu mình chỉ có một câu hỏi: làm sao mà tất cả những thứ đồ sộ như thế này lại có thể nổi được?

Yenza khéo léo lái tàu vào khu cảng y như cảng ở Grallion. Hai thủy vụ hướng dẫn tàu cập bến, rồi thắt dây buộc sát bờ. Họ đứng nghiêm chào khi Yenza nhảy từ tàu lên. Giọng đầy quyền uy, Yenza bảo:

- Có thể chúng tôi sẽ rời đây thành linh đó.

- Rõ. Thưa sếp.

Quay lại hai nhà nông học, Yenza hỏi như quát:

- Hội Nông học ở đâu?

Manoo hấp tấp len qua lan can tàu, suýt lộn cổ xuống nước, nhưng ông ta kịp ghì người lại và đứng thẳng thớm như chẳng bị sao hết. Nassi trợn mắt nhìn trời, rồi nhẹ nhàng thanh nhã rời tàu.

- Chúng tôi sẽ đưa cô đi.

Nhà nông học nhỏ con vừa nói vừa lạch bạch vượt qua Yenza, tiến tới những bậc thang. Chúng mình đều lên khỏi tàu và theo ông ta. Mình hỏi Spader:

- Lần cuối anh về nhà là bao giờ?

Anh ta không trả lời, nhìn thẳng, rảo bước vượt qua mình. Tâm trí anh đang hướng về nơi khác.

Lên trên, sau khi bước ra khỏi một ngôi nhà, chúng mình tiến vào một khung cảnh rất giống một đường phố tập nập nào. Hè phố đầy người vội vàng qua lại; xe cộ di chuyển trên đường; người buôn bán đầy những xe quà rong. Chẳng khác nào đang ở trên đường phố New York, chỉ trừ một điều, mọi thứ ở đây nhiều màu sắc hơn và...có vẻ sạch hơn.

Mọi chi tiết khác làm nơi này khác hẳn quê nhà. Con đường nào cũng có một kênh đào chạy song song. Chiều rộng của con kênh cũng rộng bằng mặt đường, cỡ bảy mét, đủ rộng cho nhiều thuyền nhỏ chạy bằng năng lượng nước vù vù qua lại. Chưa bao giờ được tới Venice của Ý, nhưng qua những gì mình được xem trên phim ảnh, nơi này giống y như vậy. Nhìn quanh, nhìn thấy những con kênh này chằng chịt khắp thành phố. Chốc chốc lại có những cây cầu uốn cao hình bán nguyệt, để thuyền bè thoải mái vượt qua phía dưới. Mỗi cây cầu đều có một đài phun nước phun ra những luồng nước đủ hình dạng. Những suối phun này chỉ có một nhiệm vụ là làm đẹp cảnh quan.

Mình phải nói ngay: Panger là một thành phố rất đẹp.

Nhưng mình không có nhiều thời gian ngắm cảnh. Khi cả nhóm đều tụ tập trên đường, Spader không ngừng lại. Không cất nghĩa một lời, anh ta tiếp tục rảo bước tới một con kênh. Yenza gọi theo:

- Spader. Spader. Trở lại ngay. Lệnh đó.

Spader không nghe. Mình biết anh ta đi đâu và sẽ không ai ngăn cản nổi. Yenza vừa định đuổi theo, cậu Press đứng chặn lại:

- Cậu ấy đi gặp mẹ.

Yenza hơi dụi xuống rồi cứng rắn lại ngay:

- Tôi hiểu rồi, nhưng đó không phải là lý do chúng ta đến đây. Anh ta phải biết điều đó chứ.

Cậu Press vẫn ôn tồn:

- Cậu ấy biết. Chúng ta nên ở bên Spader. Điều đó còn quan trọng hơn

việc đến Hội Nông học.

Yenza nhìn hai nhà nông học. Nassi có vẻ sốt ruột. Còn Manoo trông bút rút như sắp vỡ tè, rên rĩ:

- Chúng ta không nên phí thời gian hơn nữa!

Yenza nhìn lại cậu Press, nói:

- Để anh ta nói chuyện với mẹ xong, rồi đưa về tàu ngay.

- Hiểu.

Cậu Press đáp.

Rõ ràng Yenza tỏ ra nhân nhượng với Spader. Mình nghĩ chị ta sẽ không bao giờ cho phép những người dưới quyền khác được hành động như vậy. Trên hết, có lẽ vì Spader đã cứu Grallion - tất nhiên là với sự tiếp tay của cậu cháu mình - nên xứng đáng được hưởng một chút ưu đãi.

Thấy Spader đã nhảy lên một thuyền trượt nước và khởi động máy, mình kêu lên:

- Cậu Press, mình sắp mất dấu anh ta rồi.

Yenza la to:

- Đi đi!

Hai cậu cháu chạy gấp tới dòng kênh. Có vẻ như mọi thuyền trượt nước đều là tài sản công cộng. Người lên kẻ xuống tấp nập, giống như những dòng xe đạp trên đường phố Trung Quốc vậy.

Spader nổ máy và chiếc thuyền phóng đi.

- Cậu Press!

- Lên ngay chiếc kia!

Cậu Press chỉ một chiếc thuyền trống vừa nhìn thấy và hai cậu cháu nhảy ngay lên thuyền. Cậu Press nổ máy, đuổi theo. Rất may là tốc độ trên kênh có giới hạn. Rất nhiều thuyền, nếu phóng nhanh sẽ gây tai nạn ngay. Spader

đã vượt xa phía trước, nhưng anh ta cũng không thể phóng quá nhanh như mong muốn, vì có vẻ thành phố Panger đang vào giờ cao điểm. Cậu Press khéo léo luồn lách giữa luồng giao thông chậm chạp, cũng chỉ vượt qua được vài chiếc thuyền.

Cậu cháu mình lướt đi dưới bóng những ngôi nhà chọc trời, nhưng không thể ngừng lại để ngắm cảnh xung quanh, vì phải cố bắt kịp Spader. Spader biết chính xác phải đi đâu, anh ta liên tục rẽ vào những dòng kênh khác nhau. Mình dõi mắt theo anh ta và hướng dẫn cậu Press, vì ông còn phải bận rộn né tránh những thuyền khác.

Sau cùng Spader rẽ vào một con kênh hẹp, nằm giữa những dãy nhà nhỏ nhỏ. Mình thấy anh ta ngừng lại, đảo mắt tìm kiếm. Mình có cảm giác lạ lùng như đã từng thấy cảnh này rồi. Nó giống hệt như khi mình theo Spader tới căn hộ của cha anh tại Mangorran. Mong sao sẽ không phát hiện điều hã hùng giống vậy tại thành phố Panger này.

Cậu cháu mình neo thuyền, nhảy lên bờ. Khi mình và cậu Press chạy lên đường, đã thấy Spader đang đứng chờ tại đó. Anh hơi bối rối nói:

- Chỉ vừa mới trông theo hai người. Không ngờ cậu và ông Press đi theo.

Mình đáp:

- Dù anh muốn hay không, cậu cháu tôi nghĩ mình nên sát cánh bên nhau.

- Xin lỗi. Rất mừng có cậu và ông Press cùng đi. Tôi hơi...

Anh ta không nói hết câu. Mình biết anh ta lo sợ những gì có thể sắp phát hiện ra. Cậu Press bảo:

- Spader, yên tâm đi. Chúng tôi luôn bên chú em.

Spader gật, rồi lặng lẽ đưa cậu cháu mình vào một ngôi nhà. Nơi này giống như một chung cư ở quê nhà nhưng màu vàng nhạt. Đó là một ngôi nhà năm tầng, mỗi tầng khoảng mười căn hộ. Hai cậu cháu theo Spader leo thang, lên lầu trên cùng, tới trước một cánh cửa cuối hành lang. Spader đứng ngấp ngừng như rất muốn vào ngay, nhưng lại sợ phải vào. Anh ngược nhìn

cậu cháu mình. Cậu Press gật đầu động viên.

Spader gõ cửa, giọng vui vẻ:

- Hô hô hây!

Không có tiếng trả lời. Anh gõ tiếp:

- Mẹ ơi!

Không có tiếng chân lại gần cửa. Không ai lên tiếng hỏi ai đó. Minh hy vọng mẹ anh đang ngủ, đi mua sắm hay đi thăm bạn bè.

Spader liếc nhìn cậu cháu mình lần nữa, tay vặn nắm cửa. Cánh cửa bật mở. Tim Spader chắc đang đập rộn ràng, vì chính tim mình cũng đang thình thịch đập. Anh hít sâu một hơi, rồi bước vào trong. Cậu cháu mình bước theo, vào nhà của mẹ Spader.

Thú thật với hai bạn, mình chẳng phải chịu đựng cảm giác này trong đời, dù chỉ một lần. Vậy mà mình phải chịu đựng tới hai lần thì quả là quá bất công. Căn hộ hoàn toàn trống rỗng. Không có một chút đồ đạc, tranh ảnh hay bất cứ dấu vết nào chứng tỏ nơi đây từng có người ở. Cảm giác này giống hệt khi mình trở về ngôi nhà số 2 đường Linden Place ở Stony Brook, để thấy nhà mình đã biến mất. À, có thể cảm giác không khôn khô y như vậy, vì những gì mình cùng hai bạn thấy tại Trái Đất Thứ Hai là gia đình mình đã biến mất. Mình biết chính xác Spader đang cảm thấy như thế nào.

Anh ta đứng gần cửa, trừng trừng nhìn căn hộ trống trơn, bàng hoàng không thể nào tin được. Cậu Press tiến lại, đặt tay lên vai anh, nhỏ nhẹ nói mấy câu “thần chú”:

- Ráng đừng buồn. Chuyện phải thế thôi.

Spader lùi lại, giận dữ:

- Làm sao có thể như vậy được? Mẹ tôi đâu?

- Bà không chết đâu, Spader. Bây giờ chú em đã là một Lữ khách. Điều đó

có nghĩa là đến lúc bà cũng phải tiếp tục tiên hành công việc.

Spader nhìn cậu Press đầy bối rối. Thú thật, chính mình cũng vẫn còn bối rối về việc cả gia đình mình biến mất trong vụ mình trở thành Lữ khách. Mình hỏi:

- Vậy thì lúc này bà ấy ở đâu? Gia đình cháu ở đâu?

Đến lượt cậu Press tỏ ra bối rối. Mình nghĩ, rõ ràng là ông biết, nhưng vì lý do nào đó nên không muốn nói ra.

- Spader, những gì ta nói với chú em cũng giống như ta từng nói với Bobby khi nó phát hiện ra cả gia đình nó đều biến mất. Định mệnh chú em được an bài là một Lữ khách. Gia đình chú em có mặt tại đây là để nuôi dạy và giúp chú em trở thành người như hôm nay, để chú em có thể bắt đầu cuộc hành trình của mình. Nhưng bây giờ, họ phải bắt đầu con đường của riêng họ. Ta hứa, sẽ có ngày chú em gặp lại họ.

- Còn cha tôi? Ông không đi về đâu hết. Ông bị giết.

- Ông là một Lữ khách. Ông có những nhiệm vụ khác. Ta hứa với hai đứa, với thời gian hai đứa sẽ hiểu tất cả. Còn ngay lúc này, chú em phải biết một điều: không có gì khủng khiếp xảy ra với mẹ chú em đâu.

Điều này chỉ làm tắt cả cảm giác hãi hùng lúc trước trở lại trong mình. Mình lại cảm thấy vô vọng với những điều mù mịt mà đáng ra mình phải biết khi làm Lữ khách. Mình có thể hiểu được nỗi hoang mang khổ sở của Spader. Điều này quá mới, quá bất ngờ đối với anh.

Cả ba người đứng lặng lẽ một lúc. Thế rồi đột nhiên Spader bỗng chạy vào trong căn hộ. Cậu cháu mình chạy theo, cho anh ta vào một phòng chắc đã từng là phòng ngủ.

Đứng giữa phòng, Spader nói:

- Đây là phòng mình. Mình sống ở đây từ khi chào đời cho đến khi ra đi để trở thành một thủy vụ. Không thể nào ngờ, tất cả tuổi thơ của mình bị quét sạch cứ như chưa bao giờ tồn tại.

Tiến tới một tủ âm tường, anh gọi:

- Pendragon, giúp mình leo lên.

Mình nắm hai tay vào nhau cho Spader đặt chân, rồi nâng anh lên. Vừa sờ soạng khoảng tường phía trên cánh cửa tủ, Spader vừa nói:

- Mình có một chỗ giấu những đồ quan trọng nhất mà không ai biết.

Tội nghiệp Spader. Anh ta đang làm một việc giống như khi mình trở lại mảnh đất trống trơn số 2 Linden Place. Mình cũng đã lục lọi trên từng phân đất, để tìm một chút dấu vết chứng tỏ là mình đã từng sống tại đó. Nhưng có thấy gì đâu. Đến vết thẹo dây xích đu xiết trên cành cây cũng biến mất. Mình biết nơi cất giấu bí mật của Spader cũng sẽ trống trơn thôi.

Phía trên cánh cửa tủ, có một mảnh tường gần như bị cắt rời rồi ghép lại. Spader tháo mảnh tường, thò tay vào trong. Tất nhiên là trống rỗng, vì mình thấy vẻ mặt đau khổ trên mặt anh ta. Nhưng rồi, ngay khi Spader vừa định leo xuống, mặt anh bỗng thay đổi hẳn. Sau cùng, anh ta đã tìm thấy một vật. Spader bảo:

- Cho mình xuống đi.

Khom người, mình hất chân Spader ra khỏi vòng tay. Vai anh đập vào cửa tủ, nhưng không sao. Không thể ngờ vẫn còn chút vết tích quá khứ của Spader, mình vội hỏi:

- Thấy gì vậy?

Spader xoè tay. Mình biết ngay, đó không phải là thứ chính tay Spader đã cất giấu. Đó là một mảnh giấy gấp đôi, màu xanh lá. Bên ngoài có những chữ viết bằng mực đen: “Của Spader. Mẹ hãnh diện vì con và mẹ yêu con. Hô hây hô!”

Mình chỉ có thể đoán đó là chữ viết của mẹ anh.

Spader mở mảnh giấy, nhìn món quà cuối cùng của mẹ. Đó là nửa tấm bản đồ chỉ đường tới thành phố Faar mất tích. Anh thì thầm:

- Có thể bà đã ra đi. Nhưng mình nghĩ, công việc của bà vẫn tiếp tục cho đến khi mình nhận được mảnh giấy này.

- Chào. Có ai trong nhà không?

Một giọng tươi tắn từ cửa vọng vào. Giọng phụ nữ. Trong một thoáng mình tưởng mẹ của Spader đã trở về. Spader cũng vậy. Anh ta vùng chạy ra cửa. Cậu cháu mình theo bèn gót.

Nhưng không, đó chỉ là Po Nassi - nhà nữ nông học. Bà ta làm gì tại đây?

Giọng trách đùa như một cô giáo vui tính, Nassi hỏi:

- Thì ra các người ở đây. Tại sao lại bỏ chạy ráo vậy?

Cậu Press hỏi ngược lại:

- Tại sao cô không ở lại với Yenza và Manoo?

- Hai người đó đang bận tìm kiếm toàn chuyện tào lao. Tôi thà đi chỗ khác còn hơn.

Thật khó tin. Hay là bà ta theo dõi tui mình? Bà ta lại nhỏ nhẹ lên tiếng:

- Sao? Chàng trai trẻ Spader có tìm thấy gì chưa?

Spader trả lời bằng một cái nhìn bối rối. Cậu cháu mình cũng vậy. Bà ta đang nói về cái gì vậy? Nassi tiếp:

- Chính tôi cũng chẳng thể nào tin nổi. Cũng như tất cả trẻ con Cloral, tôi tưởng thành phố mất tích đó chỉ là một huyền thoại. Cho đến khi nhìn thấy ký hiệu cha cậu để lại. Ông ấy là một Lữ khách tài năng, nên tôi tin là ông đã khám phá ra thành phố đó có thật và biết địa điểm của nó. Bây giờ, tôi nghĩ là cậu cũng biết.

Chà chà! Đứng bên mình, cậu Press đờ người. Còn mình, tóc gáy bắt đầu dựng ngược lên. Mình sợ là đã biết chính xác sự việc đang hướng về đâu.

Spader ngẩn ngơ hỏi:

- Sao bà biết?

Anh ta chẳng hiểu chuyện gì đang diễn ra, nhưng cũng sắp hiểu thôi.

Nassi nhìn cậu Press, cười cười như một con mèo tinh quái:

- Aaa, Press, không thấy tuổi trẻ hồn nhiên đáng yêu sao?

Và rồi chuyện đó xảy ra. Nhà nông học Nassi bắt đầu biến dạng trước mắt tụi mình. Mặt mũi rúm lại, thân thể cứng đờ, rồi tất cả hình hài loang ra, không ra hình dáng gì. Chỉ khoảng năm giây thôi, nhưng mình bảo đảm đó là năm giây mà Spader sẽ nhớ suốt đời. Mình cũng vậy, nhưng trước đây mình đã thấy chuyện này rồi. Tóc mũi chuyển sang màu xám và dài ra. Thân hình vươn cao hơn hai mét. Bộ quần áo Cloral màu xanh dương biến thành màu đen quá quen thuộc. Và nổi bật nhất là đôi mắt. Đôi mắt xanh lạnh lẽo như nước đá, bật ra một tia lửa yêu ma.

Từ cửa miệng thân hình cao lớn đó bật ra tiếng gầm gừ:

- Đã đủ cho mày khôn ra chưa, thằng nhóc sông nước kia?

Spader sững sờ nhìn mình. Mình bật nói:

- Saint Dane đó. Nó giở trò này với mình nhiều lần rồi.

Chương 17

NHẬT KÍ # 7

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@ Hai type)

- Hai cậu bé hư đốn. Hai đứa đã làm chìm tàu của ta.

Saint Dane bõn cợt như coi đó là chuyện nhỏ.

Spader nhìn cậu cháu mình. Mình nghĩ là anh ta bị sốc. Spader không ngờ nhìn thấy cảnh Saint Dane biến hóa như thế. Mình cũng đâu hoàn toàn tỉnh táo trước cảnh đó, nhưng dù sao đã thấy mấy lần rồi nên không quá bàng hoàng như anh ta. Cậu Press hỏi:

- Vụ đầu độc phân bón là do mi, đúng không?

Saint Dane bật lên một tràng cười ma quái. Mình ghét giọng cười của thằng cha này. Nó luôn có nghĩa là hắn biết nhiều điều hơn người khác, Saint Dane cười nói:

- Này, anh bạn Press, mi tặng ta quá nhiều tiếng tăm rồi đó. Mi biết ta không khởi xướng ra bất cứ chuyện gì mà.

- Nhưng mi sẵn sàng lợi dụng những chuyện đó.

- Về vụ đó thì ta có tội. Lão chôn Manoo và đám nông học của nó hẳn đã bỏ qua vụ thí nghiệm đó từ mấy năm trước, nếu ta không thuyết phục chúng làm ngược lại. Đánh thức bản chất tự cao tự đại của chúng chẳng khó khăn gì. Ta bảo, chúng sẽ là những anh hùng, vì cứu được Cloral thoát cảnh chết đói trong tương lai. Ha ha ha! Chúng lóa mắt vì viễn cảnh sẽ nổi danh mà không nhận thấy là đã tạo ra những phương tiện tiêu diệt tất cả lũ người trên toàn lãnh địa Cloral. Ngạc nhiên chưa?

Spader la lên:

- Vậy chính người đã giết cha ta?

Saint Dane đáp với giọng ngán ngẩm:

- Ta nghĩ là... một cách gián tiếp thôi. Nhưng tất cả chúng ta đều cảm thấy thoải mái hơn khi bớt được một tên Lữ khách. Mi không thấy vậy sao?

Mấy câu sau cùng làm Spader điên tiết. Anh nhao tới, định bóp cổ Saint Dane. Nhưng Saint Dane nhanh như chớp, rút khẩu súng bạc trong áo khoác, ép sát ngực Spader. Mắt anh ta ngùn ngụt căm thù, nhưng đành bất động. Saint Dane bình thản nói:

- Thử hỏi Pendragon đi. Nó biết mi không hạ nổi ta đâu.

Mình nói ngay:

- Sao không? Chuyện gì đã xảy ra tại Denduron?

Saint Dane quay lại, lần đầu tiên nó nhìn thẳng vào mình. Ánh mắt xanh

lạnh của nó khiến mình rợn cả người:

- Chuyện nhỏ. Pendragon, đây mới là khởi sự trò chơi.

Spader hét:

- Trò chơi? Mi đã giết mấy trăm con người. Mi gọi đó là trò chơi được sao?

- Nhưng là trò chơi thật mà.

Dứt lời, hắn lại biến dạng. Thân hình hắn thành chất lỏng, co rút lại và rồi... đứng trước mặt mình là Zy Roder. Tên thuyền trưởng hải tặc. Giọng hắn trở nên the thé khác hẳn:

- Chính xác là một trò chơi. Một trò chơi cao cấp.

Ngay lúc đó, cửa bật mở và thêm nhiều tên cướp tràn vào nhà. Chúng đều lăm lăm khẩu súng bạc giống như của Roder/Saint Dane. Tụi mình hết đường tẩu thoát! Roder/Saint Dane lên tiếng:

- Nào, bây giờ ta hỏi các người một câu. Các người biết những gì về cái thành phố Faar mất tích kia?

Ba người mình cố không nhìn nhau. Sau cùng Spader trả lời:

- Đó là một chuyện kể cho trẻ con. Có gì mà mi muốn biết?

Roder/Saint Dane ép khẩu súng mạnh hơn lên ngực Spader làm anh nhăn mặt vì đau:

- Đừng giả bộ ngô nghê làm mất thì giờ của tao. Tao đã thấy ký hiệu của Faar trên bàn cha mi. Quá biết cha mi đã từng kiếm tìm thành phố đó. Nên khi trông thấy ký hiệu, ta biết là lão đã thành công.

Mình sững người, hỏi:

- Mi đã có mặt trên Magorral?

- Nói cho chính xác thì... Po Nassi đã tới đó trước các người vài giây.

Mình ghét thằng cha này thậm tệ. Hắn rất khoái chơi trò ú tim với mọi

người.

Nhìn chòng chọc vào mắt Spader, hấn hỏi:

- Cha mi đã phát hiện ra Faar và trao thông tin lại cho mi, đúng không?

Spader không nhúc nhích. Không đời nào anh ta chịu trao hai mảnh bản đồ cho Roder/ Saint Dane. Không bao giờ. Nhưng Saint Dane thoát vượn cánh tay không cầm súng, bóp cổ Spader. Cả cậu Press và mình định nhào tới ngăn hấn, nhưng bọn hải tặc đã nhảy ra ghìm cậu cháu mình lại. Sức lực của thằng cha này khiếp thật. Hấn nâng Spader hồng mặt đất với chỉ một tay, rít lên:

- Nói. Nói tao nghe mi đã biết được những gì. Nếu không, trước hết ta sẽ giết Pendragon, rồi tới lão Press, sau đó ta sẽ trở lại Grallion để xem còn trò gì làm cho lũ người khôn khổ hơn nữa không. Kể duy nhất ta sẽ không giết, chính là mi. Mi phải sống để thấy kẻ khác chết vì mi không chịu nói ra những điều mà trước sau gì, ta cũng vẫn sẽ tìm ra.

Thấy Spader xanh lè vì ngộp thở, mình và cậu Press cố vùng vẫy khỏi tay tụi cướp, nhưng vô ích. Không còn cách nào để giúp Spader được nữa.

Rồi... chậm rãi, Spader đưa tay vào túi lấy tám bản đồ. Mình gào lên:

- Đứng!

Quá muộn rồi. Spader ném hai nửa bản đồ xuống đất. Lập tức, Roder/ Saint Dane quăng anh xuống sân. Spader gục xuống thở hồng hộc. Một tên cướp nhặt hai mảnh giấy, trao lại cho Saint Dane. Tên Lữ khách ma quái ghép hai mảnh làm một, ngắm nghía mấy giây, rồi nhếch mép cười:

- Quá đơn giản. Cảm ơn, Spader. Giờ thì Cloral hoàn toàn không còn một chút hy vọng nào thoát khỏi họa dịch bệnh mà ta ấp ủ từ quá lâu rồi.

Hả? Cái thành phố mất tích trong truyền thuyết kia liên quan gì tới thứ phân bón giết người đang lan tràn khắp lãnh địa?

Bùm! Một tiếng súng nổ ngoài hành lang. Đám cướp vội bỏ tìm chỗ nấp. Không ngờ trong giây phút hốt hoảng đó, mình hành động lẹ như vậy. Nhào

tới trước, mình chộp vội hai mảnh giấy trên tay Roder/Saint Dane.

Bùm! Bùm! Thêm hai phát súng nữa. Nhưng không chính xác là súng đầu. Hai bạn còn nhớ mình đã tả những loạt đại bác bằng nước nén cứng của tàu hải tặc chứ? Hóa ra, tất cả súng đạn trên toàn lãnh địa Cloral đều y hệt vậy.

Và ngay lúc này. Yenza và hai thủy vụ đang đứng ngoài hành lang. Không hiểu sao họ biết tụi mình đang gặp nạn. Yenza quát lớn:

- Bỏ súng xuống!

Trong lúc Roder/ Saint Dane và đám bộ hạ khom người tránh đạn, cậu Press kéo mình và Spader chạy vào phòng trong. Bọn cướp còn phải tự vệ nên không đuổi theo bọn mình. Ông hỏi Spader:

- Còn lối ra nào khác nữa không?

Spader vẫn còn thở như đứt hơi, cố nói:

- Xung quanh tòa nhà còn một bệ tường.

- Dẫn lối đi!

Phòng bên kia, tiếng đạn nước ve ve dội vào tường. Một viên đạn xuyên tường, lướt cách mình gần nửa thước. Chẳng giống loại súng bắn nước mình vẫn chơi chút nào.

Spader mở tung cửa sổ, nhảy ra ngoài. Cậu Press đẩy mình lên cửa sổ. Mình ngần ngừ. Chưa bao giờ mình... khoái nổi độ cao. Mà độ cao này lại tít trên lầu năm. Trời ơi! Nhưng còn cách nào nữa đâu? Phòng ngoài kia, tụi cướp đông hơn thủy vụ. Chúng đuổi theo tới nơi rồi. Mình cố nén sợ, leo ra ngoài cửa sổ.

Chung quanh tòa nhà có một bệ tường rộng chừng sáu tấc. Bình thường rồi nhiều đó là dư xăng đi thoải mái. Nhưng cheo leo từ trên tầng năm, nó cứ như chỉ rộng có vài phân. Nhìn xuống dưới, mình bắt đầu xây xẩm mặt mày.

Cậu Press la lớn:

- Đi đi.

Ông ngay sau lưng và đẩy mình tiến theo Spader. Spader đi thoăn thoắt tới một góc tường. Mình mới rón rén được hai bước thì...

Bùm! Một mảnh tường vỡ ngay trước mặt, những mảnh vữa của tòa nhà văng tung tóe khắp nơi. Hết cả sợ độ cao, mình ù té chạy. Những viên đạn nước tiếp theo làm vỡ từng mảng tường ngay sau cậu Press. Đứng lại là ăn đạn và lộn cổ khỏi bệ tường ngay.

Spader đã vòng qua góc tường, mình theo sát anh. Lúc này tụi mình đã xa khỏi căn hộ đang nổ súng. Tới một cửa sổ, Spader nhảy vào bên trong. Mình tưởng sẽ đứng đầu một gã đang ngủ, nhưng may mắn là tụi mình đã nhảy xuống một lan can cầu thang.

- Xuống thang đi!

Bảo cậu cháu mình vậy, nhưng Spader lại đi ngược hành lang, tiến về căn hộ đang nổ ra cuộc xung đột. Cậu Press níu anh ta lại:

- Làm gì vậy?

- Tìm Saint Dane!

Anh ta cố vùng khỏi tay cậu Press, nhưng cậu mình giữ chặt anh.

- Nghe này, Spader. Chú em chỉ mới ném một chút những gì chúng ta kể cho chú em. Saint Dane có những quyền năng, chú em không bì nổi đâu.

Mình nói thêm:

- y là chưa nói tới súng đạn đang rầm rầm. Trở lại đó là anh tiêu luôn.

Spader đang tan nát, sôi sục trả thù Saint Dane. Cậu Press ôn tồn nói, cố làm anh ta bình tĩnh lại:

- Chúng tôi đã nói rồi: tại đây còn có một cuộc chiến lớn hơn dành cho chúng ta. Chú em nghe Saint Dane nói gì về Faar rồi chứ? Đó có thể là quân cờ cuối cùng để hủy diệt Cloral. Chuyện nào chú em thấy quan trọng

hơn? Trở lại đó để bị giết, hay hoàn tất việc cha chú em muốn chú em làm?

Spader ngược nhìn cậu mình với ánh mắt đầy thắc mắc. Ông bảo:

- Hãy đi tìm thành phố Faar mất tích.

Bùm! Như một dấu chấm than cho câu nói của cậu Press, một trái đạn nước xé tung cửa, vọt ra hành lang. Tụi cướp đang đuổi theo tụi mình. Nhưng lúc này Spader đã bình tâm lại. Anh biết phải làm gì.

- Lẹ lên!

Vừa la lớn, Spader vừa chạy xuống cầu thang. Cả ba người phóng xuống, ba bậc một. Mình nghĩ chạy kiểu này lộn nhào gãy cổ như chơi, nhưng lúc này tốc độ là trên hết.

Thoát qua khỏi một cửa hông, ba người mình chạy trời chết về con kênh neo mấy thuyền trượt nước. Khi băng qua ngôi nhà, mình thấy Yenza và hai thủy vụ đang vừa rút ra khỏi cửa chính, vừa bắn lại đám cướp. Cầu cho không có người vô tội nào loanh quanh trong tầm đạn.

Cậu Press gào lên:

- Yenza!

Nữ chỉ huy thủy vụ ngược lên, thấy tụi mình đã thoát ra khỏi ngôi nhà. Lập tức chị ta ra lệnh cho hai người dưới quyền. Họ ngừng bắn, phóng đi tìm thuyền trượt. Những viên đạn nước cày tung mặt đất dưới chân khi tụi mình chạy qua bãi cỏ để tới dòng kênh. Không dám ngoái đầu nhìn lại, mình cầm đầu chạy, hy vọng duy nhất là càng xa tầm đạn của chúng càng tốt.

Tất cả đều tới con kênh và nhảy lên mấy thuyền trượt gần như cùng một lúc. Không ai phải thốt một lời. Mình và cậu Press tự động lên một thuyền, Spader cùng Yenza lên chiếc khác, hai thủy vụ kia lên thuyền thứ ba.

Ba con thuyền cùng khởi động. Bọn mình đã thoát làn đạn trong gang tấc. Thế rồi Spader quay sang cười tươi rói với mình:

- Ai trở về tàu sau cùng phải đãi snigger nghe.

Trong thoáng giây đó anh chàng Spader cũ đã trở lại. Anh nổ máy, vọt đi. Cậu Press phóng theo, rồi tới hai thủy vụ.

Nước kênh tung tóe, ngẫu bọt vì những loạt đạn tới tấp bắn xuống chung quanh tụi mình. Ba chiếc thuyền trượt phóng xa khỏi đám cướp.

Chuyến lao về bến cảng mới rùng rợn. Nhưng không phải vì tụi cướp đâu. Như mình đã viết: lòng kênh luôn tấp nập tàu thuyền. Nhưng lần này chẳng ai cản trở gì nữa. Với Spader dẫn đầu, tất cả bọn mình bay vèo vèo trên mặt nước, luồn lách qua những thuyền khác, y như lách qua những chướng ngại vật trong một cuộc đua trượt băng. Mình tự hỏi không biết có cảnh sát đường sông nào của thành phố Panger ách tụi mình vào bờ kênh vì tội trượt thuyền ẩu không? Tụi mình va quệt tùm lum, nhưng cũng may là không xảy ra tai nạn nào.

Chỉ khi về gần tới cảng, tất cả mới thở phào. Hay ít ra là thở phào được nửa hơi, bởi cuộc đua này chỉ mới đang bắt đầu. Cột thuyền, lên bến, tụi mình chạy tới cầu cảng. Vừa chạy, cậu Press vừa hỏi Yenza:

- Sao cô biết để đi theo chúng tôi?
- Chính vì Nassi. Tôi chưa bao giờ tin tưởng mụ ta. Ngay khi ông chạy theo Spader, mụ theo ông bèn gót.
- Cảm ơn cô đã cứu mạng chúng tôi, Yenza.

Yenza đứng lại trên hè phố tấp nập, nhìn thẳng vào ba người bọn mình. Hai thủy vụ đứng sau chị ta với tư thế sẵn sàng. Yenza đã quen với việc chỉ huy mọi sự việc, mình không nghĩ là chị ta thích bị ở ngoài rìa câu chuyện, nhất là khi câu chuyện đó lại dính dáng tới bọn hải tặc.

- Các người nói chuyện với Zy Roder như người quen biết. Sự thể là sao?

Ba người mình ngó nhau. Cắt nghĩa sao bây giờ? Cậu Press là người lãnh trách nhiệm này. Chính xác thì Po Nassi chính là Zy Roder, nhưng ông khéo léo né tránh:

- Po Nassi làm việc cho Zy Roder. Cô ta rất hiểu mình đang làm gì. Biết

rõ phân bón là thuốc độc, biết cha của Spader đang cùng tôi điều tra chuyện khủng khiếp này... cho đến khi ông chết.

Yenza bàng hoàng hỏi:

- Po Nassi có ý đầu độc Cloral? Vì sao?

- Thật khó trả lời, nhưng đó là sự thật. Chúng ta nên rời khỏi Panger ngay. Manoo đâu rồi?

- Tôi đây.

Người đàn ông nhỏ bé, mặt tròn xoe như ông địa, hấp tấp tiến lại từ một ngôi nhà gần cảng. Vẻ vừa giận vừa lo lắng, ông ta hỏi:

- Các người ở đâu chui ra vậy?

Yenza không trả lời, hỏi lại:

- Ông đã tới Hội Nông Học chưa?

- Rồi, nhưng quá muộn.

- Là sao?

Manoo rên rỉ:

- Phân bón đã gửi tới khắp Cloral. Ngay lúc này, gần như tất cả các nông trại dưới nước đều sử dụng loại phân đó. Toàn bộ lương thực của chúng ta đang nhiễm độc. Một thảm họa toàn diện.

Phải làm sao với vấn đề khủng khiếp này đây? Kế hoạch của Saint Dane đã “rú ga” vọt đi và Manoo lo lắng đến mất trí. Mình và Manoo có thể vào chung hội được đó, vì lúc này, mình cũng đang mất trí đây.

Cậu Press ra lệnh cho Manoo:

- Trở lại Hội Nông học. Bảo họ bằng mọi cách theo dõi và ngừng ngay việc sản xuất hàng. Ông làm được chứ?

- Được. Nhưng ông là ai mà ra lệnh cho tôi?

Yenza quát lên:

- Thi hành đi, Manoo.

Quay lại hai thủy vụ, chị ta bảo:

- Bảo vệ cho ông ta trở lại Hội Nông học được an toàn.

Hai thủy vụ đứng nghiêm chào, sẵn sàng đi cùng Manoo. Yenza choàng hai tay ôm Manoo với lòng tin tưởng và tình bạn thân thiết.

- Hãy làm hết khả năng, Manoo. Hãy hô!

Manoo đứng thẳng người như đang vác trên đôi vai toàn thể số phận của Cloral, rồi nói lớn với hai thủy vụ:

- Đi thôi.

Khi ba người đi khỏi, Yenza quay lại hỏi cậu Press:

- Vì sao chúng ta phải đi khỏi Pander?

Cậu nhìn mình, xòe tay. Biết ngay ông cần gì, mình đưa cho ông hai mảnh bản đồ. Ông hỏi Yenza:

- Từng nghe nói tới Faar – thành phố mất tích rồi chứ?

Giây phút trở lên tàu cao tốc, phóng ra khỏi thành phố Panger để tới... một thành phố mất tích, cảm giác như chúng mình đang rượt đuổi theo một câu chuyện thần tiên.

Đây là những gì bọn mình đã thấy sau khi ghép hai mảnh bản đồ lại: đường kẻ ngang một phần ba tính từ dưới tờ giấy bên trái, nối liền với đường kẻ của nửa phần bên phải, kéo dài hết khổ giấy. Hai đường cong bắt đầu từ hai góc phải trái ở dưới nối vào nhau tạo thành một nửa vòng tròn. Dưới đường kẻ ngang, trông nửa hình tròn đó như một cái miệng cười vẽ ngược. Trên đường kẻ ngang, hai mảnh đều có những chấm mực. Cuối cùng thì hàng ký hiệu trên nửa mảnh bản đồ trái kết nối với ký hiệu trên mảnh giấy phải.

Cậu cháu mình không hiểu ý nghĩa của đường kẻ ngang nửa hình tròn, tới

những chấm đó là gì. Nhưng Spader và Yenza biết. Đó là tọa độ hải đồ đánh dấu những điểm rất cụ thể trên đại dương. Vậy là đã xác định được địa điểm, nhưng từ Panger tới đó rất xa. Ít nhất cũng mất một đêm, kể cả chạy với tốc lực tối đa. Spader xác định hải trình và cài chế độ lái tàu tự động, để bảo đảm cho tàu không bị lạc. Trong những chuyến đi xa như vậy, chỉ một sai sót nhỏ cũng đủ bị lạc phương hướng rồi. Nếu không có gì bất thường xảy ra, trời sáng là tội mình sẽ tới đúng vị trí mà theo bản đồ, đó là nơi chúng mình sẽ tìm thấy thành phố bị mất tích.

Mình vừa nôn nao vừa nghi ngờ. Ý nghĩ tìm ra một thành phố mất tích, chìm sâu trong lòng biển, nghe sao mơ hồ quá. Nhưng, như Loor đã nói, sau tất cả những gì mình đã thấy, thì chẳng có gì là không thể xảy ra.

Mình hy vọng, bộ nhớ của thằng cha Saint Dane hơi bị tồi. Hắn mới liếc qua bản đồ vài giây thì Yenza và hai thủy vụ đã xuất hiện với súng nước. Mong sao hắn quên một chỉ số trong tọa độ. Hai càng tốt. Hoặc hắn lộn lung tung và đi lạc đường lại càng tốt hơn. Nhưng chỉ là hy vọng thôi. Mình nghĩ chuyện đó sẽ chẳng xảy ra đâu. Chắc chắn Saint Dane cũng đang nắm giữ những thông tin như tội mình. Vấn đề thực sự là bao lâu nữa hắn sẽ theo kịp tàu mình. Đây sẽ là một cuộc đua, nhưng đua tới đâu?

Trời đêm thật đẹp. Nước phẳng lặng đến mức có thể nhìn thấy những vì sao phản chiếu trên mặt nước. Đang đứng đằng mũi tàu ngắm quang cảnh diệu kỳ trước mắt, mình cảm thấy có người tiến lại sau lưng.

Chính là Spader. Anh lên tiếng nói:

- Hãy cho mình biết, cậu từ đâu tới.

- Chuyện dài lắm. Nơi đó được gọi là Trái Đất Thứ Hai. Đừng hỏi mình, có Trái Đất Thứ Nhất hay Trái Đất Thứ Ba không, vì mình cũng không biết đâu. Mình sống ở một thị trấn gọi là Stony Brook. Lãnh địa mình ở có những thành phố lớn, trang trại, và những thị trấn nhỏ như Cloral, chỉ có điều khác là chúng không nổi trên mặt nước. Mình nghĩ khoảng bốn phần năm hành tinh bao phủ toàn nước, phần còn lại là đất liền.

- Vậy nếu không có thuyền trượt và tàu cao tốc, làm sao người ta đi từ nơi này tới nơi khác được?

- À, chúng mình có xe hơi... xe gắn máy, có thể di chuyển rất xa trên mặt đất. Lại có tàu hỏa di chuyển trên đường ray và... ồ phải rồi... chúng mình còn có thể bay.

- Cái gì? Cậu bay được à?

Nghe Spader sững sốt hỏi, mình cười ngất:

- Giống như vậy thôi. Chúng mình có những... cái xe bay được. Có những cái nhỏ, chở được hai người; có những cái lớn hơn, chở tới bốn trăm người.

- Hô hây! Đó là phép thuật.

Spader khiếp đảm kêu lên. Với những người ở những lãnh địa khác, không có máy bay, chuyện bay bổng trên trời hẳn nhiên là điều kinh ngạc. Kinh ngạc chẳng kém gì việc có thể thở dưới nước bằng cái nồi plastic chụp lên đầu bỗng biến dạng vừa khít đầu mình vậy. Mỗi lãnh địa đều có những điều độc đáo riêng. Tin không? Mình bắt đầu khoái được thấy nhiều hơn nữa. Spader hỏi:

- Cậu có gia đình chứ?

- Có. Ba, má, một đứa em gái tên là Shannon.

Hai đứa im lặng một lúc. Cả hai đều biết ý nghĩ trong đầu nhau: Chuyện gì xảy đến với gia đình chúng tôi thế này?

- Pendragon, cậu biết không?

- Biết gì?

-Mình tin ông Press. Chúng mình sẽ gặp lại gia đình. Nhưng phải sau khi vượt qua một số cuộc phiêu lưu đầy kinh ngạc nữa.

Mình gượng cười khi nghe Spader quả quyết như vậy. Có lẽ Spader đang bắt đầu chấp nhận định mệnh của bọn mình.

Suốt đêm, Spader và Yenza thay phiên điều khiển và trông chừng tàu. Những người khác xuống ca-bin cố ngủ một chút. Tuy rất nôn nóng nhưng mình cũng thật sự cần một giấc ngủ. Đầu vừa chạm gối, mình đã ngủ như chết. Chỉ định thiếp đi chừng một vài tiếng, nhưng khi thức dậy, mình mới biết là đã ngủ cả đêm.

Chính tiếng máy tàu chậm lại làm mình tỉnh giấc. Ngồi bật dậy trên võng làm đầu va cả vào xà rầm, mình lèm bèm tự rửa rồi leo lên trên.

Cậu Press, Yenza và Spader đang đứng trên boong tàu. Chắc tàu đã phóng rất nhanh, vì mặt trời vẫn chưa lên. Trời vẫn đen như mực, những vì sao vẫn lấp lánh trên mặt nước. Êm ả vô cùng, nhất là giờ đây máy đã tắt, tàu đã ngừng hẳn lại. Nhìn khắp xung quanh, mình chẳng thấy gì ngoài nước. Mình hỏi:

- Tới rồi sao?

Spader bảo:

- Đúng tọa độ này rồi đó.

Nhưng Yenza nói:

- Lạ thật. Theo bản đồ thì chúng ta đang ở trên một rãnh lớn, một trong những nơi sâu nhất Cloral. Nhưng dụng cụ đo đạc cho thấy nơi này khá nông. Không hiểu nổi:

Mình hỏi:

- Hay... chúng ta bị lạc hướng?

Spader nói ngay:

- Không thể.

Mình bước ra mũi tàu, nhìn xuống nước. Nước êm tới độ khó có thể nhìn ra đường chân trời và mặt nước gặp nhau ở đâu. Nhất là khi vô vàn ánh sao tỏa lên từ mặt nước.

Sao. Những vì sao phản chiếu trên mặt nước. Mình chột tỉnh. Chạy ngược

lại mấy người kia, mình la oai oái:

- Đưa bản đồ cho tôi!

Spader đã dán hai mảnh làm một bằng một thứ đại loại như... hồ dán ở quê mình. Mình đưa bản đồ lên, hướng về phía chân trời. Rồi từ từ quay lại, vẫn giơ bản đồ trước ngực, cho đến khi mọi ý tưởng đều đầu vào đó. Mình reo lên:

- Chính xác rồi.

- Cái gì chính xác?

Cậu Press dồn dập hỏi. Mình chỉ lên bản đồ:

- Nhìn nhé. Gạch ngang này biểu thị đường chân trời. Còn những chấm này là...

- Những vì sao! Hô hây hô!

Spader mừng rú lên, tiếp lời mình. Không thể nào tin nổi. Những chấm trên bản đồ hoàn toàn giống chòm sao trên bầu trời đêm. Không hề lạc hướng. Chúng mình đang ở đúng tọa độ cần tìm. Cậu Press bảo:

- May là chúng ta tới đây vào ban đêm.

- Vậy, nửa vòng tròn dưới đường kẻ này là gì?

Câu hỏi của mình làm tất cả thận trọng nhìn nhau. Tất cả đều biết nửa vòng tròn có thể là gì. Nếu đường thẳng là chân trời, thì dưới đường chân trời là nước. Và nằm trong vùng nửa vòng tròn chìm dưới nước chỉ có thể là...

Spader thần thờ nói:

- Có thể là vậy không?

Giọng đầy sùng kính, Yenza lâm bẫm:

- Tôi từng nghe về Faar từ ngày còn nhỏ. Đó là một nơi chốn tuyệt vời không đâu sánh bằng. Đó chính là nơi khai sinh ra Cloral. Cứ nghĩ đó là một nơi có thật, quả là...

Yenza không thể nói hết câu. Mọi chuyện quá lạ thường với chị ta.

Cậu Press nói:

- Bằng mọi cách, chúng ta phải cố tìm hiểu.

Nghe giọng cậu, mình biết ông muốn mọi người coi đây như là một cuộc thám hiểm. Có thể ông muốn Spader và Yenza bỏ qua tất cả những nỗi sợ hãi và những huyền hoặc của tuổi thơ trong khi phải giải quyết vấn đề bí ẩn này. Ông tiếp:

- Tất cả hãy ăn một chút đã, rồi sẵn sàng để lặn. Ngay khi trời đủ sáng để nhìn rõ, chúng ta sẽ xem có những gì ở dưới đó.

Lương thực dự trữ trên tàu là rau và trái cây khô. Mình thoáng nghĩ, chẳng biết mấy thứ này có nhiễm độc như tất cả lương thực tại Cloral không. Nhưng đây là lương khô, nên chắc đã được chuyển lên tàu từ lâu và an toàn. Vì vậy mình và mọi người ngồi trên boong ăn sáng. Nói thật nghe: món ăn tởm dễ sợ. Cứ như nhai giày da vậy đó. Chưa bao giờ phải ăn giày, nhưng mình bảo đảm món ăn này giống hệt da giày. Nhưng vẫn cứ phải ăn, nên mình bèn tưởng tượng như đang nhai bánh nướng. Bánh nướng có mùi vị da giày.

Trời sáng dần và vầng dương đã lấp ló cuối chân trời. Thoáng chốc, ánh sáng và hơi ẩm chan hòa, phủ lên chúng mình.

Đã tới giờ thi hành nhiệm vụ. Vì đây là một tàu cao tốc của thủy vụ, nên trang bị rất đầy đủ: quả cầu dưỡng khí, súng phóng lao, máy phóng nước...

Mọi người nhất trí là Yenza sẽ ở lại trên tàu trong khi ba người bọn mình lặn tìm thành phố mất tích. Cậu Press, Spader và mình đội quả cầu dưỡng khí, cầm súng phóng lao. Tuy không có đồng hồ, nhưng mình biết phải chờ hai mươi phút sau khi ăn mới được xuống nước. Buồn cười thật. Sắp lên đường tìm kiếm một thành phố mất tích trong truyền thuyết ở bên kia vũ trụ, mà mình chỉ nghĩ đến mấy câu chuyện truyền miệng mà má mình kể về các vụ chuột rút khi đi cắm trại. Những lúc thế này mình nhớ má quá.

Cậu Press nói với Yenza:

- Nếu thấy gì, chúng tôi sẽ ngoi lên báo cho cô biết. Nhưng phải nhớ là, Zy Roder cũng có những thông tin như của chúng ta. Tôi tin chắc nó đang trên đường đến đây. Dù có chuyện gì xảy ra, đừng một mình đương đầu với nó. Cô hiểu ý tôi chứ?

- Ông đang nói với một chỉ huy thủy vụ đó, Press. Tôi có thể xoay sở được mà.

Yenza đáp với một chút tự ái. Cậu Press mỉm cười, biện bạch:

- Xin lỗi. Tôi tệ thật. Nhưng nhớ bảo trọng.

Yenza cười mủm mủm:

- Bảo trọng, Press.

Mình chợt có ý nghĩ, Yenza đang có “vấn đề” với cậu Press. Tội nghiệp. Cậu không phải là loại người gắn bó lâu dài được với ai. Ông luôn luôn phải rong ruổi trên các ngã đường.

Cậu Press bảo Spader:

- Spader, dẫn đầu đi. Cậu cháu tôi sẽ theo sát bên anh.

Ông mỉm cười, tiếp:

- Hãy tìm cho ra một thành phố thật sự to lớn.

Spader cười lớn reo lên:

- Hô hây hô!

Mình phụ họa theo:

- Hô hây hô!

Nắm chặt máy phóng nước, vẫy tay với Yenza, cậu cháu mình và Spader phóng xuống nước. Mấy giây sau, tất cả đã bồng bềnh trên mặt nước.

Spader hỏi:

- Sẵn sàng chưa?

Sẵn sàng. Anh lặn xuống, rồi đến cậu Press, mình theo sát ông. Chúng mình xuống theo hình chữ V. Spader dẫn đầu. Mình nhìn quanh. Yenza nói đúng, nước nơi này không sâu. Mình đoán chỉ hai mươi mét là tới đáy. Không đủ độ sâu để có thể che giấu cả một thành phố. Đáy biển này rất nghèo nàn. Suốt tầm mắt mình nhìn, chẳng có gì ngoài nước xanh và một bãi san hô mênh mông, thấp chum, nâu xỉ xỉ. Không thành phố. Không có gì nữa hết. Spader bảo:

- Thử hướng theo hướng này. Đó là hướng Pendragon đã so với bản đồ với các ngôi sao.

Lướt đi với máy phóng nước, mình thấy vùng biển này kém thú vị hơn đáy biển quanh Grallion nhiều. Không có cây cối, không tảo biển, không nông trại. Thậm trí không thấy một con cá nào. Đây là một Cloral tương tự như mặt trăng của chúng ta.

Càng tiến tới càng chẳng thấy gì. Dù không ưa làm kẻ phá đám, xui mọi người bỏ cuộc, nhưng mình bắt đầu nghĩ rằng tụi mình đang mất thì giờ vô ích. Vừa định nói lên ý nghĩ đó, mình chợt thấy có vật di chuyển rất nhanh. Nhìn sang phải, không thấy gì. Mình đã tưởng mình bị quáng mắt nhưng... kìa. Một vật đang di động thật. Lần này mình thấy rõ hơn. Đó là một con cá. Nó làm mình nhớ lại con cá to đùng theo dõi Spader và mình, khi hai đứa đang chạy trốn tụi cướp dưới Grallion. Nó cùng loài với con này.

Rồi mình thấy một con nữa... và lại thêm một con nữa. Mình hỏi;

- Thấy gì không?

Spader chậm lại, rồi ngừng hẳn. Mình vượt lên ngang anh ta. Spader hỏi:

- Con gì vậy?

Cậu Press nói:

- Cậu cũng thấy rồi.

Phù! Vậy là mình không bị điên hay bị ảo giác. Nhưng như vậy có nghĩa là tại đây có những con cá kỳ lạ, đủ thông minh để theo dõi tụi mình. Chúng

nhanh nhẹn và to lớn. Không lớn như cá voi trắng Moby Dick, nhưng ít nhất cũng lớn bằng một con người. Bỗng cậu Press la lên:

- Kìa!

Cả ba hướng mắt về một hình dạng màu xanh lá di chuyển bên phải. Vẫn còn xa để có thể nhận ra đó là vật gì, nhưng nó di chuyển chậm hơn những con cá kia, nên ít ra tại mình có thể biết chắc đó là một thực thể. Spader nói:

- Bám theo nó.

- Hô hây hô!

Cậu Press hưởng ứng ngay. Ôi trời! Hy vọng đó không phải là một ý tưởng quá tệ. Ba máy phóng nước nhắm theo con cá lạ màu xanh. Nhưng dù đã tăng hết tốc lực, con cá vẫn vượt lên trước, nên mình không thể nhìn rõ từng chi tiết. Mình cảm thấy như nó đang chọc ghẹo để dụ dỗ ba người tiến theo. Vô lý. Cá đâu có như người – chỉ có người như cá thôi. Spader hỏi:

- Thấy gì kia không?

Phía trước tại mình, đáy biển dần thoải xuống, sâu dần. Cậu Press bảo:

- Bám sát đây. Đừng để mất con vật kia.

Mình cảm thấy áp lực nước chung quanh. Hồi còn ở nhà, lặn sau trên hai chục mét là... hơi bị thiếu thông minh. Vì xuống sâu hơn sẽ là nguyên nhân của tất cả các vấn đề liên quan với áp lực nước. Ở lâu dưới độ sâu đó sẽ gây nên một bệnh được gọi là “bệnh thợ lặn”.

Nhưng đó không là vấn đề tại Cloral. Chắc nhờ dụng cụ hít thở của quả cầu dưỡng khí, giữ cho hệ hô hấp được điều hòa. Tuy nhiên, mình chưa bao giờ xuống đến độ sâu thế này. Đáy biển mỗi lúc mỗi dốc sâu xuống và tối om om. Rượt đuổi theo con cá thông minh to đùng vào nơi tăm tối không biết là đâu này làm mình bắt đầu... sợ.

Spader cảnh báo:

- Phía trước có một gờ cát.

Cách mình chừng ba mươi mét dường như sẽ có một dốc thẳng đứng. Yenza đã nói đây là rãnh sâu nhất Cloral, mình có cảm giác sắp được nhìn thấy độ sâu khủng khiếp đó. Nhưng chắc chắn đây cũng là giới hạn cuối cùng, vì không cách nào tại mình có thể xuống sâu hơn nữa. Tại mình không có đèn đóm, nước càng lúc càng lạnh buốt, và ai mà biết được dưới kia có gì.

Vật giống như cá mà mình đang theo đuổi đã tới gờ cát và phóng xuống qua phía bên kia. Mình sẽ không phóng theo nó đâu. Cậu Press bảo:

- Chúng ta sẽ ngừng lại tại cái bờ đó.

Phù! Thế mới đúng chứ. Hai cậu cháu vượt lên ngang tầm với Spader, vai kề vai. Dù bên kia gờ cát là gì, ba người chúng mình sẽ phải thấy cùng một lúc. Mấy giây sau, cả ba đã đến nơi và cùng nhìn xuống vực sâu thăm thẳm.

Ui da! Mark và Courtney ơi! Những gì mình thấy không thể nào tưởng tượng nổi. Đó là một cảnh tượng mình chưa bao giờ thấy trong đời và cũng không bao giờ hình dung là sẽ được thấy lại lần nữa. Lãnh địa nào cũng có những sự độc đáo riêng. Nơi khủng khiếp, nơi diễm lệ, nơi kỳ vĩ. Mấy cậu cháu mình cứ ngẩn người, thô lỗ mắt mà nhìn. Spader đờ đẫn hỏi:

- Hô hây! Mình đang mơ, phải không?

Cậu Press thần thờ không kém:

- Nếu là mơ thì là một giấc mơ chung của cả ba chúng ta.

Đáy biển rơi thẳng xuống vùng tối thui. Chúng mình đang ở trên bờ một rãnh sâu có thể là đối thủ với Grand Canyon (* Là hẻm núi hùng vĩ sâu 1600m, dài 446 km được tạo bởi dòng sông Colorado, vùng tây bắc bang Arizona, Hoa Kỳ, được xem là một trong những kỳ quan thiên nhiên của thế giới. –Nxb). Dù nước rất trong, mình cũng không thể thấy được đáy hay bờ bên kia của rãnh biển này – nó trải rộng đến muốn nín thở luôn. Nhưng những gì đang diễn ra trước mắt kia, làm hồ nước bao la này dường

như không còn là chuyện quan trọng nữa. Vì... đó chính là một màn vũ ba-lê tuyệt vời dưới nước.

Trong làn nước dưới kia, tràn ngập hàng trăm con cá xanh giống như con cá bọ mình theo đuôi. Nhưng lúc này, nhìn gần hơn, mới thấy chúng không phải là cá. Chúng là người. Hay ít ra, mình nghĩ đó là người. Hình dáng chúng y hệt con người, nhưng phủ một lớp da xanh, nên có phần giống cá. Dù chúng có chân tay, nhưng trông như những cái vây có màng. Mặt chúng cũng phủ một lớp da xanh lè. Mình biết, nghe có vẻ gớm ghiếc quá, nhưng không đâu.

Đó là một cảnh tượng duyên dáng lạ lùng. Chúng vừa nhẹ nhàng uốn lượn, vừa bơi lặn, như đang vui vẻ chơi đùa. Chẳng khác nào mình đang ngắm nhìn một bể nuôi cá với những đàn cá tung tăng bơi lượn.

Bên dưới chúng, những tia sáng rọi ngược lên. Những tia sáng đó tiến lui theo động tác di chuyển của những... con cá-người. Mình mê toi, tưởng như có thể ngắm hoài không chán.

Nhưng bỗng ba con cá-người tách khỏi bầy, bơi lại phía ba người mình. Mình hết hồn khê kêu:

- Thôi chết rồi!

Cậu Press thì thào:

- Đừng nhúc nhích.

Nhúc nhích gì nổi. Đang chờ cả người vì mê mẩn, lập tức mình chuyển sang chờ người vì... sợ. Chúng muốn gì đây?

Mỗi cá-người nhẹ nhàng tiến gần một người tụi mình, rồi ra dấu bảo đi theo. Oa! Chúng còn biết suy nghĩ nữa chứ! Rất cuộc, hình như chúng có tính “người” nhiều hơn “cá”. Mình lo lắng hỏi cậu Press:

- Làm gì bây giờ?

- Theo chúng.

Dứt lời, ông tiến theo... người cá ngay. Ổn quá, nhưng đâu có thời gian bàn cãi. Mình và Spader cũng theo ông. Chẳng hiểu những sinh vật này muốn gì đây? Chúng rủ tội mình tham gia múa ba-lê? Nếu từ chối, có bị coi là một sự xúc phạm không?

Nhưng chúng không đưa tội mình nhập bầy, mà lặn sâu xuống hồ. Mình càng thêm hoảng, nhưng cậu Press ôn tồn nói:

- Không sao đâu. Cứ tiến từ từ.

Rồi mình thấy một vật bên dưới: một bức tường. Đầu tiên, mình nghe một tiếng rung động nhỏ, rồi một nguồn sáng phát ra từ một kẽ đá.

- Cái gì vậy?

Spader hỏi mà giọng run bắn vì căng thẳng. Tốt. Không chỉ riêng mình run. Kẽ sáng lớn dần lớn dần, cho đến khi mình nhìn rõ đó là một cánh cửa bằng đá đang mở lên. Rồi như một ám hiệu, tất cả những con cá-người, đang nhảy múa, bỗng quây quần lại như một bầy cá và cùng nhau bơi vào trong nguồn sáng. Chúng lặn từng đàn, biến mất sau bức tường đá.

Ba hướng dẫn viên vẫn ở bên tội mình, ra dấu cho tội mình tiến theo chúng. Rồi chúng cũng lặn về phía nguồn sáng.

Ba cậu cháu ở yên tại chỗ. Kể cả ông cậu mình cũng có vẻ ngần ngại. Mình hỏi:

- Cậu nghĩ sao?

Ông nhìn xuống ba tay hướng dẫn đã ngừng lại và đang nhẹ nhàng vẫy gọi, rồi ngẩng nhìn mình và Spader:

- Cậu nghĩ, thành phố Faar mất tích... không còn mất tích nữa.

Chương 18

NHẬT KÍ #7

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@Ella_mEn type)

Nếu phải diễn tả một Lữ khách là như thế nào chỉ bằng một câu, mình sẽ nói thế này: “Khi bạn vừa tưởng mình đã thấy tất cả, chính là lúc bạn hiểu ra là... mình chưa thấy gì.”

Cũng như bay vù vù qua ống dẫn từ lãnh địa kỳ lạ này tới lãnh địa khác chưa nhằm nhò gì. Bên trong mỗi lãnh địa, mình không ngừng khám phá ra những vùng miền mới lạ, khác hẳn nhau, làm đầu óc mình ngợp lặn. Tương tự như lãnh địa Cloral này. Thật ra điều đó cũng chẳng có gì là ngạc nhiên. Vì cũng giống như một Lữ khách lần đầu tới Trái Đất Thứ Hai. Đi từ một thành một thành phố như Chicago (Chicago: Thành phố lớn nhất của bang Illinois, Hoa Kỳ.) tới rừng mưa Nam Mỹ (Rừng mưa: Những khu rừng nhiệt đới có khí hậu ẩm ướt và lượng mưa hàng năm rất nhiều, chủ yếu mọc ở Nam và Trung Mỹ, Tây và Trung Phi, một phần Đông Nam Á, Indonesia...), rồi lại tới một làng quanh năm băng giá ở Siberia (Siberia: Một vùng đất vô cùng rộng lớn của Nga, nổi tiếng với mùa đông lạnh giá khắc nghiệt kéo dài), Lữ khách đó cũng sẽ có cảm giác bàng hoàng hãi hùng như vậy. Tuy nhiên, những gì mình phát hiện dưới đại dương Cloral vượt quá cả sức tưởng tượng của mình.

Mình hồi hộp và lạ lùng một, thì Spader bàng hoàng gấp trăm lần. Vì với anh ta, Faar chỉ là một chuyện cổ tích. Hai bạn có bao giờ tưởng tượng vào rừng và phát hiện ra túp lều có bảy chú lùn đang sống cùng nàng công chúa xinh đẹp không? Hay bắt gặp chiếc thuyền của Noah? (Theo truyền thuyết của người Do Thái đã được đưa vào Kinh thánh, Thượng đế đã ra lệnh cho Noah đóng chiếc thuyền đồ sộ để giải cứu Noah, gia đình chàng và muôn thú thoát khỏi cơn Đại Hồng Thủy do chính Thượng đế tạo ra) Hoặc có bao giờ nghĩ là sẽ lạc lối tới vườn địa đàng? Mỗi nền văn hóa có những truyền thuyết và huyền thoại riêng. Mình không bao giờ tưởng đến chuyện khám phá ra một trong những truyền thuyết đó là sự thật. Nhưng đó lại chính xác là những gì Spader đã trải qua khi cùng cậu cháu mình bơi qua cánh cửa đã để vào thành phố Faar mất tích.

Bơi theo những người cá này vào cái lỗ hồng toang hoác trên vách đá,

mình vẫn không khỏi lo lắng. Dù cho đến lúc này, họ không tỏ ra điều gì nguy hiểm, chỉ nô đùa như một bầy sư tử biển vui chơi. Nhưng biết đâu, họ đang lừa mình vào chỗ chết. Biết đâu những người lặn dưới nước hồ hỏi theo chúng không chút nghi ngại, tin tưởng sẽ khám phá ra sự thật đằng sau câu chuyện cổ tích, lại chính là món sushi ngon lành của chúng. Tật của mình là luôn luôn nghĩ đến những tình huống xấu nhất.

Nhưng những gì nhìn thấy bên dưới lỗ hồng làm suy nghĩ của mình thay đổi. Dù bị rong rêu che phủ một phần, nhưng chỉ cách mình gần hai mét, nên mình không thể nhìn lắm được. Đó là một bức khắc cổ. Vài chi tiết đã phai mờ với thời gian, nhưng còn thấy rõ những mẫu tự kỳ lạ đan vào nhau. Spader cũng nhìn thấy mấy chữ đó và quay lại nhoẻn cười với mình. Đó chính là ký hiệu cha anh để lại. Ký hiệu của thành phố Faar mất tích. Chúng mình đã tới đúng địa điểm rồi.

Nhìn nhau gật đầu, cả ba sẵn sàng sát cánh, bơi vào vùng tỏa ra từ khoảng trống trước mặt.

Mình đang bơi trong một đường hầm dưới nước. Đường hầm này rộng đủ để bạn lái xe hơi chạy qua – nếu bạn có loại xe hơi có thể chạy dưới nước. Chúng mình vượt qua những ngọn đèn, mắt mình quen dần với bóng tối, và mình thấy con đường hầm này đi sâu vào lòng núi đá. Cứ cách vài mét lại có một ngọn đèn nhỏ dẫn đường. Rất may, vì chắc chắn mình không đủ gan bơi bì bõm trong một đường hầm tối thui như hũ nút đâu. Một tiếng rít lớn làm mình vội quay lại nhìn. Phía sau, cánh cửa đã đang khép lại. Tiếng răng rắc báo cho mình biết, cánh cửa đã đóng chặt và... nhốt chúng mình. Ui da! Chỉ còn đường tiến tới, dù muốn hay không. Cậu Press hỏi:

- Ổn cả chứ?

Giọng mình run bần bật:

- Chắc ổn.

Spader đang bập bênh bên mình, mắt mở thô lỗ.

Cậu Press lại hỏi:

- Spader, không sao chứ?

Anh ta đáp:

- Chỉ hơi... lo lo.

Tốt. Mình mừng là chính anh ta nói ra điều đó trước. Thú thực, “lo lo” không thấm thía gì với cảm giác của mình. Tim mình đập như tiếng trống, vậy mà không ai nghe thấy mới là kỳ. Bỗng một cái vỗ lên vai làm mình giật thót người, thét toáng lên:

- Aaaaa!

Đó là một người cá. Trời ạ! Đám này lặng lẽ như rắn vậy. Mình đã nói rồi, đúng không? Mình rất ghét rắn, vì chúng âm thầm lặng lẽ... thấy ghét. Người cá ra hiệu cho tụi mình theo, rồi bơi vào trong đường hầm. Ba cậu cháu bơi sát nhau, như vậy cảm thấy an toàn hơn. Đường hầm dài thậm thượt, chẳng có gì để ngắm. Mình có thời gian để nghĩ vớ vẩn và bắt đầu tưởng tượng về thành phố mất tích. Không biết nó như thế nào? Hoàn toàn ở dưới nước? Thế thì kỳ dị lắm, chẳng khác nào sống trong cái bể nuôi cá mà người ta vẫn trang trí bằng những lâu đài nho nhỏ và những con tàu chìm bé xíu sao?

Cho đến lúc này mấy người cá vẫn cố giao tiếp với bọn mình bằng dấu hiệu tay. Mình tự hỏi đó có phải là bằng chứng họ không biết nói? Ước gì Lữ khách có khả năng hiểu được cả ngôn ngữ bằng tay. Trong khi mình có cả đồng thắc mắc cần được giải đáp, thì đường hầm rực sáng hẳn lên

Một lúc sau, mực nước thấp dần. Mình đã có thể ngoi đầu lên mặt nước. Càng tiến xa, nước càng xuống thấp. Từ lặn, thành bơi nổi, rồi tới... bước đi dọc theo đáy nước. Đây là lời đáp cho thắc mắc thứ nhất của mình. Có thể Faar nằm dưới nước nhưng khô ráo. Tuyệt. Mình chẳng thích thú gì với ý nghĩ phải sống lơ lửng trong cái bể nuôi cá cảnh.

Chẳng bao lâu, mình đã thoải mái lột cái nôi dưỡng khí ra khỏi đầu. Giờ thì bọn mình đang đứng trong đường hầm, nước chỉ còn mấp mé vài phân dưới chân. Nhìn phía trước, mình thấy đường hầm sắp rẽ phải. Ánh sáng

rực rỡ đổ xuống từ khúc rẽ cho mình biết sắp được nhìn thấy thành phố mát tích.

Ba cậu cháu cởi bỏ chân vịt và súng phóng lao, xếp thành đống với máy phóng nước.

Anh chàng người cá đã hướng dẫn cậu cháu mình đang... bước lại gần. Ừa, bước bằng hai chân đang hoảng. Mình chợt nhớ đến cuốn phim đen-trắng kinh dị Sinh Vật Đến Từ Đàm Nước Đen (Creature from the Black Lagoon: bộ phim của đạo diễn Jack Arnold, Mỹ, sản xuất năm 1954). Nhưng nếu tay này định làm hại cậu cháu mình, hẳn đã ra tay khi còn ở dưới nước rồi, vì vậy mình không sợ... lắm. Hắn đưa tay lên đầu, bắt đầu lột lớp da xanh bao phủ toàn thân. Tiếng xoèn xoẹt sũng nước làm mình tưởng sắp bị ói. Nếu đây là một qui trình lột da như rắn, lay trời, đừng bắt mình nhìn.

Nhưng chỉ vài giây sau, mình được biết ngay sự thật. Khi lớp da xanh được lột bỏ, hiện ra trước mắt mình là một... con người. Lớp vỏ xanh không phải là da anh ta, đó là một bộ đồ bằng da cá. Nó giống như cái bộ đồ bó sát của vận động viên trượt băng tốc độ trong các kỳ thi Olympic. Ôm khít lấy hình thể. Nhưng không giống quần áo của vận động viên, bộ đồ này còn có những bàn chân và tay dính màng. Lúc này mình thấy chân tay anh ta bình thường. Không có màng, không có vảy. Dưới lớp đồ da cá, anh ta mặc bộ đồ xanh dương, cũng bó sát, từ cổ tới gần đầu gối. Không khác với bộ đồ cậu cháu mình đang mặc bao nhiêu.

Hóa ra, ở anh chàng này chẳng có vẻ gì là khác thường cả. Anh ta thấp, cao không tới mét bảy, nhưng trông khỏe mạnh, rắn chắc. Không biết chắc anh ta bao nhiêu tuổi, nhưng mình đoán khoảng ba mươi, đôi với người trên Trái Đất Thứ Hai. Đầu anh ta trọc lóc, đúng kiểu đầu Michael Jordan (Michael Jordan (sinh năm 1963): cầu thủ bóng rổ người da đen (Mỹ), nổi tiếng thế giới trong suốt những năm 1990, có cái đầu trọc bóng lưỡng) Cũng chẳng có gì là quái lạ. Nhưng mặt anh ta trông cứ kỳ kỳ thế nào. Lúc đầu mình không nhìn ra, nhưng rồi mình sực tỉnh khi phát hiện: anh ta không có lông mày. Chẳng bao giờ người ta để ý đến lông mày, cho đến khi

gặp... một người không có lông mày. Trông rất quái! Không kinh dị, chỉ quái thôi. Quái hơn nữa là mắt anh ta xanh nhạt – nhạt tới nỗi phải nhìn gần, mình mới thấy đôi mắt đó có màu sắc. Da anh ta trắng khiếp luôn, nhưng điều này không làm mình ngạc nhiên, vì anh sống dưới nước mà.

Nói chung, anh ta trông khá bình thường – với vài đặc điểm là lạ. Nhưng không có gì làm mình phải mơ thấy ác mộng. Đã ghê!

Lột bỏ xong bộ đồ liền lạc một mảnh, anh ta tiến lại bọn mình, cười thân mật:

- Tên tôi là Kalaloo.

Spader ngờ ngẩn hỏi:

- Có phải chúng tôi đang ở...

- Faar? Đúng vậy. Đây là thành phố Faar.

Ba người nhìn nhau như thăm nhủ: “Chúng ta thành công rồi.” Cậu Press lên tiếng:

- Tên tôi là...

- Press, vâng, tôi biết rồi.

Kalaloo nói ngay và quay qua hai đứa mình:

- Anh là Pendragon, còn anh này là Spader. Spader, anh rất giống cha

Oa! Anh chàng sống dưới nước này biết chúng mình là ai? Spader kinh ngạc hỏi:

- Anh biết cha tôi?

- Tôi rất buồn khi nghe tin về cái chết của ông. Ông là bạn của chúng tôi.

Mình hỏi:

- Vì sao anh biết chúng tôi?

- Cha của Spader đã cho biết sẽ còn những người khác nữa. Chúng tôi vẫn

chờ và thỉnh thoảng đã canh chừng cho các anh.

Mình bật kêu:

- A, hiểu rồi. Tôi đã thấy một người của các anh dưới Grallion khi chúng tôi đang chạy trốn khỏi tụi cướp.

- Phải, chính là tôi. Tôi muốn bảo đảm cho các anh được an toàn, nhưng suýt thất bại khi anh bị cuốn vào máy tàu.

- Là anh đó sao?

Thấy mình sững sốt hỏi, anh ta bèn mỉm cười gật đầu:

- Sát nút luôn.

Mình nói:

- Ôi! Cảm ơn anh nhiều.

Thật ra cảm ơn bao nhiêu cho đủ. Con người này đã cứu mạng mình. Đầu óc mình quay cuồng, cảm giác như một lần nữa, mình lại mù tịt về mọi chuyện. Mình hỏi:

- Làm sao anh thở được dưới nước? Anh không có những cái mang như cá, phải không?

- Ha ha! Không đâu, nhưng nhiều khi mình ước gì có mang thì tốt quá.

Nâng bộ áo xanh lên, anh cho tụi mình thấy dưới lớp vải là một ống ngậm nhỏ, sáng loáng như bạc:

- Cái này hút dưỡng khí từ nước rất hiệu quả.

Dụng cụ này giống hệt cây harmonica gắn sau quả cầu dưỡng khí, nhưng nhỏ hơn. Kalalo lại nói:

- Hy vọng là bà Osa cùng đi với các anh. Bà sắp tới chưa?

Mình nhìn cậu Press. Ông rầu rầu nói:

- Osa chết rồi.

Kalaloo lộ vẻ đau buồn rất chân thành:

- Bà có một cô con gái

Mình nói với anh:

- Đúng vậy. Tên cô ấy là Loor. Loor là tất cả những gì mà mẹ cô ấy hằng mong muốn.

- Tôi rất buồn khi nghe tin bà Osa đã qua đời. Mọi người sẽ mãi nhớ thương bà.

Tất cả im lặng tưởng niệm bà Osa, rồi Kalaloo lên tiếng:

- Chúng ta đi thôi. Họ đang chờ tại Vòng tròn Hội đồng.

Cậu Press hỏi:

- Họ là ai?

Kalaloo đáp:

- Là Hội đồng của thành phố Faar. Họ đang nóng lòng gặp ông và hai anh bạn này.

Ba cậu cháu nhìn nhau. Họ đang chờ tụi mình? Kỳ lạ thật, nhưng không thể trì hoãn, chúng mình chỉ còn biết theo Kalaloo tiến vào vùng sáng.

Khi bước đi, mình thấy mặt đất hoàn toàn khô ráo. Qua một khúc quanh, mình bước vào một khu giống như một gian phòng khép kín – theo kiểu mẫu của Faar. Trong phòng rất đông người, đều đã lột bỏ lớp da xanh. Chắc đây là những người mình đã thấy tung tăng bơi lội ngoài kia. Tất cả đều giống như Kalaloo: da trắng bệch, đầu trọc, không lông mày, mắt xanh nhạt. Trông hơi hãi, nhưng mình đã quen rồi. Không biết phải gọi họ là gì? Cư dân Faar? Nông dân Faar? Về sau mình biết họ đều được gọi chung là “người Faar”.

Họ đã treo những bộ đồ da xanh lên móc và mặc bộ áo chùng trắng, trông như áo của người La Mã cổ. Những chiếc áo này được trông qua đầu, thả dài xuống trên đầu gối. Ngang lưng thắt một dải dây đủ màu từ xanh lục

sẫm tới đồ tía. Không ai đi giày hoặc dép.

Nhiều người vui vẻ chào hỏi khi tụi mình được Kalaloo dẫn qua phòng. Mình cũng luôn miệng “Chào”. Để chúng tớ cũng là dân lịch sự, mình vừa đi giật lùi vừa nhìn họ để cười chào lại. Mình giật lùi riết cho đến khi đụng phải cậu Press.

- Ui da, xin lỗi, cháu không...

Quay phắt lại, mình bỗng đờ người, không nói được hết câu. Vì mình vừa lần đầu nhìn thấy thành phố Faar mất tích. Có lẽ bây giờ phải gọi là thành phố Faar tìm được. Có lẽ chỉ gọi Faar là đủ. Hay chỉ có thể gọi là một... hiện tượng diệu kỳ?

Biết nói sao đây? Vì, lại một lần nữa, mình sắp bước vào một nơi hoàn toàn mới lạ đến sững sốt. Mình đã tự nhủ, theo truyền thuyết, thành phố này đã từng tồn tại trên mặt đất. Nếu đó là sự thật, thì đây là một thành phố có rất nhiều điều kỳ lạ. Nhưng khi trong nó, ở trong độ sâu hàng trăm mét dưới đại dương thì... không thể nào tin nổi.

Không thể nào tin nổi mình đang đứng nhìn ra từ... một ngọn núi đá. Biết là vô lý, nhưng sự thật đúng như vậy đó, mình không phía đâu. Thành phố được xây dựng vào trong và xung quanh những bờ nhấp nhô của một hòn núi nhỏ. Miệng đường hầm gần đỉnh núi, nên mình có thể nhìn xuống hầu hết thành phố Faar.

Thành phố gay một cảm giác cổ kính. Không nhà cửa hiện đại, không xe hơi, không một dấu hiệu nào của nền kỹ thuật tân tiến. Nhưng lại có... rất nhiều chim. Tin nổi không? Chim bay trong cái hang động ngầm dưới nước này!

Những ngôi nhà mang dáng vẻ của một Hy Lạp cổ xưa với những bậc thang bằng đá cẩm thạch dẫn lên những lối vào có cột trụ của các kiến trúc mái vòm. Tất cả đều nằm trên sườn núi mập mạp, và được sắp xếp theo kích cỡ từ những tượng đài uy nghi khổng lồ, như hai bạn từng thấy ở thủ đô Washington, tới những ngôi nhà nhỏ bằng vữa quét vôi trắng. Mình thấy nhiều người dân Faar thả bộ trên những con đường nhỏ duyên dáng uốn

lượn, lên xuống khắp nơi. Dây leo xanh tươi phủ gần kín thành phố và nhiều thác phun nước tuôn chảy từ những con suối ẩn mình trong núi.

Xa xa dưới chân núi là những cánh đồng xanh mơn mớn. Trên cánh đồng, có những ngôi nhà lớn hơn và đơn giản hơn những ngôi nhà trên núi. Mình ghi nhớ để sau này tìm hiểu những ngôi nhà đó là gì.

Hai bạn đừng quên là mình đang ở dưới nước đó. Mình đã bỏ quên một chi tiết quan trọng: toàn thể nơi này được che chở bằng một mái vòm lỏng lánh. Không bầu trời, chỉ có một mái vòm để ánh sáng rọi qua, làm thành phố rực sáng như ban ngày. Bây giờ thì mình đã hiểu miệng cười lộn ngược trong bản đồ của cha Spader là gì. Đó là biểu hiện cho mái vòm bảo vệ thành phố Faar.

Kalaloo để tụi mình đứng đó một lúc lâu, chìm đắm trong quang cảnh kỳ ảo đó. Hẳn anh ta biết chúng mình bàng hoàng đến thế nào. Sau cùng Kalaloo hỏi Spader:

- Có giống như tưởng tượng của anh không?

Spader bàng hoàng đáp:

- Hô hây! Cứ như ai đó vét hết những gì mình từng nghĩ về Faar trong đầu rồi làm ra cảnh tượng này vậy.

Cậu Press nói:

- Thú thật, tôi hơi xa lạ với huyền thoại.

- Đi thôi.

Kalaloo nói, rồi hướng dẫn chúng mình đi vòng một con đường bằng cát rất êm. Quá tuyệt, vì chẳng ai có giày dép gì. Anh ta tiếp tục nói:

- Tôi nghĩ, huyền thoại cứ lớn dần theo thời gian. Nhưng tôi có thể kể một chuyện đơn giản hơn. Lúc đầu, Faar là một vùng đất khô ráo duy nhất của Cloral. Huyền thoại kể rằng nó bị chìm ngập sau một trận đại hồng thủy. Nhưng sự việc xảy ra không chính xác như vậy. Sự thật đơn giản là nước của Cloral dâng lên. Nhưng may mắn là nước dâng từ từ trong một thời

gian dài. Vì vậy Hội đồng thành phố Faar có thời gian để thu xếp. Một mái vòm khổng lồ được dựng lên bao phủ trung tâm thành phố. Những gì các bạn vừa thấy, chỉ là một phần nhỏ của Faar. Không có cách nào bảo vệ được tất cả. Nước bắt đầu dâng cùng lúc với việc xây dựng mái vòm. Đó là một cuộc chạy đua. Thời điểm Faar hoàn tất khép kín và được an toàn, nước đã mấp mé đỉnh vòm.

Nhớ lại khi bơi qua rìa nước nóng để tới đây, thành phố Faar ngay bên dưới tụi mình, khuất dưới một lớp tường như san hô, mình hỏi:

- Vì sao từ trên nhìn xuống, mái vòm này trông rất giống san hô?

- Vì đó chính là san hô. Lúc đầu mái vòm trong suốt như pha lê, nhưng với thời gian, san hô mọc lên bao phủ. Đã có một thời gian rất dài mái vòm được bảo quản cho trong suốt, nhưng cuối cùng Hội đồng thành phố cho rằng, tốt nhất là để cho san hô che giấu chúng tôi. Tuy nhiên, chúng tôi luôn giữ cho lớp phủ thật mỏng, để ánh sáng có thể rọi qua.

Tụi mình tiếp tục dạo qua thành phố kỳ lạ này. Mọi người qua lại luôn vẫy tay chào thân thiện, ai cũng ân cần vui vẻ. Mình nghe thấy có tiếng nhạc du dương vang ra từ một ngôi nhà. Nghe giống loại nhạc New Age các bạn thường nghe trong phòng nha sĩ, để giúp bạn bình tâm trước khi họ mở máy khoan rì rì trong đầu bạn. Mình chẳng khoái âm thanh này tí ti nào.

Cậu Press hỏi Kalaloo:

- Vì sao các anh phải trốn tránh?

- Faar là khởi nguyên cuộc sống của Cloral. Thành phố này đã lớn mạnh thành một nền văn minh tiên bộ, đã sử dụng nước làm năng lượng và tạo ra những vật liệu xây dựng từ phù sa dưới đáy biển. Nhưng người ta vẫn chưa yên tâm. Trước vụ nước dâng rất lâu, những nhà thám hiểm đã đóng tàu, ra đi khám phá phần còn lại của thế giới. Họ đi tìm thêm vùng đất khô ráo khác. Nhưng không đạt kết quả nào. Những con người này đã phải sống trong gian khổ, vật lộn để sống còn trên biển cả. Nhiều thế hệ qua đi và vì Faar là nơi văn minh duy nhất trên toàn lãnh địa Cloral, nên nó trở thành mục tiêu của họ. Những đứa con của Faar ngày nào ra đi để tìm đất mới,

nay trở về như những kẻ thù khao khát truy tìm lương thực. Faar cận kề mối nguy hủy diệt. Vì vậy khi phát hiện thành phố sắp bị nước biển dâng tràn, người ta tưởng như chỉ có phép lạ mới có thể cứu được chúng tôi...

Mình hỏi:

- Vì vậy, khi thành phố chìm xuống, các anh đã trú ẩn dưới nước luôn, để bảo vệ Faar khỏi sự phá hủy của cơn cháu những người dân thành phố đã ra đi từ mấy thế hệ trước?

- Chính xác. Những người sống trong những con tàu trên mặt nước đã tạo ra một thế giới hoàn toàn mới với hai bàn tay không. Nhiều người đã chết để mở đường cho những khu cư trú đồ sộ mà anh đã thấy ngày nay. Thật ra, họ tiến xa như vậy là nhờ vào tinh thần kiên cường bền bỉ quyết tâm tồn tại và cũng nhờ vào người dân thành phố Faar.

Spader hỏi:

- Anh nói vậy là sao?

- Từ khi quyết định ẩn cư dưới nước, Hội đồng thành phố Faar đã tuyên bố: bằng mọi giá phải âm thầm giúp đỡ những người còn sống trên mặt nước. Sao lại không chứ? Họ là anh em của chúng tôi mà. Chuyện đó trở thành mục tiêu chính của tất cả người dân Faar. Người Cloral – chúng tôi gọi những người sống trên mặt nước như vậy – cần tất cả sự giúp đỡ của chúng tôi. Chúng tôi âm thầm săn sóc nông trại dưới nước của họ. Chúng tôi hướng dẫn họ đến những mỏ có chất liệu xây dựng. Chúng tôi còn cứu nhiều người của họ khỏi chết đuối trong khi khổ công xây cất những khu cư trú.

Mình ngắt lời:

- Xin lỗi, anh luôn nói “chúng tôi” cứ như anh luôn có mặt ở đó vậy, anh không phải là... “người cổ xưa” chứ?

- Ha ha! Ô không. Hầu hết những gì mình đang kể đều được truyền lại từ tổ tiên mình. Ít nhất cũng phải đến hai trăm đời rồi, kể từ khi các cụ xây mái vòm. Nhưng không làm khi bảo rằng, nếu không nhờ người dân Faar, người

Cloral sẽ không còn sống và có một xã hội to lớn như ngày nay. Tất cả chúng tôi đều tự hào về điều đó, và vẫn sẵn lòng làm tất cả những gì có thể để giúp những người anh em đang sống trên kia.

Cậu Press hỏi:

- Anh có biết gì về khó khăn họ đang gặp phải ngay lúc này không?

Kalaloo chột nghiêm túc hẳn:

- Đó là lý do chúng ta phải đến dự buổi họp tại Vòng tròn Hội đồng. Lần đầu chúng tôi được nghe vấn đề này là qua cha của Spader. Hiếm khi một người Cloral đặt chân được xuống Faar. Nhưng cha anh không phải là một người Cloral thuần túy. Dường như ông có một tinh thần quyết tâm rất cao... có chủ đích.

Mình biết chính xác Kalaloo định nói gì. Cha của Spader là một Lữ khách. Tất nhiên là có tinh thần trách nhiệm rất cao. Kalaloo nói thêm:

- Và tôi cảm thấy ba người... giống y như vậy.

Nữa. Anh chàng người cá này... chỉ được cái nói đúng. Cậu Press hỏi:

- Ông ta nói với anh những gì?

- Ông ấy sợ một trận dịch lớn sắp xảy ra trên Cloral, sẽ là mối nguy hiểm đến tính mạng mọi người.

Mình nhìn cậu Press và Spader. Hình như cha của Spader đã thấy được kế hoạch cận kề của Saint Dane. Điều thú vị là ông trở thành nạn nhân đầu tiên, trước khi ông kịp ngăn chặn bàn tay hắn. Cậu Press lại hỏi:

- Ông ta có biết chính xác chuyện gì xảy ra không?

- Ông ấy sợ có chuyện nguy hại tới hoa màu. Từ những gì chúng tôi đã thấy, ông ta có lý. Tin tức từ khắp Cloral cho biết, những nông trại dưới nước đang sản xuất ra hoa màu nhiễm độc.

Mình nói:

- Đó là vì phân bón. Nó là cây cối tăng trưởng nhanh hơn, nhưng bị nhiễm

độc

Spader hỏi Kalaloo:

- Sao cha tôi lại tìm gặp anh? Ông muốn cảnh báo cho anh biết?

- Phải, nhưng ông cũng đến đây để cứu. Hiểu biết của chúng tôi về chu kỳ đời sống cao hơn người Cloral nhiều. Ông ấy muốn biết chúng tôi có thể giúp tránh khỏi một thảm họa như vậy không.

Spader im lặng. Câu hỏi lớn còn lơ lửng đó. Liệu cha của Spader có đúng không? Liệu giải pháp chống lại cái chết theo phản ứng dây chuyền có thể tìm thấy tại ngay thành phố Faar này không? Sau cùng cậu Press hỏi:

- Sao? Các anh có giúp được không?

- Được quá đi chứ.

Kalaloo trả lời với nụ cười tươi rói. Anh chỉ tay xuống chân núi, ngay mấy tòa nhà to lớn mà mình đã tả trước đó.

- Những ngôi nhà đó lưu giữ sự sống của Cloral. Qua bốn trăm thế hệ, chúng tôi đã nghiên cứu tất cả những loài cây từng tồn tại ở nơi này. Tóm lại là, chúng tôi biết Cloral phải làm gì.

Mình vội hỏi:

- Vậy phải làm gì với cây nhiễm chất độc?

- Chúng tôi đã phân tích mẫu cây biến đổi gen và đã phát hiện cấu trúc tế bào bị thay đổi, thành phần hóa học bị hủy hoại. Loại phân bón mới gây ra một vấn đề rất phức tạp, nhưng chúng tôi có những phương pháp để loại bỏ chúng. Ngay lúc này, chúng tôi đang sửa soạn đưa mấy trăm người Faar tới những nông trại dưới nước của người Cloral. Với một hỗn hợp hóa chất đơn giản, chúng tôi sẽ đảo ngược sự tác hại đó. Một công việc khá căng, nhưng chúng tôi có phương tiện. Điều quan trọng là người Cloral phải ngừng ngay việc sử dụng loại phân bón đó.

Cậu Press nói:

- Việc đó đang được tiến hành rồi. Họ biết những nguy hại do họ gây ra và đang cố gắng ngăn chặn lại.

Kalaloo cười rạng rỡ, vui mừng nói:

- Thật là một tin tuyệt vời. Một khi người Faar đảo ngược được tình hình, hoa màu sẽ an toàn trở lại.

Anh ta hồ hởi vì mọi chuyện đang trên đà giải quyết tốt đẹp.

Nhưng cậu cháu mình thì nghĩ khác.

Cậu Press có vẻ lo lắng, Spader cũng vậy. Cảm giác một điều chắc chắn sẽ xảy ra làm mình lạnh cả người. Mình biết hành động sau cùng của cuộc xung đột này sẽ là gì.

Những con người thông minh cổ xưa này nắm giữ chìa khóa bảo vệ toàn lãnh địa Cloral. Không còn nghi ngờ gì nữa: Điều đó có nghĩa là Saint Dane sẽ tấn công thành phố Faar, để ngăn chặn họ cứu giúp Cloral.

Suốt nhiều thế kỷ, người dân Faar đã được nước bảo vệ, nhưng bây giờ họ không còn có thể trốn lánh hơn được nữa.

Saint Dane đã biết nơi ẩn cư của họ, và hắn đang tiến tới nơi này.

Chẳng biết những con người dũng cảm này có khả năng tự vệ không? Cậu cháu mình sẽ tìm hiểu. Mình chấm dứt nhật ký lần này tại đây, vì bất kỳ chuyện gì xảy ra, mình tin chắc, sắp xảy ra tới nơi rồi. Nhật ký này được viết và gửi cho hai bạn từ Faar – một thành phố kỳ lạ của những thiên thần hộ mệnh, ẩn mình dưới độ sâu hàng trăm mét của vùng biển Cloral.

Bất hạnh là nó sẽ không còn được an toàn bao lâu nữa.

CHẤM DỨT NHẬT KÝ #7

Chương 19

TRÁI ĐẤT THỨ HAI

(@Ella_mEn type)

Đọc xong nhật ký trước Courtney, Mark ngồi xuống sàn, lưng dựa bàn. Nó

lo sợ cho Bobby, cậu Press, Spader và cuộc chiến sắp bùng nổ tại Cloral. Thật ra, Mark thắc mắc: cuộc chiến đó xảy ra chưa? Bobby đang ở Cloral trong quá khứ? Hay trong một tương lai rất xa vời? Hay tất cả những gì đang xảy ra đều cùng thời điểm với những sự kiện trên Trái Đất Thứ Hai này? Thời gian là một trong nhiều điều kỳ bí nhất trong những cuộc phiêu lưu của Bobby với vai trò một Lữ khách.

Đọc về những khó khăn của Bobby mà không làm được điều gì giúp bạn quả là một sự khổ tâm. Nhưng dù Mark có ý kiến gì hay ho, nó cũng không được phép can thiệp vào công việc của Lữ khách. Nhất là sau những gì đã xảy ra tại Denduron. Công việc của nó chỉ là một anh thủ thư, cất giữ nhật ký của Bobby.

Nhưng chính việc này cũng làm nó áy náy. Giữ nhật ký cũng không nên thân. Mark liếc nhìn đồng hồ, mong sao Courtney đọc mau mau lên và ra khỏi đây trước khi thằng Andy Mitchell gọi điện thoại.

Sau cùng Courtney cũng đọc xong, ngược nhìn Mark, rầu rĩ nói:

- Những người này không thể tự vệ được đâu. Vì theo như Bobby viết, họ sống thanh bình quá.

Vừa thu nhật mấy trang nhật ký, Mark vừa nói:

- Ồ, nhưng cứ để coi.

- Cậu không thấy lo sao?

- Lo chứ. Nhưng chúng mình có thể làm gì?

Courtney gục đầu. Mark có lý. Hai đứa có giúp được gì đâu. Mark bảo:

- Muộn rồi. Mình có việc phải làm.

Nó muốn cô bạn đi ngay, vì Mitchell sắp gọi rồi. Courtney hiểu, bật nói:

- Đúng rồi. Cậu còn bận với anh bạn đại số phải không?

- Hả?

Mark suýt quên vụ nói dối lần trước. Chợt nhớ ra, nó vội nói:

- Ồ...phải đó. Đại...đại số. Mình giúp... giúp thẳng bạn.

Lại cà lăm! Mark cố không nhăn nhó. Courtney tò mò:

- Này, cậu không sao chứ? Có gì mà rối rít lên vậy?

- M...mình... lo cho Bobby.

Mark ghét phải nói dối Courtney, nhưng không còn cách nào khác nữa. Ngoài ra, đó cũng là một phần sự thật. Nó đang lo sợ cho Bobby.

Đúng lúc đó chuông điện thoại reo. Mark liếc về phía tiếng chuông như chỉ mong cái điện thoại nổ tung ra. Courtney bắt gặp ánh mắt đó, nhưng không phải ứng gì. Cô bé đứng dậy nói:

- Mình đi đây. Nhớ gọi cho mình khi...

- Ngay khi nhận nhật kí mới.

Reeeng! Với Mark, tiếng chuông rền như tiếng sấm.

- Chào.

Courtney nói rồi ra khỏi phòng. Mark chộp điện thoại trước khi tiếng chuông khủng khiếp lại vang lên:

- A lô.

Giọng nói đáng sợ vang lên ở đầu dây bên kia:

- Sao mà?

- Khoan

Mark nhìn ra cửa sổ, để biết chắc Courtney đã đi. Một lát sau nó thấy cô bạn đang bước xuống vỉa hè. Ruột gan Mark nhộn nhạo lên. Cảm thấy mình như một tên phản bội, nó cầm điện thoại lên nói:

- Gặp mày ngoài phố. Trong công viên bỏ túi, ngay dưới cửa hiệu Cầm Viên đó.

Thằng Mitchell khụt khịt:

- Mười lăm phút nữa.

- Sau mười lăm phút được không...

Cụp! Mark bị mắc kẹt rồi. Phải đem nhật kí #6 tới cho thằng Mitchell, nếu không thằng đê đố sẽ đi báo cảnh sát về Bobby. Không có lối thoát nào khác nữa.

Mark leo thang lên rầm thưng, mở ngăn kéo bàn – nơi an toàn để cất giữ nhật ký của Bobby. Mark lấy nhật kí #6 ra, rồi đặt nhật kí #7 vừa đọc xong vào ngăn kéo bàn. Nó thoáng có ý nghĩ đưa tất cả cho thằng Mitchell đọc một lần, để sự khổ tâm này khỏi kéo dài. Nhưng thậm chí mang theo trong người chỉ một nhật kí thôi, nó cũng đã ngán ngẩm. Lỡ bị xe đụng thì sao? Ôm tất cả đi, chắc nó chết mất vì căng thẳng.

Không được. Phải “diễn” trò này từ từ thôi. Hy vọng thằng Mitchell phát chán và sẽ để cho nó được yên. Đó là hy vọng hay nhất và duy nhất của Mark. Vì vậy nó khóa ngăn kéo bàn, bỏ nhật kí #6 vào ba-lô, lên đường tới đại lộ Stony Brook.

Khi Mark tới “Phố” – theo kiểu gọi của đám trẻ - đã là hơn sáu giờ chiều thứ bảy, hầu hết hàng quán sửa soạn đóng cửa, nên con đường đông đúc tràn ngập cửa hàng quán ăn đã thừa thớt người.

Mark bước vội trên vỉa hè, đi qua cửa hiệu ưa thích của nó – đó là hiệu bán thức ăn tên Cầm Viên. Khoai tây rán của cửa hàng này thật tuyệt vời. Mùi dầu ăn hôi hôi lan tỏa khắp chung quanh như một làn khói mẩn mẩn ngon lành. Như những lúc khác, Mark đã không thể ngăn nổi mùi vị quyến rũ đó, phải bước ngay vào mua một hộp khoai tây chiên to đùng. Nhưng hôm nay thì không. Hôm nay đầu óc nó đang rối tung lên vì những chuyện khác.

Nó tiến vào công viên bỏ túi cách cửa hàng Cầm Viên mấy căn. Gọi là công viên bỏ túi, vì đây chỉ là một khoảng trống nằm giữa hai cao ốc, giống như một cái túi vậy. Có lẽ trước kia nơi đây cũng có một ngôi nhà, nhưng Mark nhớ là chưa hề thấy bao giờ. Thành phố đã tạo nơi này thành

một công viên nho nhỏ với cỏ hoa, một lối đi lát đá và mấy cái băng ghế dài bằng gỗ, để mọi người có thể ngồi nhâm nháp khoai tây rán mua từ cửa hiệu Cầm Viên.

Đây là một nơi nho nhỏ dễ thương, nếu không có thằng Andy Mitchell đang ngồi lù lù trên băng ghế, chờ Mark. Thằng Mitchell ngồi trên lưng ghế, hai chân đặt trên mặt ghế. Vừa thấy Mark, nó đã la lên:

- Mà tới trễ thế?

Mark đáp:

- Mà cho tao có chút xíu thời gian à!

- Mà có đem theo...

Chưa dứt lời, Mitchell đã giật túi xách của Mark, lụi lụi. Mark cắn nhai:

- Từ từ. Mà phải biết tôn trọng những thứ này một chút chứ.

- Được rồi. Sao cũng được.

Thằng Mitchell mở nhật ký #6, bắt đầu đọc. Mark ngồi xuống ghế, sát bên hai chân Mitchell, tự nhủ sẽ phải chờ mòn mỏi đây. Mark quá rõ thằng Mitchell là đứa đọc chậm như rùa.

Cũng như lần trước, thằng Mitchell luôn miệng hỏi nghĩa cả đống từ. Mark không thể tin nổi, một thằng mười bốn tuổi đầu mà không hiểu nghĩa của những từ như “thao tác” hay “công phu” là gì. Đúng là thằng ngố. Mark điên cả người khi phải nhìn thằng Mitchell bầu chặt những trang giấy quý giá bằng mấy ngón tay vàng khè khói thuốc. Cứ như đang nắm đống báo cũ cả tuần. Mỗi khi thằng Mitchell khạc nhổ lại làm Mark muốn ói. Bộ thằng này chưa bao giờ biết khăn giấy là gì sao?

Sau cùng, lâu như cả thế kỷ, Mitchell cũng đọc xong. Nó nói với vẻ bàng hoàng:

- Oa!

Mark định hỏi móc lò: “Mày hiểu hết không?” Nhưng không dám, vì sợ bị

ăn mây quả thụi của Mitchell. Thăng Mitchell hỏi:

- Mày tin những chuyện này có thật à?

- Tao tin.

Mark trả lời ngắn gọn, chân thành. Nó chỉ muốn về nhà cho rồi.

- Mày có nhận được trang nào mới chưa?

Không biết trả lời câu hỏi này sao đây, nhưng Mark quyết định chẳng việc gì phải nói dối. Nó đã quá mệt mỏi vì nói dối.

- Có.

- A, nhưng tao chẳng thích đọc nữa đâu.

Hả? Mark tỉnh hẳn người. Thật vậy sao? Thăng Mitchell đã chán rồi? Đọc cả đống trang giấy là một công việc quá nặng nề với nó? Những từ ngữ khó hiểu quá tải đối với bộ não bé xíu bằng quả nho của nó? Hay nó phát hoảng vì những gì viết trong nhật kí và muốn giả bộ như chưa bao giờ biết tới, giống như con đà điểu rúc đầu trong cát. Dù với lý do nào, thì Mitchell cũng sẽ để Mark được yên thân, không đòi hỏi đọc thêm nhật kí nữa. Nhưng thăng Mitchell lại nói:

- Tao không thích đọc nữa, cho đến khi nào... tao được đọc suốt từ nhật ký một tới năm. Còn đọc kiểu này, cứ như đọc truyện từ đoạn giữa vậy. Tao muốn biết từ đầu như thế nào.

Mark muốn chết ngất. Bao hy vọng thăng Mitchell buông tha nó thế là tiêu tan hết.

- Tao còn muốn đọc tuốt tuốt... một lần.

Mark hét lên:

- Không được. Tao không ôm theo hết tất cả một lần được. Tao không thể để bất cứ chuyện gì xảy ra cho những trang nhật ký đó. Tốt nhất là tao sẽ cho mày đọc mỗi lần một...

Thăng Mitchell tung hê những trang nhật kí #6 lên không.

- Ê!

Mark hốt hoảng la lớn, vội vàng nhặt những trang giấy rải rác khắp nơi. Thằng Mitchell cười sằng sặc, trong khi Mark vồ chụp những tờ gió cuốn bay vòng vòng. Sau cùng, Mark thu lượm lại được hết và phủi bụi từng trang.

- Mà mày cóc hiểu gì hết. Chỉ có hai đường: làm theo lời tao, hoặc tao đi báo cảnh sát.

Tình hình đang từ xấu tới tệ, và bây giờ đang tiến tới tai họa. Rõ ràng là thằng Andy Mitchell không chịu bỏ cuộc. Nó đã được “ném” chút chút chuyện phiêu lưu của Bobby và muốn nhiều hơn nữa. Bây giờ Mark chỉ còn nước cố gắng xoay chuyển tình hình bằng mọi cách:

- Được. Nhưng tao không làm theo lời mày đâu. Tao sẽ không đem tất cả đến cho mày được. Tốt nhất là mày đến nhà tao mà đọc.

Ý nghĩ thằng Mitchell đặt chân vào nhà nó làm Mark cảm thấy như mỗi một đang đục khoét vào xương thịt, cứ như một cơn ác mộng. Nhưng nó không nghĩ ra được giải pháp nào khác nữa.

Mitchell cười cười:

- OK. Tao đồng ý. Bao giờ?

- Tao không biết. Phải chờ khi nào ba má tao đi vắng. Tao sẽ cho mày biết sau.

Mitchell tiến lại, dí mũi sát mặt Mark. Hơi thở nó hôi rình rích mùi thuốc lá, làm Mark suýt nôn.

- Tao khoái vụ này rồi đấy. Tụi mình đang thật sự là một phe với nhau.

Nói xong nó khịt mũi, quay người bước đi. Mark không thể chịu đựng hơn được nữa. Tiếng khịt mũi ròn rột của thằng Mitchell làm nó bật nôn khan. Ngồi lại xuống băng gỗ, Mark nhìn những trang giấy nhàu nát của nhật ký #6, thầm nhủ: “Mình là kẻ thất bại.”

Tuần sau, Mark làm mọi cách để tránh mặt Mitchell tại trường. Vì Mitchell biết Mark thường đi học sớm, nên Mark cố đến trường thật trễ. Mỗi lần vào một cổng khác nhau, ôm theo tất cả sách vở để tránh phải đến ngăn tủ riêng. Thậm chí nó không bèn mảng đến đồ rác sau trường (nơi lũ nhóc tụ tập hút thuốc). Chuyện này không quá khó khăn, vì từ sau khi phải nhảy vào đồng rác để tìm trang nhật ký bị mất, nó không bao giờ trở lại nơi đó nữa. Nó không muốn nhớ lại cuộc phiêu lưu nho nhỏ đó tí nào.

Với tất cả thận trọng, Mark thật sự đã tránh mặt được Andy Mitchell suốt tuần lễ. Nhưng nó luôn bị căng thẳng. Bài vở sa sút thảm hại. Phải sớm làm điều gì đó cho nhẹ bớt tinh thần.

Dịp đó đến trong ngày thứ bảy. Ba má Mark đều vắng nhà cả ngày. Nó mong sẽ được cả một buổi sáng để xem hoạt hình. Lũ nhóc trong trường đứ đờ cũng chờ dịp cha mẹ đi vắng là chúm đầu vào tivi xem hoạt hình, nhưng không bao giờ thú thật chuyện này. Nhưng Mark vừa yên vị trên trường kỷ, sửa soạn thưởng thức Bugs Bunny, (Bugs Bunny (Thỏ Bugs): là một chú thỏ vênh vác, lém lỉnh và tốt bụng. Cùng với Chuột Mickey, Thỏ Bugs là nhân vật hoạt hình bền bỉ nhất của Mỹ của thế kỷ 20) thì có tiếng chuông cửa. Đã định không trả lời, nhưng lại sợ đó là thư chuyển phát nhanh của bố, nó chạy ra mở cửa. Rắc rối rồi: Không phải thư chuyển phát nhanh.

Thằng Andy Mitchell vừa nói vừa sấn tới, dồn Mark đi trở lui vào nhà:

- Mày lẩn như chuột làm tao phát bệnh luôn. Có vấn đề gì à?

Mark biết chính xác vấn đề của nó là gì. Chính là thằng Mitchell. Mark lại cà lăm:

- Không... không lúc nào... thuận tiện. Ba má tao ở nhà suốt.

- Bây giờ ba má mày đâu rồi?

- Ra ngoài rồi.

Đã định nói là ba má ở trên gác, nhưng Mark nhận ra nó không thể cứ né thằng Mitchell mãi được.

- Tốt. Nhật kí đâu?

- Tao đi lấy. Chờ... chờ tao trong phòng khách.

Không thể để thằng Mitchell biết nơi giấu đồ bí mật. Cho thằng đó biết nhật kí để trong nhà nó đã là quá tệ rồi. Vì vậy trong khi Mitchell hô hố cười trước màn hình tivi với chương trình Pepe Le Pew (Có ai cười được với Pepe Le Pew bao giờ? Pepe Le Pew có gì là khôi hài đâu?), Mark đi lấy nhật ký. (Pepe Le Pew: một nhân vật trong loạt phim hoạt hình Loony Tunes và Những gia điệu hạnh phúc. Đó là một con chồn được nhân cách hóa như một gã người Pháp nặng mùi, hung hãn, luôn dạo quanh Paris để tìm kiếm tình nhân)

Nó cố thật êm nhẹ để Mitchell không biết nó đi ngả nào, Mitchell vẫn là đứa ở tuổi vị thành niên. Mark sẽ không để thằng này lợi dụng ưu điểm đó mà xông vào nhà tước mất nhật kí. Nếu không biết nhật kí để đâu, còn lâu thằng quý mới thực hiện được mưu đồ xấu xa đó. Vì vậy, Mark lặng lẽ lên rầm thượng, mở ngăn kéo bàn, lấy bốn cuộn giấy nâu, nhật ký đầu tiên của Bobby, rồi hấp tấp xuống thang. Vừa tới hành lang lầu hai, gần phòng ngủ nó thì...

- Nhà mày có toa-lét chứ?

Mark giật nảy mình vì bị bất ngờ.

- Tất nhiên là có. Dưới nhà, gần...

Cái nhẫn trên tay Mark bắt đầu xoắn vặn. Ôi! Không. Mark không thể tin điều đó lại có thể xảy ra ngay lúc này, trước mặt thằng Mitchell... một lần nữa.

- Mày sao vậy? Bệnh à? Cũng mắc cầu hả?

Mark suy nghĩ thật nhanh. Không thể để thằng khỉ này thấy nhật kí mới. Thằng quý này biết càng ít càng tốt. Mark nói vội:

- Dùng toa-lét trong phòng ngủ của tao cho gần.

Thà uống a-xít còn hơn cho thằng Mitchell vào phòng, nhưng Mark chỉ còn

ngẫm được cách này thôi. Thăng Mitchell lại khịt mũi:

- Đưa tao đọc trong khi đi cầu.

Mark không ưa hình ảnh đó, nhưng cái nhẫn lại chuyển động mạnh. Không còn kịp nữa. Nó đành ấn mấy cuộn giấy quý giá vào tay Mitchell và đẩy thăng quái vào phòng.

- Xong việc, gọi tao.

Mark nói rồi đóng sập cửa phòng ngủ. Thăng Mitchell sẽ ở trong đó đủ lâu để Mark nhận nhật ký mới của Bobby. Chạy dọc hành lang, Mark giật mạnh cái nhẫn khỏi ngón tay. Lúc này nhẫn đã nở lớn và nóng hổi. Nó nhào vào phòng ngủ của ba má để Mitchell không thể nghe tiếng nhạc hay tia sáng từ nhẫn phát ra.

Mark đóng cửa, đặt nhẫn xuống sàn, rồi đứng lù lại. Lập tức, ánh sáng tỏa ra, cho biết cửa vào Cloral đang mở. Tiếng nhạc quen thuộc vang lên, rồi chấm dứt với một tia sáng chói mắt. Chuyển chuyển phát thư đã hoàn thành.

Mark nhìn xuống sàn. Cái nhẫn đã trở lại bình thường. Bên cạnh là cuộn giấy màu xanh lá. Trong phút chốc, niềm phấn khởi vì nhận nhật ký mới của Bobby làm Mark quên vấn đề thăng Mitchell. Nó biết những trang giấy trên sàn kia sắp kể với nó về cuộc chiến tại thành phố Faar mất tích. Nó muốn chộp ngay và mở ra đọc. Nhưng có hai lý do chính đáng ngăn nó lại. Thứ nhất: Courtney chưa có mặt. Hai đứa không bao giờ đọc nhật ký mà không có nhau. Gần đây nó đã làm hỏng nhiều chuyện, nhưng đây là một điều Mark luôn tuân thủ. Lý do thứ hai là thăng Mitchell còn đang ngồi lù lù trên bồn cầu, đọc những trang nhật ký từ Denduron. Nghĩ đến chuyện đó, nó rùng mình.

Không dám liều lĩnh lên rằm thượng, nó nhét nhật ký mới nhất xuống gầm giường ba má. Phải đợi thăng Mitchell ra khỏi nhà mới đem nhật ký giấu nơi an toàn được. Dĩ nhiên là phải mất một tuần thăng đàn đó mới được hết bốn cuộn giấy kia, nên còn khuya Mitchell mới bước ra khỏi phòng vệ sinh. Nhưng Mark vẫn không muốn mạo hiểm.

Mark trở lại phòng ngủ của nó, sẵn sàng chịu đựng cực hình – cắt nghĩa từng từ trong nhật kí cho Andy Mitchell. Mở cửa phòng, nó thấy cửa toilet còn đóng. Rất tốt. Mark không muốn nhìn cảnh thằng Mitchell ngồi trong đó với cái quần tụt xuống tới gối. Tởm lợm. Mark nói lớn:

- Andy, mày làm ơn lè lẹ lên, rồi ra ngoài này đọc tiếp. Được chứ?

Nó không muốn mấy cuộn giấy bị ướt hay dính bẩn.

- Mày nghe không, Andy?

Thằng Mitchell không trả lời. Mark bước tới gõ cửa:

- Mày không sao chứ, Andy?

Êm ru! Mark phát hoảng. Mitchell bị té ngã? Bị bệnh hay có chuyện gì? Chỉ có cách tông cửa vào mới biết có gì xảy ra không, nhưng Mark lại sợ là thằng khỉ im thin thít đúng kiểu lì lợm nham nhở của nó. Dù không muốn nhìn cảnh Mitchell ngồi trên bồn cầu tí nào, Mark vẫn phải mở cửa cho an tâm. Vì vậy, Mark vừa hé cửa vừa hỏi:

- Mày có bị...

Phòng vệ sinh trống trơn.

- Andy? Mitchell!

Mark hét hoảng kêu lên. Chuyện gì thế này? Nó nhìn quanh phòng ngủ. Cửa sổ mở toang. Mark càng thêm hoảng. Nó chạy tới cửa sổ, ngó ra ngoài. Mái vòm tầng một ngay dưới cửa sổ phòng ngủ của nó. Đã nhiều lần Mark và Bobby dùng lối này như một đường bí mật để ra vào nhà. Mái ngói trải dài tới một giàn hoa hồng leo. Leo xuống theo cột giàn chẳng khác nào leo xuống thang.

Mark đứng chết lặng. Chứng cứ rành rành trước mắt. Dù không muốn Mark cũng phải nhìn nhận sự thật:

Andy Mitchell đã lấy cắp nhật ký của Bobby.

Chương 20

NHT KÍ #8

CLORAL

(@Ella_mEn type)

Mọi chuyện đã chấm dứt.

Mình nghĩ, không nói thì hai bạn cũng biết vậy. Vì nếu không, mình đâu thể ngồi viết cho hai bạn được. Lúc này mình đã trở lại Grallion, và lần đầu tiên trong suốt một thời gian dài, mình mới cảm thấy an toàn. Nhưng đáng buồn là, không phải tất cả mọi người đều may mắn như mình.

Ngồi trong căn hộ của mình, hồi tưởng lại những sự kiện của mấy ngày qua, mà mình vẫn còn ngơ ngơ, đờ đẫn. Chắc đây là cảm giác mà người ta gọi là bị sốc. Mọi chuyện xảy ra cứ như trong mơ. Có lẽ như vậy lại hóa hay. Khi cảm thấy những điều khủng khiếp như mình, bạn cứ coi như nó chỉ là một giấc mơ, sẽ thấy dễ chịu hơn.

Nhiều người đã hành động một cách dũng cảm, ngay cả khi phải đối diện với cái chết. Có lẽ đó là điều mình sẽ nhớ đến nhiều nhất về thử thách mình vừa trải qua. Mình đã được gặp một số người đặc biệt tại Cloral. Hy vọng họ cũng nghĩ về mình như vậy.

Dưới đây là những gì đã xảy ra.

Kalaloo dẫn mình, cậu Press và Spader đi theo một đường vòng, lên núi. Con đường chấm dứt tại một mái che khổng lồ trên một cao nguyên bằng phẳng, gần đỉnh núi. Tiến lên qua nhiều bậc thềm đá hoa cương, mình bước vào một sàn lớn hình tròn, lát những tác phẩm gạch men muôn hình muôn vẻ, hết sức công phu. Từ cảnh những đoàn người rộn rịp đóng tàu hay bơi lội với những bầy cá đủ màu sắc, cho đến cảnh mái vòm đang được xây dựng trên núi Faar. Mình đoán tác phẩm khảm gạch men phi thường này tái hiện lại lịch sử của Faar. Mình không muốn bước trên sàn này chút xíu nào. Vì cứ như giẫm đạp lên một tác phẩm nghệ thuật vậy.

Chung quanh vành ngoài mặt sàn là những cột tròn đồ sộ chống đỡ một mái vòm khổng lồ bằng đá cẩm thạch. Mình cảm thấy như vừa lên tới đỉnh

Olympus (Đỉnh Olympus cao 2.917m, là ngọn núi cao nhất Hy Lạp. Đỉnh núi phủ tuyết và luôn bị mây che phủ. Thời Hy Lạp cổ đại, đỉnh Olympus được xem là nơi cư ngụ của các vị thần linh và là nơi đặt ngai vàng của thần Zeus.) Phía trên cầu thang, gắn vào mái vòm, là một ký hiệu lớn bằng đá hoa cương. Đó chính là ký hiệu quen thuộc của Faar mà cha của Spader đã vẽ lại cho anh.

Chính giữa mặt sàn là một vòng những chiếc đôn cũng được làm bằng đá cẩm thạch. Những người ngồi trên đôn đang sôi nổi bàn luận. Tất cả là mười hai người, cả nam lẫn nữ. Họ đều mặc áo chùng giống như những người dân Faar khác. Và, tất nhiên, tất cả đều sói lộ. Kể cả đàn bà. Kỳ há? Chắc đây là Hội đồng thành phố Faar đang chờ gặp cậu cháu mình. Kalaloo dẫn chúng mình vào trong vòng tròn của các ông bà hội đồng. Thành tình họ đều im lặng. Mình thấy rờn rợn. Cậu cháu mình đứng giữa tứ điểm, vây quanh toàn là những ông bà hội đồng đầu không một cọng tóc. Họ nhìn chúng mình chẳng chút cảm tình. Cứ như nhìn những kẻ xa lạ xâm nhập vào thế giới hoàn hảo của họ. Thật ra thì cũng đúng thôi.

Tụi mình cứ đứng đó như trời trồng, chẳng biết nói gì. Sau cùng Kalaloo lên tiếng:

- Chúng tôi có những tin tức cần thông báo. Không hoàn toàn chỉ là những tin tốt lành. Ba vị du khách dừng cảm này đang tiếp tục công việc của người bạn thân của chúng ta. Đó là ông Spader đã bị chết một cách bi thảm.

Tiến lại, đặt tay lên vai Spader, Kalaloo tiếp:

- Đây là con trai của ông Spader. Chúng ta hãy chào đón ba người bạn mới.

Mười hai thành viên hội đồng lịch sự vỗ tay, chẳng có vẻ gì là nồng nhiệt. Mình muốn gào lên: “Tĩnh lại đi! Saint Dane sắp tới đá gãy răng quý vị đó! Hãy sửa soạn sẵn sàng đi!” Nhưng như vậy... hơi bị kém lịch sự, phải không?

Thế rồi cậu Press làm các vị hội đồng phải chú ý. Ông nói về sai lầm

khủng khiếp của người Cloral trong việc tạo ra thứ phân bón, đang làm hoa màu dưới nước trở thành một chất độc chết người. Ông bảo đã xúc động đến thế nào khi biết những người Faar hảo tâm đã có phương pháp giải độc và làm hoa màu trở lại an toàn. Phải công nhận, cậu mình rất tuyệt. Ông đi vòng quanh sàn gạch tròn, thao thao như một luật sư trước tòa. Không một ai rời mắt khỏi cậu mình.

Sau đó ông mới báo hung tin: một gã hải tặc đã phát hiện ra địa điểm này của Faar và ngay lúc này kẻ đó đang tiến tới đây để tấn công.

Tiếng bàn tán rầm rầm nổi lên. Cuối cùng thì hội đồng dường như đã thật sự sống động. Một bà nghị lên tiếng hỏi:

- Không thể như vậy được. Làm cách nào mà một tên hải tặc có thể biết về Faar?

Cậu Press không né tránh sự thật:

- Tôi e rằng hắn đã biết cùng lúc với chúng tôi. Ông Spader quá cố đã để lại bức bản đồ hướng dẫn đường tới đây, và... gã tướng cướp đó đã nhìn thấy.

Spader ngượng ngùng cúi đầu. Mình huých mạnh anh ta một cái. Có gì phải áy náy. Lúc đó anh ta đâu còn cách nào khác nữa?

Một ông nghị giận dữ la lên:

- Tin tưởng ông Spader già đó là một sai lầm. Đáng lẽ chúng ta không nên để cho ông ta đi khỏi đây.

Mấy câu nói đó càng gây thêm huyền não. Đám đông đang tỏ ra phẫn nộ, thù oán tội mình. Cũng đúng, vì chính cậu cháu mình là những người đưa kẻ xấu đến cửa nhà họ. Không trách họ đã tỏ ra giận dữ, nhưng... mình bắt đầu nghĩ, thà họ cứ uể oải ngồi như mấy pho tượng trọc đầu lại đỡ hơn.

Cậu Press gào lên:

- Xin bình tĩnh. Vì còn vấn đề lớn hơn thế nữa.

Một bà nghị the thé gào át tiếng mọi người:

- Lớn hơn cả sự an toàn của Faar sao?

- Đúng.

Đám đông càu nhàu rồi im lặng. Họ muốn nghe xem cậu Press nói gì.

- Kẻ mưu tính tấn công Faar, cũng chính là kẻ đầu độc hoa màu. Nó không muốn gì hơn là việc tàn phá Cloral. Cha của Spader đã nhận ra điều đó. Nếu ông không đến đây thì các vị làm sao biết được tai họa đó? Hoặc sẽ biết quá trễ, đâu còn cơ hội để ngăn chặn lại?

Một ông nghị tức giận hét lên:

- Nhưng ông ta đã đưa cá mập đến ngay trước cửa nhà chúng tôi.

Cậu Press đập ngay:

- Cá mập đang ở trước cửa nhà các vị rồi. Các vị tưởng người dân Faar miễn nhiễm với độc dược sao? Các vị ăn ngũ cốc từ nông trại dưới nước, đúng không? Bao nhiêu người trong quý vị đã chết, nếu không được cảnh báo chuyện đó?

Tất cả im thin thít. Cậu mình nói đúng quá mà. Nếu cha của Spader không đến Faar, gióng lên hồi chuông báo động, thì dân Faar chết đứ đừ cả đồng còn hơn số người chết trên khu cư trú Magorran rồi.

Các vị trong hội đồng nhìn nhau lo lắng. Ngay lúc này đây, thế giới yên bình của họ có vẻ... hơi hơi rúng động.

Cậu Press sôi nổi tiếp:

- Tôi cầu xin các vị hãy đưa người tiến hành ngay công việc cứu những nông trại càng sớm càng tốt. Vì kẻ xấu kia tới đây chỉ với một mục đích: ngăn chặn các vị cứu giúp Cloral.

Một bà nghị khác chất vấn:

- Còn ai sẽ cứu Faar? Chúng tôi không là chiến binh. Sống trong bí mật là phương tiện bảo vệ duy nhất của chúng tôi. Chúng tôi không vũ khí, không khiên giáp che chắn.

Câu hỏi rất hay, nhưng không ai có câu trả lời tương xứng.

Sau cùng, chính Spader lên tiếng:

- Có thể còn một cách. Ngay lúc này, một thủy vụ của Grallion đang bơi trên chúng ta. Tôi sẽ lên ngay trên đó, trình bày sự việc với chị ta. Chị ta sẽ mau chóng trở lại Grallion, để đưa một lực lượng thủy vụ tới đây, chống trả cùng tụi cướp. Đó là một nhiệm vụ thật sự cam go, nhưng tôi tin người của chúng tôi sẽ làm được.

Kalaloo nói ngay:

- Không được. Như vậy sự tồn tại của chúng tôi và Faar sẽ bị lộ. Thử nghĩ chúng tôi sẽ phải từ bỏ những gì để đòi lấy sự bảo vệ của họ?

Cậu Press bộp lại liền:

- Thử nghĩ các vị sẽ phải từ bỏ những gì, nếu không được họ bảo vệ?

Căng thật. Không ai có ý kiến ngay. Chỉ chốc lát nữa thôi, quyết định cuối cùng sẽ làm thay đổi tương lai của Faar và Cloral mãi mãi.

Đúng lúc đó một ông lão – vẫn lặng lẽ từ đầu cuộc họp – đứng dậy. Chắc đây phải là một chuyện khác thường, vì tất cả thành viên hội đồng đều căng thẳng, chăm chú chờ đợi. Rõ ràng ông lão rất được họ kính trọng. Mình có cảm giác, ông lão không nói nhiều, nhưng khi ông cất lời, những người khác phải lắng nghe. Giọng hơi the thé, ông ta từ tốn nói:

- Chúng ta đã sửa soạn cho ngày hôm nay từ khi nước bao kín thành phố này. Không một ai, kể cả những người đã xây dựng lên mái vòm, mong chúng ta sống trong ẩn náu cho tới ngày tận thế. Cloral là một thế giới đã đổi thay. Hầu hết là đổi thay theo chiều hướng tốt hơn. Ta tin, đã tới thời điểm để chúng ta hòa nhập lại cùng họ.

Phát biểu đó khiến các thành viên hội đồng khẽ rì rào bàn tán. Sau cùng, một bà nghị đứng lên hỏi:

- Ý cụ là chúng ta xuất đầu lộ diện?

Mình không hiểu ý bà ta lắm, nhưng nghe giọng nói hời hợt của bà ta, mình nghĩ hẳn phải là điều rất hệ trọng.

Ông cụ từ tốn trả lời:

- Không. Không nên quá đột ngột như vậy. Ta đề nghị, chúng ta phải hành động từ từ, rồi tự giới thiệu mình với những người anh em trên kia...

Cậu Press ngắt ngang:

- Tôi xin nhắc quý vị. Chúng ta phải hành động ngay để cứu những nông trại dưới nước. Nếu không, quý vị có thể sẽ không còn người anh em nào trên kia để tự giới thiệu về mình đâu.

Các thành viên hội đồng lại bối rối nhìn nhau. Họ sắp phải có một quyết định quan trọng nhất trong lịch sử thành phố kể từ khi khám phá ra vụ nước dâng lên nhấn chìm họ. Không khí rất căng thẳng.

Mình bỗng... can đảm đột xuất. Cố giữ giọng khỏi run, mình nói:

- Xưa nay các vị đã từng giúp Cloral, có lẽ đã đến lúc họ giúp lại chứ.

Ông lão chăm chăm nhìn thẳng mắt mình. Ông cụ già khụ, hom hem; nhưng đôi mắt sắc sảo quyết liệt, chứng tỏ có một nghị lực không ai lay chuyển nổi. Ông hỏi mình:

- Cậu tên gì?

- Pendragon, thưa cụ.

Hình như ông cụ đang đánh giá mình từ đầu đến chân, làm mình sồn hết da gà. Ước gì mình cứ câm miệng thì hơn. Nhưng bỗng ông cụ mỉm mỉm cười nói:

- Trong suốt buổi họp hôm nay đã có nhiều tiếng nói, tất cả đều đáng quan tâm. Nhưng tiếng nói của con người nhỏ tuổi này mới làm vấn đề sáng tỏ.

Quay lại hội đồng, ông cụ nói tiếp:

- Đã tới thời điểm chấp nhận sự giúp đỡ của những người được chúng ta giúp từ lâu. Những ai đồng ý với ý kiến để Spader đi gọi các thủy vụ đến

đây, hãy nói “hồ”.

Tất cả ngập ngừng, không ai chịu nói trước. nhưng dần dần lẻ tẻ mấy tiếng “hồ”, rồi những tiếng hồ rầm rầm vang lên đầy quả quyết.

- Ai không đồng ý, hãy nói “không”.

Không một tiếng “không” nào được cất lên. Ông lão quay lại chúng mình:

- Chúng ta đã chọn một con đường mới. Chàng tuổi trẻ Spader, lên đường đi. Chúng ta phải hành động cấp kỳ.

Spader nhìn sang cậu Press và mình. Mắt anh ta thật sống động và sôi nổi. Anh ta được sinh ra cho thời khắc này. Cậu Press hỏi nhỏ:

- Liệu Yenza có đồng ý không?

- Ông biết câu trả lời rồi mà.

Nghe Spader đáp chắc như bấp, cậu Press mỉm cười nói:

- Vậy còn đứng đây làm gì nữa?

Mình vỗ vai Spader, hớn hờ:

- Hồ hây hồ!

- Đừng làm gì khi chưa có mình, nghe anh bạn.

Spader dặn, rồi quay người phóng khỏi mặt sàn. Mình chỉ còn biết hy vọng anh mau gặp Yenza, và sự giúp đỡ của chị ta không quá ít, quá muộn.

Ông cụ lại lên tiếng:

- Bây giờ đến vấn đề nông trại dưới nước. Kalaloo, chúng ta sửa soạn chưa?

- Cháu tin là rồi. Hàng đang được chuyển lên tàu.

- Vậy thì đi đi.

Kalaloo bảo cậu cháu mình:

- Lẹ lên. Ông và Pendragon sẽ rất thích khi thấy những thứ này.

Đúng vậy, cậu cháu mình đang rất muốn biết người Faar cứu những nông trại dưới nước bằng cách nào. Mình cảm thấy đó là một điều khó có thể thực hiện. Nhưng với những gì đã trải qua, mình học được một điều: chẳng có gì là không thể làm được.

Cậu cháu mình kính cẩn cúi chào toàn thể hội đồng rồi quay ra. Bỗng ông lão gọi:

- Pendragon

Mình trở lại, nghe ông hỏi:

- Kẻ muốn làm hại chúng ta, có... thật sự đáng sợ không?

Vấn đề là ở chỗ đó. Ý ông cụ là Saint Dane thật sự có khả năng tàn phá Faar không? Phải trả lời câu hỏi này một cách hết sức chân thật, vì mình không muốn các thành viên hội đồng còn ngần ngại trong quyết định. Nhìn thẳng mắt ông để ông hiểu mình rất nghiêm túc, mình đáp:

- Cháu xin trả lời là: có. Hắn tàn ác, quý quái vượt quá tưởng tượng của quý vị. Ta không thể hạ nổi hắn. Nếu không e dè hắn, sẽ là sai lầm lớn nhất.

Ông lão có vẻ mệt mỏi, gật gù hiểu biết, rồi vẫy tay chào cậu cháu mình.

Kalaloo hỏi thúc hai cậu bước vội qua một đường khác xuống núi và tiến vào một đường hầm. Qua một hành lang hẹp, chúng mình đã vào sâu trong thành phố. Mình sững sờ nhìn những tác phẩm nghệ thuật tuyệt vời treo hai bên vách. Hầu hết là chân dung của những người đàn ông và đàn bà với ánh nhìn nghiêm nghị. Mình đoán đó là những thành viên hội đồng đã quá cố, nhưng không tiện hỏi lúc này. Còn nhiều chuyện quan trọng hơn là nghiên cứu lịch sử nghệ thuật.

Kalaloo giải thích:

- Phải xuống tới chân núi mới tới nơi “trình diễn”.

- Đường xuống chân núi còn xa lắm

Nghe cậu Press nói, anh ta cho biết ngay:

- Nhưng chúng ta không đi theo đường bộ đó.

Chúng mình tới một hệ thống ống rất lớn, xuyên qua trần xuống tận sàn. Trước mặt mình là một cánh cửa trên thành ống. Mình nghĩ, nếu đi vòng quanh, có thể sẽ thấy thêm mấy cửa nữa. Kalaloo đưa cậu cháu mình qua cửa, bước vào một phòng nhỏ cỡ phòng thang máy. Ngay sau đó mình hiểu ra đó chính là thang máy. Cái ống to đùng này có tới bốn khoang thang máy.

Kalaloo nắm một cần điều khiển bên thành căn phòng, đẩy về trước. Chỉ mới nghe tiếng gió vù vù là bọn mình đã đang trôi vèo vèo xuống. Khoan này chẳng có cửa gì cả, nhìn những mặt sàn vun vút lướt qua, làm mình cảm thấy tốc độ càng có vẻ nhanh hơn. Mình lo lắng nắm chặt thành khoang. Kalaloo phì cười:

- Đừng sợ, Pendragon. Cậu đang trôi trên một tấm đệm không khí đó. Đây là cách chúng tôi cung cấp hầu hết năng lượng cho thành phố. Không khí được nén vào các phương tiện thiết kế trong lòng núi.

Hay chứ hả? Nhưng chừng nào còn chưa xuống lại nền đất chắc chắn, mình còn mong cho cái thang máy khí này không bị thủng lỗ chỗ nào hết. Hai tai mình lùng bùng vì tốc độ xuống quá nhanh. Rồi Kalaloo giảm tốc, thang máy xuống từ từ cho đến khi nhẹ nhàng chạm đất.

Cố thảo nhiên nói, nhưng giọng mình vẫn còn lập bập:

- Cứ như bay trên mây vậy.

Cậu Press cười lớn. Ông biết tổng mình sợ rúm người.

Qua một hành lang dài nữa, mình đã thấy ánh nắng ban ngày. Vừa bước ra ngoài, mình nhận ra ngay là đang ở dưới chân núi Faar. Thành phố núi dưới mái vòm lông lánh tạo thành một quang cảnh vô cùng hùng vĩ.

Chúng mình rảo bước qua một đường tắt, dẫn tới những ngôi nhà to lớn mà mình đã tả cho hai bạn rồi đó. Dọc đường mình gặp nhiều người dân Faar

qua lại. Mình bỗng thấy hình như những người ở dưới này lạnh lẽo hơn những người thông dong đi lại, thưởng thức âm nhạc trên kia. Những người dưới này có những công việc phải làm.

Kalaloo nói:

- Có thể ngũ cốc biến đổi rất nguy hiểm, nhưng việc thay đổi tế bào cũng khá đơn giản. Chúng tôi đã sẵn sàng một thành phần hóa chất để rải lên cây, và cây cối sẽ mau chóng phục hồi như trước.

Nghe cũng hay. Nhưng đây đâu phải là chuyện rải phân bón cho một bụi hồng? Đây là chuyện của hàng ngàn ngàn mẫu đất nông trại. Dù những con người này tiến bộ đến cỡ nào, công việc này quả là quá lớn.

- Làm cách nào các anh rải hóa chất hết một khu vực quá rộng lớn như vậy được?

Cậu Press hỏi trúng phóc điều mình đang thắc mắc. Đúng là tư tưởng lớn gặp nhau.

Kalaloo cười hãnh diện:

- Chuyện nhỏ.

Chúng mình đã tới cửa tòa nhà lớn. Không giống những kiến trúc cổ kính bằng đá hoa cương trên núi cao, tòa nhà này có vẻ hiện đại hơn. Nó làm mình nhớ đến một xưởng chứa máy bay.

Bước vào trong, mình thấy ấn tượng ban đầu của mình không xa vời lắm. Tuy không phải là một xưởng chứa máy bay, nhưng cũng có thể coi là vậy, vì không gian bên trong rất rộng. Trần cao vời vợi, không vách ngăn chia. Đúng là một ga-ra rộng lớn. Nhưng tòa nhà không phải là phần gây ấn tượng nhất cho mình. Điều đập vào mắt mình đầu tiên, là tất cả những gì có thể làm những tay ghiền truyện khoa học giả tưởng phải ngẩn ngơ. Vậy chắc mình cũng là đứa nghiện truyện khoa học giả tưởng quá, vì chính mình cũng đang ngẩn ngơ đây.

Trước mắt mình là một hạm đội tàu lặn nhỏ từng hàng kề nhau. Tất cả hai

mười chiếc. Ý nghĩ đầu tiên của mình là chúng trông giống những phi cơ trực thăng, có mái vòm trong suốt phía trước dành cho phi công. Bên trong mái vòm đó có hai chỗ ngồi, chung quanh là những cần điều khiển. Gắn trước đầu mũi là một cánh tay cơ khí, giống như cánh tay của phi thuyền con thoi, nhô đá ngoài không gian. Sau buồng lái là thân tàu màu xanh nhạt, giúp cho tàu rất khó nhận ra khi ở dưới nước.

Mỗi tàu lặn đó nổi trong một ngăn riêng. Mình nhìn qua mặt nước đáy tàu có gắn hai ống hình trụ lớn, chắc là máy tàu. Trước mỗi ngăn quay tàu đều có một cửa lớn. Mình tin, những cửa đó sẽ được mở khi tàu hạ thủy.

Nơi này rất bận rộn. Những người Faar đang xúm vào sửa soạn cho những tàu lặn sắp thi hành nhiệm vụ. Hình như họ đang lấy nhiên liệu, vì nối vào đuôi tàu là những cái ống như bằng cao su dày, thả xuống từ những thùng khổng lồ gắn mái trần. Nhưng mình biết họ đâu cần nhiên liệu, họ dùng nước làm năng lượng mà. Chẳng hiểu những ống lòng thòng như rắn kia dùng vào việc gì? Lại phải chờ Kalaloo giải thích thôi. Tóm lại, hoạt động mình đang thấy rất... ấn tượng.

Kalaloo hãnh diện cắt nghĩa:

- Chúng tôi gọi những tàu này là xe tải. Có lẽ trông không giống xe tải, nhưng ở tốc độ tối đa, chúng di chuyển nhanh đến mức vèo một cái là mất tăm luôn.

Nếu đúng vậy, thì chúng rất xứng đáng được gọi là “xe tải”.

Kalaloo ra dấu cho mình leo vào một tàu ngầm. Mình khoái quá! Cánh cửa trên mái vòm đã mở sẵn, thế là mình chui tọt vào ghế phi công. Cảm giác như sắp lái một phi cơ chiến đấu, nhất là cần điều khiển chính nằm sát tay phải, y chang máy bay phản lực.

Anh ta nói thêm:

- Một phi công lái xe tải, phi công kia định hướng, điều khiển cánh tay cơ khí, và “giao hàng”...

- Giao hàng?

Kalaloo chỉ những ống thả xuống từ những thùng trên trần:

- Đó là nhiệm vụ chính của xe tải. Chúng tôi sử dụng chúng để âm thầm chăm sóc những nông trại dưới nước của Cloral suốt nhiều thế hệ rồi. Thân xe tải là thùng chứa hạt giống, phân bón hoặc khoáng chất, hay bất cứ thứ gì cần thiết để cung cấp cho nông trại. Lúc này chúng tôi đang bốc xếp hóa chất, cứu hoa màu bị biến đổi gen.

Bây giờ mình hiểu rồi. Những cái ống không dùng để bơm nhiên liệu, chúng đang vận chuyển hóa chất lên “xe tải”. Những xe tải này giống như bộ máy tẩy rửa hoa màu.

Cậu Press hỏi:

- Khả năng chúng đi được bao xa?

- Với mười hai cỗ xe này, chúng tôi có thể bao phủ khắp Cloral.

Rất ấn tượng, đúng không? Những người này biết chính xác công việc đang làm. Nếu phản ứng của hóa chất thật sự có hiệu quả, mình tin là họ sẽ cứu Cloral khỏi bờ vực thảm họa. Mình nóng ruột được thấy những xe tải vọt ra khỏi ngăn ngay. Cậu Press lại hỏi rất đúng ý mình:

- Chừng nào mới sẵn sàng hạ thủy?

- Sắp rồi. Bốc hàng gần xong và động tác cuối cùng là...

- Ông Press!

Tất cả ngừng nhìn Spader đang hấp tấp chạy tới. Anh ta làm gì tại đây? Đáng lẽ phải đang cùng Yenza trên đường trở lại Grallion chứ? Mắt trợn trừng, Spader vừa hồng hộc thở vừa nói:

- Chị ta mất tiêu rồi.

Cậu Press bình tĩnh hỏi:

- Mất tiêu là sao? Yenza quay lại Garllion rồi à?

- Không. Chị ta không có ở đó. Có chuyện xảy ra rồi.

Mình nghĩ ngay tới tình hình xấu nhất: Saint Dane đã bắt Yenza! Chị ta mạnh mẽ thật, nhưng chỉ có một mình trên đó, không thể chống cự lại với một đám cướp có vũ trang.

Leo ra khỏi xe tải, mình nhảy xuống giữa cậu Press và Spader:

- Cậu có nghĩ chị ta bị Saint Dane bắt rồi không?

Mình có câu trả lời ngay, nhưng không phải từ cậu Press. Xa xa, tiếng âm ì vọng lại như một vụ nổ. Mọi người nhìn nhau. Cậu Press quay lại Kalaloo, la lớn:

- Hạ thủy ngay đi!

Kalaloo chạy tới đồng đội, hét to ra lệnh:

- Ngừng bốc hàng, hạ thủy ngay!

Cậu Press chạy ra phía cửa, Spader và mình chạy theo ông. Vừa ra tới bên ngoài, âm ì thêm hai tiếng nổ nữa. Nghe rất gần, ngay bên ngoài mái vòm.

Những người dân Faar đứng im, bối rối nhìn quanh. Chưa bao giờ họ gặp cảnh này. Nhìn về mặt ngơ ngác của họ, mình không khỏi chạnh lòng, vì mình biết: từ lúc này tình hình chỉ có phần tệ thảm hơn thôi. Mình lẩm bẩm:

- Hắn đã có mặt tại đây rồi, phải không?

Cậu Press đáp:

- Cậu e rằng cuộc vui của nó đã bắt đầu.

Chương 21

NHẬT KÍ # 8

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@Ella_mEn type)

Những tiếng nổ rầm rầm gần hơn, dồn dập và dữ dội hơn. Mặt đất dưới chân mình bắt đầu rung lên sau mỗi loạt nổ. Mình lo lắng hỏi:

- Saint Dane đang làm trò gì vậy? Bom, địa lôi hay cái gì?

Cậu Press hỏi Spader:

- Chú em có thấy gì trên đó không? Có tàu thuyền nào không?

- Hoàn toàn không có gì hết.

Tiếng nổ vẫn liên tục. Thằng cha Saint Dane đang cố tình xé nát Faar thành từng mảnh. Cậu Press bảo mình:

- Booby, dân Faar phải ra khỏi đây ngay.

Không tin vào tai mình nữa, mình bật nói:

- Xin lỗi. Cháu không hiểu.

- Họ phải ra khỏi Faar. Ở lại đây, tất cả sẽ chết hết.

- Nhưng... đi đâu? Ngoài đó, chỗ nào cũng toàn là nước.

- Cháu đã thấy họ dưới nước. Cháu nghĩ họ sẽ gặp khó khăn sao?

Ông có lý. Những con người này có phần là cá mà. Cậu nói thêm:

- Trong nước họ còn có cơ hội sống sót. Ở lại đây họ sẽ trở thành mục tiêu bắn phá.

- Nhưng... sao cậu lại nói với cháu?

- Trở lại hội đồng, thuyết phục họ... để... để

Cậu Press cố tìm từ diễn giải. Mình nói giùm ông:

- Để bỏ tàu?

Ông buồn bã nói:

- Chính xác. Bỏ tàu. Cậu và Spader sẽ cố bằng mọi cách hạ thủy những “xe tải” giúp họ.

Căng rồi. Ông muốn mình xúi giục mọi người bỏ thành phố Faar... bỏ cửa nhà của họ. Một thành phố đã từng tranh đấu suốt bao thế kỷ với thiên nhiên và con người để tồn tại. Vậy mà bây giờ, họ đang bị đe dọa bỏ mỗi hiểm nguy còn hơn cả nạn đói hay nước lũ dâng lên. Họ đang bị quý sứ tấn công. Tiếng nổ mỗi lúc càng lớn hơn. Cậu Press có lý. Người Faar phải ra khỏi nơi này.

Mình vừa bắt đầu chạy, ông gọi với theo:

- Booby, đội quả cầu dưỡng khí vào đã.

Lúc đầu không hiểu, rồi chợt nhớ mình cũng đang bị kẹt tại đây giống như những thị dân Faar. Nếu bỏ tàu, mình đâu có bộ đồ da cá với dụng cụ hít thở của họ. Muốn sống, phải có quả cầu dưỡng khí, mà... ai chẳng muốn sống, đúng không? Mình hỏi:

- Còn cậu và Spader?

- Dưới này sẽ tự xoay sở lấy. Gặp lại cháu trên đường hầm mà cậu cháu mình đã đi qua. Hiểu chứ?

Mình gật. Spader gượng cười:

- Bây giờ chúng mình lại sắp... nhận lên rồi, Pendragon.

- Ừa, nhưng đừng ở dưới này lâu. OK?

Cậu Press và Spader trở lại ga-ra “xe tải”, trong khi mình chạy về hướng đường hầm dẫn tới thang máy khí. Mình không ưa thang máy. Vì theo mình, thang máy chỉ dùng trong những trường hợp khẩn cấp như hỏa hoạn hay động đất. Nhưng bị cướp tấn công không đáng coi là khẩn cấp sao? Chạy bộ lên núi vừa không đủ thời gian vừa rất dễ bị lạc. Đành phải dùng thang máy thôi.

Chạy vòng trụ ống không lồ, mình tìm ra một khoang thang máy. Nhưng bước vào trong rồi mình mới nhận ra là... không biết sử dụng thế nào. Chỉ mới thấy Kalaloo điều khiển để đi xuống một lần. Mình kéo đai cần điều khiển thật mạnh... Ui da! Mình bắn vọt lên, suýt bật ngựa xuống sàn. Sợ

cái thang máy khí này phóng vọt ra khỏi núi như một đầu hỏa tiễn, mình vội bẻ cần ngược lại, giảm bớt tốc độ. Hú hồn!

Thử thách kế tiếp là tính toán xem ngừng lại ở tầng nào. Mình phải đi lấy cái nôi trong suốt trước, rồi leo trở lên Vòng tròn Hội đồng.

Mấy phút sau, mình đánh liều tắt thang máy. Chạy ra ngoài, mình vượt qua nhiều người đàn bà mặt bàng hoang xúm xít bên bầy con, đứng nép sát vào vách núi. Một số người vừa chạy vừa tròng lên người bộ đồ da cá màu xanh. Mình đoán những người này đã tự biết, ra ngoài sẽ được an toàn hơn. Nhưng hầu như tất cả chỉ đứng đó nhón nháo, vừa hoang mang vừa sợ hãi. Mình định kêu lên: “Ra ngoài, rời bỏ thành phố ngay!”, nhưng lại sợ họ tưởng mình phát khùng. Không được. Lệnh di tản chính thức phải được chính Hội đồng thành phố ban ra.

Ra tới hành lang ngoài trời, mình thấy lối đi bằng đá dẫn vào đường hầm đã đưa bọn mình vào Faar, chỉ còn trên mình một tầng. Chạy theo đường vòng, mình tiến tới lối vào.

Đúng lúc đó một tiếng nổ long trời làm mình suýt nẩy tung người lên. Nhiều người Faar khiếp đảm kêu gào. Họ chưa từng trải qua chuyện này bao giờ. Ui cha, mình cũng vậy. Nhưng ít ra mình còn biết những tiếng nổ đó do đâu mà ra. Chẳng hiểu điều nào tệ hơn: mù tịt không biết gì hay biết có kẻ vô cùng độc ác ngoài kia đang muốn tàn phá thành phố Faar này.

Dưới ga-ra tàu ngầm, cậu Press và Spader đang hết sức cố gắng giúp Kalaloo và người Faar hạ thủy những cỗ xe tải. Tất nhiên mình đã không có mặt tại đó, những gì mình viết cho hai bạn là được nghe kể lại thôi.

Những thợ lặn Faar đã lên tàu. Tất cả đều mặc bộ đồ da cá màu xanh lục. Hai người trong một mái vòm. Suốt thời gian bị bắn phá rầm rầm vào ga-ra, họ không thể nổ máy vì sợ tàu bị hư hỏng.

Sau cùng, “xe tải” đầu tiên đã sẵn sàng hạ thủy, cửa hơi thông ra biển bật mở, xe tải ra khỏi ngăn riêng, nổi ngay trên mặt nước tràn ngập bên ngoài.

Chiếc tàu ngầm nhỏ bé lên đường đi cứu những nông trại dưới nước.

Trong khi chạy đến đường hầm, nơi mình đã để lại các vật dụng, tiếng nổ bắt đầu tới tấp hơn. Hình như Saint Dane đã phát hiện ra và nhắm đúng mục tiêu. Chẳng hiểu vũ khí của hắn là thứ quái quỷ gì, nhưng cực mạnh. Chỉ còn biết hy vọng nơi này được người Faar xây dựng vững chắc đủ để có thể đứng vững trước những đợt tấn công của hắn.

Tim thấy vật dụng ngay nơi cậu cháu mình đã bỏ lại, mình vợ vội quả cầu dưỡng khí của mình và định cầm luôn hai quả cầu kia xuống cho cậu Press và Spader, nhưng nhiệm vụ lúc này là tới gặp và thuyết phục hội đồng rồi bỏ thành phố. Phải làm theo đúng kế hoạch.

Vậy là mình chạy ngược trở lại đường hầm, phóng về vùng có ánh sáng. Phải tìm đường nhanh nhất lên Vòng tròn Hội đồng. Đi thang máy hay chạy bộ? Hãi thang máy lắm rồi, nên mình quyết định theo đường cũ, cầm đầu chạy. Mỗi lần một cú nổ đỉnh tai rung lên, là mình gần như bị hất tung lên. Một lần mình suýt lộn nhào xuống đối núi lởm chởm, nếu một người dân Faar không kịp kéo lại. Mình chỉ kịp nói “cảm ơn”, rồi vọt chạy tiếp.

Theo đúng lối cũ, mình đã tới những bậc thềm đá hoa cương. Không biết họ còn đó hay đã rời phòng họp rồi? Lên tới bậc thềm cuối cùng, mình thấy mấy ông bà nghị vẫn còn trên những cái đôn tròn. Không muốn bước vào, vì hình như họ đang bàn luận rất sôi nổi, nhưng mình bắt buộc phải làm cho xong nhiệm vụ. Phải, bằng mọi cách, thuyết phục những con người này rằng: điều tốt nhất họ có thể làm là thông báo cho toàn thể dân Faar rời bỏ ngay thành phố.

Bên dưới ga-ra tàu ngầm, chiếc xe tải thứ hai – với thợ lặn và hóa chất quý giá – đã sẵn sàng lên đường. Cánh cửa sau khoang quay thuyền bắt đầu mở. Chỉ vài giây nữa chiếc xe tải thứ hai sẽ phóng ra. Mười tám chiếc kia sẽ lần lượt tiếp nối. Mọi chuyện có vẻ rất tốt đẹp...

... và rồi là một tiếng nổ. Một tiếng nổ lớn. Tiếng nổ phát ra ngay ở khóa hơi phía sau con tàu sủa soạn lên đường. Một đợt sóng đẩy mạnh con tàu về trước. Hai thợ lặn bật lên, quay vòng như đang ở trong một cái máy giặt. Tệ hơn nữa, cánh cửa hé mở nửa chừng ra biển, đứng khựng lại.

Nhiều người xúm lại, cố sức sửa chữa để cân điều khiến hoạt động trở lại, nhưng vô ích. Cánh cửa vẫn bất động.

Rồi họ phát hiện ra một chuyện còn động trời hơn. Tất cả những cửa thông ra biển đều không mở được. Tiếng nổ sau cùng đã gây tổn thất nặng nề. Nếu không sửa chữa được, tất cả những xe tải còn lại sẽ kẹt trong ngăn.

Trong khi những người Faar rới rít sửa chữa, cậu Press bảo Spader đi lấy hai quả cầu dưỡng khí. Spader từ chối. Anh không muốn bỏ ông ở lại. Nhưng cậu Press nhấn mạnh cho anh nhớ là người Faar có dụng cụ hít thở trong bộ quần áo da cá. Nếu phải rời xa thành phố, họ vẫn được an toàn, còn hai Lữ khách như ông và Spader sẽ không thể bơi xa được.

Dù hiểu chuyện, Spader vẫn không muốn đi, nhất là khi mọi thứ trở nên tệ thảm cùng cực, nhưng anh biết anh phải đi. Spader miễn cưỡng ra khỏi gara xe tải, để lên đường hầm, lấy hai quả cầu dưỡng khí.

Khi tiến vào phòng họp, mình nghe được một phần vấn đề hội đồng đang bàn cãi. Một bà nghị lớn tiếng:

- Phải bảo vệ Faar bằng mọi giá. Cloral không đáng để chúng ta hy sinh tất cả.

Một ông nghị nhảy vào cuộc:

- Không bao giờ cho phép người lạ vào Faar nữa. Điều đó hủy hoại nền an ninh của chúng ta.

Một bà khác la lên:

- Tỉnh lại đi. An ninh gì? Bí mật của chúng ta đã bại lộ. Chúng biết ta ở đây.

- Chúng ta có thể điều chỉnh lại. Chốt hết cửa ngõ, Faar sẽ là nơi bất khả xâm phạm.

Họ tranh luận đủ chiều hướng và... chẳng đi tới kết luận nào. Quan trọng hơn, họ quên rằng Faar đang trong cảnh dầu sôi lửa bỏng. Mình vừa định bước hẳn vào thì bỗng cảm thấy một bàn tay đặt lên vai. Mình vội quay

phất lại. Đó là ông lão đã được hội đồng tỏ ra kính trọng. Ông cụ hỏi:

- Chuyện gì đang xảy ra dưới đó?

- Họ sắp hạ thủy xe tải.

- Con quý kia đang tấn công Faar. Mục đích của nó là gì?

- Rất khó trả lời. Nhưng ngay lúc này thì mục đích của hắn là đẩy Cloral vào hỗn loạn. Đó là nguyên nhân hắn đầu độc hoa màu. Chỉ có Faar mới ngăn chặn được kế hoạch của hắn.

Giọng đầy đau khổ, ông lão hỏi:

- Loại người gì mà có thể phá hủy một thành phố để dẫn tới việc phá hủy toàn thế giới?

- Chính cụ vừa nói rồi đó. Hắn là một con quỷ. Xin hãy tin cháu, hắn còn có thể gây ra những chuyện xấu xa ghê tởm hơn nhiều.

Ông lặng lẽ khép hai mắt. Mình đoán ông cụ đang phân tích những tin tức vừa nghe. Dường như ông đau đớn vì những cảm thù và tội ác như thế lại có thể tồn tại được. Với tất cả sự khôn ngoan, từng trải của ông, tội ác mà Saint Dane đang gieo rắc thật ngoài sức tưởng tượng. Mình nói tiếp:

- Điều này có vẻ... thật khủng khiếp, nhưng các vị nên rời bỏ thành phố.

Ông cụ bừng mở mắt, nhìn thẳng mình cứ như mình vừa tát lên mặt ông vậy. Mình vội nói thêm:

- Cháu nghĩ, hắn sẽ không ngừng lại cho đến khi Faar hoàn toàn tan nát.

- Đây là nhà của chúng ta. Là ngôi nhà tổ tiên để lại. Chúng ta sẽ không rời bỏ nhà mình.

Mình biết rõ người ta cảm thấy ra sao khi bị yêu cầu rời bỏ mái nhà. Nhưng mình cũng không muốn bị sa lầy cùng ông cụ. Mình cố nói cho có lý lẽ:

- Cháu biết đó là một điều khủng khiếp. Nhưng nếu dân của cụ ở lại đây, họ sẽ chết.

- Còn nếu cuộc tấn công này không thành công thì sao.

- Thì chúng sẽ trở lại. Đơn giản vậy thôi.

Hai tiếng nổ ngay trên mái vòm. Ông lão lão đảo suýt ngã, nhưng mình đỡ kịp. Các thành viên hội đồng ngồi chết trân. Cú gây choáng váng vừa qua thật dễ sợ. Mình nói ngay:

- Cháu nghĩ không còn nhiều thời gian nữa đâu.

Ông lão nhìn mình. Đôi mắt khắc khoải, đầy đau đớn. Ông đã quyết định. Đứng thẳng người, ông cụ bước trở vào buổi họp. Mọi đôi mắt đều hướng về ông. Không ai nói một lời. Bước tới trung tâm phòng họp tròn, ông lão lên tiếng:

- Đã đến thời điểm phải hành động.

Rồi ông quì xuống sàn, nâng lên một viên gạch. Đưa tay xuống khoảng trống bên dưới, chắc ông vụng hay đẩy một cái chốt, vì mặt sàn bỗng rung động. Một mặt tròn chừng sáu tấc dăng cao, cao dần thành một bệ đài trước mặt ông lão.

Toàn thể hội đồng khiếp đảm nhìn ông. Vài người thì thầm với nhau, những người kia chỉ trừng trừng nhìn. Mình không thể đoán được chuyện gì đang xảy ra.

Bệ đài trông giống như một bảng điều khiển. Trên mặt bảng có bốn thanh pha lê khác màu nhau. Một trong suốt, một xanh lục, một vàng và một đỏ. Ông cụ tuyên bố với hội đồng:

- Chúng ta đã sửa soạn cho một thảm họa như thế này. Không thể coi thường sự kiện tất yếu phải xảy ra.

Một người kêu lên:

- Không! Không thể xuất đầu lộ diện được.

Lại là mấy từ đó. Lộ diện là sao? Có vẻ như đó là phương sách cuối cùng. Ông lão đáp lại người vừa nói:

- Chúng ta sẽ không lộ diện, ít ra là chưa tới lúc. Faar đủ mạnh để có thể cầm cự nổi với cuộc tấn công này. Nhưng ta ra lệnh: di tản.

Dứt lời, ông đặt tay lên thanh pha lê vàng, ấn xuống. Lập tức, màu vàng rực sáng và tiếng còi báo động vang lên. Ít ra thì mình nghĩ đó là còi báo động. Tiếng còi lớn tới nỗi mình bảo đảm toàn dân Faar đều nghe thấy. Có thể nói đây chính là tính hiệu báo cho mọi người biết đã tới thời điểm rời bỏ thành phố.

Giọng đầy trầm ảm, ông già thúc giục các thành viên hội đồng đang ngồi gục đầu tuyệt vọng:

- Đi đi. Hãy về cùng gia đình, đưa họ ra khỏi đây. Khi nhận lệnh nơi này đã được an toàn, hãy trở lại. Nếu không nghe tin tức gì, hãy nhớ rằng ta luôn thương yêu tất cả các người.

Lần lượt từng thành viên rời phòng họp. Một người đàn bà kêu lên với ông cụ:

- Xin hãy đi cùng chúng tôi. Gia đình tôi sẽ săn sóc cụ.

Ông cụ chỉ lắc đầu:

- Chỗ của ta là ở đây. Vẫn còn cơ hội chúng ta cần lộ diện.

Dù chuyện gì xảy ra, ông cũng vẫn sẽ ở lại vị trí của mình. Giống như quyết định buồn thảm của một thuyền trưởng sẽ cùng chết với con tàu. Một lát sau, chỉ còn lại ông lão và mình. Mình hỏi:

- Thưa, tên cụ là gì?

Ông cụ kiêu hãnh đáp:

- Ta là Abador. Chủ tịch Hội đồng thành phố Faar.

Vừa nói ông vừa lê bước tới ngồi lên một đống đá. Trông ông rất mệt. Mình lại hỏi:

- Xuất đầu lộ diện là ý gì vậy cụ?

Ông già nhìn mình, cười tinh quái:

- Pendragon, cháu đã học được nhiều điều trong thế giới của chúng ta, nhưng vẫn còn một số bí mật phải giữ kín. Ta chỉ có thể nói với cháu thế này: thành phố Faar hùng vĩ là một phép lạ diệu kỳ. Từ khi ẩn mình trong lòng biển, chúng ta không bao giờ bị kẻ thù tấn công, không bao giờ có ý định mở mang thêm bờ cõi, không ngừng hoàn thiện bản thân cho tốt đẹp hơn, và trở thành những người bảo vệ của Cloral. Ta thật sự tin vào khả năng đó, vì chúng ta ẩn dật. Chưa bao giờ chúng ta đối diện những phiền toái hoặc những cảm dỗ như đa số người ở trên kia.

Ông mệt mỏi hít một hơi dài rồi tiếp:

- Có những điều đã được tiên liệu từ trước. Chúng ta biết sẽ có ngày sự tồn tại của chúng ta bị phát hiện. Điều đó không thể nào tránh khỏi. Và ngày đó đã tới. Chúng ta phải đối diện với một vấn đề tiến thoái lưỡng nan. Nên lộ diện hoàn toàn và trở lại là một phần của Cloral? Để cho thế giới hoàn hảo này bị xâm nhập và hư hỏng vì những mối quan tâm nhỏ mọn của những người sống trên kia? Hay tốt hơn, là cứ áp ủ những gì chúng ta từng có và không để giấc mơ của chúng ta bị suy đồi?

- Cháu không chắc hiểu được hết vấn đề. Có phải ý cụ là, cụ lưỡng lự giữa việc hòa nhập cùng phần còn lại của Cloral hoặc việc bị hủy hoại?

- Cứ hiểu một cách đơn giản như thế cũng được.

- Vậy thì, nếu cụ hỏi, cháu xin nói: đó là một điều không sáng suốt. Có thể cụ nghĩ những người trên Cloral là những kẻ đàn độn, không tiến bộ bằng dân Faar của cụ. Nhưng từ những gì cháu đã được thấy, thì đó là một nơi rất tuyệt vời. Con người sống trong thanh bình. Họ nhiệt tình lao động, vui chơi. Họ tôn trọng nhau. Và so sánh với quê hương cháu, họ tiến bộ hơn nhiều.

Xa xa lại có những tiếng nổ vang lên. Ông lão Abador nhìn lên hỏi:

- Còn vụ tấn công này thì sao? Chẳng lẽ đó cũng là điều ta mong đợi?

Mình vững vàng đáp:

- Không. Đây là một kẻ thù hoàn toàn khác. Cuộc tấn công này không chỉ

nhằm phá hủy Faar, mà nó đang hủy hoại cả cái lãnh địa Cloral mà cháu vừa trình bày với cụ. Nếu cụ tự nhận người dân Faar là những người bảo vệ Cloral thì các vị không thể làm ngơ để cho chuyện đó xảy ra. Xin cụ hãy nhìn vấn đề như thế này: nếu buông xuôi là quý vị đã thất kính với những thế hệ Faar đã từng giúp Cloral trở thành một nơi như ngày nay.

Ông lão nhìn thẳng mắt mình, với ánh mắt đầy quyền uy như mình đã thấy trước đây. Hy vọng mình đã không quá lời. Nhưng mình cảm thấy rất tự tin vào những gì đã nói. Ông cụ cứ nghĩ Faar là một thành phố tốt lành đến nỗi không thể trở thành một phần của lãnh địa Cloral. Nhưng theo mình, ông không hiểu rõ phần còn lại của Cloral rộng lớn đến ngần nào. Lúc này Cloral đang lâm nguy, không phải thời điểm để Faar xuôi tay. Mình chẳng hiểu xuất đầu lộ diện là nghĩa quái gì, nhưng nghe như đó là kế hoạch tự hủy của họ. Có vẻ như ông lão muốn phá hủy Faar, hơn là trở thành một phần của Cloral. Đó là một sai lầm khủng khiếp.

Cụ Abador lên tiếng:

- Cháu nên đi đi. Ta sẽ suy nghĩ những điều cháu vừa nói.

- Vậy là... cụ sẽ không lộ diện hay làm điều gì tương tự chứ?

Ông cụ liếc nhìn bảng kiểm soát có bốn thanh pha lê. Thanh pha lê vàng báo động vẫn còn rực sáng. Ông cười, nhìn lại mình, nói:

- Cháu còn quá nhỏ mà khôn ngoan lắm. Nhưng đừng làm tưởng là cái gì cũng biết.

Ý ông lão là sao? Mình chưa kịp hỏi, một tiếng nổ long trời làm những tiếng nổ trước chỉ như pháo tếp. Tiếng nổ làm mình ngã lộn đùng, những đôn đá nảy lên, hất ông lão xuống sân. Mình vùng dậy, giúp ông đứng lên, nhưng ông cụ xô mình ra, la lớn:

- Đi ngay đi!

- Để cháu dìu cụ ra! Cụ không thể ở lại đây được!

Giọng ông cụ đầy quyền uy:

- Pendragon, chỗ của ta là ở nơi này. Nếu điều xấu nhất xảy ra, và Faar bị phá hủy, ta phải ở đây để xuất đầu lộ diện.

Ông cụ nhìn về bảng kiểm soát. Bây giờ mình có thể hiểu phần nào. Đó chính là phương sách cuối cùng. Ông cụ đã nói việc ngày hôm nay đã được dự trù ra sao, và nếu tất cả kế hoạch đều thất bại, ông cần phải có mặt bên bàn kiểm soát này. Mình vẫn lo sợ những gì sẽ xảy ra khi “xuất đầu lộ diện”, nhưng nếu đây là số phận của ông, mình không thể làm gì hơn được nữa. Những gì cần nói, mình đã nói rồi. Giờ là lúc mình phải đi.

- Cháu biết cụ sẽ làm những điều hợp lý. Chúc cụ may mắn, cụ Abador.

- Cảm ơn, Pendragon. Cháu đã giúp một lão già nhìn sự việc sáng suốt hơn.

Không còn gì để nói thêm nữa, mình chạy ra khỏi phòng họp. Ra đến mép phòng, nhìn xuống thành phố, mình thấy tác động của hồi còi báo động. Từ lòng núi đổ ra, hàng trăm dân Faar tràn ngập các nẻo đường, như bầy kiến khổng lồ ra khỏi tổ. Tất cả đều trong bộ đồ da xanh, sẵn sàng tiến vào biển. Đàn ông, đàn bà, đủ lứa tuổi. Nhiều người già và trẻ con được người khác giúp mặc đồ da. Không hoảng hốt, không cụ cãi, chen lấn. Mình tự nhủ, chắc trước đây họ đã từng luyện tập, giống như tập di tản khi có hỏa hoạn vậy. Họ sẽ ra khỏi đây một cách rất có trật tự. Rất tốt.

Nhưng rồi một điều xảy ra không tốt chút nào. Một điều rất nhỏ, lúc đầu không làm mình chú ý lắm. Nhưng mấy giây sau, sự thật khủng khiếp làm mình thất ruột. Có cái gì đó trên cánh tay mình. Thấy hơi ngưa ngưa, thoát đầu mình gãi mà không nhìn. Nhưng rồi... Đưa tay lên xem thử đó là gì, mình tưởng tim ngừng đập.

Đó là một giọt nước. Chỉ là một giọt nước thôi. Nhưng rồi, một giọt nữa rơi lên tay mình. Một giọt nước đâu có gì lớn chuyện, phải không? Hai bạn làm rồi. Từ từ ngừng lên, mình kinh hoàng phát hiện giọt nước nhỏ xíu, vô hại rơi từ mái vòm xuống. Như vậy chỉ có một nghĩa duy nhất:

Mái vòm bảo vệ thành phố Faar hàng mấy trăm thế hệ đang bị nứt!

Chương 22

NHẬT KÍ # 8

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@Ella_mEn type)

Đứng trên bậc thềm phòng họp, nhìn lên mái vòm lóng lánh từng bảo vệ Faar khỏi trần ngập nước biển Cloral hàng mấy trăm thế kỷ mình thấy nước tuôn xuống như mưa. Những giọt nước long lanh trong ánh sáng. Dù không muốn, cũng phải thú nhận cảnh tượng đẹp vô cùng: cứ như ngàn ngàn hạt kim cương li ti rạn rỡ từ trên trời rơi xuống.

Nhưng những hạt ngọc tuyệt đẹp này lại đem tới một hung tin. Nếu mái vòm bị nứt, để nước có thể lọt qua, nó sẽ còn nứt tới đâu? Những đợt pháo kích dồn dập của Saint Dane có làm lung lay mái vòm? Trong trường hợp đó, liệu sức ép của hàng triệu triệu lít nước có từ từ làm nứt mái như... một cái vỏ trứng không? Chỉ tưởng tượng thế thôi đã quá khủng khiếp rồi. Hy vọng còi báo động đã giúp thị dân Faar kịp thời di tản.

Những tiếng nổ liên tục vang lên. Saint Dane tấn công không ngưng nghỉ. Toàn thể quả núi rung lên bần bật. Không thể tưởng tượng nổi đó là loại vũ khí gì mà có thể phá hủy một vật rắn chắc như đá, đã đứng vững qua nhiều thế kỷ.

Mình nghĩ đến cậu Press và Spader – lúc đó mình chưa biết gì về tai họa dưới ga-ra xe tải. Điều duy nhất mình có thể làm là theo đúng kế hoạch. Mình chạy về hướng đường hầm thoát ra ngoài thành phố, để tới điểm hẹn với cậu Press và Spader.

Tình thế ngày càng hiểm nghèo. Nước từ mái vòm tuôn xuống đã làm lối đi rất trơn trượt. Vì nhiều con đường nằm chênh vênh sườn núi, chỉ sẩy chân một tí là... tiêu luôn. Vì vậy, mình di chuyển nhanh, nhưng rất thận trọng. Chẳng bao lâu, mình đã bắt kịp đoàn người Faar di tản phía trước một cách an toàn. Vẫn đi trong vòng trật tự, nhưng họ không ngừng ngoái nhìn

những giọt nước đang rơi xuống. Mình thấy được sự khiếp đảm tột cùng của họ. Vậy mà không một ai bỏ hàng, cứ thế nối đuôi nhau đi về phía đường hầm.

Rồi, ngay khi sắp bước vào đường hầm, mình chột nhẹ cả lòng, mừng rỡ reo lên:

- Ê!

Spader đang từ đường hầm tiến ra, tay ôm hai quả cầu dưỡng khí. Anh phải chen lẩn giữa dòng người đi ngược chiều. Mình đứng nép vào một bên đường, tách khỏi đoàn người, chờ Spader. Tới được bên mình, anh thở như đứt hơi. Mình hỏi ngay:

- Cậu Press đâu?

Spader xô một tràng:

- Ở dưới đó đang nhón cả lên. Mới hạ thủy được một xe tải. Bùm! Thế là không thể nào mở cửa để hạ thủy tiếp những xe còn lại.

Ôi trời! Tình hình càng thêm tệ hại. Faar sắp sụp đổ, xe tải thì không lên đường được. Thằng cha Saint Dane chiến thắng tới nơi rồi. Spader nói:

- Ông Press vẫn còn dưới đó. Tụi mình mau trở lại đưa ông lên.

Hai đứa đều ngược nhìn mái vòm. Lúc này nước tuôn xuống xối xả hơn. Vết nứt đang lớn dần. Mình bảo:

- Phải kéo cậu Press ra khỏi đó mau.

Hai đứa chạy ngược vào núi để tới thang máy khí.

Không đơn giản chút nào. Hàng mấy trăm người Faar di chuyển ngược chiều với tụi mình. Lúc đầu hai đứa cố gắng tôn trọng trật tự, nhưng sau đành phải xô đẩy để lấy đường. Lúc này không còn thời gian để tỏ ra lịch sự được nữa. Sau cùng khi vào trong lòng núi, và tới được cái ông có thang máy khí, mình thấy một gã to đùng đang điều khiển sao cho mỗi chuyến thang lên tới, tất cả người di tản phải cấp tốc tiến về hầm thoát

hiêm.

Ngay khi một khoang vừa hết người bước ra, hai đứa mình nhảy vội vào. Nhưng gã to con nắm hai đứa giật ngược ra, danh giọng:

- Không đi được.

Mình kêu lên:

- Chúng tôi phải xuống xưởng xe tải.

- Không nghe báo động sao? Đây là trường hợp khẩn cấp. Thang máy chỉ dành cho người di tản.

Gã này cao to như hộ pháp, không giỡn mặt được đâu. Cả Spader và mình gộp lại cũng không lấn nổi gã để vào thang máy. Nhưng tội mình cũng không còn thời gian để chạy bộ xuống chân núi được nữa. Kẹt cứng rồi. Phải cho gã hiểu việc tội mình xuống đó quan trọng thế nào. Mình nắm cánh tay hắn, kéo hắn phải nhìn thẳng mình. Khi nói, mình ráng thật chậm rãi và bình tĩnh:

- Hãy nghe tôi nói. Có những người đang gặp nguy hiểm dưới đó. Việc chúng tôi xuống gặp họ là rất quan trọng. Chúng tôi phải sử dụng thang máy này, xin hãy để chúng tôi đi.

Mình không rít rít, cũng không hăm dọa, chỉ cố diễn tả cho hắn biết đó là một việc quan trọng. Lúc đầu mình tưởng hắn sẽ xô mình ra, nhưng một chuyện kỳ lạ xảy ra. Hắn lom lom nhìn mình và mình có thể cảm thấy anh chàng này đang thư thái lại. Không kỳ lạ sao? Đang cứng rắn như một bức tường gạch chặn ngang đường, bỗng nhu mì như một con cún con, anh chàng bước sang một bên, tránh đường cho tội mình vào thang máy, nhẹ nhàng nói:

- Tôi hiểu rồi. Chúc may mắn.

Hai đứa mình bước qua hắn mà chẳng hiểu chuyện gì vừa xảy ra. Vào khoang, mình đẩy cần điều khiển, bắt đầu đi xuống, Spader hỏi:

- Chuyện gì vậy, anh bạn? Cứ như cậu đã thôi miên hắn vậy?

- Mình không biết.

Thật vậy. Chính mình cũng đang bối rối như Spader. Mình chỉ có thể nghĩ đến một điều: cách thức cậu Press nói với Wu Yenza trên Grallion cũng giống như vậy. Chị ta sắp tống hai cậu cháu ra khỏi văn phòng, nhưng chỉ sau vài câu của cậu mình, thái độ chị ta thay đổi hẳn. Chưa bao giờ như lúc này, mình nghĩ, chắc khả năng vượt qua rào cản của những con người cứng rắn nhất là một năng lực đặc biệt của Lữ khách, giống như khả năng hiểu được mọi ngôn ngữ. Mình sẽ tìm hiểu thêm về khả năng đó, nhưng không phải lúc này.

Gần tới chân núi Faar. Mình bảo:

- Phải đưa mọi người ra khỏi đó gấp. Nơi này sắp tràn ngập nước rồi.

Spader nói:

- Họ đang túi bụi sửa cửa mở ra biển. Chắc chắn không biết những gì đang xảy ra trên này đâu.

Thang máy vẫn tiếp tục chạy khi hai đứa mình nhảy ra, rồi chạy xuyên đường hầm ra khỏi núi và tới ga-ra xe tải. Một điều mình nhận ra ngay: không còn người dân Faar nào dưới chân núi. Vậy là tốt. Thành phố gần như trống rỗng. Mình có thể hình dung ra cảnh tượng bên ngoài thành phố Faar, trong lòng đại dương, với hàng ngàn con người màu xanh đang bơi lặn. Biết là ở ngoài đó họ được an toàn, nhưng mình nghĩ, nếu mái vòm của Faar tiếp tục rạn nứt, họ sẽ đâu còn một mái nhà để quay về?

Buồn thật. Nhưng còn nhiều vấn đề lớn hơn cần giải quyết ngay lúc này. Mình và Spader chạy ra ngoài để thấy nước trút xuống như mưa từ những kẻ đang nứt thêm trên mái vòm. Nhìn lên núi, mình nhẹ cả lòng, vì không còn thấy hàng người đông người trên sườn núi nữa. Chỉ chốc lát nữa thôi, nơi này sẽ chẳng còn một bóng người. Tất cả đang thoát dần ra ngoài.

Spader cầm hai quả cầu dưỡng khí, mình cầm cái của mình, hai đứa tiếp tục chạy tới khu ga-ra. Mong sao khi vào trong, mình sẽ thấy mọi hư hại đã được sửa chữa xong và tất cả xe tải đã lên đường. Lúc đó, tụi mình có thể

ra khỏi thành phố Faar và thanh toán thẳng cha Saint Dane chết tiệt. Vụ đó cũng chẳng thích thú gì cho cam.

Còn cách lồi vào xưởng xe tải chừng hai mươi mét, mình nghe tiếng nổ như sấm. Tiếng nổ này không giống những tiếng nổ trước. Những tiếng nổ trước âm ỉ. Còn âm thanh này như những tràng sấm âm vang sau một tia chớp xé ngang trời. Nó kéo dài như một tiếng rạn nứt vô tận. Bất hạnh là “rạn nứt” lại là một từ chính xác để diễn tả.

Spader và mình lạnh người, nhìn lên hình ảnh quá hãi hùng: mái vòm bảo vệ Faar đang rạn ra. Những đường sáng nứt nẻ, ngoằn ngoèo kéo dài như mạng nhện khắp bề mặt lớp san hô phủ bên ngoài. Chỉ trong vài giây nữa, mái vòm sẽ bị nước phá tan và toàn thể Faar sẽ chìm trong ngập lụt. Vừa chạy tới ga-ra, mình vừa gào lên:

- Cậu Press ơi!

Nhưng Spader níu mình lại:

- Đứng!

Rất may. Vì ngay lúc đó một mảng mái vòm sụp xuống. Không phải toàn bộ mái. Chỉ là một mảng thôi, nhưng nó ụp xuống ngay trước chúng mình. Nếu không ngừng lại kịp, mình đã nghiền nát dưới thác nước rầm rầm đổ xuống.

Spader la lớn:

- Ra khỏi đây ngay.

Mình đứng đờ người, nhìn lên mảnh mái vỡ và triều sóng đang ào ào lao thẳng về phía tụi mình. Rồi mình nhìn về phía ga-ra xe tải. Cậu mình đang ở trong đó.

- Pendragon, chạy!

Spader gào lên, kéo mình ngược vào núi. Chắc chỉ mười giây nữa nước sẽ tràn tới hai đứa. Kịp chạy đến thang máy không? Hai đứa cầm đầu chạy như điên đến chân núi. Tụi mình lọt vào trong núi nhưng chưa yên. Ngay

khi tràn xuống từ mái vòm, nước ngập đường hầm và tiếp tục dâng cao. Đây là khởi điểm ngày tàn của Faar.

Một tiếng nổ điếc tai ngay sau tụi mình, đồng thời nước và những mảnh vòm rào rào trút xuống. Lập tức, nước cuộn cuộn tràn vào đường hầm. Hai đứa chạy bán sống bán chết, trong khi nước đuổi phía sau.

Chạy tới đường ống, mình thấy thang máy vẫn còn. Hai đứa nhào vào khoang, quay phắt lại nhìn dòng nước đang ào ào đổ tới. Nắm cần điều khiển, mình đẩy thật mạnh. Thang máy nảy bật lên, làm cả hai đứa ngã lăn xuống sàn. Nhưng mình vẫn nắm chặt cần điều khiển, không thể để nó ngừng lại. Nhưng không. Tụi mình vẫn tiếp tục lên, và chỉ một lát sau đã tới tầng có đường hầm thoát hiểm.

Anh chàng to đùng bảo vệ thang máy không còn đó nữa. Chung quanh cũng không một bóng người. Hai đứa mình chạy qua hành lang trống rỗng. Mình sợ phải trông thấy những gì đã xảy ra ngoài kia. Mái vòm đã hoàn toàn sụp đổ chưa? Nếu chuyện đó xảy ra rồi thì đứng lại là hơn, chạy thêm làm gì nữa, vì đời hai đứa mình coi như đã tiêu rồi. Sức nước mạnh khủng khiếp như vậy, tất cả quả núi chắc chắn sẽ tan nát hết.

Gần tới cửa đường hầm dẫn ra khỏi núi, tiếng nước ào ào đổ càng hung hãn, cứ như bên ngoài là ngọn thác khổng lồ Niagara. (Thác Niagara: một trong những thắng cảnh nổi tiếng nhất ở Bắc Mỹ, nằm trên dòng sông Niagara, ở biên giới giữa Hoa Kỳ và Canada) Điều này gây cho mình chút hy vọng. Như vậy chứng tỏ toàn thể mái vòm chưa sụp đổ, chỉ là một mảng vỡ như mình đã thấy. Nếu được vậy, tụi mình vẫn thử chạy ra ngoài xem sao. Tới cửa hầm, hai đứa rụt rè nhìn ra ngoài.

Những gì mình thấy, vừa ghê sợ vừa kỳ diệu. Cho đến lúc này, mái vòm vẫn nguyên tại chỗ. Nhưng có một lỗ hổng sứt mẻ, rộng tới ba mươi mét. Nước tuôn xuống như trút từ miệng ống khổng lồ. Thử tưởng tượng, cả cột nước mạnh mẽ đổ ra từ cái lỗ rộng đến ba mươi mét. Kỳ lạ và đáng sợ.

Spader bỗng nói:

- Pendragon, nhìn kia.

Nhìn theo tay anh chỉ, mình muốn ngừng thở. Nước đang dâng cao trong lòng Faar. Chuyện toàn thành phố này chìm trong nước chỉ còn là vấn đề thời gian. Nhưng đó không phải là điều làm mình ngừng thở. Spader đang chỉ tay về ga-ra xe tải. Nước đang dâng nhanh vùn vụt, chỉ chốc nữa thôi là bao trùm cả tòa nhà xưởng to lớn. Chưa hết. Gần cửa ra vào, ngay trước ga-ra, nơi hai đứa mới đứng chỉ vài phút trước, một đống ngổn ngang mảnh vụn của phần mái vòm sụp xuống, chặn kín lối vào. Chính cảnh tượng đó làm mình đứng tim.

Mình đã hy vọng cậu Press và những thợ lặn Faar sẽ được an toàn trong đó, chờ Faar chìm ngập, rồi mới ra. Thậm chí cậu Press có thể sử dụng chung dụng cụ hít thở trong bộ đồ da cá với một người Faar nào đó. Họ sẽ xoay sở được.

Nhưng bây giờ, cửa ra đã bị lấp bằng cả tấn mảnh vỡ, không còn đường thoát ra ngoài. Lúc này, hy vọng độc nhất của họ là: sửa chữa được cửa khoang ngăn và thoát ra biển bằng lối đó.

Spader rầu rĩ nói:

- Nguy rồi, Pendragon. Nếu họ không mở được cửa...

- Thôi đi. Mình hiểu rồi.

Hai đứa thần thờ. Cả trăm khả năng tòa nhà xưởng kia đã trở thành một cái mồ của những người dân Faar dũng cảm và... cậu Press của mình. Spader nói:

- Chúng mình phải đi thôi.

Nhìn lên đường hầm dẫn ra khỏi thành phố Faar, mình càng chết lặng. Nước âm âm đổ từ mái vòm xuống như một ngọn thác đổ thẳng xuống đáy. Nếu đội xuống bất kỳ con đường nào, nó sẽ cuốn phăng con đường đó. Nhưng không. Những con đường không nằm trong dòng chảy, vì vậy chúng mình vẫn có thể trở lên hầm thoát hiểm. Khấp nơi, rải rác những mảnh mái vòm vỡ vụn, nhưng chúng mình dễ dàng nhảy qua, hoặc đi vòng qua được. Tuy nhiên, hai đứa vẫn phải chạy đua với mực nước đang dâng.

Không còn người dân Faar nào. Họ đã ra khỏi đây hết rồi. Hai đứa tới hầm rất an toàn, nhưng trước khi bước vào hầm, mình đứng khựng lại, vì chợt nhớ một điều. Quay người, ngừng nhìn lên Vòng tròn Hội đồng thành phố, mình tự hỏi: không biết lúc này ông cụ Abador đang định làm gì? Vấn đề Faar sụp đổ đã rõ ràng. Liệu ông cụ có... xuất đầu lộ diện?

Thoáng nhìn lên phòng họp trên cao, mình biết, dù “lộ diện” là gì thì điều đó sẽ không xảy ra. Vì mái cẩm thạch trắng che phủ trên phòng họp đã biến mất. Chắc nó đã bị tan tành bởi những mảnh vỡ của mái vòm rơi xuống. Và điều đó cũng có một nghĩa duy nhất: cụ Abador đã chết. Nếu ông lão vẫn bám trụ ngay bằng kiểm soát – mình tin chắc ông đã làm như vậy – chắc chắn khối cẩm thạch tan nát đã giết chết ông. Và vì không còn thảm kịch nào xảy ra cho Faar nữa, mình chỉ có thể đoán: ông chết trước khi kịp có cơ hội... lộ diện. Tim mình đau nhói vì xót thương ông lão. Tình yêu của ông đối với Faar, và tất cả những gì tiêu biểu cho thành phố này, thật bao la. Ông đã cứu những người dân của mình khỏi cái chết thảm khốc, nhưng ông đã thất bại, không hoàn thành được hành động quan trọng sau cùng. Sau khi nhìn thấy mái vòm sụp đổ, hẳn ông sẽ bắt đầu lộ diện, nhưng không bao giờ ông có được cơ hội đó. Mình buồn cho ông, vì ông đã không giúp được Faar vượt qua số phận sau cùng do chính tổ tiên của ông đã thận trọng sắp đặt từ xưa.

Spader hỏi:

- Sao? Pendragon, tụi mình đi được chưa?

Mình quay lưng khỏi Faar, chắc chắn là lần cuối, rồi theo bạn mình vào đường hầm. Hai đứa chạy qua gian phòng trống, tới thẳng nơi đã để lại đồ đạc. Spader đặt quả cầu dưỡng khí của cậu Press xuống cạnh cỗ máy phóng nước của ông. Anh ta bảo:

- Biết đâu chừng ông sẽ quay lại, đúng không?

Đúng. Biết đâu chừng. Người ta luôn phải nuôi hy vọng. Nhưng mình vẫn nghĩ, cậu Press chẳng bao giờ còn cần đến quả cầu dưỡng khí nữa. Nhìn quả cầu của ông, mình cảm thấy thời gian như ngừng lại. Với mình Faar

sụp đổ, nước tràn ngập thành phố, hay Saint Dane sắp tàn phá Cloral chẳng còn ý nghĩa gì. Trong những giây phút đó, mình chỉ nghĩ đến một điều: mình đã mất cậu Press. Sau khi bảo tất cả những kẻ khác phải cứng rắn, làm điều đúng đắn và đưa ra những lựa chọn khó khăn, những gì mình mong muốn lúc này chỉ còn là: được đứng đây mà khóc.

Chắc Spader nhận thấy mình đang chịu đựng những gì, anh đặt tay lên vai mình nói:

- Đi thôi, anh bạn. Sau này vẫn còn thời gian để tiếc thương.

Đúng. Phải ra khỏi nơi này. Hai đứa mình nắm máy phóng nước, trở lại đường hầm. Thoáng chốc, nước đã chạm chân, rồi dâng rất nhanh. Ngập mắt cá, rồi đầu gối, tới hông, sau cùng chúng mình phải bơi. Đội quả cầu dưỡng khí lên, khởi động máy phóng nước, cả hai lặn xuống đường hầm.

Rất may là những ngọn đèn vẫn sáng, nên tụi mình có thể nhìn thấy đường. Sẽ rất gay nếu phải tìm lối ra trong tăm tối. Hai đứa mình lảng lạng bơi bên nhau. Không nói ra với Spader, nhưng mình biết, dù có vẻ hai đứa đang sắp sống sót, thoát ra khỏi thành phố Faar đổ nát, nhưng cả hai lại đang tiến vào một đồng đồ nát khác. Chắc chắn Saint Dane và đám hải tặc đang chờ đợi tụi mình ngoài biển cả kia. Chỉ đến lúc đó, mình mới chợt nhận ra một điều: ngay khi mái vòm bị nứt, những tiếng nổ cũng không còn nữa. Chắc Saint Dane đã đạt được mục đích cần thiết. Hắn đã hủy hoại Faar và vô hiệu hóa xe tải trong việc cứu những nông trại dưới nước. Nhiệm vụ của hắn đã hoàn tất.

Sự thật đáng buồn là mình đã thất hứa với Cloral. Kế hoạch đẩy lãnh địa vào đường hỗn loạn của Saint Dane sắp thành công rồi. Thực phẩm sẽ khan hiếm, mọi người sẽ đánh nhau để giành chút hoa màu an toàn còn lại. Ai có thể đoán được bao nhiêu ngàn con người sẽ chết vì đói và ngộ độc.

Hơn nữa, hai đứa mình sẽ phải đụng đầu với Saint Dane. Hắn đang chờ đợi ngoài kia. Chắc chắn vậy. Giờ đây, hai đứa chỉ còn biết hy vọng thoát khỏi đây để... chiến đấu.

Hai đứa bơi lại cánh cửa đá lớn dẫn ra biển. Cửa mở toang hoác. Sao lại

không chú? Thành phố tuyệt vời này đã đi vào lịch sử, đầu cần thiết phải đóng cửa lần nữa. Mình và Spader bơi thẳng ra biển, không biết sẽ gặp chuyện gì. Spader căn dặn:

- Cẩn thận nhé, bạn. Coi chừng bị hút vào lỗ hồng của mái vòm bị vỡ.

Chính xác. Hàng triệu tấn nước đang ào ào trút xuống lỗ hồng đó. Trông nó như một ống cống lộ thiên khổng lồ. Bị hút vào đó dễ như chơi. Hy vọng người dân Faar đã nhận thấy và tránh xa nơi này.

Trong khi điều khiển máy phóng nước tránh xa mái vòm, mình cảm thấy bị níu lại, như thể đang bơi ngược chiều một dòng nước chảy xiết. Mình biết đó chính là lực nước hút tụi mình vào lỗ hồng của mái vòm. Rất may, tụi mình ở xa nơi đó đủ để máy phóng nước tiếp tục lao tới trước một cách an toàn. Mình vừa bảo là an toàn, đúng không? Oa! Rất đúng. Thật sự an toàn. Nhìn phía trước, mình bắt đầu thấy những hình thể lờ mờ. Lúc đầu không thể nhận ra chúng là gì, vì màu sắc của chúng không khác màu nước biển bao nhiêu. Nhưng càng lại gần, tụi mình càng nhìn rõ hơn. Chỉ một thoáng giây sau, mình biết chúng là gì.

Đó những người dân Faar. Hàng mấy ngàn người đang bồng bênh trên nước, mắt hướng về mái vòm san hô đã bảo vệ và che giấu thành phố suốt nhiều thế kỷ. Hình ảnh thật đau lòng. Bây giờ tất cả những con người này đều trở thành những kẻ không nhà, khốn khổ trôi dạt giữa đại dương.

Và hai đứa mình cũng ở trong đoàn người khốn khổ đó. Mình đang mơ tưởng đến chuyện sẽ có thể tìm thấy khu cư trú gần nhất, kêu các thủy vụ cứu vớt những con người này lên thì... mình chợt thấy...

Lúc đầu mình tưởng chỉ là một cái bóng. Nhưng nó quá lớn, như một bóng mây che kín mặt trời. Nhưng ví quá xa và mờ mờ, mình không thể xác định đó là vật gì. Tuy nhiên một điều mình biết chắc: Nó đang tiến lại phía chúng mình.

Mình chỉ tay về cái bóng khổng lồ đang lừ lừ tiến lại, hỏi Spader:

- Anh thấy gì không?

Spader quay vòng vòng, quan sát:

- Chưa bao giờ thấy một con cá lớn như vậy.
- Có lẽ cả một đàn cá, hay... một con cá voi... hoặc...

Mình ghen lời khi cái bóng đó lại gần hơn. Bây giờ mình đã hiểu rõ Saint Dane đã tấn công Faar như thế nào và vì sao Spader đã không nhìn thấy nó đến khi anh ở trên mặt biển.

Saint Dane đang ở trong một tàu ngầm. Đó là một con tàu không lồ, đen ngòm ngòm với đáy bằng và thân hình tròn. Mình đoán, hắn đã pháo kích từ dưới nước, giống như con tàu chiến hắn đã sử dụng để tấn công Grallion. Không còn nghi ngờ gì nữa: Đây là vũ khí chiến tranh và chính Saint Dane chỉ huy cuộc tấn công này.

Bỗng sau lưng hai đứa mình vang lên tiếng nói:

- Tới lúc hai đứa mày xuất hiện được rồi đấy!

Spader và mình quay phắt lại: bốn tên cướp đang trôi lù lù ngay phía sau với máy phóng nước và súng phóng lao. Một tên cười ha hả:

- Hình như hai đứa là những kẻ sau cùng rời bữa tiệc vui? Có người đang muốn gặp tụi bây.

Hai tên bơi kèm hai bên tụi mình. Hai tên bơi bọc hậu. Lăm lăm súng phóng lao, chúng ra hiệu cho hai đứa mình bơi theo. Kẹt cứng rồi, còn làm gì được nữa. Hai đứa mình tiến đến tàu ngầm của Saint Dane.

Chương 23

TRÁI ĐÉT THỨ 2

(@Ella_mEn type)

Tiếng chuông điện thoại kể bên giường Mark reo vang. Nhưng Courtney ra lệnh:

- Đừng trả lời.

Đang đắm chìm trong cuộc phiêu lưu của Booby, cô bé không muốn ngừng

đọc, dù chỉ một giây. Mark đáp:

- Mình phải trả lời.

Dù không muốn, Mark vẫn phải nghe điện thoại. Rất có thể người gọi là kẻ mà nó đang e sợ. Nó ngập ngừng:

- A lô.

- Mark Dimond hả?

Giọng đàn ông quen quen. Không muốn bỏ qua bất cứ thông tin quan trọng nào, Mark đáp:

- Dạ phải.

- Mark, đại úy Hirsch ở đồn cảnh sát Stony Brook đây.

Trống ngực Mark lập tức đập thình lình. Biết ngay mà. Đây là cú phôn nó đang sợ nhất.

Nó cố không cà lăm:

- Chào đại úy. Ông khỏe không?

Vừa nghe tiếng “đại úy”, Courtney liền giở tai nghe.

- Mark, cháu biết có một phần thưởng dành cho bất kỳ tin tức nào giúp chúng tôi tìm kiếm ra nhà Pendragon, đúng không?

- Dạ. Hai mươi lăm ngàn đô la.

- Chính xác. Cháu biết Courtney Chetwynde đang ở đâu không? Tôi gọi tới nhà, nhưng ba má cô bé bảo cô ấy đi vắng.

- Dạ biết. Bạn ấy đang ở nhà cháu.

Nó nhìn Courtney. Cô bé nhướn mắt như hỏi: “Ông ấy đang hỏi về mình hả?”

Tiếng đại úy Hirsch từ đầu dây bên kia:

- Tốt. Hai cháu có thể tới đồn được không? Tôi muốn cho hai cháu xem

một thứ.

Ôi trời! Mark biết chính xác ông ta muốn cho hai đứa xem thứ gì rồi.

- U...A... Bọn cháu đang đang bận...

- Một tiếng nữa được chứ? Tôi cho xe đến đón hai cháu.

- Một tiếng? Dạ... được. Có lẽ một tiếng nữa chúng cháu xong việc rồi. Ông biết địa chỉ nhà cháu không?

- Biết. À này, Mark. Còn chuyện nữa. Cháu có biết một đứa tên là Andy Mitchell không?

Rồi! Những gì Mark nơm nớp sợ đã xảy ra. Thằng Mitchell đã ăn cắp nhật ký của Bobby và chỉ một giây sau, đem thẳng tới đồn cảnh sát để lãnh tiền thưởng. Điều duy nhất làm Mark ngạc nhiên: nó tưởng, ít nhất một tuần, thằng đàn đó mới đọc xong bốn cuốn nhật ký kia chứ.

- Mark, còn đó không?

- D... dạ còn.

- Cháu biết Andy Mitchell chứ? Nó là bạn cháu hả?

Hai câu hỏi khác hẳn nhau. Không biết thằng Mitchell đã khai báo những gì với cảnh sát về quan hệ của hai đứa. Thằng đầu bò có thú thật đã hăm dọa bắt Mark phải cho nó xem nhật ký, rồi lấy trộm để đi lãnh tiền thưởng không? Không. Chắc Mitchell không quá ngu đến thế.

- Cháu biết nó. Nhưng nó không phải là bạn cháu.

- Thôi được. Một giờ nữa chúng ta gặp nhau.

- Chào đại úy.

Mark gác máy, Courtney hỏi ngay:

- Đại úy Hirsch hả? Ông ấy muốn gì?

- Muốn tụi mình tới đồn cảnh sát để xem một thứ.

- Ông ấy có nói là gì không?

- Không. Nhưng một tiếng nữa ông ấy cho xe tới đón. Chúng mình phải đọc cho xong đi.

Đầu óc Mark rối bời. Cách này hay cách khác, trong vòng một tiếng nữa, màn kịch với thằng Mitchell sẽ hạ màn. Nhưng dù màn kịch đó có khiến lòng dạ nó như lửa đốt cỡ nào đi nào, cũng không nhằm nhò gì với tấn kịch đang diễn ra trên những trang nhật ký của Booby.

Courtney bảo:

- Cho đến khi đọc xong nhật ký, mình không muốn bận tâm tới cảnh sát hay bất cứ chuyện gì khác, được không?

Được quá đi chứ. Vì chính Mark cũng không muốn nghĩ gì tới cảnh sát, không muốn nói về chuyện Andy Mitchell, chuyện những trang nhật ký bị mất, hay chuyện nó trở thành một thằng ngốc bị hăm dọa ức hiếp cho đến khi cả làng khám phá những gì đang xảy ra cho Booby, cậu Press và Spader. Mark trả lời:

- Ok. Đọc đã.

Mark trở lại giường. Hai đĩa nằm sấp bên nhau, những trang nhật ký đặt trước mặt, sẵn sàng khám phá những gì xảy ra trong cái ngày ảm đạm đó, dưới lòng biển Cloral.

Chương 24

NHẬT KÍ # 8

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@Ella_mEn type)

Vào lúc này, mọi chuyện chẳng còn gì có thể thâm hơn nổi nữa: Faar bị tàn phá. Toàn thể dân chúng giờ đây không nhà cửa, lênh đênh giữa biển. Trừ một xe tải thoát ra được là có khả năng cứu các nông trại dưới nước, còn toàn bộ số xe tải còn lại kẹt dưới hàng tấn nước và đồng đồ nát. Cậu

Press, Kalaloo và nhiều người dân Faar cũng bị kẹt trong đó. Nếu chưa chết, thì họ cũng sẽ chết.

Còn mình và Spader đang bị hộ tống vào một tàu ngầm quái gỡ đầy những tên cướp của giết người, dưới quyền chỉ huy của thằng cha Saint Dane.

Mình nói với Spader:

- Không ngờ Cloral cũng có tàu ngầm.
- Giống như những tàu chiến đã được đóng từ xa xưa, phòng xa cuộc nội chiến xảy ra giữa các khu cư trú. Nhưng chúng không bao giờ được sử dụng, một số bị hải tặc cướp mất.

Một tên cướp quát lên:

- Câm mồm.

Bây giờ đã rõ: Saint Dane có khả năng pháo kích Faar từ dưới nước. Từ xa, hắn liên tục bắn cho tới khi mái vòm không còn đứng vững nổi nữa.

Lúc này, hai đứa đã tới bên dưới cỗ máy chiến tranh. Mình không biết sẽ đi về đâu, cho tới khi thấy dưới đáy tàu có một cửa lớn. Cánh cửa dẫn vào một khoang rộng, đầy nước. Chắc đủ rộng để đem lọt cả một chiếc xe tải. Tụi cướp ra lệnh cho hai đứa mình nhoi lên, bơi vào trong. Nhìn gian khoang đen ngòm trên đầu, mình ngừng lại. Mình chẳng muốn chui vào con tàu ma quỷ này chút xíu nào. Nhưng một tên cướp thúc ngọn lao nhọn hoắt vào sườn mình. Không còn cách nào khác, hai đứa đành phải bơi vào chiếc tàu ngầm sát nhân của Saint Dane.

Tụi mình bơi trong căn hầm tối thui, trong khi cánh cửa sắt bên dưới khép kín lại. Tiếng không khí xì xì cho mình biết, chúng đang bơm nước ra khỏi khoang. Chỉ một lúc sau, hai đứa mình đã đứng trên cánh cửa vừa đóng lại. Khi nước đã rút ra hết, đèn bỗng bật sáng và điều mình nhìn thấy làm tình hình vốn đã khủng khiếp lại càng tệ hại hơn.

Ngay bên cạnh hai đứa mình, trong cái khoang rộng lớn này, chính là cái xe tải độc nhất đã được phóng ra khỏi Faar. Chắc Saint Dane đã bắt được

ngay khi nó rời khỏi thành phố ngầm dưới nước. Thật nản lòng. Vậy là không còn mấy may cơ hội nào cứu những nông trại nữa. Saint Dane đã giành chiến thắng tuyệt đối rồi. Hẳn không để lại chút sơ hở nào.

Trông Spader cũng tuyệt vọng, thiểu não như mình.

Một tên cướp ra lệnh:

- Bỏ tất cả đồ đạc xuống.

Hai đứa lột quả cầu dưỡng khí, bỏ xuống cùng hai máy phóng nước.

- Đi. Thủ lĩnh đang chờ các người.

Lại thêm một cú thúc bằng ngọn lao. Spader và mình được đưa ra khỏi khoang, xuyên suốt con tàu ngầm để tới gặp Saint Dane. Ở quê nhà, chưa bao giờ mình được vào một tàu ngầm, chỉ được thấy trên hình chụp và phim ảnh thôi. Nhưng so với những tàu ngầm kỹ thuật cao trên Trái Đất Thứ Hai đó, con tàu này trông khá đơn giản. Mình tưởng sẽ thấy đủ loại ống, dây, nắp van... nhưng chẳng thấy gì. Trái lại, nó tù túng với một lối đi chật hẹp.

Thình lình con tàu bỗng rung lên làm ai nấy suýt ngã. Mình vội hỏi:

- Cái gì vậy?

Một tên cướp trả lời:

- Tàu đang nổi lên. Cú đi đi.

Tới một cầu thang, hai tên cướp lên trước, rồi tới hai đứa mình, hai tên kia theo sát đằng sau. Chúng không hề lơ lỏng với tội mình. Chẳng hiểu sao chúng phải làm vậy, bộ tội mình còn nặng nào khác để thoát sao.

Cầu thang đưa mình lên một nơi giống như buồng lái của tàu ngầm. Cũng chẳng có vẻ gì là hiện đại như những tàu ngầm mình đã biết. Hai tên cướp ngồi sau hai bánh lái. Ba tên khác đứng trước những bảng đầy nút điều khiển. Mình tin chắc, một trong những tên này đã điều khiển vũ khí bắn phá, thành phố Faar. Còn một gã nữa có mặt tại đây, mình chắc hai bạn đã

đoán ra kẻ đó là ai.

Chính là Roder, tên thuyền trưởng hải tặc. Tất nhiên, chúng ta đều biết, thật sự hắn là Saint Dane. Đứng giữa hai tên đang cầm bánh lái, hắn nhìn qua ô cửa sổ nhìn ra lòng biển. Một tên cướp báo cáo:

- Chúng tôi chỉ tìm thấy hai thằng.

Saint Dane quay lại, thân mật mỉm cười:

- Chào mừng hai bạn lên tàu. Ta rất thích những món đồ chơi ở Cloral. Hai người có thích không?

Hai đứa mình đều im lặng. Ý hắn là gì vậy? Liếc qua Spader, mình thấy hàm răng anh ta nghiến chặt. Mỗi căm thù Saint Dane đã giết cha lại ngàn ngọt trong anh. Mình thật sự mong sao Spader đừng làm điều gì thiếu suy nghĩ.

Hắn hỏi tiếp:

- Còn ông bạn Press của ta đâu? Hy vọng ông ta không còn ở trong Faar nữa.

Mình không trả lời, Saint Dane lại gằn, nhìn thẳng mắt mình. Không muốn hắn nghĩ là hắn làm mình sợ, nên mình trợn mắt nhìn lại. Cứ như hắn đang rà soát tư tưởng mình. Sau mấy giây, hắn lắc đầu nói:

- Tất cả đều đã hiện hiện trong mắt mi rồi, Pendragon. Press đã chết. Ta rất tiếc. Lão là một đối thủ xứng đáng, nhưng như ta đã nói trước đây: không thể hạ nổi ta đâu. Chuyện phải thế thôi.

Không thể chịu nổi mấy câu nói đó, mình bộp lại ngay:

- Không đúng. Cloral chưa kết thúc.

Saint Dane cười hì hì như mình là thằng nhóc ngu ngốc không hiểu nổi hắn đang nói gì. Mình ghét kiểu cách của hắn. Vì... hầu như hắn có lý. Hắn lại hỏi:

- Mi nghĩ vậy sao? Để ta cho mi thấy.

Hắn chỉ tay ra trước, và mình thấy ánh sáng bên ngoài rọi qua cửa sổ. Mình không còn ở dưới nước nữa.

Một tên cướp bên bàn kiểm soát lên tiếng:

- Hoàn tất.

Tên đang đứng gác tụi mình tiến tới một cửa tròn cuối buồng lái. Hắn vặn một bánh lái trên cánh cửa, mở khóa rồi đẩy cánh cửa có bản lề mở vào trong. Ánh nắng tràn ngập tàu ngầm.

Saint Dane đưa tay nói:

- Mời.

Mình tiến tới cửa, bước ra ngoài. Spader theo sau.

Buồng lái đặt trong tháp, trên phần chính của thân tàu, vì vậy khi tụi mình ra ngoài là bước ngay vào điểm cao nhất của tàu. Con tàu rất lớn. Từ mũi tới đuôi dài chừng năm mươi mét. Tháp kiểm soát chiếm chừng hai phần ba phía trước tàu. Những khẩu đại bác dài vươn ra từ tháp kiểm soát. Không lớn bằng những đại bác trên tàu chiến, nhưng rõ ràng là chúng rất nguy hiểm.

Saint Dane vượt qua bọn mình, tiến lên mũi tàu. Hắn ra lệnh:

- Lại đây.

Spader và mình bắt buộc phải đi theo. Saint Dane và hai đứa mình đứng sát mũi tàu. Hắn lên tiếng hỏi:

- Hai người thấy gì kia không?

Nhìn phía trước, lúc đầu không thấy gì, nhưng khi mắt đã quen với ánh sáng, mình biết hắn đang nói đến chuyện gì. Đó là một vùng nước xoáy khổng lồ. Mình lập lại: khổng lồ! Không cần thắc mắc nguyên nhân nào tạo ra con xoáy đó. Vì tụ điểm xoáy nước ngay phía trên mái vòm của Faar bị vỡ. Nước quay vòng vòng, trút vào thành phố, tạo thành một đòn xoáy khủng khiếp.

Saint Dane khoan tay trước ngực, mỉm cười chiêm ngưỡng tác phẩm của hắn. Spader nói:

- Hai người...

Nhưng Saint Dane đưa tay lên ngắt lời anh:

- Khoan. Chờ thêm một chút.

Hai đứa mình lom lom nhìn vùng nước xoáy. Hắn nói đúng, chỉ một lát sau dòng xoáy ngừng lại. Mặt nước êm ả mấy giây, và rồi... một bong bóng khổng lồ nổi trên mặt nước. Saint Dane lẩm bẩm:

- Vĩnh biệt Faar!

Thật đau lòng! Bong bóng không khí đó chính là hơi thở sau cùng của Faar. Bây giờ toàn bộ thành phố đã chìm dưới nước. Mặt biển êm đềm trở lại.

Saint Dane quay lại, lịch sự hỏi Spader:

- Nào, mi định nói gì?

- Hai người lái xe tải đâu?

Saint Dane phẩy tay như đó là chuyện nhỏ:

- Ô, chúng ta quãng xuống biển rồi. Hai con cá nhép có gì quan trọng đâu. Nhưng chúng cũng đã giúp ta được tí chút.

Mình hỏi:

- Giúp gì?

- Ngay khi thấy chúng vọt ra khỏi Faar, ta biết ngay mục tiêu chính xác để bắn phá và làm hư hỏng đội thuyền của chúng. Không còn bóng dáng con thuyền nào hiện ra nữa. Ha ha ha! Vì vậy ta mới thành công.

Spader giận dữ quát lên:

- Mi gài bẫy cả chục người kẹt trong đó!

Saint Dane ôn tồn tiếp lời:

- Và tàn phá con tim lẫn linh hồn của Cloral. Không tệ lắm cho công việc của một buổi chiều, đúng không?

Mình cảm thấy sự căng thẳng của Spader. Lòng căm thù cuộn cuộn sắp đầy anh xông vào Saint Dane. Vậy sẽ nguy to. Mình vội đặt tay lên vai anh ta. Spader nhảy dựng lên. Anh phát điên lên thật rồi. Mình cố nói thật nhẹ nhàng.

- Bình tĩnh, Spader.

Spader hít thở kiềm chế, có vẻ thư giãn hơn một chút.

Saint Dane nói với mình:

- Mi làm ta ngạc nhiên đấy, Pendragon. Mi trở nên khôn ngoan hơn khi chúng ta gặp nhau tại Denduron nhiều.

Mình đáp lại:

- Ta đã hạ mi tại Denduron.

- Mi tưởng vậy thôi. Thật tình, mi có thực sự nghĩ, ta chỉ quan tâm xem lãnh địa nào là quân cờ đô-mi-nô đầu tiên của ta không? Cloral hay Denduron thì cũng tốt như nhau. Như ta đã nói, chỉ cần quân cờ đầu tiên đổ, lần lượt tất cả những quân còn lại sẽ đổ theo.

Spader gào lên:

- Cloral chưa sụp đổ.

Saint Dane tự mãn đáp:

- Nhưng sẽ đổ. Dần dần chúng sẽ tìm được cách tẩy sạch chất độc trong hoa màu, nhưng trước đó, sẽ có hàng ngàn ngàn kẻ bị chết và hàng ngàn hàng ngàn kẻ nhào vào cuộc chiến. Với tất cả các khu cư trú cùng tồn tại, thì đó là sự cân bằng kinh tế. Nhưng hiện nay, Faar đã không còn, cán cân có phần chênh lệch.

Saint Dane bước lại, cúi sát mặt mình. Bốn mắt ngang tầm nhau. Hấn đứng gần tới nỗi mình ngửi thấy cả hơi thở của hắn. Chưa lè. Mình chẳng ngạc

nhiên. Nhưng mình không lùi một bước. Còn lâu! Giọng hấn êm như ru:

- Tất cả đều xảy ra chính xác như kế hoạch của ta. Kể cả nếu mi định cản đường ta tại đây, ta sẽ chuyển qua lãnh địa khác. Pendragon, mi không thể biết chuyện gì chờ đợi mi phía trước. Nếu tiếp tục chống đối ta, chắc chắn mi sẽ đi vào con đường khốn khổ của những Lữ khách trước đây đã từng đi. Mi muốn vậy sao? Mi muốn chết một cách vô ích như cha của Spader, mẹ Osa và lão Press sao?

Câu nói cuối của hấn làm mình đau nhói, nhưng mình sẽ không lộ ra cho hấn biết điều đó.

Hấn lại cười, đầy vẻ môi chài dụ dỗ.

- Lời mời của ta vẫn còn đó, Pendragon. Khi Halla thuộc về ta, sẽ có những phần thưởng xứng đáng dành cho những kẻ giúp ta. Hình như mi rất khoái bì bõm quanh Cloral? Ta sẽ tặng mi lãnh địa đó. Tha hồ làm theo ý thích: tái thiết lại các nông trại, ban cho Spader chức đô đốc chỉ huy tàu thuyền. Mi sẽ là người hùng, được mọi người yêu quý. Mọi chuyện sẽ dễ dàng, chiến tranh sẽ chấm dứt. Mi nghĩ sao?

Rất khó cắt nghĩa vì sao, nhưng ngay lúc đó trong mình bỗng có điều thay đổi. Đúng. Mình vẫn còn sợ Saint Dane. Mình vẫn không hiểu nhiều về việc trở thành một Lữ khách, thậm chí không hiểu vì sao mình lại được chọn. Còn cả triệu điều mình cần tìm hiểu, nhưng ngay lúc đó, một điều rất rõ ràng làm mình cảm thấy tràn ngập sự tự tin như... đang đứng trong sân bóng rổ tại Stony Brook vậy. Mình hỏi Saint Dane:

- Mi muốn biết ta đang nghĩ gì không? Ta nghĩ, nếu thật sự mi biết trước những gì sắp xảy ra, nếu mi thật sự tin đây là tất cả những gì nằm trong kế hoạch của mi, và mi không thể nào thất bại, thì... chẳng bao giờ mi phải năn nỉ ta theo mi.

Saint Dane chớp mắt. Thật mà, rõ ràng mình thấy hấn chớp mắt. Mình đã điếm trúng yếu huyệt của hấn. Mình nói luôn:

- Ta nghĩ gì ư? Không cần phải tại đây, hôm nay, hay trên lãnh địa này, mà

ngay từ khi lần đầu gặp mi tại Trái Đất Thứ Hai, ta đã nghĩ rằng: khi chuyện này kết thúc, chính ta sẽ là người triệt hạ mi. Vì... chuyện chắc chắn phải thế thôi.

Một xao động trong mắt Saint Dane. Một chút thôi. Hắn không ngẹt thở, không gào lên, không có bất kỳ phản ứng gì, nhưng mình thấy điều đó: Saint Dane sợ mình. Mình tin chắc vậy.

Mình và hắn cứ đứng đó, không ai biết ai sẽ là kẻ đi bước kế tiếp. Đúng lúc đó một âm thanh từ xa mơ hồ vọng lại. Nhưng rõ ràng là một âm thanh mình đã từng nghe trước đây. Đó là tiếng rít nhẹ trong không gian. Đang tiến lại gần. Rất nhanh. Mình từng nghe âm thanh này ở đâu kia? Đúng hai giây, mình nhớ ra ngay.

Quay lại Spader, mình la lên:

- Pháo kích!

Mình kéo Spader nằm xuống boong. Lập tức, con tàu ngầm lặn một quả pháo nổ âm. Tháp kiểm soát trúng một quả đạn nước – giống loại đạn Saint Dane đã bắn vào Grallion. m thanh mình nghe chính là một quả pháo kích.

Bùm! Bùm! Tháp kiểm soát bị trúng thêm hai quả pháo nữa. Con tàu ngầm nghiêng ngả trên mặt nước. Nhưng đợt tấn công này đến từ đâu?

Saint Dane kêu lên:

- Nhìn kia!

Mình nhìn sang bên mạn tàu ngầm và thấy một hình ảnh tuyệt vời. Lúc đầu mình tưởng nằm mơ. Nhưng không. Đó một đoàn thuyền cao tốc, chở đầy thủy vụ, và... họ đang tấn công.

Spader cười ha hả:

- Pendragon, hô hây, đó chính là Yenza. Bà ấy đi trước chúng mình một bước.

Vậy là, trong khi tụi mình ở dưới nước, Yenza đã đi gọi đội cứu hộ. Và họ

đang kéo tới với toàn bộ lực lượng. Nhiều thuyền cao tốc trông giống tàu chiến hơn. Không đồ sộ bằng tàu chiến, nhưng rõ ràng có thể đương đầu với chiếc tàu ngầm này.

Lúc này trên boong tàu ngầm nhốn nháo hẳn lên. Saint Dane la hét:

- Lặn! Xuống nước ngay!

Một tên cướp gào toáng lên:

- Không được, thủ lĩnh ơi.

Gã đó chỉ lên tháp kiểm soát. Đúng vậy, mấy quả pháo đầu tiên đã xé toạc một lỗ toang hoác trên vách tháp. Nếu tàu lặn, nước tràn vào, sẽ bị chìm ngay. Saint Dane nhìn lên tháp kiểm soát, rồi nhìn lại đoàn thuyền đang tiến lại, tức giận tái mặt. Mình khoái quá. Khi hấn nổi giận, có nghĩa là mọi việc đang lọt khỏi tầm tay hấn. Và điều này ít khi xảy ra. Hấn ra lệnh:

- Đại bác. Bắn đuổi chúng đi.

Hấn chạy dọc boong, rồi biến vào tháp kiểm soát, không thèm quan tâm đến mình và Spader đang nằm sóng soài trên sàn tàu. Đúng thôi, hấn đâu cần phải quan tâm đến hai đứa mình làm gì, vì chính bọn mình cũng đang là mục tiêu ăn đạn mà. Spader bảo:

- Chuồn được rồi, anh bạn. Lặn xuống nước, bơi lại họ.

Liên tiếp ba tiếng nổ gần, làm những đợt sóng dội lên phủ hai đứa mình. Lúc này tụi cướp đã bắt đầu bắn trả. Trận chiến sẽ rất khốc liệt – rất nhộn, như Spader vẫn nói – và mình không muốn trôi dạt giữa hai làn đạn. Mình bảo Spader:

- Mình có ý kiến này hay hơn.

Đứng dậy, mình chạy về tháp kiểm soát. Thêm hai quả đạn trúng thân tàu. Con tàu rung bần bật làm mình suýt ngã. Nhưng Spader đã chộp mình lại và dìu mình đi. Anh nói:

- Không có đường nào để chạy đâu, Pendragon.

- Sao không?

Vừa trả lời mình vừa chạy vào trong tháp. Spader theo sát sau mình.

Hai đứa phải xô đẩy tụi cướp đang chen lấn nhau vào vị trí tác chiến. Không tên nào thèm ngó tới hai đứa mình. Chúng chỉ là cướp thôi, nhớ không? Chúng không hề biết gì về kế hoạch to lớn chinh phục tất cả các lãnh địa và nắm quyền kiểm soát. Halla của Saint Dane. Chúng chỉ biết một điều là đang bị tấn công.

Chính Saint Dane cũng đang muốn đánh. Hắn đứng tại vị trí, quát tháo ra lệnh cho tàu đổi hướng, để tránh trở thành mục tiêu quá rộng lớn. Lúc này là thời điểm tốt nhất để chuồn ra khỏi đây.

Mình đưa Spader trở lại lối cũ, xuống thang, vào thân tàu, tiến về khoang nước mà tụi mình đã chui vào để lên tàu. Mình tính toán chỉ có một cách duy nhất có thể ra khỏi tàu ngầm này và sống sót: cướp chiếc xe tải.

Vừa chạy, hai đứa vừa bị sức mạnh của đạn bắn vào thân tàu xô ngã nghiêng. Yenza rải đạn như mưa. Ngay khi mình và Spader thoát khỏi đây, chị ta hãy nả đạn vào đáy tàu thì quá tốt. Giống như kiểu chị ta đã tấn công con tàu chiến trước đây.

Rất may là khó có thể lạc trong con tàu ngầm này, vì vậy hai đứa dễ dàng tìm ra khoang sát đáy tàu. Mở cửa, nhìn thấy chiếc xe tải, Spader ngạc nhiên cười lớn:

- Sao mình không nghĩ ra vụ này hả?

- Anh biết điều khiển chứ?

- Pendragon, nếu di chuyển nó xuống nước, mình sẽ lái được.

- OK. Nhưng làm sao đưa nó ra khỏi đây?

Spader nhìn mình theo kiểu: “Đừng hỏi ầm ớ vậy chứ, anh bạn”, rồi chạy tới xe tải. Nhảy vào vòm buồng lái, Spader chỉ dẫn:

- Thu nhặt hết đồ của chúng ta rồi lại gần những chốt vặn kia.

Mình nhặt hai máy phóng nước và hai quả cầu dưỡng khí, ném mỗi thứ một cái cho Spader lúc này đang đứng, nửa người ló ra khỏi vòm buồng lái. Mình hỏi:

- Bây giờ làm gì?

- Bốn chốt vặn. Một cho nước vào khoang. Một rút nước ra. Chốt thứ ba mở cửa vào tàu. Chốt thứ tư đóng cửa lại. Không cần bơm nước vào, vì chúng ta đang ở trên mặt nước rồi. Chỉ việc mở cửa là chúng ta có thể chuồn ngay.

- OK. Nhưng chốt mở cửa là cái nào?

- Hô hô, Pendragon, đâu phải chuyện gì mình cũng biết.

Nói rồi, anh thụt vào trong vòm buồng lái, bắt đầu khởi động máy. Đây là anh chàng Spader của ngày mình mới gặp, ngày cha anh chưa bị giết. Mình cảm thấy rất mừng.

Lại gần bốn chốt vặn, mình chẳng thấy dấu hiệu gì để có thể phân biệt. Chỉ còn cách... đoán. Mình phải vận dụng tất cả kinh nghiệm và khả năng đặc biệt của Lữ khách để đoán mò. Phương pháp đó là...

“Đông, tây, nam... bắc!” Mình kéo chốt “bắc”, và sau một tiếng rít kéo kẹt, mặt sàn bắt đầu chuyển động. Cánh cửa kéo sang một bên. Đi thôi! Khô nổi, cánh cửa vừa mở, thì một hồi còi báo động lạnh lạnh vang lên. Hồi còi đó chỉ có một nghĩa là “Có kẻ đang đào tẩu”. Mình tin chắc, ít nhất sẽ có một tên cướp: cướp xuất hiện. Spader hét toáng lên:

- Vào xe ngay.

Chạy băng qua mặt sàn đang dịch chuyển, mình leo lên buồng lái xe tải. Hai chân mình còn chơi vơi bên ngoài, Spader đã vội nói:

- Nắm chặt, anh bạn. Trước mắt hãy ra khỏi đây đã.

Anh ta có lý. Lúc này, sàn cửa đã mở toang, nhưng xe tải lại không di chuyển được, vì còn hai cái móc treo tụi mình lủng lơ trên mặt nước. Mình hỏi:

- Làm sao bây giờ?

- Xoay cái chốt kia đi.

Một cái chốt ngay trên đầu mình. Nắm chốt, mình kéo bật ngược lại. Oa! Cái xe tải rơi tõm xuống nước. Mình lộn tung phèo vào buồng lái hình cầu, ngay trên đùi Spader. Spader cười nói:

- Cảm ơn đã bay vào, mình đỡ mất công kéo anh bạn lên. Nào, đóng cửa trên lại.

Mình đứng dậy, kéo vòm mái khép lại trên đầu hai đứa. Spader ngồi sau tay lái, mình ngồi bên phải anh, cả hai sẵn sàng chạy.

Ngay lúc đó, cửa dẫn vào khoang bật mở. Hai tên cướp với súng phóng lao xông vào. Mình rối rít giục Spader.

- Lặn đi.

Spader bật bôn nút gạt, bọt nước ùng ục chung quanh tụi mình và xe tải bắt đầu chìm xuống. Hai tên cướp kê súng lên vai nhắm. Mình chỉ còn biết hy vọng mái vòm trong suốt của xe tải đủ mạnh, để có thể chịu đựng nổi những viên đạn nước bắn trực diện như vậy. Không phải chờ lâu. Hai tên cướp bóp cò. Mình hụp vội xuống. Tưởng mái vòm tan thành từng mảnh. Nhưng không. Những viên đạn nước không làm xước một vết trên lá chắn trong suốt của hai đứa mình. Ghi thêm một điểm cho các thiên tài của Faar.

Tụi mình sắp lặn xuống hết rồi. Hai tên cướp ngừng bắn, ngẩn tò te nhìn tụi mình chìm xuống dưới mặt nước. Rồi, ngay khi nước sắp phủ kín hai đứa, thêm một kẻ khác bước vào khoang hầm. Chính là Saint Dane. Trong một thoáng, rõ ràng mình thấy vẻ lo lắng trên mặt hắn. Đó là hình ảnh cuối cùng của Saint Dane trước khi mình chìm hẳn xuống nước.

Spader điều khiển xe tải thành thạo như tài xế xe tải chuyên nghiệp. Xuống khỏi đáy tàu ngầm, anh tăng tốc, và chúng mình vọt đi, bỏ lại bóng tối phía sau. Mình hỏi:

- Còn mấy khẩu đại bác mà chúng đã dùng để bắn Faar? Chúng có thể làm

nổ tung đoàn thuyền của Yenza.

- Đúng, nhưng sẽ không làm được điều đó. Vì chúng chỉ có thể bắn khi tàu ngầm lặn dưới nước. Yenza biết rõ phải làm gì. Chị ta khóa họng tháp kiểm soát để chúng không thể lặn được nữa. Saint Dane đã phạm một sai lầm lớn. Trên mặt nước, hắn không tương xứng với bạn bè tôi. Chỉ còn lại một vấn đề.

- Là gì?

- Mọi chuyện kết thúc quá nhanh. Mình muốn lên với họ, để tự tay nã cho Saint Dane mấy phát trước khi hoàn tất cái trò nhện này.

Nhìn lại tàu ngầm đen ngòm ngòm, mình nghĩ, nếu Spader nói đúng thì trận chiến bên trên đã chấm dứt. Yenza đã không chế được tụi cướp và - với một chút may mắn - thằng cha Saint Dane sẽ chìm nghỉm cùng chiếc tàu ngầm của hắn. Mình không còn lo lắng đến những gì đang xảy ra trên kia. Tâm trí mình hoàn toàn dồn vào chuyện khác. Vì vậy, mình với tay, tắt máy.

- Ê! Làm gì vậy, anh bạn?

Mình nghiêm túc hỏi:

- Anh thật sự biết điều khiển xe này, đúng không? Đừng cố ra vẻ người hùng thủy vụ với tôi. Tôi cần phải biết sự thật.

- Đây là một bộ máy rất tốt. Tiến bộ hơn cả tất cả những gì mà mình đã thấy. Nhưng như vậy lại càng dễ. Tóm lại, nói khiêm nhường một tí, mình có thể luôn lách cô em xinh đẹp này qua một thảm tảo biển dài cả dặm mà không làm đứt một cọng lá.

Thấy mình trầm ngâm suy tính, Spader hỏi:

- Nghĩ gì vậy, Pendragon? Cậu định trút hóa chất trên xe này xuống các nông trại phải không?

- Ý kiến đó cũng hay, nhưng không? Chúng ta sẽ làm chuyện đó sau. Ngay lúc này mình đang nghĩ đến một điều khác.

- Chuyện gì vậy?

- Mình muốn đi tìm cậu Press.

Spader trợn mắt ngạc nhiên. Anh ta không ngờ mình nói câu đó.

- Hô hây, bạn ơi. Cậu biết nguy hiểm đến thế nào không? Tìm đường xuống cái thành phố đã bị đánh chìm đồ, lặn lội qua những đồng đồ nát, chúng ta sẽ bị vướng víu, mắc kẹt với đủ thứ trôi nổi chung quanh. Nếu may mắn tới được dưới đáy, chúng ta phải đào xới qua đồng mảnh san hô bao kín cửa chỉ với một cánh tay cơ khí của xe tải mà chúng ta chưa bao giờ sử dụng trước đó. Hơn nữa, chúng ta biết cánh tay máy này không đủ sức nâng một trọng lượng nặng nề như thế. Mà... ông Press cùng những người kia khó lòng còn sống sót dưới đó. Cậu biết cậu đang đòi hỏi gì không?

- Biết chứ. Biết là phải cộng những khó khăn đó lại.

- Cậu điên rồi.

Nhưng chỉ một lát sau, anh ta nhoẻn cười nói:

- Mình khoái ý kiến của cậu rồi đấy.

- Vậy còn chờ gì nữa?

Spader nổ máy, rẽ phải, chúi mũi thuyền phóng trở lại rìa san hô, thăm lại thành phố Faar lần cuối.

Chương 25

NHT KÍ # 8

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@Tiamol type)

Lặn xuống Faar không hoàn toàn giống lặn xuống một nơi xa lạ. Vì tụi mình vừa ra khỏi đó mà. Nhưng bảo sự vật không thay đổi bao nhiêu là hoàn toàn không đúng sự thật. Chúng mình cũng đã có phần thông thạo đường lối của thành phố này, nhưng bây giờ chẳng khác nào liều lĩnh tiến vào một

con tàu không lồ bị đánh đắm. Nước đã tràn ngập thành phố, tất nhiên sẽ có đủ thứ trên đời trôi nổi chung quanh.

Tuy nhiên hai đứa mình không còn chọn lựa nào khác nữa. Vì hàng chục người dân Faar và cậu Press có thể vẫn sống sót dưới đó. Phải thử liều một phen.

Spader lái xe tải tiến lại vỉa san hô từng là mái vòm của Faar. Anh lái nhẹ nhàng chậm rãi dưới mức cần thiết để thật rành rẽ với cách điều khiển cỗ máy. Rất sáng suốt. Vì tập lái xe tải cho thuần thục trong lòng đại dương thông thoáng này, hơn là bị lúng túng khi xuống tới độ sâu tăm tối, đục ngầu bên dưới.

Gần tới vỉa san hô, mình đảo mắt tìm lỗ hồng Saint Dane đã bắn phá: đây sẽ là cửa ngõ cho hai đứa mình vào thành phố. Cũng không khó tìm ra. Những đường song song xoi lõm mặt san hô như tấm bản đồ chỉ đường - chắc là do khối nước không lồ tạo ra khi bị hút vào lỗ hồng. Hai đứa mình theo lối đó.

Chỉ vài giây sau, mình đã thấy mục tiêu. Lỗ hồng không lồ nham nhở như một cái sọc đen trên mặt tảng san hô. Càng lại gần, lỗ hồng đó càng lớn hơn so với lúc mình nhìn nó từ dưới lòng thành phố. Spader tắt máy ngay sát mí lỗ hồng. Hai đứa lững lờ ở đó, lặng lẽ nhìn sự tồn thất do Saint Dane gây ra. Rồi, mình thấy có cái gì đó bập bềnh nổi lên từ bên dưới. Chính xác là một cái áo trắng rách tả tơi-cái áo chùng mà người dân Faar vẫn mặc. Mảnh áo trắng cuộn theo dòng nước, trông như một linh hồn đơn độc đang mãi mãi rời xa thành phố.

-Pendragon, mình cũng nóng lòng muốn cứu họ lên như cậu. Nhưng phải sáng suốt tìm cách kéo cả đồng nhện nhạo dưới đó ra trước đã.

-Mình hiểu.

Spader cho cái xe tải nhỏ phóng tới, và tụi mình lượn lờ ngay chính giữa lỗ hồng đen ngòm. Anh ta nhìn mình. Mình gật đầu.

-Đi thôi!

Spader hô, vặn một nút trên bảng điều khiển và chúng mình bắt đầu chìm thẳng xuống. Từ lòng đại dương xanh ngắt sáng sủa, chúng mình đang rơi xuống ngôi mộ tối tăm của thành phố chìm ngập dưới nước. Đầu tiên, tụi mình chìm qua lớp áo quần, sách vở - và tất cả những gì không được ràng buộc của thành phố - trôi dạt khắp nơi. Những vật phế thải này va chạm rầm rầm vào xe tải. Mình chẳng muốn gọi những thứ này là đồ phế thải tý nào, vì mới đây thôi nó còn là tài sản của ai đó. Mình trôi qua rất nhiều quần áo, chén đĩa, thậm chí còn thấy một con búp bê nho nhỏ, chắc của em bé nào đã phải bỏ lại. Con búp bê làm tim mình thắt lại. Mình nhớ em gái bé nhỏ Shannon của mình quá.

Chẳng bao lâu, chung quanh trở nên tối tới nỗi mình mất hết phương hướng: chẳng hiểu đang lên hay xuống, tiến hay lùi. Spader lên tiếng:

-Phải có chút ánh sáng.

Đó là điều quan trọng. Chúng mình còn phải xuống sâu hơn nữa mới tới đỉnh núi Faar. Nhưng từ giờ cho tới lúc đó mà không có ánh sáng, chắc chắn tụi mình sẽ tan thây khi cái xe tải này va vào đỉnh núi. Spader thăm dò bảng kiểm soát, lầm bầm:

-Thử cái này coi.

Anh ta vặn cái núm, lập tức một loạt đèn sáng lên dưới mái vòm của buồng lái. Không phải đèn pha nên không sáng lắm, nhưng cũng đủ để thấy mấy mét chung quanh, ít ra bây giờ tụi mình sẽ nhìn ra được nếu sắp va phải thứ gì. Mình nhìn sang bên phải, và...

-AAAA!

Mình thét lên, suýt ngã vào lòng Spader.

Đó là một trong những bức chân dung treo dọc hành lang dẫn vào Vòng tròn Hội đồng thành phố Faar. Mình trùng trùng nhìn con người nghiêm nghị đang nhìn thẳng lại mình đầy vẻ khắc nghiệt.

Spader bảo:

-Cứ như đang lặn qua một bãi rác dưới nước.

-Như một bãi tha ma thì đúng hơn.

Bức chân dung trôi đi chỗ khác, làm mình bình tĩnh lại. Spader thử một nút khác, thêm một ngọn đèn bật sáng. Đèn này gắn bên ngoài buồng lái. Đúng là ngọn đèn pha mà hai đứa đang cần. Tuyệt vời! Spader bảo mình:

-Thử cái nút kia coi.

Ngay bên phải mình, có hai nút như cần điều khiển của trò chơi video game. Mình di động nút nhỏ hơn. Chính xác. Đèn pha bên ngoài cũng di chuyển theo. Tụi mình thấy đường rồi! Spader lại nói:

-Đề xem phải đi theo hướng nào đây.

Tụi mình chỉ nhìn thấy những gì đèn pha chiếu sáng, xa hơn nữa thì toàn tối thui. Mình điều chỉnh cho đèn rọi xa hơn. Hình ảnh đầu tiên mình thấy chính là đỉnh núi Faar. Nó hiện ra xa xa như một đỉnh núi ma. Trông phát khiếp. May mà nước trong. Mình cứ nghĩ là cát sẽ cuộn lên chứ, nhưng hóa ra không tệ vậy. Kể cả những đồ phế thải cũng đã thừa thớt. Hầu hết những thứ có thể nổi được đã rút lên trên mặt nước. Tụi mình đang di chuyển ở bên dưới bãi rác rền.

-Đi tiếp thôi!

Spader nói và cho xe lặn sâu hơn. Nhờ có ánh sáng, tụi mình đã có thể xác định được hướng đi. Mũi xe tải chúc xuống, để đèn rọi sáng trước mắt giúp chúng mình không bị va chạm vào bất cứ vật gì nữa. Chúng mình xuống theo đường xoắn ốc, như vậy mới có thể hạ chính xác đúng điểm.

Chỉ sang trái, mình nói:

-Mình muốn nhìn một thứ.

Spader lái theo hướng tay mình chỉ. Chốc sau, đèn giữa quét qua mặt sàn đá từng là Vòng tròn Hội đồng. Như trước đó mình đã tả, mái vòm cẩm thạch đã bị phá vỡ khi nước tràn qua mái vòm của Faar. Giờ đây nó bị nghiêng sang một bên, che phủ nửa mặt sàn phòng họp. Biểu tượng hình

tròn của Faar tan thành hai mảnh nằm trên sàn. Còn tượng trưng cho điều gì nữa đây? Hầu hết cột trụ đá vẫn bao quanh mặt sàn, nhưng chúng không còn phải đỡ bất cứ thứ gì nữa. Một vài cột trụ đổ chồng lên nhau.

-Gần chút nữa đi.

Mình yêu cầu và Spader hạ xuống thêm để hai đứa nhìn được rõ hơn.

Khi chỉ còn cách mặt sàn bên dưới mấy mét, mình chính đèn xuống mặt sàn đổ nát, và rồi... mình nhìn thấy điều mình đang tìm kiếm – mà trong lòng luôn hy vọng đừng bao giờ phải thấy cảnh này. Cái bệ có bốn thanh điều khiển bằng pha lê đã đổ, nhưng vẫn còn hoạt động, vì cần pha lê vàng vẫn đang nhấp nháy. Ngay lúc này đây, tiếng còi báo động di tản vẫn vang lên. Nhưng đó không phải là điều mình tìm kiếm.

-Ôi! Không!

Spader đau xót kêu lên. Anh ta cũng vừa nhìn thấy điều mình đã thấy. Dưới mái vòm đổ, một cánh tay đang vươn ra. Trong thâm tâm, mình biết chắc đó là cụ già Abador. Ông lão đã bám vị trí cho đến phút cuối cùng và chết khi mái vòm sụp xuống. Dường như trong khoảnh khắc sau cùng, ông đã vươn tay với bảng kiểm soát để ráng sức “lộ diện” một cách tuyệt vọng. Nhưng ông cụ đã thất bại. Tất nhiên, cái chết của cụ già dũng cảm này đã đủ là một thảm kịch rồi, nhưng mình không chịu nổi ý nghĩ: ông cụ đã chết trong khi biết là đã bị thất bại. Ước chi cụ được biết là người dân Faar đã di tản an toàn.

Giọng đầy kính trọng, Spader thì thầm bảo mình:

-Chúng ta đi thôi.

Mình gật. Spader quay mũi xe, tiếp tục chạy xuống thấp để vào thành phố. Suốt dọc đường đi xuống, mình giữ đèn rọi phía trước để tránh mọi nguy hiểm. Chúng mình lướt qua những hình ảnh quen thuộc: những đường mòn tụi mình từng bước qua, lối vào đường hầm thoát hiểm và tất cả những con đường nhỏ đi sâu vào lòng núi Faar. Cho đến lúc này áp lực nước vẫn chưa gây thiệt hại lớn nào cho thành phố. Những ngôi nhà dường như còn

nguyên vẹn. Những con đường chưa bị cuốn trôi. Đây là một dấu hiệu tốt, vì nếu những ngôi nhà lớn bằng đá cẩm thạch đổ ụp xuống khu nhà xưởng chứa xe tải, thì cuộc giải cứu này coi như chấm dứt trước khi tới nơi.

Mình thoáng có cảm giác như đang trong một quả cầu tuyết, chỉ cần lắc mạnh, đủ tạo nên giông bão. Chẳng hiểu bao lâu nữa những hình ảnh này sẽ tiêu tan vì bị xói mòn. Rồi đây thành phố sẽ trở thành cát bụi, nhưng ngay lúc này nó vẫn còn nguyên vẹn. Thật khó tin, chỉ mới đây thôi, nơi này còn khô ráo rợn rợn bóng người.

Spader thông báo:

-Tới rồi.

Chúng mình tiến gần nhà xưởng. Mình hồi hộp khi thấy tòa nhà vẫn như lần sau cùng mình nhìn thấy: chưa bị sụp đổ dưới trọng lực của nước. Ngoài đồng mảnh mái vòm ngay trước lối vào, không có gì khác rơi xuống đó cản trở đường vào của mình. Vấn đề bây giờ là, liệu cánh tay cơ khí có đẹp được đồng đồ nát kia không.

Spader hạ xe tải xuống con đường mà tụi mình mới chạy qua đây không lâu. Tụi mình đáp nhẹ nhàng tới mức chỉ làm vấy lên một chút cát. Spader bảo:

-Thử đi, anh bạn.

Biết Spader nhắc tới cánh tay cơ khí, mình xoay cần điều khiển bên phải. Tiếng máy vang lên, chứng tỏ cánh tay cơ khí đã khởi động. Cánh tay là một ống dài màu trắng có bốn khớp nối nên dễ dàng di chuyển mọi hướng. Đầu ống là một bàn tay máy lớn màu trắng, có ba ngón thường và một ngón cái. Chỉ cần xoay cần điều khiển là cánh tay chuyển động, nhưng phải mất nửa phút mình mới hiểu ra cách vận hành nó. Sau cùng, mình khám phá ra, kéo cái cò trên cần điều khiển, bàn tay sẽ nắm lại. Mình điều khiển cho cánh tay ra phía trước Spader, thả cái cò trên cần điều khiển để bàn tay xòe ra, và vẫy vẫy anh ta. Spader phì cười:

-Khá lắm, chắc cậu sẽ giải quyết được cái ụ kia.

Mình đã sẵn sàng cho vụ “khai quật”.

Spader nhè nhẹ cho xe tải lên cao, ngay phía trên đồng san hô trước lối vào. Anh nói:

-Từ từ thôi. Mỗi lần cậu gấp được một mảnh, mình sẽ lùi lại. Cố gắng không để cát bụi mù lên, nếu không tụi mình sẽ khó nhìn thấy cái gì luôn.

Mình xoa xoa hai tay, nắm cần điều khiển, thử lần thứ nhất. Cánh tay cơ khí vươn dài tới một mảnh nhỏ. Mình siết cò cần điều khiển, bàn tay mình nắm lại. Mình nâng mảnh san hô lên, thả sang một bên.

-Ngon ơ ha!

Spader thốt lên, cứ như anh tưởng là mọi chuyện sẽ không dễ xoi như thế. Mình tự tin bảo Spader:

-Để mình thử một miếng lớn hơn.

Thấy một tảng san hô nhỏ nhô ra từ đồng đồ nát có vẻ rất dễ gấp. Không cần Spader phải di chuyển xe, cho cánh tay vươn ra, mình chụp tảng san hô không chút khó khăn. Nhưng khi cố kéo thì cứ như bị ghì lại. Mình bảo:

-Nó chẳng nhúc nhích tí ti nào.

-Để mình dùng sức của xe.

Spader lùi xe, nhưng tảng san hô không hề di động. Anh nhấn thêm ga, máy xe gầm rú, vẫn không ăn thua gì. Spader bảo:

-Có lẽ cậu nên bóc những miếng nhỏ trước.

Thình lình tảng san hô bật ra, và cả đồng san hô đồ sộ rào rào đổ theo. Hình như một nửa đồng đá đó dựa trên tảng san hô nhỏ này và khi tụi mình kéo nó lỏng ra, chẳng khác nào kéo một lá bài xếp dưới đáy một ngôi nhà được dựng bằng những lá bài. Những mảnh mái vòm to lớn đổ nhào về phía hai đứa mình, rơi ầm ầm lên mái buồng lái. Cú va chạm làm tụi mình bị đánh dội lại, quay vòng về một bên. Rồi một mảnh khác đập vào thành xe bên kia, làm chúng mình bị quay qua hướng khác. Cát vẫn vũ khắp

chung quanh, không còn có thể nhìn thấy gì nữa. Với một cú giật nảy lên, xe tải chạm đáy, lật qua một bên. Cùng lúc, hai mảng san hô lớn âm âm trút xuống. Hai đứa mình chỉ còn biết nín thở, cầu xin đừng chỗ nào bị thủng, nước sẽ tràn vào mắt. Rốt cuộc hai đứa bị lật nghiêng, với một đồng mảnh vòm vỡ đè lên trên.

Spader bảo:

-Bốc nhảm rồi!

-Đúng vậy! Không đùa đâu.

Tụi mình không nhúc nhích một lúc lâu, chờ cho cát lắng xuống để có thể nhìn thấy sự thể ra sao. Mình tin hai đứa đã bị ghim dưới đáy thành phố Faar này rồi. Vừa bắt đầu nghĩ đến việc đội quả cầu dưỡng khí vào và rời bỏ xe tải. Thì Spader khởi động được máy. Mình mừng đến run cả người khi thấy cái xe chuyển động. Spader chậm chậm cho xe lùi lại, đồng mảnh vỡ của mái vòm ào ào ụp xuống trước mặt tụi mình. Thoát rồi. Spader lấy lại thăng bằng để điều khiển xe, tụi mình lại bỗng bồng nổi lên. Spader bảo:

-Lần này làm việc khoa học hơn một chút, được chứ, anh bạn?

Hừ, vừa phải thôi. Mình lờm hẩn rồi bắt đầu quan sát đồng đá lù lù trước mặt để lựa chọn “nạn nhân” kế tiếp. Sau những gì xảy ra, rõ ràng công việc này không thể hấp tấp được. Phải bắt đầu từ trên xuống, lựa những mảnh rời không chèn ép nhau. Không thể để cho nó ụp xuống lần nữa. Giống y như trò game Jenga - một game Jenga nguy hiểm thực sự. (game Jenga: một trò chơi rèn luyện kỹ năng thể chất và trí tuệ, gồm 54 khối gỗ chất thành hình tháp. Những người chơi chuyển các khối gỗ từ tầng thấp bỏ lên trên nóc tháp. Ai làm tòa tháp đổ trước sẽ là người thua.(Nxb))

Vậy là hai đứa mình nhẫn nại, từ từ dọn dẹp đồng vòm đổ nát. Những mảnh nhỏ đương nhiên rất dễ, những tảng lớn tốn công sức nhiều hơn. May là ở dưới nước nên chúng nhẹ hơn trên mặt đất nhiều. Nhiều khúc nguyên liệu dày, rộng đã chịu đựng sức ép qua nhiều thế kỉ. Có những tảng lớn hơn cả một chiếc xe hơi. Mình sợ không thể nào kéo nổi, vậy mà chiếc xe tải tí

teo này lại hoàn thành nhiệm vụ một cách ngon lành.

Mình không biết tội mình đã khai quật bao lâu. Chắc phải hàng giờ. Cứ miệt mài với công việc mình, quên khuấy một điều quan trọng nhất: quá muộn để cứu cậu Press và những người kia.

Sau cùng với một cú giật mạnh, một tảng mái vòm được kéo ra, để lộ cửa vào nhà xưởng. Mình la lên:

-Oa!

-Hô hây!

Spader la theo. Không thể tin nổi tội mình đã làm được chuyện này. Nhưng niềm vui tắt ngấm, vì gần như ngay lập tức, cả hai đều nhớ đến việc phải làm kế tiếp. Hai đứa lo ngại không biết sẽ thấy gì đằng sau cánh cửa kia. Spader bật kêu lên:

-Ui da!

Mình rất ghét hai tiếng “ui da”, chẳng có gì hay ho xảy ra sau tiếng kêu “ui da” cả.

Anh ta chỉ tay lên một đường nứt trên tường, chắc chắn do mảnh mái vòm rơi trúng. Đường nứt toang hoác xuyên thủng tường. Như vậy có nghĩa, một khi nước dâng cao lên tới chỗ tường nứt, sẽ vào ngập nhà chứa xe. Mình chỉ còn lại mỗi một hy vọng: những thợ lặn Faar có bộ đồ da cá và có thể chia sẻ dụng cụ hít thở với cậu Press. Nếu không, khu nhà xưởng này giờ đây chỉ là một nấm mồ.

Spader cho xe từ từ tiến gần cửa. Mình rọi đèn pha, để thấy cánh cửa bẹp dúm. Mong sao nó đừng bị kẹt đến không mở nổi.

Nắm cần điều khiển, mình vừa định cho cánh tay cơ khí vươn tới quá nấm cửa, thì thoáng thấy có vật di động sau kẽ tường nứt. Spader cũng nhìn thấy như mình, nôn nóng bảo:

-Tiếp tục đi.

Phải hết sức bình tĩnh. Chỉ một sơ sẩy là có thể làm sụp bức tường. Từ từ điều chỉnh cánh tay máy tới nắm cửa, mình cố kéo, nhưng cánh cửa không hề chuyển động. Mình bảo Spader.

-Lùi lại.

Tiếng máy xe rú lên, nhưng cánh cửa vẫn bất động. Spader tăng ga vẫn không lay chuyển được cánh cửa. Spader nói:

-Mình húc đại vào, có thể cửa sẽ bung ra.

Rắc!

Spader chưa dứt lời, cánh cửa bật mở. Mình vội buông cần điều khiển và cái xe trôi ngược về sau. Spader kéo thắng cho xe ngừng lại vì sợ va chạm với bất kì thứ gì đằng sau. Mình giục giã:

-Tiến lên mau.

Spader cho xe tiến thẳng tới cánh cửa đã mở. Mình rọi đèn, hy vọng nếu còn ai trong đó thì họ sẽ thấy đường và biết lối ra. Vừa chờ đợi, mình vừa lảm bảm năn nỉ:

-Ra đi! Mau lên. Mau đi.

Spader hỏi:

-Tụi mình thấy có gì di chuyển trong đó đúng không?

-Đúng. Mình nghĩ là...Kìa!

Bên trong cánh cửa mở có vật gì đó di động. Mình nín thở. Người sống hay một cái xác trôi?

Rồi một người Faar trong bộ đồ da xanh ló đầu ra khỏi cửa. Một người sống! Anh ta che mắt vì chói đèn, sững sờ nhìn quanh thành phố chìm ngập trong nước. Rồi anh ta đưa tay lên vẫy, đập chân, bơi lên.

Mình toét miệng cười. Ít ra hai đứa cũng đã cứu được một người. Nhưng còn ai sống sót nữa không? Cậu mình sống chết ra sao?

Lần lượt từng người Faar trong bộ đồ da bơi ra khỏi cửa. Nhìn thấy mà ón. Trông họ như những con ma xanh lè đang bồng bênh chui ra từ trong mộ. Ô không. Đây đâu phải nấm mồ. Ngôi nhà này đã cứu họ khỏi bị đè nát và chết chìm, hoặc chết chìm rồi mới bị đè nát. Hoàn toàn không là nấm mồ, mà là con thuyền cứu sinh của họ.

Mình ngong ngóng chờ cậu Press. Vì cậu mình không có quả cầu dưỡng khí, nên mình hy vọng thấy ông xuất hiện – sử dụng chung ống hít thở với một người Faar. Nhưng sau khi đếm tới mười bốn người, mình vẫn chẳng thấy cậu đâu. Mình bắt đầu căng thẳng trở lại. Có lẽ nào tất cả người Faar đều sống sót nhờ có bộ đồ bơi, để mặc cậu mình phải chết vì không có dụng cụ nào dưới nước? Thật bất công! Không còn ai khác chui ra nữa! Mình quyết định đội quả cầu dưỡng khí, kiếm cách ra khỏi xa để đi tìm cậu Press thì có tiếng gõ vào vòm xe. Quay sang phải, mình nhảy dựng lên:

-Aaaa!

Một người Faar đang dí sát mặt vào lớp kính của mái vòm. Lớp da xanh lè phủ kín đầu làm mình phát hoảng. Cứ hình dung người Nhện ra sao, thì người Faar trong bộ da cá y như vậy, y như một con cóc.

Gã này bám vào vòm xe, chỉ trỏ. Spader hỏi:

-Hắn muốn gì vậy?

-Hắn muốn bảo chúng mình chuyện gì đó.

Gã Faar vẫn tiếp tục chỉ trỏ vào cái gì đó trong xe, phía sau đầu mình. Quay lại, mình thấy móc sau ghế mình và ghế Spader là hai bộ tai nghe. Nhìn gã người Faar, mình chỉ bộ tai nghe. Hắn gật rồi rít.

Cả mình và Spader đều nhún vai, đeo hai bộ tai nghe lớn, rồi nhìn anh chàng kia. Một giọng nói quen thuộc cất lên:

-Làm gì mà lâu dữ vậy?

Cậu Press.

-Oa! Đúng rồi! Hô hây hô!

Hai đứa mình mừng rỡ la lên như được bay lên cung trăng. Chắc là người Faar có bộ đồ da dự phòng trong xưởng. Cậu Press hỏi:

-Sao hai đứa lại gặp xe tải này?

Mình nói:

-Chuyện dài lắm.

Cậu hỏi tiếp:

-Chuyện tệ thế nào?

-Saint Dane bắn vỡ một mảng mái vòm. Thành phố tràn ngập nước. Nhưng mọi người đã kịp di tản. Cho đến lúc này, theo cháu biết, chỉ có một tổn thất là ông lão trong hội đồng thành phố bị chết. Những xe tải còn lại sao rồi cậu? Hạ thủy được hết không?

-Không. Tất cả vẫn còn trong đó. Các cửa mở ra biển đều đã bị chôn vùi.

Quả là một tin khủng khiếp. Những nông trại dưới nước của Cloral hết đường cứu chữa. Saint Dane vẫn nắm phần thắng. Spader bảo:

-Ra khỏi đây thôi. Ông Press tìm cách bám theo, để bọn này kéo đi.

Cậu Press không thể vào xe, vì chúng mình đang ở trong nước. Cậu bám vào một điểm trên vòm mái. Mình cảnh giác:

-Cậu coi chừng, đồ đạc nổi lên bênh khắp chung quanh đó.

Spader khởi động, hướng mũi xe lên và chúng mình bắt đầu rời thành phố Faar lần cuối. Xe vượt lên từ từ, để cậu Press không bị tuột tay. Hơn nữa cũng không còn gì phải vội vàng. Trong thời gian đó, mình kể lại với cậu tất cả những gì xảy ra từ lúc hai cậu cháu chia tay. Sự thật cay đắng làm cậu cũng bàng hoàng như mình. Cậu cháu mình đã hoàn toàn thất bại. Nông trại vẫn tiếp tục sản sinh hoa màu độc hại, Faar bị tàn phá, và Cloral đang trên bờ vực hỗn loạn. Thậm chí, nếu trên kia Yenza chiến thắng Saint Dane, cũng chẳng còn ý nghĩa gì. Tổn thất đã xảy ra rồi.

Cậu cháu mình và Spader im lặng trong suốt chặng đường đi lên mặt nước.

Mình muốn được nhìn lại Faar, cái thành phố đã chết trong khi đang cố gắng cứu vớt Cloral. Chương cuối của huyền thoại về một thành phố mất tích là một chương bi thảm. Bi thảm nhất là cụ Abador khôn khổ, vị chủ tịch hội thành phố Faar, đã chết trong khi cố gắng hoàn thành định mệnh. Dù “lộ diện” là gì, nó cũng sẽ chẳng bao giờ xảy ra. Nó sẽ lại trở thành một bí ẩn nữa chưa được giải đáp của huyền thoại.

Ngay lúc đó, mình chợt nảy ra một ý:

-Ngừng lại.

-Sao?

-Ngừng lại ngay.

Spader ngừng xe. Chúng mình lơ lửng trong nước. Cậu Press hỏi:

-Chuyện gì vậy, Booby?

-Thành phố Faar đã chết. Chúng ta không thể làm gì để cứu nó được nữa. Chúng ta cũng không thể đưa những xe tải kia đi cứu các nông trại, đúng không?

Spader nói:

-Đúng. Tất cả đã vượt khỏi tầm tay của chúng ta. Nhưng anh bạn có ý kiến gì?

-Ý mình là chúng ta không còn gì để mất.

Cậu Press chất vấn:

-Cháu định triết lý, hay muốn nói gì khác nữa?

-Cháu nghĩ chúng ta nên làm cho trót. Chúng ta hoàn tất số phận của Faar.

-Nghĩa là...?

-Lộ diện. Cháu nói là: Chúng ta nên hoàn tất những gì cụ Abador đã không thể làm.

-Nhưng, thậm chí, chúng ta không hề biết chuyện đó là gì. Chính cháu bảo

rất có thể đó là sự tự hủy mà.

-Thì sao, thưa cậu? Nếu đó là cách người dân Faar mong muốn, cháu nghĩ họ xứng đáng được kết thúc mọi thứ theo cách họ đã sắp đặt. Chúng ta chẳng có thể làm gì nguy hại cho Cloral hơn nữa, đúng thế không? Cụ Abador đã nói, họ đã sửa soạn cho giây phút này từ nhiều thế hệ trước. Sao nữa từ chối ước nguyện của họ?

Mình nhìn Spader chờ nghe ý kiến, nhưng anh ta chỉ nhún vai, bảo:

-Tại sao không nhỉ?

Mình nhìn cậu Press bên ngoài xe, nhưng với lớp da xanh phủ kín mặt, không thể nào biết được thái độ của ông. Ông hỏi mình:

-Cháu biết cách làm chứ?

-Cháu nghĩ vậy.

-Vậy thì... cháu nói đúng. Chúng ta chẳng còn gì để mất. Hãy làm đi.

Mình bảo Spader:

-Trở lại Vòng tròn Hội đồng đi.

Spader nỏ máy. Mấy phút sau chúng mình đã lại lơ lửng trên sàn phòng họp, nhìn xuống bàn tay cụ Abador buồn thảm vươn ra chừng một mét. Mình lảm bảm cùng ông:

-Cụ ơi, chắc cụ không thể biết chuyện này. Nhưng chúng cháu sắp hoàn tất công việc thay cụ đây.

Cậu Press hỏi:

-Cậu phải làm gì?

-Cậu thấy cái đèn vàng đang nhấp nháy kia chứ?

-Thấy.

-Còn ba cần điều khiển bằng pha lê nữa. Một trong ba cần đó chắc chắn phải là chốt điều khiển để...lộ diện.

-Được rồi, nhưng cái nào?

-Đề cháu đoán... đông, tây, nam, bắc... Cháu thiên về bắc hơn.

-Đại tài!

Cậu Press phì cười chọc ghẹo, rồi bơi tới bảng điều khiển.

Ông nhìn ba núm xanh, đỏ, trắng. Đầu tiên, ông bấm màu xanh. Thanh pha lê xanh bùng sáng, đèn vàng hết nhấp nháy.

Mình nói ngay:

-Chắc đó là núm tắt còi báo động.

Còn lại hai lựa chọn. Nhưng mình thấy hình như thành màu trắng đã được ấn xuống.

-Cháu nghĩ thanh pha lê trắng là để nâng và hạ bảng điều khiển. Chắc chắn là thanh màu đỏ rồi.

-Này thì màu đỏ.

Cậu Press vừa nói vừa đặt tay lên cần màu đỏ, rồi nhìn lại mình. Mình gạt đầu. Cậu Press nhấn nút.

Và ngay lúc đó mọi chuyện thật sự bắt đầu.

Trước hết, thanh pha lê đỏ sáng rực lên. Đúng như mình nghĩ. Tiếp theo, chung quanh rền rền một âm thanh nho nhỏ rồi lớn dần. Nghe giống như một cỗ máy khổng lồ đang khởi động. Lòng núi sôi lên ùng ục. Sóng nước chao đảo cái xe tải của chúng mình.

Cậu Press phóng người trở lại, nắm lấy thành xe:

-Tới lúc chuẩn gấp khỏi đây là vừa rồi.

Spader la lớn:

-Nắm chắc nghe.

Anh nhấn ga cho xe phóng trở lên. m thanh kỳ lạ càng lớn hơn. Chiếc xe tải

bị xô đẩy mạnh tới nỗi hai hàm răng mình va vào nhau lộp cộp. Spader gào to:

-Không sao chứ, ông Press?

-Mau ra khỏi đây đi!

Cậu Press gào lại. Rồi mình nghe như có tiếng rạn nứt. Nhưng là một âm thanh răng rắc dàn trải rất lớn rộng. Spader kêu lên:

-Ui da!

Giời ạ! Lại ui da! Mình rất ghét “ui da”!

Spader đang trợn mắt ngược nhìn. Mình nhìn lên theo. Tụi mình đã gần tới lỗ hồng của vòm mái một cách an toàn. Nhưng đó không phải là nguyên nhân để “ui da”. Vấn đề gay go là phần còn lại của mái vòm đang rạn nứt. Tiếng dội ầm ầm quá mạnh trong nước làm mặt mái vòm nứt nẻ. Nhưng không chỉ một mảng như lần trước, lần này toàn thể mái sắp tan ra từng mảnh. Spader la lên:

-Vỡ đến nơi rồi.

-Tiến ngay vào dưới lỗ hồng.

Mình la lại. Vì theo mình, chỉ ở ngay dưới lỗ hồng đó thì khi tất cả những mảnh vỡ ào ào đổ xuống, sẽ chỉ rơi xuống chung quanh.

Spader thông báo:

-Tôi tăng tốc đây!

Cậu Press đáp:

-Cậu không sao đâu. Đi!

Mình tắt đèn vì không cần thiết nữa, phải dành năng lượng tăng tốc cho xe. Rồi tụi mình cũng kịp lên tới lớp nước đầy rác trôi nổi. Đủ thứ trên đời lại rầm rầm va đập vào mũi, nhưng mình không lo kính vỡ. Đạn đại bác dưới nước của hải tặc còn không đập vỡ nổi nó, thì đóng rác trôi kia nhằm nhò gì. Mình chỉ sợ có vật gì đập trúng cậu Press thôi. Spader hét lên:

-Thành công rồi!

Một giây sau, chúng mình đã vượt qua lỗ hồng và tiến vào vùng sáng của đại dương bao la. Không thể tin được, mái vòm vẫn đứng yên. Nhưng tại mình vẫn chưa yên thân. Bên ngoài mái vòm, âm thanh gầm rú của cỗ máy thậm chí còn khủng khiếp hơn. Nước chuyển động như hóa rồ. Còn nữa: chung quanh chúng mình, trong chu vi mái vòm, những tia nước khổng lồ phun phụt phun lên. Cậu Press la lớn:

-Đi tiếp đi!

Spader nhân ga, cho xe vọt tới. Tới đâu cũng được, miễn là thoát khỏi đây nhanh chừng nào tốt chừng ấy. Những tia nước phun lên khắp nơi quanh chúng mình. Hình như có những đường nứt từ sâu bên dưới đẩy sức ép lên. Không cách gì tránh khỏi những tia nước bắn trúng và quay tít chúng mình như trong lòng máy giặt.

Spader gọi:

-Ông Press, có sao không?

-Đừng nói, lo lái đi.

Cậu Press quát lên.

Sau cùng cũng vượt qua được vùng nguy hiểm, Spader lại có thể điều khiển xe trong dòng nước phẳng lặng. Chỉ trong mấy giây, từ vùng nước quay như chong chóng, chúng mình lại bập bênh êm ả như đang ở trong bồn tắm. Cảm giác thật lạ kỳ.

Spader bảo:

-Thế là nhận xong rồi nhé!

Nhưng mọi chuyện chưa kết thúc. Dù chúng mình đã ra khỏi vùng nào động, tiếng máy – thật ra mình không chắc đó là tiếng gì – gầm rú càng hung hãn hơn. Những tia nước khổng lồ thành linh phụt tắt.

Thế rồi, bọn mình nghe thấy tiếng răng rắc đến rợn người. Spader thét lên:

-Mái vòm đang sụp xuống!

Ba cậu cháu cùng nhìn ngược xuống rặng san hô, chờ mái vòm đổ. Nhưng chuyện đó đã không xảy ra. Nó nhô lên! Thật mà, cái mái khổng lồ đó đang phồng lên. Spader khiếp đảm thì thào:

-Không thể tin được!

Phải tin thôi.

Chỉ một thoáng sau, mình thấy hình như có một thứ gì đó từ dưới đây mái vòm lên. Và... đó chính là đỉnh của ngọn núi Faar! Trong thoáng giây sững sờ đó, mình chợt hiểu rõ “xuất đầu lộ diện” nghĩa là gì. Khi cụ Abador và hội đồng tranh luận nên lộ diện hay tiếp tục ẩn cư, ý họ không phải là tự hủy. Họ bàn về vấn đề hòa nhập trở lại vào thế giới. Đúng là như vậy. Tất cả những gì chuẩn bị từ nhiều thế kỷ, là để đẩy Thành Phố Faar Mất Tích trở lên mặt nước.

Ba người mình bàng hoàng nhìn ngọt núi Faar vượt qua mái vòm rời rưng, tiếp tục vươn lên. May thay, một trong ba người mình vẫn đủ sáng suốt để mà suy tính. Cậu Press bảo:

-Núi Faar lớn khiếp lắm, ở đây chưa an toàn đâu.

Đúng vậy, nếu núi cứ tiếp tục vươn lên, vị trí của chúng mình vẫn còn quá gần vùng nguy hiểm. Spader nhân ga, la lên:

-Vọt khỏi đây thôi.

Trong khi xe phóng đi, mình ngoái nhìn lại. Núi vẫn tiếp tục vươn qua mái vòm tan nát. Chỉ chốc lát nữa thôi, ngọn núi sẽ đội vỡ mặt biển. Một cảnh tượng kinh hoàng... mà bọn mình lại chưa vào được vùng an toàn. Bỗng Spader nhìn lướt qua các thiết bị xe, lên tiếng:

-Có vấn đề rồi.

-Sao?

-Xe không di chuyển.

Chính cái sức mạnh nào đó đang đẩy thành phố này lên đã níu chúng mình lại, cứ như chúng mình đang chạy ngược chiều một dòng chảy cực kỳ dũng mãnh. Mình gào lên với Spader:

-Nhân hết ga đi!

-Đang cố đây, nhưng vẫn bị kéo ngược về phía sau.

Spader rồ ga hết cỡ, nhưng không ăn thua. Tụi mình đang bị hút ngược về quả núi, như bị hút vào một vùng nước xoáy. Nhưng, thình lình, tất cả đều đảo lộn. Chẳng hiểu có phải vì lực trôi lên của núi lúc này mạnh hơn lực kéo của bộ máy đang đẩy nó lên không, nhưng mới giây trước tụi mình đang bị kéo ngược, bỗng được một con nước triều đẩy tới. Cái xe tải phóng đi nhanh hơn cả tốc lực thật của nó.

Con sóng ngầm này kéo dài cả phút, rồi Spader mới điều khiển cho xe giảm tốc được. Spader thông báo:

-Tụi mình nhoi lên được rồi đây.

Một lát sau, tụi mình đã lên khỏi mặt nước. Mình mở ngay mui xe, nhòai người ra kéo cậu Press lên. Ông mệt lả, nhưng an toàn. Lột bỏ lớp da xanh trên mặt, cậu Press nhìn mình, cười nói:

-Cháu chắc là cái núm màu đỏ chứ?

Mình phì cười. Ôi! Cậu mình tuyệt thật.

Đúng lúc đó một âm thanh vang lên, như tiếng động của một con cá voi nhô lên khỏi mặt nước. Nhưng, tất nhiên, không phải cá voi. Đó là núi Faar. Spader leo lên mui xe với cậu cháu mình. Cả ba lặng ngắm quang cảnh diệu kì trước mắt.

Quả núi đang từ từ nhoi lên từ dưới nước. Không thể nào tin nổi, vậy mà sự thật hiển nhiên đang xuất hiện trước mặt mình. Mình đang ở xa đủ để an toàn, nhưng vẫn đủ gần để thấy từng chi tiết. Khi núi đang cao hơn, những ngôi nhà bằng đá cẩm thạch cùng những con đường cũng hiện ra. Từ từ, thành phố từng ẩn mình suốt mấy trăm năm lại phơi mình dưới ánh mặt

trời.

Spader kêu lên:

-Nhìn kia.

Cậu cháu mình quay lại. Những cái đầu màu xanh nhấp nhô khắp mặt biển. Người dân Faar đang tiến lại, để chứng kiến ngôi nhà của họ tái sinh. Chung quanh tụi mình rải rác hàng mấy trăm người. Tất cả đều lột bỏ lớp da xanh phủ đầu để nhìn thật rõ quang cảnh nhiệm màu này.

Núi Faar vẫn tiếp tục dâng cao. Càng lên cao càng to lớn. Mình bắt đầu cho rằng, tụi mình vẫn đang ở vị trí quá gần. Nếu núi cứ lên cao mãi, chắc chắn tụi mình bị nâng lên theo. Lúc này núi đã sừng sững trên đầu mình. Rồi từ dưới nước, nhô lên khu nhà xưởng – con tàu cứu sinh của cậu Press và những người dân Faar dững cậm.

Mình chợt khắp khởi mừng: nhà xưởng nổi lên, cũng có nghĩa nó đem theo cả những chiếc xe tải. Giờ thì có thể kéo xe ra khỏi nhà xưởng để thi hành nhiệm vụ. Không thể tin được! Vẫn còn cơ hội để cứu các nông trại dưới nước.

Với cái rùng mình sau cùng, núi Faar ngừng chuyển động. Một đợt sóng cuối đội qua chúng mình – bọn mình cưỡi lên rồi vượt qua nó. Rồi tất cả đều phẳng lặng. Đứng trên chiếc xe tải bồng bênh, ba cậu cháu sững sờ nhìn thành phố trên hòn đảo khổng lồ.

Chung quanh mình, người dân Faar cất tiếng hoan hô rầm rầm. Họ ôm lấy nhau mà la hét, khóc cười. Từ mất mát tất cả, họ đang bước vào một cuộc đời mới trên Cloral. Họ đang đón mừng định mệnh mới dành cho họ.

Mình không thể nào không nghĩ tới cụ già Abador. Mong sao cụ biết được những gì đang xảy ra. Có thể không phải do chính tay cụ làm Faar sống lại, nhưng rõ ràng là nhờ vào tinh thần của cụ.

Còn một sự kiện đáng ngạc nhiên hơn nữa: trước mắt mình là mảnh đất khô ráo độc nhất của toàn bộ lãnh địa Cloral. Nói theo kiểu Saint Dane: “Không tệ lắm cho công việc của một buổi chiều, đúng không?”

Chương 26

NHẬT KÍ #8

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@ Phụng Xò type)

Biển lặng. Trên mui xe tải bông bênh, ba cậu cháu ngồi lặng lẽ, nhìn chăm chăm thành phố Faar vừa được tái sinh. Một lúc lâu, không ai nói được lời nào. Thực tình, không lời nào diễn tả được vẻ diệu kỳ mà bọn mình vừa được chứng kiến. À, có lẽ có một câu. Mình thốt lên:

- Thật... tuyệt vời.

Đó là câu nói bót dễ duôi nhất của mọi thời đại, không thể diễn tả hết được tầm cỡ của sự việc. Ba người nhìn nhau, phá lên cười ha hả. Thật là một khoảnh khắc kỳ lạ. Chúng mình đã cứu Faar thoát khỏi số phận bi thảm, đồng thời cứu cả lãnh địa Cloral. Nếu cần rút ra một bài học ở đây, thì đó chính là: đừng bao giờ để mất niềm hy vọng. Chúng mình đã xuôi tay, đầu hàng, Saint Dane đã sẵn sàng mừng chiến thắng. Nhưng chúng mình đã lật ngược thế cờ. Không thể nào tin nổi. Cách duy nhất để biểu lộ thái độ đã mất niềm tin là cùng cười ha hả. Đã lắm!

Người dân Faar đang bơi về thành phố và leo lên bờ. Họ quây quần, tụ tập, cùng nhau hướng nhìn thành phố trên núi. Suốt bao nhiêu thế kỷ, lần đầu tiên ánh nắng ấm áp vuốt ve những ngôi nhà của họ. Nước ngọt vẫn róc rách xuôi về từ những mạch ngầm trên núi. Việc “xuất dầu lộ diện” đã hoàn tất rồi.

Đang ngồi ngắm quang cảnh diệu kỳ, bọn mình chợt nghe thấy tiếng sóng vỗ vào mạn xe tải. Cả ba cậu cháu cùng quay ra, và thấy con tàu ngầm đen thui đang lừ lừ tiến tới. Vừa định chui tọt vào xe, phóng chạy, nhưng nhìn kỹ hơn, mình thấy không còn lý do hốt hoảng. Một hàng thủy vụ đang đứng trên boong. Tất cả cùng đang sững sờ hướng mắt về Faar. Đúng như Spader đã đoán, đồng đội của anh đã chiến thắng. Lúc này họ đang nắm

quyền chỉ huy tàu ngầm của hải tặc.

Yenza từ tháp chỉ huy bước ra. Đứng trong nắng, hai tay chống nạnh đầy vẻ tự tin. Trông Yenza y chang một nữ tướng. Cậu Press bảo:

- Cô ta giỏi thật.

Mình nói ngay:

- Phải nói là đại tài. Nếu không có chị ấy thì...

Không cần nói hết câu. Ai cũng hiểu nếu Yenza không tiếp cứu kịp thời, ba người mình đã không còn ngồi tại đây. Quay lại Spader, mình bảo:

- Chắc nhờ vụ này anh được thăng chức quá.

Lạ thật. Spader không cười cợt, trả đũa mình bằng câu nói lém lỉnh. Anh chỉ đăm đăm nhìn con tàu đang lại gần. Tâm trí đang ở tận đâu tận đâu. Dù chúng mình vừa có được một chiến thắng khó tin, nhưng lúc này mặt Spader nhăn lại, u ám. Không thốt một lời, anh thụt lại vào trong xe, nổ máy phóng tới con tàu. Mình nhìn cậu Press. Ông chỉ lẳng lặng nhún vai.

Trong khi cậu Press lột bỏ bộ đồ da xanh, Spader ghé sát mạn con tàu. Một thủy vụ quăng xuống cho chúng mình một sợi dây. Spader đưa quả cầu dưỡng khí và máy phóng nước cho mình, mình ném lên cho anh chàng thủy vụ trên tàu. Sau đó, ba cậu cháu leo lên gặp Yenza.

Yenza cười nhăn nhở:

- Tôi đoán các người tìm ra Faar mà.

Lại một kiểu nói bót dễ đuôi khác. Cậu Press hỏi chị ta:

- Sao cô lại tới đây?

- Linh cảm. Khi ba người không xuất hiện trên mặt nước, tôi đoán các người đã tìm thấy Faar. Và nếu Zy Roder ngay sau lưng chúng tôi, tôi không muốn phải đối phó một mình. Tôi tài thật, nhưng cũng không tài cỡ đó.

- Hấn đâu?

Spader thần thờ hỏi. Ui da! Mình biết anh ta đang nghĩ gì rồi. Hình ảnh con tàu lại nhắc nhở anh nghĩ tới Saint Dane. Mình e Spader vẫn đang tìm dịp trả thù. Yenza đáp:

- Dưới phòng giam. Tôi không để hắn thoát lần nữa đâu.

Spader vượt qua mọi người, bước tới tháp kiểm soát. Mình gọi theo:

- Spader, bỏ đi.

Spader vẫn tiếp tục bước. Anh ta định làm gì vậy? Hai cậu cháu mình vội vã đi theo.

Bước vào tháp kiểm soát, Spader nắm áo một thủy vụ hỏi:

- Phòng giam ở đâu?

Anh chàng thủy vụ đáp, vẻ hơi doạ dẫm:

- Bên dưới, gần đuôi tàu.

Đẩy anh chàng kia sang một bên, Spader chạy tới thang. Cậu Press la lên:

- Spader, ngừng lại. Nghỉ chút đã.

Spader vẫn lẳng lặng leo xuống. Mình và cậu Press bám theo. Xuống tới dưới, vừa đi được vài bước, mình nghe tiếng kêu la từ phía sau tàu. Tiếng la hét đầy đau đớn. Không nói không rằng, tụi mình vội chạy đến chỗ có tiếng kêu. Đi trước mình mấy mét, Spader liếc vào từng khung cửa, tìm nơi phát ra tiếng kêu đau đớn đó. Rồi anh ta bước qua một khung cửa. Cậu cháu mình theo sát phía sau.

Đúng chỗ này rồi. Căn phòng được ngăn làm hai. Chúng mình vừa bước vào ngăn ngoài, cách biệt với ngăn trong bằng một hàng chấn song của phòng giam. Một thủy vụ nằm trên sàn. Một thủy vụ khác ở sau chấn song. Không thấy Roder/Saint Dane đâu. Anh chàng thủy vụ hoảng loạn gằn như nghẹn thở, chỉ người nằm bên ngoài thều thào:

- Nó... nó giết anh ấy rồi.

Cậu Press vội lại gần người nằm dưới sàn. Spader hỏi ngay:

- Ai giết?

- Zy Roder. Chúng tôi bị tấn công bất ngờ khi đưa nó vào phòng giam. Nó khoẻ khiếp luôn. Quăng tôi vào đây, nó khoá cửa rồi xiết cổ anh ấy... Chắc anh ấy chết rồi.

Người thuỷ vụ như mất trí vì hoảng sợ. Cậu Press bắt mạch thuỷ vụ kia, rồi ngừng lên nói:

- Anh ta chưa chết. Nhưng cần cấp cứu. Tôi lên gọi Yenza.

Ông chạy ra khỏi phòng, rẽ trái để lên tháp kiểm soát. Spader hỏi:

- Roder đâu?

- Tôi không biết. Nó chạy rồi. Đưa tôi ra khỏi đây mau. Chúng ta phải truy lùng nó gấp.

Mình lấy chùm chìa khoá trên thắt lưng người bị thương, ném cho Spader. Spader mở khoá. Gã kia vọt ra khỏi cửa, trước khi rẽ phải, hắn nói lớn:

- Tôi phải đi báo cáo với Yenza.

Mình nói với Spader:

- Giúp mình một tay nào.

Hai đứa nâng anh chàng thuỷ vụ ngồi dậy cho thoải mái. Anh ta từ từ mở mắt, chăm chăm nhìn mình. Mình hỏi:

- Anh không sao chứ?

Anh ta hỏn hển:

- Roder... Tôi đứng gần phòng giam quá. Nó túm lấy tôi...

- Chúng tôi biết rồi. Bạn anh đã kể...

Anh chàng thuỷ vụ lắc đầu:

- Không. Roder đã ở trong đó. Nó vươn tay qua chấn song để túm lấy tôi. Không có ai khác nữa đây hết.

Spader bối rối nhìn mình, nhưng mình biết ngay chuyện gì đã xảy ra. Saint Dane lại thay hình đổi dạng. Kẻ trong phòng giam không phải thủy vụ nào hết, mà chính là... Saint Dane và... hai đứa mình vừa thả hấn ra. Mình bảo:

- Hấn rẽ phải. Lối lên tháp kiểm soát là bên trái.

Spader gầm lên:

- Nó xuống hầm tàu.

Mình năn nỉ:

- Để hấn đi.

Spader không nghe, nóng nảy chạy đuổi theo Saint Dane. Mình vội hỏi anh chàng thủy vụ:

- Anh không sao chứ?

Anh ta gật, ngoắc tay bảo mình cứ đi. Mình la lớn:

- Spader! Spader! Ngừng lại!

Mình đuổi theo, nhưng không thể nào ngăn anh ta lại được. Một lát sau, cả hai đứa đều tới cửa căn hầm đã từng giam giữ chiếc xe tải. Spader đẩy cửa, nhưng bên trong có vật cản. Anh ta phải xô thật mạnh cửa mới bung ra. Có người đã chặn một cái thùng ngay bên trong. Hai đứa nhảy vào vừa kịp thấy Saint Dane sắp tẩu thoát.

Hấn đã biến hình dạng lại chính hấn. Đôi mắt xanh lạnh như thép rơi thẳng hai đứa mình. Hấn đang ở trên thuyền trượt nước, giống hệt cái thuyền mình đã sử dụng để phá huỷ tàu ngầm. Chỉ vài giây, đầu hấn đã chìm trong nước, mái tóc dài màu xám dềnh lên như một lưới nhện trên mặt nước.

Tình thế đảo ngược. Cảnh này giống như khi Saint Dane nhìn hai đứa mình đào tẩu trên xe tải.

Trước khi đầu hấn chìm hấn xuống nước, Saint Dane ném cho hai đứa mình một cái nhìn đầy căm thù làm tóc mình muốn dựng ngược lên. Spader

xông lên như muốn lặn theo, mình vội níu anh ta lại.

- Để hắn đi. Anh vẫn còn cơ hội khác mà.

Spader xô mình ra, chạy trở lại hành lang. Mình đuổi theo nhưng không kịp. Spader leo thang, lên tháp kiểm soát, rồi nhảy ra ngoài boong lên chiếc xe tải. Vừa leo lên thang, mình vừa la lên:

- Giữ anh ta lại! Mọi người hãy giữ anh ta lại!

Việc xảy ra quá nhanh, không ai kịp phản ứng. Spader chạy băng băng lên chiếc xe tải tụi mình đã dùng để tới đây. Trước khi ai nấy kịp ngăn, thì anh ta đã tháo dây buộc, nhảy lên xe, chui ngay vào buồng lái.

Yenza và cậu Press cũng chạy tới. Cô ta rối rít hỏi:

- Spader định làm gì vậy?

- Saint Dane... À, Roder đã trốn thoát. Hắn có thuyền trượt nước.

Cậu Press nhìn Spader đang lặn xuống cùng xe tải. Ông vội tính toán, rồi nhìn xuống boong tàu. Nhặt lên quả cầu dưỡng khí, ông ném cho mình, bảo:

- Cậu biết Spader đi đâu.

Yenza hỏi như quát:

- Cái gì? Đi đâu?

Mình cũng muốn hỏi câu đó, nhưng biết là cậu Press sẽ nói trên đường đi. Ông cầm quả cầu dưỡng khí và máy phóng nước lên. Mình cũng nhặt một máy phóng nước cho mình. Yenza bảo:

- Tôi cho một đội thủy vụ đi cùng hai người.

Cậu Press nói ngay:

- Thôi. Chúng tôi tự lo được mà.

Kiểu từ chối dứt khoát của ông làm mình chợt nhận ra sắp phải đi đâu. Lẽ ra mình phải tự đoán ra mới đúng. Cậu cháu mình đi tới cánh cổng. Saint Dane đang cố tẩu thoát qua ống dẫn. Hắn chỉ còn độc nhất con đường đó.

Các thủy vụ không cần thiết thấy điều này. Đây là việc của Lữ khách. Cậu Press hỏi:

- Sẵn sàng chưa?

Mình đáp:

- Gần như vậy.

Khi lặn xuống khỏi mặt nước, mình hỏi:

- Cậu biết phải đi lối nào không?

Ông nhìn quanh rồi bảo:

- Đó!

Mình thấy một đường bọt nước nhỏ kéo sau xe tải. Hai cậu cháu đều khởi động máy phóng nước, tiến theo đường bọt nước, như cậu bé tí hon đi theo vụn bánh mì trong rừng. Mình bảo cậu Press khi hai cậu cháu trượt song hành bên nhau:

- Chắc phải mất mấy tiếng.

- Có thể. Hoặc có thể Saint Dane còn biết một cổng khác nữa.

Mình đã không nghĩ đến điều đó. Denduron có hai cổng. Ai dám chắc Cloral chỉ có một? Nhưng hai cậu cháu đều không biết rõ, nên tốt nhất là cứ đi theo dấu bọt nước. Cậu Press nói:

- Bobby, Spader sẽ là người đồng hành quan trọng của cháu. Nhưng cậu ta còn cần phải học sao để kiểm soát được mọi cảm xúc.

- Dạ, đúng vậy.

- Giết Saint Dane không phải là đáp án. Cậu mong vấn đề chỉ đơn giản vậy, nhưng không được như vậy đâu.

- Ý cậu là... hẳn không thể chết?

- Thế xác nó có thể chết. Nhưng rồi nó sẽ quay lại với một hình thức khác.

- Hẳn là gì? Là... ma sao?

- Không như cháu nghĩ đâu. Bobby. Linh hồn nó là quỷ dữ. Giết thể xác nó, sẽ không ngăn chặn được mưu đồ của nó.

Mình thật sự chẳng hiểu gì hết:

- Vậy thì... điều gì mới ngăn chặn được mưu đồ của nó?

Cậu Press không trả lời ngay. Mình không chắc là do cậu không muốn trả lời mình, hay cậu không biết câu trả lời. Cuối cùng cậu nói:

- Mọi sự chỉ có thể kết thúc, khi nó nghĩ rằng nó đã thắng. Nhưng chính đó là lúc nó bị thất bại.

OK. Mình chẳng hiểu gì hết. Nhưng đã quen với vụ này rồi. Sự thật thì, một phần nào đó, mình đã bớt dần tính thắc mắc. Nhớ lại lần đầu bị tống vào ống dẫn, mình đã mù tịt ra sao, khiếp lên vì chẳng biết phải đi xa tới tận đâu. Vậy mà vẫn phải tiếp tục đi, tiếp tục học hỏi. Đành chấp nhận thôi. Vì vậy mình không hỏi thêm gì nữa. Biết thêm chỉ càng thêm hoảng.

Hai cậu cháu đi rất lâu, hai cánh tay mình đã rã rời vì cứ phải nắm chặt máy phóng nước trước mặt. Thỉnh thoảng mình lại thay đổi, nắm bằng một tay, để một tay được nghỉ. E rằng không thể cứ bám theo kiểu này, với tốc độ hàng giờ đồng hồ, tới tận cổng vào ống dẫn gần Grallion được.

Đúng lúc đó cái nhẫn của mình chuyển động. Mình chưa đến được gần hốc đá lần đầu hai cậu cháu đặt chân đến lãnh địa này. Vậy nghĩa là: Còn một cổng vào khác nữa.

Vệt nước xe tải của Spader đưa cậu cháu mình xuống sâu hơn. Càng lúc càng tối thui và lạnh. Phía trước, mình thấy hình dáng một quả núi đỉnh bằng trong phim cao bồi miền tây, nhưng dĩ nhiên là quả núi này ở dưới nước. Ngọn núi bằng phẳng, chung quanh dốc thẳng đứng. Cái nhẫn của mình cho biết cánh cổng nằm đâu đó trong quả núi.

Thêm một điều nữa làm mình tin là đã tới gần. Phía bên kia núi, mình thấy bọt nước sùng sục nổi lên. Vì khuất tầm nhìn, mình không biết nguyên nhân

tạo ra bọt nước nhiều thế là gì. Rất có thể là do cái xe tải của Spader. Nhưng không hiểu sao nó phun ra quá nhiều không khí như vậy? Ngay khi vượt qua đỉnh núi, cậu cháu mình có ngay câu trả lời.

Đúng là xe tải của Spader. Nhưng Spader không có trong xe. Cửa mở, trong xe tràn ngập nước. Những tia không khí phun phì phì từ bên trong. Nhưng chỉ vậy thì không có gì khủng khiếp lắm. Tai nạn đã xảy ra? Nhưng không. Hình như chính Spader cố tình làm chuyện này.

Một cảnh tượng thật khó tin hiện ra trước mắt mình. Kẹt giữa vách đá và mũi xe là một con quái quig đã chết. Không lớn bằng những con mình từng thấy, nhưng trông cũng gớm ghiếc không kém. Spader không có vũ khí, nên đã đâm thẳng vào con quái, ép nó vào vách núi. Con cá mập lặn trên gờ đá, bị cái xe tải đè lên trên. Cái đuôi nó còn ve vẩy, chắc chưa chết hẳn. Hai cậu cháu chỉ dám nhìn từ xa.

Cậu Press bảo:

- Tuyệt chiêu.

Mình hỏi:

- Vậy thì... công đâu?

Chắc chắn hai cậu cháu đã tới đúng địa điểm. Không chỉ vì cái nhãn của mình vụn vẹo, mà còn bởi con quig chính là vật tổ giác chết người. Spader không mang theo quả cầu dưỡng khí, nên mình hy vọng công sẽ không xa. Vì ra khỏi xe, anh ta sẽ phải nín thở. Hai cậu cháu quan sát vách núi thẳng đứng. Không thấy khe hở nào.

Rồi mình chợt thấy một bọt bong bóng gần bằng một quả banh chơi gôn, nổi lên từ một khoảng vách đá.

- Kia rồi!

Mình kêu lên, lái máy phóng nước tiến thẳng tới. Tới gần, mình thấy một tấm màn tảo biển đỏ phủ đầy mặt vách. Cố nhớ chính xác nơi bọt nước nổi lên, mình gạt tảo sang hai bên, tìm lối vào. Nhưng sau lớp tảo chỉ là mặt đá

phẳng lì. Không khe hở, không đường hầm, không công. Đã vậy mình còn luôn phải để mắt dè chừng con quig đang bị ghim dưới xe tải của Spader. Nó mà vùng sống lại, mình sẽ chạy ngay.

Cuối cùng, mình túm một nắm tảo, kéo sang một bên và... ngôi sao khắc trên đá hiện ra.

- Thành công rồi.

Mình kêu lên rồi cùng cậu Press bới đồng rào cho đến khi phát hiện một khe núi hẹp, chỉ vừa sít cho một người qua lọt. Nhưng chắc đây là công vào rồi. Không hiểu sao, mình bỗng can đảm đột xuất, xông vào trước. Lần mò hai vách đá, mình lách vào khe núi tối om om. Mấy giây sau, mình thấy một vệt sáng rọi xuống làn nước phía trước. Giây kế tiếp, mình đã nhô đầu khỏi mặt nước, trong một cái hang ngầm. Phía sau, cậu Press cũng nhô lên. Hai cậu cháu lột bỏ quả dưỡng khí.

Không biết mình sẽ thấy gì đây? Thật sự mình chỉ hy vọng thấy Spader một mình và được an toàn. Đừng có thằng cha Saint Dane.

Hang động này nhỏ hơn cái hang gần Grallion nhiều. Vùng nước hai cậu cháu đang thả nổi chỉ đủ cho hai người. Ngay trước mặt hai cậu cháu là ống dẫn. Tụi mình đã tìm đúng chỗ. Không có gì là ngạc nhiên trong chuyện này. Điều không thể nào tin nổi là trong hang động... còn có hai người khác nữa.

Một người là Spader. Trên nền đá bên trái mình, anh ta đang ngồi khóc. Anh ta khóc là có lý do chính đáng. Vì người kia là... cha của anh. Mới chỉ thấy ông ta một lần và lúc đó ông đã chết, nhưng mình vẫn nhớ. Người chết luôn để lại ấn tượng sâu sắc, đúng không? Vấn đề là: vì sao ông lại có thể ở đây? Mà lại còn sống?

Khi cậu Press và mình lột bỏ quả cầu dưỡng khí, cha Spader quay sang nhìn cậu cháu mình, nói:

- Kìa, các bạn con đã tới rồi.

Spader nhìn lên, nói qua nước mắt:

- Hô hây! Pendragon ơi, cha mình còn sống. Ông bị Saint Dane giam hãm tại đây. Cậu tin nổi không?

Thật tình, mình không tin. Nhưng tâm trí mình cũng đang hùng hực trước cảnh đó. Chính cậu Press đủ tỉnh táo cho Spader biết hung tin:

- Spader, đó không phải là cha chú em. Chính mắt chú em đã thấy ông bị đầu độc chết trên khu cư trú Magorran rồi mà.

Spader bối rối nhìn cậu mình. Nếu suy nghĩ một cách tỉnh táo, hẳn anh đã nhận ra sự thật. Nhưng gặp lại cha còn sống, làm sao đầu óc anh đủ minh mẫn được nữa. Chính mình cũng bị làm mất một giây, nhưng rồi mình hiểu ra sự thật ngay. Điều đó càng làm mình thêm căm ghét Saint Dane. Đúng là một con quỷ mới có thể làm chuyện này với Spader.

“Cha của Spader” lên tiếng với cậu mình:

- Ôi, Press, mi đúng là một tên phá bĩnh. Ta tưởng mi chết rồi chứ.

Quay lại Spader, hẳn thở dài, nói tiếp:

- Spader, cha mi chết rồi. Và mi cũng sẽ chết, nếu không biết dừng lại.

Spader thần thờ. Anh trở mắt nhìn “cha của anh” đứng dậy, bước tới miệng ống dẫn, nói lớn:

- Veelox.

Lập tức ống dẫn sống động với ánh sáng và âm thanh. “Cha Spader” nhìn lại anh, bảo:

- Biết đâu chừng? Trên đường đi, có thể ta sẽ tìm mẹ mi và giết luôn cả mẹ ta.

Spader đổ vào vách đá như bị thọi vào bụng. Trong chớp mắt, “cha anh” biến lại thành Saint Dane. Hắn nhìn thẳng mình, soi rọi vào tận tâm can mình bằng ánh mắt dữ dội, làm mình chỉ muốn chui xuống... nước. Nhếch nụ cười ma quái, hắn nói:

- Hẹn gặp lại.

Saint Dane nhẹ cúi đầu, rồi toàn thân bao phủ ánh sáng, hẳn bị hút vào ống dẫn. Mình nhìn Spader. Mắt anh vẫn mở trừng trừng. Đến lúc này anh mới bắt đầu hiểu chuyện gì vừa mới xảy ra.

Hai cậu cháu ra khỏi vũng nước, tiến lại bên Spader. Cậu Press nói:

- Sự độc ác của nó biểu hiện bằng nhiều cách. Làm cho cháu đau khổ thế này, nó cũng hả hê như khi quét sạch một lãnh địa, hoặc giết chết hàng trăm người vô tội. Với nó, tất cả những tội ác đó đều thú vị như nhau.

Mình có thể thấy cảm hờn đang cuộn cuộn trong lòng Spader. Ánh mắt anh từ bối rối tới tỉnh ngộ rồi phẫn nộ. Nhào tới ống dẫn, Spader gầm lên:

- Tôi phải giết nó.

Cậu Press kéo anh ta lại, quả quyết nói:

- Đứng! Đây không phải là cuộc trả thù cho riêng chú em. Đây là sự bảo vệ cho các lãnh địa và Halla.

Spader xô cậu Press sang bên, mạnh tới nỗi ông bị va vào vách đá, ngã xuống nền hang.

- Tôi cóc cần quan tâm tới các lãnh địa, Halla, hay bất cứ thứ gì ông bảo là tôi phải đấu tranh vì chúng. Nó giết cha tôi thì nó phải chết.

Anh ta chạy tới ống dẫn vừa lúc mình nghe tiếng nhạc đang trở lại.

Spader nói:

- Veelox!

Từ ống dẫn, ánh sáng toả ra cùng tiếng nhạc lớn dần. Không ổn rồi. Vì mình đã nghe tiếng nhạc vang ra trước khi Spader nói câu “Veelox”. Trước đó ống dẫn đã hoạt động rồi. Chắc chắn có một thứ gì đang tiến tới.

Ui da! Mình nhớ lại: Dưới hầm mỏ ở Denduron, Saint Dane đã phá một con quig trở lại qua ống dẫn, làm mình và Loor suýt bị ăn tươi nuốt sống. Spader đứng ngay miệng ống dẫn, chờ được hút đi, không hề biết hiểm nguy cận kề. Tiếng nhạc vang cao hơn, ánh sáng tuôn ra từ trong lòng ống

dẫn. Mình hét lên:

- Đứng! Có vật nguy hiểm đang lại gần đó!

Vừa vùng chạy lại Spader, mình bị cậu Press kéo bật lại, ngã văng ra. Ông vừa chạy tới ống dẫn, vừa la:

- Spader, ra khỏi đó ngay!

Spader không nhúc nhích. Trong anh chỉ còn một ý nghĩ: phục thù. Mình lồm cồm đứng dậy, vừa kịp thấy cậu Press chạy thẳng lại Spader. Ánh sáng đã chói loà, bất cứ chuyện gì xảy ra cũng chỉ còn trong tích tắc. Spader cứ đứng trơ trơ ngay miệng ống dẫn, chờ chuyển đi không hề có.

Chuyện xảy ra kế tiếp chỉ trong tích tắc. Nhưng đó là giây tích tắc dài nhất trong đời mình. Không bao giờ mình quên được. Nó khắc sâu mãi mãi vào trí não mình. Cậu Press bay vào Spader, xô anh bật khỏi chỗ đứng. Spader bật vào vách, ngoài vòng ánh sáng, xa khỏi ống dẫn, và an toàn thoát khỏi những gì đang đến. Nhưng lúc này, cậu Press đứng đó một mình. Ông đã cứu Spader, nhưng bất kỳ thứ gì đang phóng từ ống dẫn ra, ông sẽ lãnh đủ.

Mình nghe tiếng vù vù, một tiếng hét lớn và chỉ một thoáng sau, vách đá đối diện ống dẫn phát nổ. Lúc đầu mình tưởng bom nổ. Nhưng không phải là một tiếng nổ lớn, mà là hàng loạt mảnh nhỏ nhọn hoắt. Đá vụn trên vách rào rào đổ xuống mình. Không thể làm được – chính là những viên đạn bắn ra, để rào rào xuyên nát nơi này. Cứ như một kẻ nào đó đang lia súng máy vào trong ống dẫn.

Chỉ một giây sau, tất cả đều kết thúc. Ánh sáng tắt. Tiếng nhạc ngưng bật. Con mưa đạn cũng kết thúc.

- Cậu Press!

Cậu mình nằm ngay cửa ống dẫn. Mình chạy lại xem ông có bị trúng đạn không. Nhưng mình biết, không cách gì ông tránh khỏi những loạt đạn rải như mưa từ trong ống dẫn. Chỉ có phép lạ. Nhưng vì đời mình đã gặp hết phép lạ này tới phép lạ khác, nên mình vẫn còn hy vọng.

Khi quì xuống bên cậu, mình biết phép lại mà mình hy vọng đã tiêu tan. Cậu mình bị trúng đạn. Không chỉ một viên. Mất đã lò dò, nhưng ông còn sống. Mình vội ngừng nhìn Spader. Anh ta đang co rúm người bên vách đá, bàng hoàng nhìn cậu Press, không biết chuyện gì đã xảy ra.

Mình thét lên:

- Đi lấy xe. Phải đưa cậu về Grallion ngay,
- Bobby... đừng.

Cậu Press nắm tay mình thều thào. Mình kêu âm lên:

- Cậu sẽ không chết đâu.

Ôi, cậu mình nằm đó, bị thương sắp chết. Người cậu bất khả chiến bại của mình. Người cậu đã thương yêu, đã đưa mình vào những chuyến phiêu lưu mà chưa bất kỳ đứa trẻ nào từng có được. Và... đó là những chuyến phiêu lưu từ trước khi mình trở thành Lữ khách.

Cậu yếu ớt nói:

- Nghe này, Bobby...
- Không! Cậu đừng bảo cháu: chuyện sẽ phải thế thôi. Không phải như vậy. Không phải là cậu.

Spader bò lại gần, lắng nghe. Thậm chí anh ta còn đau đớn cùng cực hơn cả trước đó. Mình biết anh ta đang trải qua điều gì. Cậu Press sắp chết vì bảo vệ tính mạng Spader, như bà Osa đã chết để bảo vệ mình.

Cậu Press thì thầm:

- Bobby, cháu hỏi cậu nhiều điều. Nhưng có một câu cháu chưa bao giờ hỏi.

Mình hỏi mà nước mắt tuôn trào lên má:

- Cậu gì?
- Cậu đã nói với cháu: mỗi lãnh địa chỉ có một Lữ khách. Chưa bao giờ

cháu hỏi, vì sao Trái Đất Thứ Hai lại có hai Lữ khách.

Ông nói đúng. Chưa bao giờ mình hỏi điều này. Không hiểu vì sao, nhưng chưa bao giờ mình nghĩ đến. Chuyện quá rõ ràng, nhưng không bao giờ mình nghĩ đến. Hay có thể, mình không muốn nghĩ đến?

- Cậu sắp nói điều đó với cháu sao?

- Câu trả lời là, Trái Đất Thứ Hai không thể có hai Lữ khách. Biết thời gian ngắn ngủi của mình, vì vậy cậu đưa cháu ra khỏi nhà. Thời điểm này là của cháu, của Loor và của Spader. Các cháu là thế hệ Lữ khách nối tiếp.

Mình không còn có thể suy nghĩ một cách sáng suốt được nữa. Mình chẳng cần quan tâm gì đến những qui luật của Lữ khách, đến Halla hay Saint Dane, hay bất cứ điều gì. Mình chỉ còn nghĩ đến một điều: cậu mình đang nằm đó, sắp chết.

- Cậu cho cháu biết thêm vài chuyện khác nữa. Tất cả những người đi trước, chỉ là khúc dạo đầu. Cuộc chiến là của các cháu. Các cháu sẽ là những người kết thúc. Các cháu là những Lữ khách cuối cùng.

Mỗi giây ông mỗi yếu dần. Ông nhìn Spader, nói:

- Spader, ta biết điều này thật khó tin. Nhưng... chú em sẽ gặp lại cha. Cả mẹ nữa.

Ông trượt tay xuống vai mình, và nắm lấy tay mình:

- Bobby Pendragon, cậu hứa: cháu sẽ gặp lại gia đình của cháu. Lúc đó, cậu cũng sẽ có mặt. Hãy nhớ điều đó, đừng buồn, vì... chuyện phải thế thôi.

Thế rồi... cậu mình khép mắt... ra đi.

Chương 27

NHT KÍ #8

(TIẾP THEO)

CLORAL

(@ Phượng Xô type)

Lễ tang diễn ra như... chuyện phải thế thôi.

Vòng tròn Hội đồng đầy người. Những đôn đá cẩm thạch dành cho toàn bộ Hội đồng thành phố Faar. Ngồi kế bên họ là một nhóm thủy vụ trong bộ đồng phục, trong số đó có cả Quinnick - thuyền trưởng Grallion – và Wu Yenza, đội trưởng đội thủy vụ.

Những đôn đá còn lại dành cho những chức sắc của Faar, những vị trong Hội Nông học tới từ thành phố Panger. Ngồi cùng nhóm với họ, còn có cả Ty Manoo – nhà nông học của Grallion. Nhiều chức sắc từ các khu cư trú khác nhau cũng có mặt. Câu chuyện tái xuất hiện của thành phố Faar đã lan truyền rất nhanh. Thành phố mới nổi lên được hai ngày, nhưng các xe tải đã được nhắc ra khỏi nhà xưởng, và xuất phát, rải thuốc khử độc lên những nông trại dưới nước trên khắp lãnh địa.

Cloral đã sống sót và vượt qua được “bước ngoặt”.

Tất nhiên không ai ngồi trong Vòng tròn Hội đồng đó biết tí gì về một vấn đề quan trọng hơn. Họ không hề biết, Cloral chỉ là một trong nhiều lãnh địa mà Saint Dane đang cố làm cho lâm vào cảnh hỗn loạn. Với họ, chiến thắng chỉ là sự kiện vừa tránh được một thảm họa về môi trường sinh thái. Không hơn không kém. Họ còn có thêm một phần thưởng là chính nhờ cái thảm họa trong gang tấc đó, họ đã phát hiện ra nguồn cội tổ tiên. Thành phố Faar nổi lên là một sự kiện vĩ đại. Thử tưởng tượng, nếu thành phố Atlantis (Atlantis là một hòn đảo rộng lớn trong truyền thuyết Hy Lạp. Theo triết gia Plato, Atlantis có một nền văn minh thịnh vượng, xã hội lý tưởng, nhưng đã bị đại dương Atlantis nuốt chửng bởi những trận động đất.(Nxb)) xuất hiện lại trên Trái Đất Thứ Hai của chúng mình, sẽ gây kinh ngạc đến cỡ nào. Vì vậy, giờ đây toàn dân Cloral chỉ tập trung vào sự khám phá vĩ đại này. Không ai biết gì về chuyện có một tội ác khủng khiếp hơn đã suýt tàn phá thế giới của họ.

Nhưng mình biết. Spader cũng biết.

Từ sau những gì xảy ra cho cậu Press, tình cảm mình đối với Spader rất phức tạp. Biết rằng không phải lỗi anh ta. Vì mình tin, nếu biết hành động của anh gây nguy hiểm cho cậu mình, anh ta đã không làm. Chắc chắn là vậy. Tuy nhiên, mình vẫn cứ day dứt với ý nghĩ: nếu anh ta nghe lời cậu cháu mình, thì cậu Press vẫn còn sống. Spader phải học cách làm chủ cảm xúc. Bây giờ tâm trạng của anh ta và mình rất giống nhau. Mình vẫn còn mặc cảm tội lỗi về vụ bà Osa vì bảo vệ cho mình mà phải chết. Lúc này đây, mình biết mất một người thân yêu là như thế nào, và lòng căm thù Saint Dane ra sao. Nhưng nếu phải cộng tác với nhau như những Lữ khách, tội mình phải vượt qua những chuyện này. Đứng chờ buổi tang lễ bắt đầu, mình tự hỏi, có thể làm được như thế không. Vì mình không thể quên được việc Spader đã làm ngơ lời cảnh giác của cậu cháu mình như thế nào, và chính vì thế cậu Press đã chết.

Từ khi trở lại Faar, mình không hề gặp Spader. Có lẽ như vậy lại hay. Hai đứa mình có thời gian bớt lạnh lùng với nhau, để còn có thể thân thiện lại. Nhưng mình cũng hơi lo: Spader cần có mặt trong buổi lễ. Bây giờ anh ta đã là một Lữ khách của Cloral. Thật tình mình mong anh ta tránh mặt trong lễ tang này.

Mình đứng một mình, ngay mép sàn phòng họp, tách khỏi Vòng tròn Hội đồng. Tám trần cẩm thạch đã được tái tạo và những cột trụ được trục lên. Ký hiệu tròn của Faar cũng đã được gắn và đặt lại chỗ cũ. Khắp thành phố rất bừa bộn, nhưng việc tái tạo lại Vòng tròn Hội đồng là việc hệ trọng, vì nó tượng trưng cho trái tim Faar. Từ đây, những kế hoạch cho tương lai của Cloral sẽ được quyết định.

Mặt trời đang chìm xuống đại dương. Cảnh hoàng hôn bao giờ cũng đẹp. Vàng dương âm áp thấp sáng vài dải mây kéo dài nơi chân trời. Trông chúng như những mũi tên rực rỡ bay qua mặt nước. Ánh sáng màu hổ phách trải khắp những ngôi nhà cẩm thạch, khiến thành phố Faar như một bức tranh. Từ trên núi nhìn xuống, mình thấy hàng trăm người đứng trên những con đường nhỏ, ngắm mặt trời đang lặn. Với họ, đây quả là một quang cảnh phi thường. Suốt mấy trăm năm, Faar chưa hề được thấy hoàng hôn.

Kalaloo đã cắt nghĩa cho mình biết việc lộ diện đã được thu xếp qua bao thế kỷ như thế nào. Các nhà khoa học của Faar đã phát minh ra một hệ thống máy rất tinh vi. Khi được khởi động, máy bơm không khí vào những túi mênh mông dưới lòng thành phố. Áp suất nở lớn trong túi, nâng thành phố lên, đủ để nước biển tràn vào đưa thành phố lên cao hơn nữa. Phản ứng dây chuyền này tiếp tục cho đến khi đáy biển chung quanh đổ sụp vào túi, tạo thành một nền móng. Giống như một trận động đất có kiểm soát, với mọi lực hướng lên trên theo hình chiếu.

Có lẽ nhờ khoa học mà Faar đã được đưa lên mặt đất, nhưng mình vẫn cứ nghĩ đó đúng là một phép lạ. Nhìn người Faar đang vui hưởng ánh hoàng hôn, mình càng thêm tin vào phép lạ hơn. Dù trong lòng đang khốn khổ, mình cảm thấy chuyến phiêu lưu này cũng đã làm nảy sinh đôi điều tốt đẹp,

- Pendragon!

Quay lại, mình thấy Spader. Anh ta mặc bộ đồng phục như hôm anh tưởng được gặp cha. Mình nhẹ hẫng lòng. Dù rất khó để quên được những gì đã xảy ra, nhưng ít ra mình biết Spader đã hiểu bổn phận của anh là phải có mặt tại nơi này.

Spader nói nhỏ:

- Mình đã suy nghĩ rất nhiều những gì phải nói với cậu. Nhưng... vẫn không biết nói sao để cậu hiểu là mình ân hận đến thế nào vì... vì những gì đã xảy ra.

- “Những gì đã xảy ra” là sao?

Spader cúi đầu:

- Ước sao... có thể đổi thay chuyện mình đã làm.

- Nếu nói: không sao, đừng áy náy nữa; là tôi nói dối. Nhưng bây giờ, tôi biết anh cảm thấy thế nào khi cha anh mất. Saint Dane giết cậu tôi, giống như đã giết cha anh. Chưa bao giờ tôi muốn chặn đứng hắn như bây giờ. Nhưng anh cần phải hiểu một điều trả thù Saint Dane không phải là đáp án. Nếu anh hiểu điều đó, chúng ta cộng tác. Nếu không, tôi bắt buộc sẽ phải

tiếp tục một mình.

- Anh ấy hiểu rồi, Pendragon.

Một giọng nói quen thuộc cất lên. Mình sững sờ nhìn Loor đang tiến lại. Không thể nào ngờ gặp cô tại Faar. Trong bộ đồ xanh của Cloral, thân hình vận động viên của cô thực sự nổi bật. Loor đẹp hơn bao giờ hết. Mình chỉ muốn nhào lại, ôm chặt cô. Nhưng đó không phải là phong cách của Loor. Cô bước lên, đặt tay lên vai mình. Như vậy là thân thiện lắm rồi đó.

- Spader đến gặp tôi. Anh ta lo ngại, không dám nói với anh.

Mình hiểu. Chẳng lẽ cần giúp đỡ, anh ta lại nhờ một thằng có ông cậu mới bị chết do lỗi của anh ta. Loor nói tiếp:

- Chúng ta đều bị mất những người thương yêu nhất. Ông Press thường nói: chuyện phải thế thôi. Mình tin ông. Trách nhiệm của Spader đối với cái chết của ông Press cũng không hơn gì trách nhiệm của anh đối với cái chết của mẹ tôi. Khi bà chết, tôi đã căm ghét anh, Pendragon. Nhưng rồi tôi nhận ra đó là số phận an bài dành cho chúng ta. Thường sẽ là một bi kịch, nhưng vì một mục đích cao cả. Tôi hiểu điều đó. Tôi tin là Spader cũng hiểu.

Quay nhìn Spader, mình thấy anh ta cũng đang nhìn lại, chờ đợi phản ứng của mình. Vừa chân thành vừa thật sự đau khổ, Spader nói:

- Mình không thể nói là không muốn trả thù Saint Dane. Nhưng mình tin, con đường duy nhất để làm được điều đó, là hãy hoàn tất nhiệm vụ của chúng ta. Mình luôn bên cậu, Pendragon.

Hai đứa mình lẳng lẳng nhìn nhau. Rõ ràng anh đang mong mỏi mình nói một lời làm anh cảm thấy yên tâm hơn.

Lúc đầu mình không nói gì. Vì có một việc mình phải làm. Mình đã suy nghĩ rất nhiều rất lâu về chuyện này, và sau tất cả những gì đã xảy ra, mình lại không chắc có nên làm không. Nhưng bây giờ, với sự có mặt của Loor, mình nhận ra đó là chuyện hoàn toàn đúng đắn phải làm. Vì vậy mình thò tay vào túi, lấy ra một thứ mà mình đã giữ suốt mấy tuần nay và nói với

Spader:

- Đây là nhẫn của cha anh. Bây giờ anh đã là một Lữ khách, nó thuộc về anh.

Đó là cái nhẫn cậu Press đã lấy từ cha Spader. Chiếc nhẫn Lữ khách. Cậu Press căn dặn phải chọn đúng thời điểm trao lại cho Spader. Chính là lúc này đây. Mình đặt nhẫn lên bàn tay đang xoè ra của Spader.

Spader nhìn cái nhẫn, cổ cầm nước mắt. Mình cười nói:

- Cái nhẫn này có nhiều trò... nhộn lắm đó.

Spader cũng cười nói:

- Hây hô!

Hai đứa mình ôm chặt nhau. Tình bạn trở lại. Mình nhìn Loor, cô ta nháy mắt với mình. Tưởng chỉ vậy nhờ được ở cô khi đánh lộn chứ. Cần một chiến binh tiếp tay trong mấy vụ choảng nhau hùng hực, cứ gọi Loor. Nhưng hoá ra, lần đầu tiên Loor tới ứng cứu mình, lại là giúp giải quyết chuyện tình cảm. Công việc của Lữ khách ngộ thật há.

Kalaloo lại gằn tụi mình, nói nhỏ:

- Chúng ta sửa soạn để bắt đầu.

Mình thấy hai nhóm nhỏ đứng hai bên bệ dài. Một nhóm sáu người Faar. Nhóm kia sáu thủy vụ. Trên vai mỗi nhóm là một cái hòm màu vàng. Trong đó là thi hài cụ Abador và cậu Press mình. Ở nhà, hai bạn gọi những cái hòm này là quan tài. Nhưng hai cái hòm này không giống những quan tài mình từng thấy. Trông chúng như cái ống hình bầu dục làm bằng nhựa màu vàng. Đầu quan tài trên vai những người Faar có dòng chữ màu đen “Ti Abador”. Quan tài trên vai sáu thủy vụ là tên cậu mình: “Press Tilton”. (Hai bạn biết họ của cậu mình là Tilton chưa nhỉ?)

Hai nhóm từ từ bước lên phía Vòng tròn Hội đồng. Quan tài của cụ Abador đi trước, Kalaloo bước theo sau. Rồi tới quan tài cậu Press, theo sau là mình, Loor và Spader. Khi hai quan tài vào tới giữa vòng tròn, mọi người

đều đứng dậy. Tiếng nhạc êm đềm nổi lên. Không sâu thẳm như nhạc tang ở nhà thờ đầu. m thanh này làm mình nhớ đến loại nhạc New Age vui tươi êm dịu mà mình đã mê tả cho hai bạn lúc trước, nhưng không hiểu vì sao mình lại thấy rất hợp.

Hai quan tài được đặt bên nhau trên bệ đài ở ngay chính giữa mặt sân tròn. Kalaloo đứng sát một bên. Ba đứa mình tiến lại những đôn cẩm thạch. Khi ai nấy đã vào chỗ, Kalaloo đưa cao tay. Nhạc ngưng bật và mọi người đều ngồi xuống. Hướng xuống mọi người, Kalaloo bắt đầu lên tiếng:

- Hôm nay là một ngày vinh quang, nhưng cũng là một ngày buồn thảm. Nơi đây, giữa sự huy hoàng của một thành phố Faar vừa sống lại, chúng ta lại phải đối diện với thực tế phũ phàng của cái chết.

Rồi Kalaloo tiếp tục bằng một diễn văn đầy xúc động về cụ Abador. Cụ đã hiến thân phục vụ cho Faar và những thị dân tại đây như thế nào. Tiếng nói của cụ luôn là tiếng nói của lương tri, trong khi những người khác còn đang bận tâm truy tìm chân lý. Nhưng sau cùng, với lòng dũng cảm và tầm nhìn xa trông rộng, cụ đã cứu Faar thoát khỏi bị huỷ diệt. Kết thúc bài diễn văn, Kalaloo nhắc nhở mọi người không chỉ Faar đã tái sinh, nhưng những thế hệ sau này phải luôn nhớ rằng, cụ Abador là vị cha già của một lãnh địa Cloral mới.

Nói xong, anh ta dang tay mời mình lên. Mình phải nói đôi điều về cậu Press. Căng thật, vì mình đã làm chuyện này bao giờ đâu. Không phải mình không có gì để nói, nhưng vẫn đề là, mình sợ sẽ không nói được hết lời vì sẽ... bật khóc. Như vậy là không xứng đáng với cậu Press.

Mình tiến lên phía quan tài của cậu. Kalaloo lùi lại. Đứng lặng, mình nhìn quanh mọi người. Chỉ vài người biết cậu Press. Đa số chỉ nghe nói là cậu đã giúp cứu Faar và Cloral. Với họ, cậu là một người hùng không biết mặt. Mình muốn họ phải hiểu rằng cậu còn xứng đáng hơn như vậy nhiều.

- Mọi người đã gọi cậu tôi là một người dũng cảm. Quả thật ông là một người dũng cảm. Nhưng chúng ta có thể gọi nhiều người là dũng cảm. Nhiều người trong số các vị có mặt tại đây, đã từng chứng tỏ sự dũng cảm

đến bất ngờ. Nhưng đó không là chuyện làm cậu tôi, ông Press Tilton, thành một nhân vật đặc biệt. Vấn đề là ông đã lo lắng, quan tâm, chăm sóc tới mọi người. Trong khi hầu hết người khác không nhìn thấy gì, ngoài việc chỉ quan tâm đến những vấn đề của bản thân mình, cậu tôi luôn phóng tầm nhìn xa hơn những điều đó. Ông đã cứu giúp nhiều người qua cơn khốn khổ, bằng những cách mà không bao giờ các vị biết được. Chính tôi cũng không được biết nhiều. Vì cậu tôi muốn như vậy. Ông làm những chuyện đó không vì vinh hoa, phú quý, hay để được tôn vinh như trong buổi lễ này. Ông làm vì tấm lòng quan tâm tới con người. Đó là những gì ông đã làm để cứu giúp Faar và Cloral, và đó cũng chính là nguyên nhân vì sao ông không có mặt cùng chúng ta trong ngày hôm nay. Nhưng quý vị biết không? Sự thật không hoàn toàn như vậy. Ông đang ở bên chúng ta. Tôi biết ông đang ở bên tôi. Tôi biết rằng, khi nào hình ảnh ông còn sống trong tôi, thì sẽ không bao giờ ông thật sự ra đi. Khi nói lời vĩnh biệt cùng ông, có một điều tôi hy vọng nhất, hơn bất cứ thứ gì trên đời: tôi hy vọng khi thời điểm tới, khi được gặp lại ông, ông sẽ hãnh diện về tôi bằng phần nửa những gì tôi đang hãnh diện về ông lúc này.

Vậy thôi. Mình không thể nói gì hơn được nữa.

Mình vượt nhẹ quan tài cậu Press, rồi trở lại vị trí. Khi mình đi qua, mọi người đều đứng dậy. Đây là lúc họ tỏ lòng tôn trọng lần sau cùng. Đứng giữa Loor và Spader, mình cầm nước mắt, cố tỏ ra can đảm. Loor nắm chặt bàn tay mình.

Nhạc lại trở lên. Vẫn êm đềm réo rắt nhưng sao bắt đầu thê thiết quá! Hai nhóm hộ tống kê vai nâng hai cỗ quan tài lên, trong khi bệ đài từ từ hạ xuống. Hai quan tài được khiêng sang hai ngã, rồi nhẹ nhàng đặt xuống nền gạch. Một lúc sau, hai quan tài bắt đầu thụt xuống bên dưới. Dưới quan tài có những ô hoạt động như một thang máy, nhẹ nhàng hạ hai cái hòm vào lòng đất.

Hôm trước, Kalaloo đã tới gặp mình, xin phép cho họ được an táng cậu Press trong Nghĩa Trang Danh Dự của Faar. Đây là nơi an nghỉ dành riêng cho những nhân vật đáng kính trong lịch sử của Faar, ngay bên dưới mặt

sàn khám gạch men lộng lẫy mà bọn mình đang đứng. Cậu Press được an táng tại nơi này cùng cụ Abador, là một bằng chứng biết ơn của thị dân Faar đối với tất cả những gì cậu mình đã làm cho họ.

Theo mình biết, đó là một vinh dự lớn, nhưng ý nghĩ đầu tiên của mình là muốn đưa cậu về quê nhà. Nhưng về Trái Đất Thứ Hai, cậu sẽ chỉ có một mình. Gia đình mình đã biến mất. Chẳng còn ai thăm mộ, thậm chí không ai nhớ cậu là ai. Còn tại Faar cậu là một vị anh hùng. Mình còn nhớ sau cú phóng điệu nghệ xuống hồ nước dưới ống dẫn, câu đầu tiên cậu nói với mình: đây là lãnh địa cậu yêu thích nhất. Còn nơi nào tốt hơn để cậu yên giấc ngàn thu?

Vì vậy mình đã nhận lời đề nghị của Kalaloo. Cậu sẽ ở lại thành phố này. Sẽ được nhớ đến như một anh hùng, dù người dân ở đây không thể ngờ được thật sự ông là một con người vĩ đại đến thế nào.

Sau lễ tang, Loor cùng theo hai đứa mình trở lại Grallion. Spader và mình đưa cô ấy đi thăm một vòng nông trại trên khu cư trú. Chúng mình còn tới cả Grolo Quán nâng ly snigger tưởng nhớ cậu Press.

Thật hạnh phúc khi thấy Cloral vượt qua nguy hiểm. Chúng mình đã hoàn tất nhiệm vụ. Nhưng mình vẫn như mất hồn. Tất nhiên, phần lớn là vì cậu Press. Không có ông ở bên, mình cảm thấy... kỳ kỳ. Đó là từ chính xác nhất. Đương nhiên là mình nhớ ông. Nỗi buồn luôn đè nặng trên ngực mình. Nhưng còn hơn thế nữa: đó là nỗi buồn khi nhìn lại phía sau. Mất cậu Press là mình mất luôn mối liên hệ cuối cùng với gia đình và cuộc đời mình trên Trái Đất Thứ Hai.

Cảm giác... kỳ kỳ xuất hiện khi mình nghĩ đến tương lai. Cậu Press đã luôn là người hướng dẫn. Dù không còn quá hốt hoảng, nhưng hiểu biết của mình về công việc của một Lữ khách cũng không khá hơn những ngày đầu bao nhiêu. Cho đến lúc này, có gì bối rối là mình hỏi cậu. Không phải lúc nào cậu cũng trả lời những thắc mắc của mình, nhưng mình luôn cảm thấy dường như cậu luôn vạch đúng hướng cho mình đi.

Bây giờ mình phải tự lo tất cả. Vấn đề lớn nhất là bước kế tiếp sẽ là gì?

Mark ơi! Thật sự, mình đã tính chuyện trở lại Trái Đất Thứ Hai, chui tọt vào gầm giường bạn mà trốn. Bạn chỉ việc tiếp tế bánh mì phô-mai cho mình, không ai có thể biết mình ở đâu. Không bao giờ mình còn phải nghĩ đến thằng cha nào tên là Saint hay Dane nữa.

Nhưng chuyện đó sẽ không xảy ra. Vấn đề thật sự là: mình có nên truy đuổi Saint Dane tới Veelox không? Đó là lãnh địa mới nhất mà hắn đã tới. Mình không biết quyết định đó đúng, hay sai. Nhưng nếu đúng là cần phải đi, mình không muốn đi một mình. Sau mấy ngày ở lại Grallion, Loor đã trở về Zadaa, vì tình hình tại đó đang trở nên xấu hơn, cô ấy sợ chuyện không hay sẽ xảy ra bất cứ lúc nào. Loor muốn có mặt ở quê hương cô, và mình không trách cô được.

Còn lại Spader. Trước khi xảy ra những bi kịch, hai đứa mình đã là bạn bè thân thiết. Giờ mọi chuyện yên ả trở lại, tại mình nói lại tình bạn đó. Spader là một cộng sự rất tuyệt và mình biết, anh ta sẽ đi cùng mình. Nhưng mình vẫn còn lo lắng chuyện Spader đụng độ Saint Dane. Sợ nhất là anh anh ta lại mất bình tĩnh đến hoá rồ lên. Tốt nhất là phải đem vấn đề ra, thẳng thắn bàn bạc với nhau. Vì vậy, sau một bữa ăn tối, khi hai đứa đi dạo qua nông trại, mình nói với Spader:

- Tôi phải đi. Cloral đã qua khỏi bước ngoặt, chẳng còn lý do gì để ở lại đây nữa.

- Không ở lại để câu cá sao?

Spader cười lớn nói đùa, rồi hỏi:

- Cậu đi đâu?

- Veelox. Đó là nơi Saint Dane đã tới. Tất nhiên mình khoái được đến nơi nào không có mặt thằng cha đó hơn. Nhưng công việc mà.

- Đã từng đến đó bao giờ chưa?

- Chưa hề. Chẳng biết gì về nơi đó cả. Cậu Press luôn là người hướng dẫn, nhưng bây giờ...

Mình không cần phải nói hết câu. Hai đứa lằng lằng bước. Mình không biết phải hỏi ý Spader muốn đi hay không bằng cách nào. Quan trọng hơn là câu hỏi: liệu anh ta có hành động nóng nảy để làm cả hai đứa bị chết chùm không?

Nhưng chính Spader lên tiếng trước:

- Mình muốn đi cùng cậu. Mình là một Lữ khách, đúng không? Và đó là công việc của Lữ khách. Bây giờ Cloral đã được an toàn, mình cũng không còn lý do ở lại đây nữa.

- Spader à, tôi...

- Pendragon, cậu không phải lo về mình đâu. Mình sẽ làm theo kế hoạch. Sẽ giữ đúng những gì đã nói với cậu và Loor. Nhiệm vụ của chúng ta không phải là trả thù Saint Dane mà là ngăn chặn nó gây đau khổ cho các lãnh địa. Nghe này anh bạn, thời điểm lúc đó căng thẳng quá, đầu óc mình làm sao bình tĩnh nổi. Nhưng bây giờ, mình tỉnh táo lại rồi, và... mình muốn đi với cậu.

Trong khi mình chưa biết phải làm sao, thì anh ta đã giúp mình giải quyết mọi vấn đề thật dễ dàng. Nhưng... có tin nổi những gì anh nói không?

Spader nói thêm:

- Cậu cần có mình, Pendragon.

Và câu nói đó của Spader đã đưa mình tới việc ngồi đây, tại Grallion, để viết những dòng này cho hai bạn. Ngày mai, mình và Spader sẽ rời khỏi nơi này. Điểm đến là: Veelox. Cho dù đó là nơi nào.

Hai bạn tin không? Viết ra tất cả những chuyện này chẳng dễ dàng gì, nhưng làm mình cảm thấy dễ chịu hơn. Nhìn lại những sự kiện đã đưa đến việc cứu thoát Cloral, làm mình nhận ra, nhiệm vụ của chúng mình quan trọng đến thế nào. Điều này cậu Press vẫn thường nói với mình. Nhưng tự mình nhận ra, mình mới hiểu rõ. Không biết sẽ tìm thấy gì tại Veelox, hoặc sẽ truy lùng Saint Dane như thế nào. Chắc chắn hẳn sẽ không đi nghênh ngang, với cái bảng đeo trước ngực mang dòng chữ: “CHÀO BOBBY,

TỔ ĐY NÈ!”). Chắc chắn hẳn sẽ lại cái trang với tà thuật ma quái mà hẳn đã từng áp dụng ở Denduron và Cloral. Sự khác biệt lớn nhất trong lần này là mình không còn cậu Press để trông cậy nữa. Chúc mừng cuộc đời Lữ khách... chương ba!

Để kết thúc nhật ký này, mình phải nhắc lại lời trân trọng sau cùng của cậu Press, những lời đã giúp mình đủ tỉnh táo. Cậu nói – không, cậu mình hứa: tất cả rồi sẽ gặp lại nhau. Mình không biết gặp nhau bằng cách nào. Trừ khi gặp trên thiên đàng hay một nơi nào tương tự. Nhưng mình nghĩ, ý cậu không phải là những nơi đó. Càng nghĩ, mình càng tin cậu Press nói đến một cuộc đoàn tụ thật sự. Rất thực. Trong cuộc đời này.

Dĩ nhiên, điều đó lại dẫn đến những thắc mắc: Thật sự nơi này là đâu? Thời gian này là khi nào? Tất cả đều tùy thuộc vào lãnh địa bạn đang ở. Lần đầu tiên mình bắt đầu nhận ra những khả năng kỳ lạ có thể xảy ra. Mình tự hỏi, cả thầy có bao nhiêu lãnh địa? Chúng đều giống như những nơi mình đã qua? Hay có thể xuyên qua ống dẫn, phóng tới một mặt phẳng tồn tại hoàn toàn, khác lạ? Những điều tiềm ẩn kỳ lạ đó làm mình nôn nao hồi hộp đến mức hết cả đầu.

Mình sẽ dừng bút tại đây. Gửi cho hai bạn xong, mình sẽ cố ngủ một chút. Hãy nhớ rằng mình luôn nhớ cả hai bạn vô cùng. Mình mong sớm trở về. Cảm ơn đã đọc và gìn giữ nhật ký của mình. Hai bạn là nguồn sáng thực sự trong cuộc sống mới đầy u tối và lo âu của mình.

Hô hây hô!

Bobby.

CHẤM DỨT NHẬT KÝ #8

Chương 28

TRÁI ĐÉT THỨ HAI

(@ Phụng Xò type)

Mark và Courtney ngồi băng sau, trên chiếc xe cảnh sát hai màu đen trắng, để tới đồn cảnh sát Stony Brook. Chú cảnh sát dễ thương – sĩ quan Wilson

đã đón hai đứa tại nhà của Mark. Khi chú cảnh sát xuất hiện trước cửa, Mark tưởng chú ấy sẽ nói: “Mày bị bắt rồi, thằng ngố.” Và tra xoẹt cái còng vào hai tay nó. Nhưng không, anh chàng cảnh sát này rất thân thiện, thậm chí dọc đường còn hỏi hai đứa thích hụ còi không. Mark chỉ muốn bảo ngay: “OK. Mở còi đi!”. Tính trẻ con làm nó thích mê. Nhưng đây là chuyện nghiêm túc, đâu phải lúc đùa. Hơn nữa, cô bạn Courtney mắt long sòng sọc như bảo: “Cậu mà đồng ý hụ còi, tớ bực liền.” Vậy là chiếc xe lăn bánh trong im ả.

Cả hai vẫn còn hơi bàng hoàng. Vừa đọc xong nhật ký sau cùng của Bobby và vừa được biết là cậu Press đã chết. Chúng chỉ gặp cậu Press mấy lần, nhưng qua những dòng nhật ký của Bobby, hai đứa được biết về ông nhiều hơn. Nghe tin về cái chết bi thảm của ông, làm sao tránh khỏi bàng hoàng. Cũng may nhờ tin Bobby, nên hai đứa nguôi ngoai phần nào. Chúng đang mong ngóng được nghe tin tức từ lãnh địa Veelox.

Nhưng trên hết, là cái thực tế trước mắt mà chúng đang phải đối diện trong thế giới này, ngay bây giờ.

Mark biết rất rõ lý do đại úy Hirsch triệu tập hai đứa. Đó chính là vụ nhật ký mà thằng Andy Mitchell đã lấy cắp. Chắc chắn Mitchell đã trao cho cảnh sát để lãnh thưởng. Ngoài chuyện đó, đâu còn lý do gì khác nữa khiến đại úy phải cho gọi chúng đến.

Mấy tháng trước, Mark và Courtney đã gặp đại úy Hirsch. Chính hai đứa là người đầu tiên báo cho cảnh sát biết vụ mất tích của Bobby và gia đình. Nhưng sau đó, qua nhật ký, chúng được biết sự thật về những gì đang xảy ra cho Bobby. Dù hoàn toàn không biết gia đình Pendragon đã đi đâu, nhưng chúng đã hiểu ký do vì sao họ biến mất. Họ ở đây để nuôi dạy Booby trở thành một Lữ khách, và họ đã hoàn thành trách nhiệm. Đó là lý họ rời khỏi đây để đi... tới đâu đó.

Chưa bao giờ Mark và Courtney nói với cảnh sát những gì chúng biết. Vì chuyện khó tin quá. Hai đứa sợ bị nhốt vào bệnh viện tâm thần, hay bị coi là những đối tượng khả nghi nhất. Tệ hơn nữa, nếu mọi người biết sự thật,

sẽ gây khó khăn hơn cho các Lữ khách hoàn thành nhiệm vụ, thứ nhất là khi họ có việc phải thi hành tại Trái Đất Thứ Hai này. Vì vậy sau khi suy nghĩ và bàn bạc với nhau, Mark và Courtney quyết định giữ bí mật.

Nhưng bây giờ, thằng Andy Mitchell đã nộp nhật ký cho cảnh sát, mọi chuyện sẽ nổ tung ngay trước mặt chúng.

Những lo lắng đó cứ dần dục Mark suốt cho tới khi sĩ quan Wilson lái xe vào bãi đậu trong đồn cảnh sát Stony Brook. Hai đứa đều cố làm ra vẻ thản nhiên như không có gì sai trái. Phải hết sức thận trọng khi trả lời cảnh sát, nếu chúng không muốn ngấp vào rắc rối.

Sĩ quan Wilson đưa hai đứa đi qua khu vực làm việc của cảnh sát, rồi bảo chúng ngồi đợi trong đúng cái phòng họp mà chúng đã gặp đại úy Hirsch mấy tháng trước.

Căn phòng không có gì, trừ hai bìa hồ sơ dày cộm ở cuối chiếc bàn họp dài. Cả Mark và Courtney đều biết trong hai bìa cứng đó chứa đựng gì. Chính đó là nguyên nhân làm hai đứa phải đến đây. Không thốt một lời, chúng chỉ lẳng lặng liếc nhìn nhau. Làm sao biết được, đằng sau tấm gương hai chiều chạy dài suốt một bức tường, chúng không đang bị nhìn và nghe trộm? Mark băn khoăn, không biết Courtney đang nghĩ gì. Trông cô bạn nó rất bình tĩnh. Thế là tốt. Courtney phải giữ bình tĩnh cho cả hai. Vì Mark đang chỉ muốn khai ráo hết cho yên chuyện.

Đại úy Hirsch nhanh nhẩu bước vào phòng, nói:

- Chào. Cảm ơn đã đồng ý tới đây. Mời ngồi.

Mark và Courtney tới ngồi cạnh nhau ở đầu bên kia bàn họp. Đại úy Hirsch ngồi cuối bàn, trước hai bìa cặp hồ sơ. Ông ta mặc bộ đồ công vụ màu xám như mọi khi, cà vạt nói lỏng. Mark tự hỏi ông ta có đi ngủ với bộ đồ đó không nhỉ. Đại úy nhìn Mark, rồi lại nhìn Courtney như muốn chúng lên tiếng trước. Nhưng cả hai im thin thít. Ông ta hỏi:

- Vậy là cả hai cháu đều quen biết Andy Mitchell?

- Dạ.

- Hai cháu thấy cậu ta thế nào?

Mark chỉ muốn nói, nó thấy Mitchell là một thằng khốn kiếp đáng ghét, nhưng lại sợ đại úy Hirsch cho là nó có thái độ đối chọi.

Courtney nói thẳng;

- Nó là thằng khốn kiếp đáng ghét.

Khiếp thật! Cô bé chẳng thèm quan tâm người khác nghĩ gì về thái độ của mình. Đại úy Hirsch gạt đầu, lấy một cặp bìa cứng, rút một thứ gì ra cho hai đứa xem, và hỏi:

- Thấy cái này quen quen không?

Đó là trang đầu trong nhật ký đầu tiên của Bobby. Quá quen thuộc.

Courtney nhìn Mark. Mark ráng bình tĩnh, dù mỗi lo sợ của nó đã thành sự thật. Mitchell đã nộp nhật ký cho cảnh sát. Mark vẫn giữ nhật ký cuộn tròn, buộc một sợi dây, giống hệt như khi Bobby gửi tới. Nhưng thằng Mitchell đã vượt thẳng để bỏ lọt vào bìa kẹp giấy. Mark càng thêm ghét cay ghét đắng thái độ vô phép đó của thằng đàn Mitchell. Cố nén giận, Mark nói:

- Dạ, cháu thấy quen quen.

- Quen quá đi chứ.

Courtney đế thêm, giọng hơi nóng nảy. Mark chỉ sợ khi nhìn thấy mấy tờ nhật ký Courtney lại “nổ đạn” lung tung, nhưng phúc đức thay, cô bé im lặng.

Bỏ lại tờ giấy vào cặp bìa, viên đại úy bảo:

- Andy Mitchell mới giao nộp một tiếng trước. Cậu ấy vẫn còn ở đây. Tôi muốn tất cả cùng gặp nhau.

Mark kinh ngạc hỏi:

- Nó đang ở đây? Ngay lúc này?

Đại úy hỏi:

- Phải. Có sao không?

Courtney nói ngay:

- Không sao. Cứ để thằng hèn đó vào đi.

Đại úy Hirsch gạt đầu về phía tấm gương. Vậy đúng là chúng đã bị theo dõi rồi. Ổn thật. Một giây sau, cửa mở và thằng Andy Mitchell hớn hờ bước vào, trông cứ như mới trúng lô xổ số đặc biệt. Mặt nó vênh váo với nụ cười đầy tự mãn. Vừa thấy Mark và Courtney, Mitchell tắt nụ cười. Nhưng nó bình tĩnh lại ngay, nhếch mép nói:

- Trời đất! Lẹ quá vậy? Hai đứa bắt đầu hoảng chưa?

Nó khịt mũi và cười rất khả ố. Đại úy Hirsch lên tiếng:

- Ngồi xuống, Andy.

Mitchell gác chân lên ghế, ngồi lên đầu bàn. Mark cứ ngỡ thằng Mitchell sắp khạc nhổ ngay xuống sàn. Nó lếu láo hỏi đại úy Hirsch:

- Sao kéo dài mãi vậy. Quý vị định mời tôi ăn trưa à?

Viên đại úy không trả lời, quay sang nói với Mark và Courtney:

- Andy đã đem những trang giấy tới đây. Cậu ấy bảo, đây là bằng chứng về những gì đã xảy ra cho Bobby Pendragon. Nếu đúng sự thật như vậy, cậu ta sẽ được thưởng một số tiền lớn.

Mitchell lại khịt khịt:

- Ông hiểu chính xác đây. Hai mươi lăm ngàn đô.

Mark thấy tay Courtney nắm chặt. Nó biết cô bạn đang cố kềm chế để không phóng qua mặt bàn, lợi ngay mặt con chồn hôi kia một quả. Hay, có khi cô bé muốn loi chính Mark không biết chừng.

Đại úy Hirsch mỉm cười thân mật:

- Andy, cậu có thể cho tôi biết, bằng cách nào cậu sở hữu những trang giấy này, được chứ?

Chỉ thẳng Mark, nó trả lời ông ta:

- Tôi đã nói rồi. Nó giữ những trang giấy đó. Hai đứa giữ bí mật, không cho ai biết chuyện đang xảy ra. Tôi nghĩ, bọn phận công dân bắt tôi phải đem giao nộp.

Mark nhắm mắt. Khiếp chưa! Bọn phận công dân! Hay quá ta! Đại úy Hirsch lịch sự nói:

- Đó không phải là điều tôi hỏi. Cậu Mitchell, tôi hỏi bằng cách nào cậu sở hữu được những trang giấy này.

- Ông hỏi... tôi... lấy được... cách nào?

Rõ ràng nó không hiểu nghĩa “sở hữu” là gì. Thằng đàn.

Đại úy Hirsch kiên nhẫn nói:

- Đúng vậy.

Mitchell bắt đầu lúng túng. Mấy lần định mở miệng, nó lại cứng lưỡi không biết nói sao cho phải. Sau cùng nó nổi sùng:

- Ừa, tôi lấy đó. Thì sao nào? Ông cũng sẽ phải làm giống vậy thôi, đúng không? Vụ này không thể giữ bí mật như thế được. Mọi người cần biết.

Đại úy Hirsch vẫn ôn tồn:

- Vậy là cậu đang cho tôi biết, cậu ăn cắp của Mark Dimond?

Rõ ràng là Mitchell không thích câu chuyện đi theo hướng này.

- Ừa, thì là ăn cắp. Nhưng đó không phải là vấn đề.

Viên đại úy gạt đầu, rồi cầm lên cặp giấy thứ hai. Mark và Courtney im lặng, không tỏ chút thái độ gì. Đại úy rút ra một tập giấy trắng với những hàng chữ đánh máy khít nhau, kín từ lề bên này qua lề bên kia.

- Mitchell, tôi sẽ đọc để cậu nghe thử xem có gì quen thuộc không nhé...

Mitchell đáp:

- Cứ việc.

Viên đại úy nhìn xuống trang giấy trên cùng, bắt đầu đọc lớn:

“Mark ơi, mình hy vọng bạn đang đọc những dòng này.

Ôi, thật ra mình mong được bất kỳ ai đọc những dòng này, vì điều duy nhất có thể làm mình không hoá điên lên ngay lúc này, là phải viết hết lên giấy, để rồi đây...”

Mitchell thốt lên, hơi phân vân:

- Chính là từ trong nhật ký. Cái đầu tiên. Mọi chuyện bắt đầu như vậy đó. Ông... ông... đang đọc từ... cái gì vậy?

Đại úy Hirsch đưa tập giấy đánh máy sạch sẽ cho Mitchell nhìn:

- Mark và Courtney đưa tập bản thảo này cho tôi tuần trước.

Mitchell sững sờ, há hốc:

- Sao? Cái gì? Tôi chẳng hiểu gì hết.

Đại úy Hirsch bỏ xấp giấy xuống, cười khùng khục:

- Rõ ràng quá. Có gì mà không hiểu.

Mitchell bối rối, hỏi gặng:

- Các người giờ trò gì thế này?

Đại úy Hirsch đáp, cố không phì cười:

- Đây là cuốn truyện Mark và Courtney đã viết. Một quyển truyện. Một quyển tiểu thuyết. Cậu hiểu là gì chứ? Là một chuyện tưởng tượng.

Mitchell bàng hoàng nhìn Mark và Courtney. Hai đứa ngồi ngây thơ như hai thiên thần vô tội. Nó thét toáng lên:

- Không. Không phải hai đứa nó viết! Chính thằng Pendragon đã viết! Đó mới là sự thật!

Courtney lắc đầu, rồi nói với viên đại úy:

- Như chúng cháu đã nói, có thể là trò trẻ con, nhưng đó là cách duy nhất để chúng cháu nhớ tới Bobby. Chúng cháu đã tưởng tượng ra lý do mất tích của bạn ấy...

Mark tiếp ngay:

- Đúng vậy. Thậm chí cháu còn viết tay trên giấy vàng ó, giả như chính Bobby đã viết. Điều đó làm cho câu chuyện... có vẻ giống thật hơn.

- Nhưng bọn cháu cũng đã đánh bằng máy tính nữa, để dễ kiểm soát hơn. Chỉ là tưởng tượng, nhưng bọn cháu cảm thấy sung sướng được giả bộ như Bobby đang lên đường trong một cuộc phiêu lưu lớn, thay vì... thay vì thật sự chẳng biết bạn ấy đang ở đâu. Bây giờ... phải ngồi đây, thú thật chuyện này... thật ngượng quá.

Nghe Courtney bày tỏ, đại úy Hirsch thân tình nói:

- Có gì mà ngượng. Con người ta có nhiều cách để đối phó với những gì mất mát. Cách của hai cháu rất... rất sáng tạo.

Mitchell nhảy khỏi ghế, gào lên:

- Ông bị tụi nó giỡn mặt rồi. Nói láo! Chúng toàn nói láo. Nói... láo! Chính... mắt tôi thấy cuộn giấy hiện ra từ một tia sáng chói loà, từ... từ cái nhãn của nó. Thử nhìn cái nhãn của nó đi!

Mark nhún vai, xòe mười ngón tay. Chẳng có cái nhãn nào hết.

Mitchell thật sự hoảng hốt. Mark có thể thấy rõ thằng Mitchell đang từ tình thế có hai mươi lăm ngàn đô-la chắc chắn sắp nằm trong túi, bỗng bị xem như một thằng ăn cắp đàn độn đi tin vào những chuyện hoang đường. Nó cố xoay chuyển tình thế trong tuyệt vọng, lắp bắp hỏi Đại úy Hirsch:

- Được... được rồi. Nhưng hãy cho tôi biết: vì sao hai đứa nó đem những trang giấy in này đến ông? Hả? Để tôi nói ông nghe. Chúng nó chơi tôi, để chạy tội.

Đại úy Hirsch tỏ ra kiên nhẫn:

- Không. Họ tới đây báo là bản viết tay bị mất trộm. Họ mang theo bản đánh máy là để chứng minh cốt truyện là của họ. Rất thẳng thắn. Tôi đã tưởng, chẳng bao giờ thấy những trang bị mất, nhưng rồi cậu xuất hiện. Quá thuận lợi!

- KHÔNG!

Mitchell đau đớn hét lên. Nó mất trắng rồi.

Đại úy Hirsch nhìn Mark và Courtney hỏi:

- Hai cháu có muốn khởi tố Mitchell không?

Hai đứa nhìn nhau, rồi Courtney nói:

- Dạ thôi. Lấy lại mấy trang bản thảo là đủ rồi ạ.

Mark nói rất tình cảm:

- Đúng vậy. Nghĩ cũng tội nghiệp cậu ấy. Bọn cháu không bao giờ nghĩ chuyện bọn cháu viết hay đến nỗi có người tin là thật.

Courtney phì cười:

- Đúng vậy!

Mitchell méo máo:

- Nhưng đó là chuyện thật, phải không?

- Cậu Mitchell, cậu về được rồi đó. Nhưng trước hết, tôi muốn cậu xin lỗi hai người này vì chuyện cậu đã gây ra.

Mitchell nhìn Mark đầy căm ghét, phẫn nộ, làm Mark rùng mình ngã người trên ghế. Nhưng Courtney thì tỉnh bơ. Cô bé đâu có ngán Mitchell. Mặt Mitchell đỏ bừng như đang bị đau đớn kinh khủng, rồi nó lí nhí:

- X... xin xin...lỗi.

Courtney nói với vẻ đầy thông cảm:

- Được rồi, Andy. Quên đi. Coi như chuyện này chưa bao giờ xảy ra.

Mark nói thêm:

- Đúng thế.

Đại úy Hirsch ra lệnh:

- Cảm ơn Mitchell. Giờ thì đi đi.

Mitchell tần ngần mấy giây. Nó ráng nghĩ cách đảo ngược tình thế, nhưng không đủ thông minh để làm điều đó. Nó nhìn Courtney. Cô bé nhướn cười, nháy mắt.

- AAAA!

Không thể chịu đựng hơn nổi nữa, Mitchell vừa rống lên vừa chạy ra khỏi phòng.

- Courtney, cháu nói đúng. Thằng đó thấy ghét quá.

Courtney nói với giọng lễ phép chưa từng có:

- Cảm ơn đại úy. Cháu biết đại úy đúng là người để chúng cháu tìm đến khi cần giúp đỡ.

- Không có chi. Bồn phận của tôi mà. Nhưng tôi có một yêu cầu.

- Đại úy cứ nói.

- Hai cháu cho tôi được đọc truyện này chứ? Hấp dẫn thật đó.

Hai đứa lại nhìn nhau. Mark nói:

- Dạ được. Nhưng đại úy đọc bản in. Chúng cháu muốn giữ bản viết tay.

Ông đại úy đẩy xấp nhật ký của Bobby cho Mark:

- Đương nhiên. Hai cháu lấy đi. Cái thằng Mitchell ngốc thật. Nó thật sự tin chuyện này là thật được sao?

Mark và Courtney chỉ còn biết ngơ ngác nhún vai.

Mấy phút sau, Mark và Courtney đã ra khỏi đồn cảnh sát, cùng nhau đi về đại lộ. Nhật ký đầu tiên của Bobby trở về an toàn trong ba-lô của Mark.

Hai đứa đã lẽ phép từ chối đi quá giang bằng xe của sĩ quan Wilson, bảo thích được đi bộ hơn, vì với chuyện căng thẳng vừa qua, chúng cần thư giãn lại.

Đến thẳng tiệm đồ ăn Cẩm Viên, hai đứa mua hai hộp khoai tây chiên, một lon nước Coca và một lon nước Mountain Dew - nước cam lon có vị cà phê. Mark lấy lon nước Dew. Hai đứa vào công viên bỏ túi, ngồi trên băng gỗ, thưởng thức bữa tiệc mừng.

Từ lúc ra khỏi đồn cảnh sát, không đứa nào nói một tiếng. Cứ như là cả hai đều ngẫu nhiên ghé vào tiệm Cẩm Viên mà không cần phải thảo luận. Cuối cùng, sau khi xơi xong miếng khoai tây chiên vàng giòn tan cuối cùng, Mark lên tiếng:

- Courtney, mình xin lỗi.

Courtney nốc hết phần Coca còn lại, rồi đáp:

- Làm mất trang nhật ký đó là do rủi ro. Cũng có phải lỗi tại mình chứ không chỉ mình bạn. Nhưng không cho mình biết từ đầu vụ Mitchell khám phá ra nhật ký thì... Mark, bạn quá tệ.

- Mình biết, mình biết. Cứ tưởng có thể tự lo được vụ thằng đó. Lại thêm mắc cỡ phải thú thật với bạn. Nhưng khi nó muốn được thấy tất cả mấy cuộn nhật ký và bắt đầu nói tới vụ chúng ta sẽ nổi tiếng nếu công bố cho cả thế giới biết, thì... mình hết biết phải làm gì.

- Đáng lẽ phải cho mình biết trước khi chuyện xảy ra tệ hại đến mức đó chứ.

Nghe cô bạn nói, Mark hiểu là cô rất giận. Mark đáp đầy vẻ biết lỗi:

- Ồ... Nhưng kế hoạch của bạn siêu thật.

Mark nhớ lại, ngay sau khi Mitchell đòi đọc hết nhật ký, nó đã thú thật tất cả với Courtney. Courtney không nổi giận. Trái lại cô bé bàn với Mark tìm kế lật ngược thế cờ. Courtney biết Mitchell sẽ báo cảnh sát để lấy thưởng. Đúng là một thằng không có não. Hai đứa tính toán phải hạ Mitchell bằng

cách giả bộ chính chúng đã viết ra nhật ký đó. Suốt ba đêm, Courtney mệt đừ đừ đánh máy lại những trang giấy đầu tiên của Bobby. Sau đó chúng in ra giấy và đem tới Đại úy Hirsch. Đồng thời bịa chuyện, báo cho ông biết bản viết tay của chúng đã bị mất trộm. Mâu chốt của toàn thể vấn đề là phải ra tay trước Mitchell. Hai đứa đều không muốn bịa đặt nhưng đây là tình thế bắt buộc. Phải ngăn chặn thằng Mitchell phổ biến câu chuyện về Bobby.

Hoá ra, chỉ có phân nửa câu chuyện là bịa đặt. Vì rớt cuộc, đúng là thằng Mitchell đã đến nhà Mark và lấy cắp cuốn nhật ký thật. Nếu Mitchell đọc xong và trả lại cho Mark, mọi chuyện sẽ kết thúc. Nhưng hai đứa biết Mitchell sẽ không làm vậy. Vì nó là một đứa tham lam. Nó sẽ ôm nhật ký đến đồn cảnh sát, và sẽ... lọt ngay vào bẫy. Quả lừa thật ngoạn mục. Hai đứa lấy lại được nhật ký của Bobby và thằng Mitchell hết còn trở mồi hăm dọa đi báo cảnh sát, để đòi hỏi đọc thêm nhật ký được nữa.

Dù mọi chuyện đều êm thấm, nhưng Mark vẫn cảm thấy áy náy vì đã không trung thực với Courtney. Courtney bảo:

- Khi đưa cho mình xem nhật ký đầu tiên, bạn đã kéo mình vào vụ này. Nếu muốn mình còn tiếp tục, bạn phải luôn tỏ ra trung thực với mình.

Mark rên rỉ:

- Mình không giấu bạn gì nữa đâu. Thề đó.

Hai đứa im lặng. Rồi từ từ, Courtney mồm mỉm cười bảo:

- Nhưng thấy thằng Mitchell ngẩn tò te vì tiếc của, hơi bị sướng há?

Mark cười sằng sặc. Hai đứa đưa cao tay vỗ mạnh vào bàn tay nhau. Rồi Mark kéo sợi dây đeo chìa khoá trên cổ. Lưng lẳng cạnh cái chìa khoá là chiếc nhẫn. Nó lấy ra, đeo lại vào ngón tay.

Không còn gì phải làm nữa, hai đứa bắt đầu về nhà. Tới đường nhà Courtney, cô bé hỏi:

- Sao? Bạn sẽ gọi cho mình chứ?

- Ngay khi nhận được nhật ký mới.

Hai đứa ôm nhau chào tạm biệt.

Phải đến năm tháng sau, hai đứa mới lại đi cùng nhau.

Cả hai trở lại đời sống bình thường ở nhà và lớp học. Vì người bạn chung độc nhất của hai đứa là Bobby. Không có chuyện Bobby, chúng chẳng có lý do gì gặp nhau. Thỉnh thoảng đi qua hành lang, Courtney nhìn Mark như hỏi: “Sao?”. Mark lắc đầu. Chưa có gì.

Courtney chơi trong đội bóng chày Stony Brook. Cô là cầu thủ giao banh. Mùa xuân năm đó đội của cô chưa hề nếm mùi thất bại.

Đề án lớn của Mark là sáng tạo một con robot tác chiến cho hội chợ khoa học địa phương. Sở trường của Mark là vật lý và cơ khí mà. Con robot là một tay sát thủ, có khả năng hủy diệt đối thủ bằng móc, cưa, búa tạ. Nó giành được giải nhất và đang nghiên cứu sao cho hoàn hảo hơn, để đưa lên tivi.

Sinh nhật mười lăm tuổi của Courtney là ngày 6 tháng Ba. Mark gửi cho cô bạn tấm thiệp với dòng chữ: “Mừng sinh nhật Courtney. Hô hô hô!”

Hai đứa gặp lại nhau một lần vào ngày 11 tháng Ba. Ngày sinh nhật Bobby. Chúng đến tiệm Cầm Viên trên đại lộ mua khoai tây chiên, Coca Cola và Dew, vào công viên bỏ túi, mừng sinh nhật Bobby. Hai đứa đều thắc mắc, chẳng hiểu Bobby có biết là nó đã mười lăm tuổi rồi không.

Một sự kiện đáng nhớ nữa là: lễ mãn khoá của trường trung học cơ sở Stony Brook vào tháng Sáu. Mark đỗ thủ khoa, nên được đề cử đọc diễn văn. Nhưng Mark quá bối rối, nên nhường danh dự này cho bạn xếp thứ hai. Tuy nhiên nó vẫn được phần thưởng là một cuốn từ điển to đùng. Bước kế tiếp là lên bậc phổ thông trung học - một bước chuyển lớn kinh hồn. Hai đứa sẽ vào trường Davis Gregory, một trường trung học lớn tại Stony Brook. Chẳng biết Davis Gregory là ai, nhưng cả hai đều đoán đó phải là một nhân vật quan trọng. Mark tự hỏi, liệu một ngày nào đó, có ngôi trường mang tên Bobby Pendragon không.

Mùa hè uể oải trôi qua. Courtney chơi trong đội bóng chày và đoạt chứng chỉ vệ sĩ sơ cấp. Mark hoàn chỉnh con robot sát thủ, sẵn sàng cho cuộc thi toàn tiểu bang. Nó đã nhận được giấy mời và đã hoàn tất mọi thủ tục. Danh tiếng đã cận kề.

Mark luôn đeo nhẫn trên tay, chờ đợi nhật ký của Bobby. Thật tình, cả hai đứa đều cố không nghĩ đến Bobby, vì càng lâu không nhận được nhật ký, chúng càng lo có chuyện chẳng lành đã xảy ra. Không muốn hình dung ra chuyện tồi tệ đó, thì gạt Bobby ra khỏi tâm trí là hay hơn cả.

Thế rồi, ngày 21 tháng Tám đã có hai chuyện xảy ra. Một là sinh nhật thứ mười lăm của Mark. Nó tổ chức theo kiểu thông thường hàng năm: nhận quà tặng là mấy bộ quần áo phát khiếp của má nó và tấm phiếu quà tặng của ba có thể giúp nó mua đồ thoải mái trong cửa hàng điện tử.

Sự kiện thứ hai là: Mark nhận được một cú phôn kỳ lạ.

Giọng một viên chức nữ bên kia đầu dây:

- Xin cho gặp ông Mark Dimond.

- Tôi đây.

- Tôi là Cô Jane Jansen, phó chủ tịch Ngân hàng Quốc gia Stony Brook. Ông biết ngân hàng chúng tôi chứ ạ?

Giọng Cô Jane Jansen này y hệt một bà giáo già khó dăm dăm. Mark ngập ngừng:

- À... dạ, em biết. Trên đại lộ Stony Brook.

- Chính xác. Ông... À, cậu biết một người tên là Courtney Chetwynde chứ?

- Biết, nhưng có chuyện gì vậy?

- Cậu Dimond, mời cậu và cô Chetwynde tới chi nhánh chúng tôi càng sớm càng tốt. Nhớ mang theo giấy tờ tùy thân. Vì tôi nghĩ đây là một chuyện hệ trọng đấy.

Thật kỳ lạ. Vì Mark làm gì có tài khoản ngân hàng. Họ cần gặp nó và Courtney làm gì? Mark vừa định nói với người đàn bà dở hơi bên đầu dây là để nó hỏi ý kiến ba má trước, nhưng giọng bà ta đã oang oang như dội bom vào tai nó:

- Đây là chuyện có liên quan tới một ông tên là Robert Pendragon.

Oa! Mật câu đó như một phép lạ.

- Chúng em tới ngay đây.

Mark vội nói, rồi cúp máy, không để người bên kia đầu dây kịp nói lời tạm biệt. Nó gọi ngay cho Courtney. Rất may cô bé có nhà. Nửa tiếng sau, hai đứa đã đứng trước toà nhà màu xám to lớn với tấm bảng đồng có mấy chữ: NGN HÀNG QUỐC GIA STONY BROOK.

Mark chẳng bao giờ hiểu vì sao thị trấn Stony Brook lại có thể có một ngân hàng quốc gia, nhưng ngân hàng này tồn tại lâu lắm rồi nên chắc họ phải biết rõ việc họ làm chứ. Toà nhà kiểu cổ, cũ kỹ với một hành lang lớn có mái trần cao bằng vòm kính. Trông không giống những ngân hàng từ thời phim câm. Đồ đạc toàn bằng đồng thau, gỗ sẫm màu được đánh bóng, và những cái ghế được bọc da. Nhưng khách hàng lại rất đông. Họ rì rầm chuyện trò nho nhỏ, cứ như đang ở trong thư viện vậy. Mark nghĩ, ngân hàng này chắc không hề có gì thay đổi từ năm được xây dựng lên. Trên viên đá nền ngoài cửa, nó đã thấy đó là năm 1933.

Mark và Courtney báo cho nhân viên tiếp tân biết, chúng tới để gặp cô Jane Janse. Hai đứa được mời ngồi trong phòng chờ. Cả hai ngả người lên ghế da êm ái, chờ đợi người đàn bà bí ẩn có tin tức về Bobby.

Courtney hỏi:

- Mark, bạn có biết chuyện gì không?

- Biết chết liền.

Một giây sau, hai đứa thấy một người đàn bà gầy như cây sậy tiến ra. Bà ta mặc bộ đồ màu xám, tóc bới cao, gọng kính đen, tròng kính tròn xoe. Mark

biết ngay, đây chính là Cô Jane Jansen. Đúng là người sao giọng vậy. “Cô” Jansen già khú khụ. Mark thắc mắc, có lẽ bà ta đã làm tại đây từ khi ngân hàng này mới cất bằng khánh thành.

Bà ta bước tới, hỏi nhỏ nhân viên tiếp tân. Nhân viên tiếp tân chỉ tay về Mark và Courtney. Cô Jansen nhìn hai đứa, mặt nhăn lại.

Courtney thì thầm:

- Chắc không phải bà ta muốn gặp tụi mình đâu.

Cô Jansen tiến lại hai đứa. Dáng dấp tề chỉnh, nhưng cái cổ cứng ngắt. Mỗi khi đổi hướng nhìn, bà ta phải xoay trở cả thân hình. Bà ta hỏi cộc lốc:

- Cậu Dimond? Cô Chetwynde?

- Dạ.

Nghe Mark trả lời, Cô Jansen nghi hoặc hỏi:

- Có giấy tờ chứng minh không?

Hai đứa đưa cho Cô Jansen thẻ học sinh. Bà ta chăm chú đọc qua gọng mắt kính, rồi lại nhăn mặt:

- Cả hai còn quá nhỏ.

Courtney hỏi vặn:

- Bà phải nhìn thẻ của tụi cháu mới phát hiện ra được vậy sao?

Mark nhăn nhó. Courtney lại bắt đầu lạnh chanh rồi.

Cô Jansen lờm Courtney, đưa lại hai thẻ học sinh, hỏi với giọng kẻ cả:

- Đây là kiểu ăn mặc của tuổi trẻ ngày nay để đến dự một buổi họp sao?

Mark và Courtney nhìn nhau. Cả hai đứa đều mặc quần soọc áo thun, đi bốt. Có gì sai trái đâu? Courtney nói:

- Chúng cháu mới mười lăm, thưa bà. Bà mong gì ở chúng cháu chứ?

Chúng cháu không có những bộ đồ lịch lãm như bà đang mặc.

Cô Jansen biết bị nói móc, nhưng không thèm chấp:

- Mời theo tôi.

Nói xong, bà quay người đi về cuối ngân hàng. Courtney trợn mắt nhìn Mark. Mark nhún vai, rồi hai đứa đi theo người đàn bà bé nhỏ, còm nhom, cứng nhắc. Một phút sau, cả hai ngồi đối diện bà ta bên một cái bàn lớn bằng gỗ sồi. Cô Jansen bắt đầu cất giọng:

- Chúng tôi đang giữ một bao thư gửi cho cô cậu. Chúng tôi đoán đó là một vật thừa kế của một người họ hàng của cô cậu. Một trong hai người có họ hàng gì với ông Robert Pendragon không?

Một câu hỏi khó trả lời. Mark vừa định bảo, chỉ là bạn thôi. Nhưng Courtney đã lên tiếng trước:

- Dạ có. Đó là một người bà con xa.

Cô Jansen tiếp:

- Thực ra chuyện đó cũng không thành vấn đề. Vì những lời chỉ dẫn trong này rất minh bạch.

Bà ta trao bao thư cho Mark. Đó là một bao thư vàng ó, cũ kỹ, trên đó ghi hai cái tên: “Mark Dimond” và “Courtney Chetwynde”. Đúng là nét chữ của Booby. Hai đứa đều cố nén nụ cười tươi rói.

- Chúng tôi được chỉ thị chuyển bao thư này cho cô cậu đúng ngày hôm nay. Chúng tôi cũng được chỉ thị là cô cậu phải mở nó ra ngay lúc này.

Mark nhún vai, mở bao thư, rút ra một tờ giấy gấp hai. Tờ giấy cũng vàng ó như cái bao. Dưới hàng chữ bay bướm “Ngân hàng Quốc gia Stony Brook” in trên đầu tờ giấy, là mấy chữ “Tài khoản An toàn, hộp #15-224”.

Trong bao thư còn có một thứ nữa: một chìa khoá nhỏ.

Không biết phải làm gì với mấy thứ này, Mark và Courtney đưa cho Cô Jansen. Nhìn chìa khoá và những chữ trên giấy, bà ta đứng dậy nói:

- Mời theo tôi.

Vừa đi theo, Courtney vừa thì thầm với Mark:

- Vụ này kỳ lạ quá.

Cô Jansen đưa Mark và Courtney vào một nơi mà hai đứa vẫn mơ ước được vào: nhà kho mênh mông của ngân hàng. Một cánh cửa khổng lồ hình tròn, khi đã khép lại là không còn ai ra được nữa.

Mark tưởng sẽ thấy những bao tiền ngồn ngộn, những chồng tiền chất đống, thậm chí cả những thỏi vàng sáng chói. Nhưng chẳng có gì. Cô Jansen đưa hai đứa vào một gian phòng toàn tủ bằng đồng. Có những cái to bằng tủ sắt trong trường, có những cái chỉ lớn hơn vài phân. Đây là những hộp tài khoản an toàn của Ngân hàng Quốc gia Stony Brook.

Cô Jansen đi dọc hàng tủ, quan sát những con số khắc trên đó. Sau cùng bà ngừng lại ở tủ số 15-224, trao lại chìa khoá cho Mark.

- Bây giờ cô cậu là chủ sở hữu của những gì chứa trong hộp số 15-224. Tôi để cô cậu một mình, để xem xét những gì trong đó. Sau đó, xin vui lòng khoá lại và trao trả chìa khoá cho tôi. Có thắc mắc gì không?

Mark nói:

- Cháu thắc mắc. Ai mở tài khoản này.

- Tôi nói rồi, một ông tên là Robert Pendragon.

Courtney hỏi:

- Ông ta đã đến đây? Bà có thấy ông ấy không ạ?

Vẻ mặt cô Jansen trở nên nhăn nhúm hơn bao giờ hết;

- Tôi biết cô coi tôi là một mục giã lắm cảm, cô Chetwynde, nhưng tôi đoán chắc với cô, tài khoản này được mở từ trước khi tôi vào làm việc tại ngân hàng này rất lâu.

Mark hỏi:

- Là bao giờ?

- Phải kiểm tra lại mới biết chính xác ngày nào, nhưng tôi tin là khoảng tháng Năm.

Courtney kinh ngạc kêu lên:

- Bobby tới đây ba tháng trước.

Cô Jansen gắt:

- Thôi nào, cô Chetwynde. Tôi không ngốc đến thế đâu. Đừng giỡn kiểu đó với tôi. Tài khoản này được mở vào tháng Năm năm 1937.

Mark và Courtney đờ ra, há hốc mồm:

- Còn thắc mắc gì nữa không?

Cả hai đứa chỉ còn biết lắc lắc đầu.

- Vậy thì tôi trở lại làm việc.

Cô Jansen nhìn hai đứa đầy khó chịu, rồi mới quay đi.

Mark và Courtney không nhúc nhích nổi. Đầu óc hai đứa rối tung vì những gì mới nghe. Không thể tin được! Sau cùng Courtney lên tiếng:

- Có thể như thế được sao?

- Chỉ còn một cách để tìm hiểu thôi.

Mark nói, rồi tra khoá vào hộp số 15-224. Hộp này cao khoảng sáu mươi phân, hơi lớn hơn những hộp khác. Cửa mở ra ngoài, để lộ một hộp thép có tay cầm. Trong lúc Mark giữ cánh cửa, Courtney nắm tay cầm, kéo ra. Chiếc hộp bằng cỡ hai hộp đựng giấy. Mark bảo:

- Đem ra kia.

Sát một vách tường là bốn chiếc bàn có vách ngăn, giống như bàn trong thư viện trường. Mấy cái bàn này cũng xưa cũ như tất cả những gì trong ngân hàng này. Courtney đặt hộp thép lên một cái bàn, rồi hai đứa kéo ghế ngồi sát bên. Mark rất mừng, vì không có ai khác trong phòng.

Hai đũa lom lom nhìn hộp thép chưa mở. Không biết bên trong có gì. Tim Mark đập thình thịch. Nó biết Courtney cũng vậy.

- Courtney, mình không thờ nổi nữa.

- Vậy thì mở ngay đi. Mình cũng đang muốn chết đây.

Mark cầm nắp hộp ngấp ngừng, rồi nâng lên.

Bên trong hộp gần như trống rỗng, ngoại trừ dưới đáy có một chồng bốn quyển sách, quyển nào cũng được bao bì bằng da đỏ. Tất cả đều có kích cỡ bằng loại giấy máy tính khổ A-4 và dày chừng một phân rưỡi. Có cái lạ là bì sách không có dấu hiệu, chữ nghĩa gì.

Nhưng trong hộp còn thêm một thứ nữa. Kẹp giữa chồng sách và thành hộp là một bao thư. Rút bao thư ra mà tay Mark run bần bật. Đó là loại bao thư giao dịch thông thường với địa chỉ người gửi được in trên góc trái. Đó là địa chỉ của ngân hàng. Người viết thư này đã viết ngay tại đây. Trên bao thư còn có nét chữ của Bobby với hàng chữ: “Gửi Mark và Courtney.”

Courtney gượng cười:

- Đúng là của chúng mình.

Mark lo lắng mở bao thư, lấy ra trang giấy có dấu hiệu Ngân hàng Quốc gia Stony Brook, với những hàng chữ của Bobby.

Mark và Courtney thân mến,

Mình phải gấp rút thu xếp vụ này, vì không có nhiều thời gian. Vấn đề là: mình đã bị mất chiếc nhẫn. Đó là lý do hai bạn không nhận được nhật ký của mình. Cả mấy tháng nay mình không có nhẫn. Dù vậy, mình vẫn tiếp tục viết. Tất cả những gì xảy ra, theo lệ thường mình đều trút lên trang giấy. Nhưng điều đó làm mình muốn phát khùng. Vì mình không muốn giữ cả đồng nhật ký. Không được an toàn. Sau cùng mình nghĩ ra một giải pháp.

Mình đã tới Stony Brook. Biết Ngân hàng Quốc gia đã có từ lâu. Quả vậy, nó đây rồi. Một chuyến đi chớp nhoáng. Tuy nhiên, khu đại lộ hoàn toàn khác hẳn, nhưng mình vẫn hy vọng cửa hàng Cẩm Viên ở đó, để gấp rút

mua một hộp khoai tây chiên. Nhưng mình không gặp may. Hai bạn biết thay vào đó là gì không? Tiệm hớt tóc! Vẫn ngôi nhà đó, nhưng công việc khác. Kỳ lạ chưa?

Mình có thể nói hoài không hết chuyện lạ lùng này, nhưng không có đủ thời gian. Nếu kế hoạch của mình thành công – mình nghĩ không lý do nào thất bại được – thì hai bạn sẽ ngồi ngay chỗ mình đang ngồi để đọc thư này.

Mình đã bỏ cả bốn cuốn nhật ký vào hộp tài khoản an toàn. Tất cả cuộc phiêu lưu được giữ tại đây. Rất hy vọng, lần sau các bạn sẽ nhận được tin mình chuyển qua bằng nhẫn. Có thể mình đã biết chiếc nhẫn của mình bây giờ đang ở đâu, và mình sắp lên đường tới đó.

Cảm ơn và nhớ hai bạn lắm lắm.

Bobby

31 tháng Năm năm 1937

Tái bút: Nếu vẫn còn mấy cái bàn gỗ này trong nhà kho, hãy nhìn dưới cái gầm bàn tận cùng bên phải.

Mark và Courtney đọc đi đọc lại cho đến khi tin chắc đã hiểu hết ý Bobby. Bằng cách nào đó, Bobby đã tới đây vào năm 1937 và để lại nhật ký. Điều đó đã rõ. Bobby biết Ngân hàng Quốc gia vẫn còn trong hiện tại, vì vậy không có lý do nào làm kế hoạch của nó không thành. Vấn đề cả hai đưa đều thắc mắc là: bằng cách quái quỷ nào mà thằng bạn của chúng lại có thể nhảy phóc về năm 1937? Điều đó lại khơi dậy những câu hỏi về khả năng ông dẫn có thể phóng Lữ khách xuyên qua thời gian cũng như qua các lãnh địa.

Hai đứa cùng chăm chăm nhìn cái bàn đang ngồi. Trông rất cũ kỹ và rất có thể chính là cái bàn Bobby đã ngồi viết thư. Rồi hai đứa cùng quỳ xuống, nhìn gầm bàn cuối cùng bên phải. Thật tình chúng không biết phải tìm kiếm gì, cho đến khi... Courtney bật kêu lên:

- Ôi Trời! Nhìn này!

Courtney chỉ một chỗ dưới gầm bàn. Có dấu khắc trên mặt gỗ. Muốn nhìn rõ, chỉ có cách nằm xuống sàn, ngửa mặt lên nhìn.

Mấy chữ khắc đó là: “Chúc mừng sinh nhật Mark!”

Trong tư thế nằm ngửa, Mark và Courtney cười ha hả. Chính xác trăm phần trăm kiểu Bobby. Mark ước đã đem theo máy ảnh để chụp một pô, lưu lại cùng nhật ký. Nó dự tính sẽ trở lại để làm chuyện này.

Chui ra khỏi gầm bàn, hai đứa đứng dậy, nhìn bốn quyển nhật ký trong hộp. Courtney nói:

- Không thể ngờ toàn thể câu chuyện lại được giữ lại đây.

- Chúng mình nên đem về nhà.

- Ừa, nhưng mình nóng ruột muốn chết rồi. Đọc trang đầu đi.

Mark không có lý do để từ chối. Nó cầm lên quyển trên cùng. Viên sách rất thơm, cứ như chưa hề được mở ra lần nào.

- Rõ ràng không phải bằng da thuộc.

Mark nhận xét, rồi thận trọng lật bìa sách.

Không giống nhật ký gửi từ Denduron và Cloral, nhật ký này đã được Bobby đánh máy. Khô giấy cỡ giấy in máy tính, nhưng nặng hơn và màu kem. Chữ đánh máy rất lem nhem. Không sạch như giấy in máy tính. Rõ ràng những trang giấy này được đánh máy bằng một máy tính chữ cổ lỗ sĩ. Chưa bao giờ hai đứa nhìn thấy nét chữ và loại giấy giống thế này. Cứ như đang nhìn một mảnh của lịch sử vậy. Trên một phương diện nào đó, chính xác là như vậy.

Courtney đề nghị:

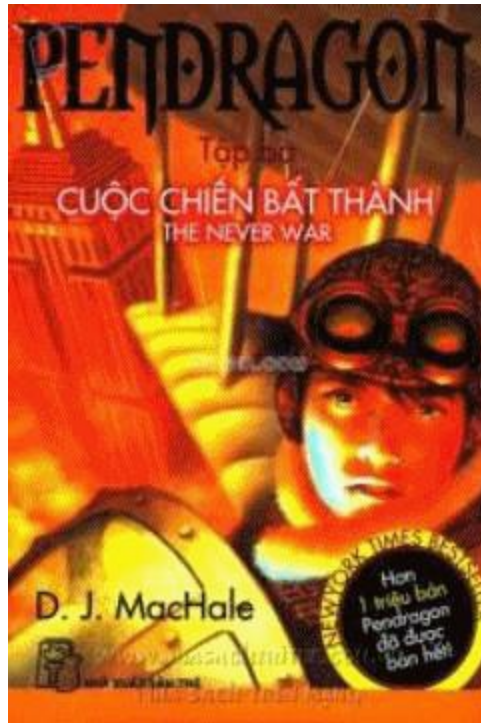
- Ít ra cũng phải đọc xem bạn ấy đang ở đâu chứ.

- OK.

Hai đứa cùng ngồi xuống, bắt đầu đọc.

Còn tiếp

Tập 3: Cuộc Chiến Bất Thành



Tác giả: D.J. Mac Hale

Dịch giả: Đặng Phi Bằng

Nhà xuất bản: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Năm xuất bản: 2007

Số trang: 531 trang

(chỉ type các phần liên quan nội dung truyện)

Giá tiền: 68.000 VNĐ

Khổ: 13x19cm
